

Ann Brashares

Mùa hè thứ ba
của Quinn

JEANS

may mắn


nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Tặng Jacob,
cậu bé quý giá của tôi

LỜI CẢM ƠN

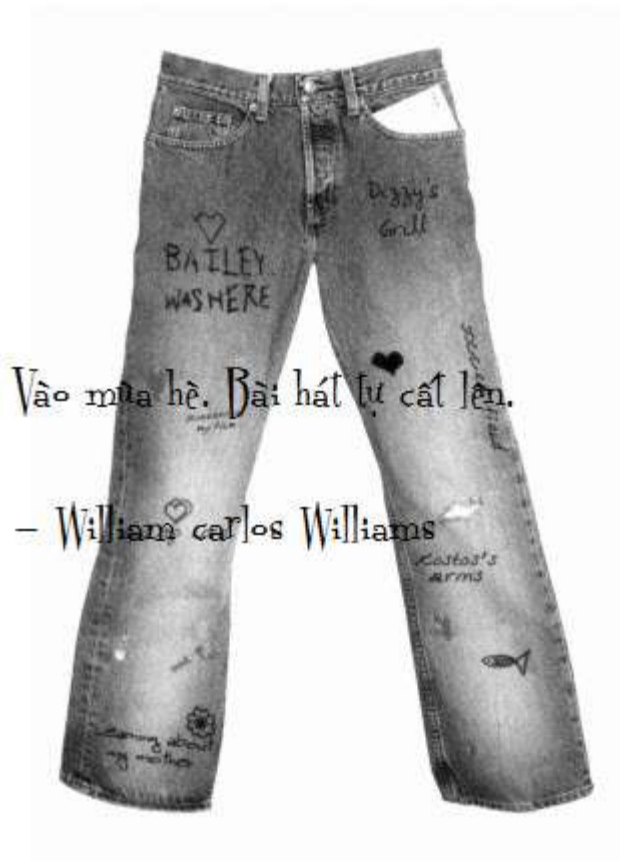
Đầu tiên và luôn luôn, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới Jodi Anderson. Tôi cũng xin cảm ơn, với lòng chân thành, hội chị em biên tập, Wendy Loggia và Beverly Horowitz, và trân trọng cảm ơn toàn thể nhóm Sách Thiếu Nhi của Random House, đặc biệt là Marci Senders, Kathy Dunn, Judith Haut, Daisy Kline, và Chip Gibson. Tôi xin cảm ơn Leslie Morgenstein, người tham gia từ buổi đầu tiên. Và tôi cảm ơn bạn bè và đại diện của tôi, Jennifer Rudolph Walsh có một không hai.

Tôi vô cùng cảm ơn cha mẹ tôi, Jane Easton Brashares và William Brashares, cùng các em trai mình, Beau, Justin, và Ben Brashares. Cuối cùng và quan trọng nhất, nhóm nhỏ của tôi, Sam, Nathaniel, và Susannah.

Chúng ta, Hội chị em, bằng văn bản này đặt ra các quy tắc dưới đây để quản lý việc sử dụng Cái quần Du lịch:

1. Không bao giờ được giặt Cái quần.
 2. Không được phép xắn gấu quần lên. Rất quē. Sẽ không có lúc nào làm thế mà trông lại không quē.
 3. Không bao giờ nói từ “péo” khi mặc Cái quần. Không bao giờ được có ý nghĩ “Mình béo” khi mặc Cái quần.
 4. Không được để một anh chàng nào cởi Cái quần (tuy nhiên có thể tự cởi trước mặt anh chàng).
 5. Không được phép ngoáy mũi khi đang mặc Cái quần. Tuy nhiên, có thể vô tình quẹt lỗ mũi mà thực ra là ngoáy mũi.
 6. Khi họp mặt, phải tuân theo các thủ tục khi ghi lại quãng thời gian mặc Cái quần như sau:
 - Ghi lại trên ống quần bên trái nơi thú vị nhất mà bạn đã ở khi mặc quần.
 - Ghi lại trên ống quần bên phải điều quan trọng nhất xảy ra với bạn.
- (Chẳng hạn như, “Tôi đã ở cùng anh họ tôi Ivan khi mặc Cái quần Du lịch này.”)
7. Phải thường xuyên viết thư cho các chị em khác trong hội trong suốt mùa hè, cho dù bạn có vui vẻ như thế nào khi không có họ bên cạnh.
 8. Phải chuyển Cái quần cho các thành viên khác trong hội theo đúng quy ước của hội. Nếu không tuân theo sẽ bị đá dít thật mạnh khi họp hội.
 9. Không được nhét áo vào Cái quần và đeo thắt lưng. Xem điều 2.
 10. Hãy nhớ: Cái quần = Tình yêu. Hãy yêu quý bạn bè.

Hãy yêu quý chính mình.



PHẦN MỞ ĐẦU

Nếu bạn đang đọc cuốn sách này, có lẽ bạn đã biết chúng tôi rồi. Hay dù gì cũng biết Cái quần của chúng tôi. Nếu rồi, bạn có thể lật qua vài trang đầu. Nếu chưa, ngồi chơi với tôi một phút. Tôi sẽ cố không làm đau chút nào đâu.

Nếu không, bạn có thể nói, tớ chả muốn đọc một cuốn sách viết chuyện quần kiếc. Và tôi hoàn toàn hiểu bạn cảm thấy thế nào. (Ở Anh, khi nói quần, ý người ta là quần lót đấy. Bạn có biết điều này không nhỉ?) Nhưng tin tôi đi, đây là một Cái quần hoành tráng. Cái quần mang trong mình quyền năng tuyệt đối biến bốn cô gái tuổi teen bình thường thành bốn tạo vật đẹp đẽ vô ngần, biến cuộc sống của họ thành cuộc phiêu lưu đáng kinh

ngạc, đó là còn chưa đủ động đến việc nó khiến các chàng trai cực ngon lành ngay tấp lự quỳ gục gối.

Thôi được rồi, tôi hơi nổ quá. Thực sự Cái quần không làm thế. Nhưng nó gắn kết chúng tôi lại với nhau khi chia xa. Nó cho chúng tôi cảm giác bình an và được yêu thương. Nó đưa chân chúng tôi đến những chốn mà nếu không có nó chúng tôi sẽ chẳng đời nào dám cất bước. Nó khiến chúng tôi trở thành người tốt hơn, trở thành bạn bè tốt hơn. Tất cả những điều này, tôi thề đấy, là thật 100%.

Và suốt chặng đường đó, Cái quần lúc nào trông cũng tuyệt cả.

Chúng tôi là ai? Chúng tôi là chúng tôi. Chúng tôi đã, đang, và sẽ mãi là chúng tôi. Thịnh thoảng chúng tôi là chúng mình. (Vấn đề ngữ pháp ấy mà.) Tất cả là nhờ phòng tập thể dục của Trung tâm Gilda ở Bethesda, Maryland vì họ đã mở một lớp tập aerobics cho các bà bầu cách nay chừng mười tám năm. Ở đó, mẹ tôi, mẹ Carmen, mẹ Lena và mẹ Bee đã nhảy lên nhảy xuống và đổ mồ hôi trong suốt mùa hè mang thai dài dặc, rồi đến tháng Chín mỗi người sinh ra một bé gái (riêng mẹ Bee thì thêm cả một bé trai). Theo như tôi biết thì trong vài năm đầu các bà mẹ nuôi bọn tôi giống nuôi một ổ chó con hơn là nuôi từng em bé. Mãi sau này các mẹ mới chia tách ra.

Tôi miêu tả bốn bọn tôi thế nào đây nhỉ? Lấy ô tô làm hình ảnh ẩn dụ nhé.

Carmen là một con xe màu đỏ anh đào cực bốc, động cơ tám xi lanh bốn thì ngốn xăng hàng khủng. Nó có thể khiến mọi thứ rối tung rối mù lên, nhưng lại rất thú vị, luôn bám chặt lấy con đường mình đi, và có khả năng tăng tốc tuyệt hảo.

Lena thì tiết kiệm tối đa xăng dầu. Giống xe lai xăng-điện ấy. Nó không hại môi trường và dĩ nhiên hợp nhãn. Nó có hệ thống GPS định vị toàn cầu tối tân bậc nhất nhưng thỉnh thoảng cũng chỉ nhầm đường. Nó được trang bị hệ thống túi khí an toàn nữa.

Bee thì không túi khí túi khiếc gì. Có khi còn không có hãm xung nữa. Thậm chí có khi không cả phanh. Nó có thể chạy một triệu dặm một giờ. Nó là một em Ferrari xanh màu đại dương, trừ việc không có phanh.

Còn tôi, Tibby, thì là một chiếc... xe đạp. Không, đùa thôi. (Mình đủ tuổi lái ô tô rồi, khi thật!) Hừm. Thế tôi là cái gì? Tôi là một em Plymouth Duster hãm hồ xanh sẫm với bộ truyền lực chọn lọc. Thôi được rồi, có thể đó chỉ là cái tôi *muốn* trở thành thôi. Nhưng tôi là người viết cái này, vì thế tôi có quyền quyết định.

Cái quần đến với chúng tôi vào thời điểm hoàn hảo. Đó là lần đầu tiên chúng tôi chia tách. Chúng tôi lần đầu phát hiện ra phép lạ của nó vào mùa hè hai năm trước và đến mùa hè vừa rồi nó lại khuấy động cuộc đời bốn chúng tôi một lần nữa. Bạn thấy đấy, bọn tôi đâu có mặc Cái quần suốt năm. Trong năm chúng tôi cho nó nghỉ ngơi để trữ thêm năng lượng cho mùa hè tới. (Mùa đông năm nay có lần Carmen mặc nó tham dự lễ cưới mẹ, nhưng đó là trường hợp đặc biệt.)

Hai năm trước chúng tôi đã nghĩ đây là chuyện to tát lắm, mùa hè đầu tiên chúng tôi xa nhau ấy. Bây giờ trước mắt chúng tôi là mùa hè cuối cùng còn được bên nhau. Ngày mai chúng tôi tốt nghiệp cấp ba. Tháng Chín tới, chúng tôi vào đại học. Và đó không giống như trên mấy chương trình ti vi, kiểu như một cách diệu kỳ nào đó, chúng tôi lại vào cùng một trường. Bốn chúng tôi vào bốn trường khác nhau ở ba thành phố khác nhau (nhưng chỉ mất bốn tiếng là đến ngay được trường kia - đó là quy tắc số một của chúng tôi).

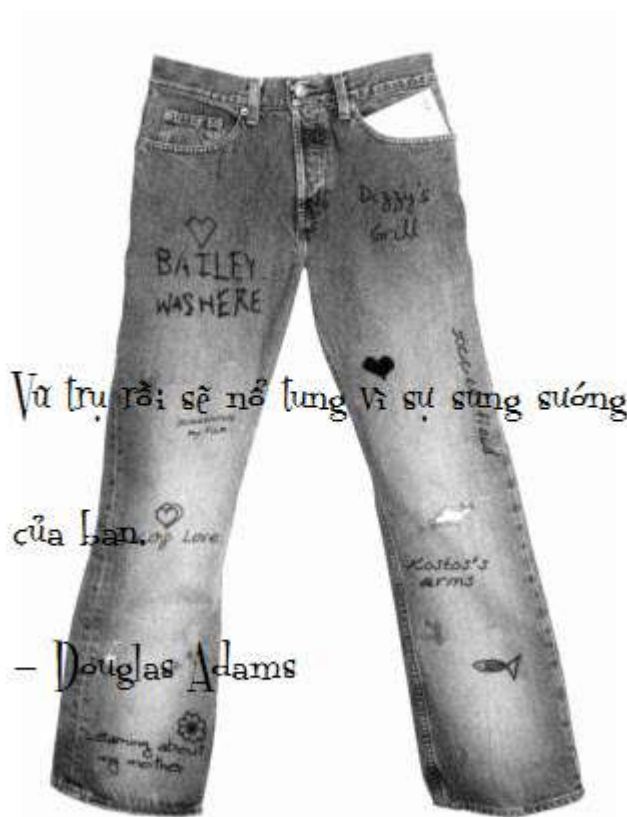
Trong số bốn đứa thì Bee là đứa học hành chảnh mảng nhất nhưng trường nào nó nộp đơn cũng xin vào được cả. (Bạn có thể bảo là đỉnh của đỉnh không nhỉ?) Nó chọn Brown. Mặc lời khuyên của bố mẹ, Lena quyết định đi học trường nghệ thuật Rhode Island School of Design, Carmen sẽ đến William mà nó hằng mơ ước, còn tôi sẽ vào trường điện ảnh của NYU.

Khi cuộc đời đổi thay, nó thực sự, thực sự lớn. Nếu bạn là bố tôi, bạn sẽ bảo, “Này, bọn con sẽ gặp nhau vào lễ Tạ ơn mà.” Nhưng nếu bạn là tôi, bạn nhận ra rằng cuộc sống mà bọn tôi hằng thân quen đã kết thúc rồi. Tuổi

ấu thơ cùng nhau đang kết thúc. Có thể chúng tôi sẽ chẳng bao giờ sống ở nhà mình nữa. Có thể chúng tôi sẽ chẳng bao giờ cùng sống ở một nơi nữa. Chúng tôi xuất hành để bắt đầu sống cuộc sống thực của mình. Với tôi việc này thật sự gây kinh hoàng, nhưng trên khắp thế giới này, chỉ có nó là ý nghĩ đáng sợ hãi nhất.

Tối mai tại trung tâm Gilda chúng tôi sẽ khởi động chuyến du hành mùa hè lần thứ ba của Cái quần. Ngày mai sẽ là lúc cuộc sống mới của chúng tôi bắt đầu. Đó chính là lúc chúng tôi cần Cái quần hơn hết.

1.



“Được rồi, Bee với bà Greta, Valia và Lena,” Carmen vừa ra lệnh vừa giơ tay đẩy bà ngoại đang đi vờ vẩn. Chân Bee và Lena quăn vào nhau, đứa nào cũng cố đẩy đứa kia tới trước khi Carmen bấm máy ảnh kỹ thuật số.

“Được rồi, ừm. Effie và... ừm, Perry. Katherine và Nicky. Cả Tibby, Lena và Bee nữa.”

Lena lườm nó một phát. Lena ghét chụp ảnh. “Cậu được trả tiền hay sao thế?” nó gắt gỏng hỏi.

Carmen kéo tóc ra khỏi cái cổ nhể nhại mồ hôi. Chiếc áo choàng đen bóng không cho chút không khí nào lọt vào. Nó giật cái mũ tú tai ra (ai nghĩ ra cái tên đó nhỉ?) và kẹp dưới nách. “Đứng sát lại đi! Mất người Perry rồi.” Đứa em gái ba tuổi của Tibby, Katherine, cắn nhả giận dữ với anh trai Nicky vì giẫm lên chân nó.

Gia đình bạn bè đông đúc đầu phải lỗi của Carmen. Nhưng hôm nay là ngày lễ tốt nghiệp cơ mà, vì Chúa. Một ngày trọng đại. Nó sẽ không để lỡ một ai cả. Nó đầu có anh chị em ruột thịt trăm phần trăm nào đâu. Nó phải tận dụng những anh chị em không ruột thịt trăm phần trăm của mình.

“Chả có chỗ nào râm cả,” Valia, bà nội Lena, chua chát nhận xét.

Chỗ này là sân bóng bầu dục. Carmen ngay tắp lự hình dung ra rắc rối khi có một cây đu hay sồi trồng chỗ vạch năm mươi yard. Ý nghĩ đó khiến nó quay về phía đám đông âm ỉ những cầu thủ vừa tốt nghiệp, gia đình họ cùng các fan hâm mộ. Đó là một trong những nhóm rải khắp sân bóng nóng nực - nơi cuối cùng dành cho trật tự xã hội.

Bà của Carmen, Carmen senior (Seniora, Tibby gọi bà thế), liếc xéo Albert, bố Carmen, như thể đổ cho ông cái tội làm trời nóng điên đảo thế này. Carmen gần như đọc được ý nghĩ của bà: Nếu Albert có thể bỏ Christina, mẹ Carmen, thì có gì mà cái thằng này không làm được?

“Bây giờ đến ảnh lớn, mọi người nhé?” Một buổi sáng dài lê thê. Carmen biết nó đang làm mọi người không chịu nổi nữa. Đến lúc này thì đến nó cũng cáu với chính mình rồi. Nhưng ngoài nó ra còn ai khác nghĩ cho con cháu đời sau chứ? Hở? “Cái cuối cùng, tớ *thề*.”

Nó xếp các bố và các chàng trai trưởng thành đứng phía sau. Cả bố Lena nữa - không phải vì ông cao (Bee còn nhỉnh hơn ông tám phân) mà bởi nói chung Carmen là đứa chu đáo, nếu nó có thực sự nghĩ thế.

Bà và mẹ mấy đứa đứng hàng tiếp theo. Valia, Carmen senior, bà Felicia, cụ cố của Tibby (bà không biết mình đang ở đâu), bà Greta (đang bồn chồn vuốt tóc). Rồi đến các mẹ, Ari vận bộ vest màu be tao nhã, Christina liên tục ngoái lại nhìn người chồng mới, David, còn mẹ Tibby có son dính trên răng. Tiếp đó là vợ chú Albert, Lydia, trông vừa háo hức vừa lo lắng sợ mình đứng lẫn mất một phân vuông.

Cuối cùng, Carmen ra lệnh cho đám anh em họ hàng còn lại đứng vào chỗ. Effie mặt dài như bươm nhả nhó khi phải quỳ xuống cho thấp ngang

với Nicky và Katherine. Tibby đồ ngọt đưa Brian từ ngoài rìa đứng vào hàng sau.

Và bây giờ đến lượt các cô gái tháng Chín. Ngồi hàng trước, bốn đứa ôm chặt lấy nhau giữa một đồng lòng bùng áo choàng vải polyester đen nóng nực, để một chỗ trống ở giữa cho Carmen. “Được rồi! Tuyệt lắm!” Carmen gào lên cổ vũ. “Chỉ đợi một giây thôi.”

Carmen gần như đánh vật với cô Collings từ chỗ bọc. Cô Collings là giáo viên đạt kỷ lục tổng cổ Carmen ra ngoài hành lang, nhưng cũng là cô giáo quý nó nhất.

“Mọi người đứng vào chỗ hết rồi,” Carmen nói. “Chỗ này ạ.” Nó chỉ cho cô Collings vị trí mà nó muốn cô đứng. Trong một khoảnh khắc Carmen chăm chú nhìn vào ống kính. Nó nhìn tất cả mọi người, nằm gọn trong một cái khung nhỏ - bạn bè thân yêu, mẹ, mẹ kế, bố dượng, bố ruột, bà. Mẹ, bố, người thân trong gia đình của các bạn mà nó cảm thấy thân thiết chả khác gì người nhà. Ngay kia, toàn bộ cuộc đời của nó đấy. Bộ tộc của nó. Tất cả những gì quan trọng.

Và giây phút này nữa. Kiểu gì đó, đây chính là nó. Tất cả bọn nó kỷ niệm một ngày và một thành tích thuộc về cả bốn bọn nó, không đứa nào kém đứa nào. Đây là cực điểm của cuộc sống chia sẻ cùng nhau.

Carmen lao mình vào đám bạn. Nó gào thét từ sâu thẳm cảm xúc thuần túy khiến cả lũ cùng gào lên. Nó cảm thấy da thịt căng ra khi từng lớp già trẻ trong nhóm dường như hòa vào một nhóm tổng thể trọn vẹn hơn - tay vòng quanh vai và eo, má kề má, da nhăn nheo cũng như da mịn màng. Rồi Carmen òa khóc, biết rằng trong bức ảnh trông mắt nó sẽ sưng húp lên.

Cứ cho là như vậy, Tibby đang có hứng. Tất cả những gì nó thấy là đổi thay. Tất cả những gì mọi người nói là đổi thay. Nó không thích Bee đi giày cao gót hai ngày liên tiếp. Nó dẫn đổi vì Lena tía tóc mất ba inch. Chẳng lẽ mọi người không để mọi thứ yên một vài phút được sao?

Tibby là người thích nghi chậm. Khi còn đi nhà trẻ, giáo viên bảo nó chậm tiến. Tibby thích nhìn lại để lấy thông tin hơn là nhìn về phía trước.

Chừng nào còn được, nó sẽ chọn lấy phiếu điểm nhà trẻ còn hơn là đoán định tương lai cho mỗi ngày trong tuần. Đó là cách rẻ nhất và giúp tự phân tích bản thân tốt nhất.

Tibby nhìn trung tâm Gilda cũng bằng con mắt này. Nó đang thay đổi. Những ngày tháng vinh quang của những năm 1980 đã quá vãng mất rồi. Giờ tuổi tác đang phô bày ra. Sàn nhà lát gỗ từng một thời sáng bóng giờ xước sứt và xám xịt. Một tấm pa nô gương đã bị nứt. Thảm chùi chân trông già cỗi hết Tibby, và chúng không được cọ rửa nhiều nữa. Trung tâm Gilda đang cố bám trụ khỏi bị tụt hậu, mở phòng tập quyền anh kết hợp với karate và yoga, theo như tấm bảng đen thông báo, nhưng với Tibby như thế có vẻ chẳng ích gì mấy. Nhỡ nếu nó ngừng kinh doanh thì sao? Ý nghĩ này tệ ghê. Có lẽ Tibby nên đóng tiền tham gia vào một lớp ở đây? Không, thế kỳ cục lắm, nhỉ?

“Tibby, xong chưa?” Lena nhìn nó lông mày nhướng lên lo âu.

“Nếu trung tâm Gilda đóng cửa thì sao?” Tibby mở miệng, và mấy từ đó bay ra.

Carmen, đang ôm Cái quần Du lịch, Lena, đang thả nển, Bee, đang nặng xị lên với mớ công tắc chỉnh độ sáng đèn gần cửa, tất cả quay lại nhìn nó.

“Nhìn nơi này mà xem.” Tibby khoát tay chỉ quanh. “Ý tớ là, ai thêm đến đây?”

Lena lúng túng. “Tớ không biết. Ai đó. Mấy bà mấy cô. Những người tập yoga.”

“Những người tập yoga?” Carmen hỏi.

“Tớ không biết,” Lena vừa nhắc lại vừa cười phá lên.

Tibby là đứa có khả năng tách rời cảm xúc tốt nhất, nhưng tối nay tất cả mọi thứ bày ra ngay trên bề mặt. Những ý nghĩ khó chịu của nó về trung tâm Gilda khiến nó thấy tuyệt vọng, như thể sự qua đời của cái trung tâm này có thể nuốt trọn sự tồn tại của bốn chúng nó - như một thay đổi trong hiện tại có thể xóa sạch quá khứ. Quá khứ trong nó tự dừng trở nên mỏng

manh. Nhưng quá khứ là cái đã định hình rồi mà, phải không? Nó không thể bị đổi thay. Sao tự dưng nó lại cảm thấy cần phải bảo vệ quá khứ?

“Tớ nghĩ đến giờ của Cái quần rồi,” Carmen nói. Mấy gói snack đã bóc. Nến đã tắt. Nhạc nhảy dờ tẻ quá đổi đã mở.

Tibby không chắc mình đã muốn đến giờ của Cái quần hay chưa. Để duy trì sự kiểm soát mọi thứ nó đã gặp đủ rắc rối rồi. Nó sợ cái quần nhận ra tất cả những thứ này có nghĩa là gì.

Quá muộn. Từ tay Carmen vật tạo tác nghi lễ của bốn đứa xuất hiện. Cái quần, từ từ thả mình ra sau cơn ém mình mùa đông, dường như đã lấy lại được sức mạnh khi hòa nhập với không gian đặc biệt của trung tâm Gilda. Carmen đặt nó xuống sàn, và trên nó là bản tuyên ngôn được thảo ra vào cái đêm đầu tiên đó hai năm trước, ghi rõ các quy tắc khi mặc cái quần. Lặng lẽ bốn đứa ngồi quây thành vòng tròn, nhìn ngắm những câu chữ và nét thêu ghi chép cuộc đời của chúng trong những mùa hè.

“Tối nay chúng ta nói lời tạm biệt trường trung học, và tạm biệt Bee trong một thời gian,” Carmen nói, giọng trịnh trọng. “Chúng ta nói lời chào mùa hè, và lời chào với Cái quần Du lịch.”

Giọng nó càng lúc càng ít trịnh trọng hơn. “Tối nay chúng ta không lo lắng về việc nói lời chào tạm biệt nhau. Chúng ta dành việc đó cho đến khi ở bãi biển cuối mùa hè. Hứa với nhau thế rồi, phải không?”

Tibby muốn hôn Carmen. Mặc cho bị những ý nghĩ nhìn về tương lai khiến phải nản lòng, Carmen vẫn rất can đảm. “Hứa rồi,” Tibby nhiệt tình tán thành.

Ngày nghỉ cuối tuần cuối cùng của mùa hè đã trở nên thiêng liêng trong tâm trí bốn đứa. Thiêng liêng và đáng sợ. Gia đình Morgan có một căn nhà ngay trên bãi biển ở Rehoboth. Họ đã giao nó cho Carmen vào ngày nghỉ cuối cùng đó, một phần là vì, Carmen ngờ thế, họ đã tìm một cô trông trẻ người Đan Mạch và thấy hơi tội lỗi vì không thuê Carmen trong mùa hè này như mùa hè trước.

Khi còn mùa xuân, cả bốn đứa đã hứa với nhau đây sẽ là kỳ nghỉ cuối tuần của bọn nó. Bốn đứa thôi và không ai khác nữa. Tất cả đều nghĩ chắc chắn như thế. Tương lai trải ra nhanh như gió, nhưng dù có chuyện gì xảy ra mùa hè này, kỳ nghỉ cuối tuần đó đứng giữa chúng và những điều chưa biết khôn lường kia.

Tất cả đều mong ngóng đến ngày đi học đại học theo những cách khác nhau, Tibby biết điều đó. Bọn chúng cũng có những thứ khác nhau bị mất đi. Bee, trong ngôi nhà cô đơn của mình, không có gì cả. Carmen thì có, nó kinh hãi việc phải tạm biệt mẹ. Tibby sợ bỏ lại sau lưng mớ bong bong quen thuộc. Lena lúc thế này lúc thế khác sáng nắng chiều mưa - ngày hôm nay nó sợ phải cắt đứt những ràng buộc, nhưng ngày hôm sau nó mong mỗi đến chết được biến đi.

Thứ mà bọn chúng đều sợ và có tác động như nhau đó là lời nói tạm biệt.

Sau khi vẽ cho Cái quần (Tibby thắng), xem xét lại các quy tắc (không cần thiết, nhưng vẫn là một phần của truyền thống), và bỏ ra một vài phút ngắn ngủi để nhai một ít kẹo Gummi Worms, cuối cùng là lời thề nguyện. Như mùa hè trước, bốn đứa cất tiếng hòa vào nhau.

“Để vinh danh Cái quần và Hội chị em

Và giây phút này và mùa hè này và trong suốt cuộc đời chúng ta

Bên nhau và chia xa.”

Chỉ duy lần này, Tibby thấy nước mắt trào ra khi bốn đứa nói “trong suốt cuộc đời chúng ta.” Bởi vì trong quá khứ việc đó đã luôn như một con đường xa xăm, và tối nay nó biết trong trái tim mình, cả bốn đứa đã ở trên con đường đó rồi.

2.



Ai đó đã làm tan nát trái tim tôi.

— Sale

Đêm đó Tibby mơ thấy chuyện nhồi bông. Trong giấc mơ, bà cố Felicia điên khùng của nó đã đem Cái quần Du lịch đi nhồi bông và tặng cho nó làm quà tốt nghiệp. “Đây chính là thứ cháu muốn mà!” Felicia hét lên với nó.

Công trình nhồi bông trông chuyên nghiệp tuyệt đối. Cái quần được đặt trên một cái đôn bằng đá cẩm thạch bóng láng và được gắn đôi chân giả để trông như thể nó đang bước đi rất hứng khởi. Trông hết như sinh vật sống nhưng bạn phải nhận thấy không hề có mình, đầu hay thậm chí bàn chân nào cả. Cái quần được nồi vào bệ đá cẩm thạch bằng một ống đồng thò ra từ ống quần.

“Nhưng nó đâu có đi đâu được,” Tibby rụt rè nói.

“Chính là để thế!” Felicia lớn tiếng. “Đây chính là thứ cháu muốn mà.”

“Cháu muốn á?” Tibby hỏi, vừa bối rối vừa thấy tội lỗi vì biết đâu mình muốn thế thật. Nó nhận ra mình đang tự hỏi liệu Cái quần có quá nặng để mang qua nổi các phòng trong ký túc không.

Giờ bọn mình sẽ chẳng phải lo giặt nó nữa, nó tự an ủi mình trong mơ.

Khi Tibby thức dậy, Katherine ở ngay bên cạnh nó. Đầu Katherine khi đứng đó cách đầu Tibby đang nằm ba xăngtimét. “Brian đến chơi.” Katherine thích thử dùng các từ. Con bé tự sung sướng với mình khi nói đến chơi chứ không đơn giản chỉ ở đây.

Tibby lão đảo ngồi dậy. “Mấy giờ rồi?”

Katherine đi đến trước cái radio có gắn đồng hồ của Tibby và chăm chú nhìn đầy phần khởi.

“Chúa ơi, gần mười một giờ,” Tibby tự trả lời.

Nó toan chạy thẳng xuống cầu thang, nhưng rồi quyết định đánh răng trước đã. Khi nó vào bếp, Brian đang ngồi ở bàn, xếp mấy con domino với Nicky.

“Mình thử xếp nhiều con một lúc đi,” Brian kiên nhẫn chỉ bảo, xếp chúng thành một hàng ngoằn ngoèo.

Nicky chỉ muốn đẩy chúng đổ sạch.

“Chào,” Tibby nói.

“Chào.”

“Cậu ăn sáng chưa?” nó hỏi.

“À ừm. Rồi.” Vì lý do gì đó Brian có vẻ hơi căng thẳng, nhìn cái kiểu hai vai cứ so lên tận tai thì biết.

“Có chuyện gì thế?” nó hỏi cậu. Nó đi lại tủ lạnh tìm đồ ăn.

“Chỉ là, ừ... Tớ nói chuyện với cậu một lát được không?”

Nó đóng tủ lạnh và đứng thẳng lên. Nó nhìn cậu. “Được chứ.”

“Trong... kia nhé?” Cậu chỉ về phía phòng khách.

Lông mày Tibby gần như đụng nhau trên mũi. “Trong đó?”

Chẳng có ai từng làm bất cứ gì trong phòng khách nhà nó. Loretta chỉ mạo hiểm vào đó tuần một lần để quét mạng nhện. Và vài ba tháng một lần bố mẹ nó mới tổ chức tiệc và xử sự như thể họ nằm nghỉ trên mấy cái sofa hoàn hảo kia suốt ngày.

Lòng hoang mang, nó bước theo sau cậu. Hai đứa ngồi đơ ra trên sofa như mấy vị khách đến dự tiệc cocktail.

“VẬY... có chuyện gì?” nó hỏi cậu, một cục tưởng lo lắng trôi lên trong ngực. Hơi kỳ kỳ khi ngồi cạnh nhau và cả hai cùng hướng mặt ra phía trước như thế này.

Cậu chà chà lòng bàn tay lên lớp quần vải bông chéo trên đùi.

Tibby co chân lên sofa để có thể quay sang phía Brian. “Mọi thứ ổn chứ?”

“Tớ muốn hỏi cậu một điều.”

“Okay. Hỏi đi.”

“Cậu biết việc tối nay chứ?”

“Ừ... ý cậu là bữa tiệc chia tay cuối cấp?”

“Cậu đi cùng tớ nhé?”

Lông mày nó càng nhíu lại gần hơn. “Bọn mình ai chả đi. Đúng không? Lena... Bee...”

Cậu chàng phẩy tay ra ý biết rồi. “Nhưng cậu đi cùng tớ nhé?”

Nó lúng túng tốt độ. “Ý cậu như là hẹn hò ấy à?” Nó buột miệng bởi chuyện này nghe lố bịch quá mức.

“Kiểu thế. Ừ.”

Đột nhiên, có vẻ như là phải khịt mũi hay cười phá lên với sự ngớ ngẩn của cái khái niệm này. Nó nghiêng đầu. Cậu ta vẫn dừng cảm nhìn thẳng vào mắt nó như từ nãy giờ.

Nó đan tay vào nhau. Nó chợt nhận ra mình đang mặc áo hai dây và quần pyjama. Tibby mặc pyjama nhiều đến bất thường, vì vậy không phải là chuyện Brian chưa từng thấy nó mặc pyjama, cậu thấy nó mặc kiểu này hàng trăm lần rồi. Nhưng ở đây, trong bối cảnh cái phòng khách này, dưới áp lực của cái câu hỏi kỳ quặc này, cách ăn mặc của nó chỉ càng làm cho tình huống kỳ quặc hơn.

“Kiểu như hện hò ấy à?” nó chậm rãi hỏi.

“Kiểu thế.”

Nó sẽ không làm cậu bạn tổn thương. Đơn giản là nó sẽ không làm thế. Dù chuyện này sẽ đưa hai đứa tới đâu thì cũng không quan trọng. Nó gật đầu. “Okay.”

Nó thấy ngưỡng ngưỡng khi ngồi với cậu trên sofa. Khi cậu nhào người về phía nó, nó hoàn toàn không hiểu chuyện gì sẽ xảy ra. Cơ thể cậu dịch lại chậm chậm, và dường như nó đang ở một điểm xa xăm nào đó trong căn phòng nhìn chính mình và Brian. Cậu sở hữu một kiểu tự tin mới, một sự cần trọng. Nó thì vừa hoảng hốt vừa bình tĩnh một cách lạ kỳ.

Vì vậy nó ngồi yên, nhìn thẳng vào mắt cậu khi cậu nhào lại gần mặt nó. Cậu không hôn nó hay làm gì tương tự thế. Nhưng hành động của cậu tạo cảm giác cực kỳ thân tình. Cậu khẽ đặt ba ngón tay phải lên khuôn mặt nóng bừng của nó và vuốt nếp nhăn vì bối rối ở giữa trán nó.

“Okay,” cậu nói.

Một ngày đầu xuân khi bị ốm phải nghỉ học ở nhà, Lena xem một phụ nữ trẻ trên một talk show⁽¹⁾ ban ngày, cô này viết một cuốn sách về việc được nhận làm con nuôi. Cô này chưa bao giờ gặp hay được mẹ đẻ liên lạc, vậy mà cả đời ao ước và hy vọng mẹ đẻ sẽ tìm thấy mình. Cô kể lại việc không muốn chuyển khỏi căn nhà của bố mẹ nuôi đầu tiên. Cô không muốn đi chơi đâu quá lâu. Cô luôn để lại hướng dẫn cực kỳ chi tiết nơi cô sẽ đến khi chuyển nhà. Cô luôn đảm bảo số điện thoại được đăng ký bằng chính tên mình. Cô rải vụn bánh mì trên con đường nhỏ của mình. Cô muốn chắc chắn: mình có thể được tìm thấy.

Kể từ đó, Lena nghĩ đến người phụ nữ ấy rất nhiều, và nó không rõ tại sao. Nó không day đi day lại mãi ở ý nghĩ đó. Đầu óc hoạt động rất kỳ quặc. Chẳng hạn như Lena luôn nghĩ đến bánh quy Ritz khi cạo lông chân. Ai mà biết tại sao? Và chuyện đó thì có quan trọng gì?

Nhưng bây giờ, khi nằm trên giường, điền các tờ đơn của trường cho tháng Chín, Lena lại nghĩ đến người phụ nữ trên talk show kia. Nó điền vào bản câu hỏi về bạn cùng phòng mà trong đầu cứ lóe lên hình ảnh đôi mắt xám buồn bã của người phụ nữ đó. Nó điền vào bản khai sở thích về chỗ ở trong ký túc và nhìn thấy làn môi dưới giật giật của người phụ nữ đó.

Rồi khi nằm ngửa trên giường, tay che mặt, cuối cùng Lena chợt ngộ ra một điều. Người phụ nữ này khiến Lena nhớ đến chính nó.

Ngay cả khi không nhận ra điều này thì Lena cũng đã có phần cưỡng lại ý định đi xa trong mùa hè này. Thậm chí chỉ một tuần xa nhà cũng khiến nó cảm thấy hơi bị tách biệt. Ý nghĩ phải chuyển đến một thành phố khác vào tháng Chín, vốn rất hấp dẫn, cũng là nguồn gốc đau đớn.

Lena muốn rời khỏi nhà. Thứ nhất là vì nó đã sẵn sàng. Thứ hai là vì, kể từ khi cha nó buộc Valia, người mẹ góa của ông, rời khỏi đảo quốc Hy Lạp xinh đẹp của bà để đến ở tại khu ngoại ô Maryland, ngôi nhà của gia đình Kaligaris đã tràn ngập sự căng thẳng.

Lena nóng lòng muốn đến RISD⁽²⁾. Nó muốn trở thành một nghệ sĩ, nó hầu như chắc chắn về điều đó. Lớp học nghệ thuật trong mùa hè này là niềm vui duy nhất trong cuộc đời nó, không kể đám bạn bè.

Ấy vậy mà. Ấy vậy mà Lena không muốn đi. Và lý do là vì nó không muốn rời khỏi nơi Kostos có thể tìm thấy nó. Và ở một tầng bậc sâu xa hơn, nó không muốn đẩy xa thêm khoảng cách - về thời gian cũng như không gian - giữa hiện tại và thời điểm anh yêu nó. Nó không muốn trở thành một cô gái khác với cô gái anh đã yêu.

Điện thoại reo và Lena vồ lấy trước khi Valia bắt máy rồi quát lên với kẻ vô tội ở đầu dây bên kia.

“Alô?”

“Chào, tớ đây.”

“Carma. Chào. Cậu đang làm gì thế?”

“Mặc quần áo. Tớ lại vừa waxing xong. Cậu sẽ mặc gì?”

Lena liếc đồng hồ. Nó phải gặp mọi người tại bữa tiệc chia tay cuối cấp trong nửa giờ nữa. Nó dẫn theo Effie như là đối tượng hẹn hò đi cùng, bởi vì nó không hẹn hò với một ai và bởi vì Effie đang tìm tòi một anh chàng năm cuối nào đó.

Rồi Lena liếc nhìn tủ quần áo mở toang của mình. Nó chẳng hào hứng gì việc thay quần áo. Tủ quần áo của nó chia làm hai loại: quần áo nó đã mặc khi đi cùng Kostos - tràn đầy kỷ niệm - và quần áo nó mặc khi không đi cùng anh - trống rỗng. Nó không muốn mặc bên nào cả.

“Tớ không biết. Tớ vẫn chưa chọn.”

“Lenny, một đêm cực quan trọng đấy,” Carmen phỉnh phờ. “Thay đồ đi. Mặc thứ gì đó lộng lẫy vào. Trang điểm nữa. Cậu có cần tớ chạy qua không?”

“Không. Tớ tự làm được.” Nó không muốn để Carmen lục lọi tủ quần áo của nó.

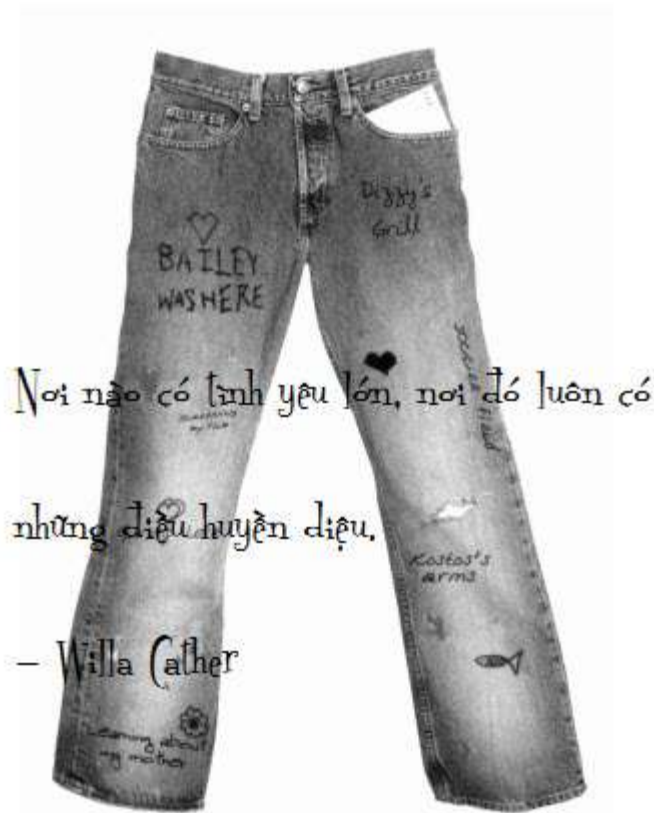
“Đừng có mà mặc cái váy kaki đó nhá,” Carmen báo trước.

“Tớ có định thế đâu,” Lena cãi, mặc dù nó đã định mặc chính cái váy đó.

Thật không may mắn, tủ quần áo của Lena là biểu trưng cho cuộc sống của nó. Nó là thế giới nhị phân, như máy vi tính với hệ thống gồm 0 và 1. Lena có hai lựa chọn: 1. Nghĩ đến Kostos. 2. Tránh nghĩ đến Kostos.

Lena đồng cảm sâu sắc với người phụ nữ được nhận làm con nuôi trên cái talk show kia. Lena cũng đã bị người nó nghĩ yêu nó hơn tất cả bỏ rơi. Và không hề có ý định hay mong muốn như thế, nó ấp ủ một hy vọng khôn nguôi, đầy thụ động: một ngày nào đó anh sẽ đến tìm nó.

3.



Nơi nào có tình yêu lớn, nơi đó luôn có
những điều huyền diệu.
— Willa Cather

“Anh Brian! Anh Brian đến rồi!” Katherine mở toang cửa trước và gào toáng tin đó lên cho cả nhà.

Brian rõ là mong mỗi một cuộc hẹn hò thực thụ. Cậu tặng hoa Tibby và đưa cho Alice một hộp chocolate biếu cả nhà. Cứ như thế cậu đã đọc về hẹn hò trong một cuốn sách hướng dẫn nào đó. Tuy nhiên, cậu có vẻ không lấy làm phiền khi đối tượng hẹn hò thực thụ của cậu mặc quần jeans trong khi cậu mặc áo vest và đeo cà vạt.

“Trông cậu đẹp lắm,” Brian nói, ngắm nghía Tibby, từ Cái quần Du lịch, đến áo sơ mi may kiểu mỏng tang để lộ khe ngực có thể gây hiệu ứng tốt nhất, đến cái kẹp tóc có gắn đá cổ trên tóc nó, đến phần koln đậm trên mí mắt. Nó thực sự đã cố gắng để trông thật xinh.

Có một điều về Brian là, cậu hiểu Cái quần. Cũng như Bailey, hai mùa hè trước, đã hoàn toàn hiểu được. Cái quần, theo một cách, giống như phép thử quyết định cơ bản, tách thứ quý giá ra khỏi thứ vô giá trị. Và dù cho trông cậu có như thế nào chăng nữa, Brian là chàng trai quý giá nhất mà nó từng biết.

Trong tiến trình lịch sử, ngay cả chỉ về mặt thể chất, thì cũng rất ít người biến đổi nhiều như Brian kể từ cái buổi chiều hai năm trước khi Tibby và Bailey lần đầu tiên quay phim cậu tại 7-Eleven.

Điều đó thật sự kỳ diệu. Một anh chàng siêu khờ với trái tim vàng mà bạn đối xử tốt vì bạn yêu quý chàng ta bỗng nhiên cao vút lên 1m89, lấy cao răng sạch sẽ, tình cờ làm vỡ đôi kính góm guốc, và hóa thân thành một mỹ nam số 1 trước mắt ta. Việc đó giống như ngu ngốc mua một cổ phiếu một dollar rồi nhìn nó tăng vọt lên thành một trăm. Bây giờ thì Tibby vẫn sững sờ quan sát bọn con gái lượn lờ thì thầm tán tỉnh Brian.

Nhưng mặt khác, với Tibby, có vẻ như đó là một ví dụ nữa về khiếu hài hước kỳ lạ của định mệnh. Anh chàng duy nhất an toàn nhất trong cuộc đời Tibby đã trở thành người đòi hỏi. Cậu không cố tình đòi hỏi, nó biết. Cậu không muốn nó tự làm khổ mình. Cậu không gieo những cảm xúc này vào tim nó để khiến nó buồn. Nhưng khao khát vẫn tồn tại, trong cậu và trong nó, và hậu quả là, đây không còn là một mối quan hệ an toàn nữa.

“Brian, Brian, Brain!” Katherine và Nicky thực sự đang nhảy nhót xung quanh cậu. Brian đã giành được sự yêu quý của chúng nhờ một con đường gian nan, không phải bằng cách đóng vai bà chị gái hay cái kình, mà bằng cách chơi mọi trò chán ngắt, kéo dài vô tận mà chúng chế ra và lắng nghe như rót vào tai từng điều ngu xuẩn mà chúng có thể nghĩ ra để nói. Nghĩ cho kỹ, chúng hay giải bày tâm tình hơn đối tượng hẹn hò thực thụ của cậu rất rất nhiều.

Sự ngây thơ của Brian tạo cho cậu một kiểu tự tin ngồ ngộ. Rất khó giải thích. Cậu không quan tâm chuyện mình đã cuốc bộ cả quãng đường đến nhà nó bởi vì cậu không có xe ô tô. Cậu không mất tự nhiên khi xe đi hẹn

hò là xe của nó. Khi đã ra ngoài, cậu ga lăng mở cửa xe cho nó. Cửa phía bên người lái. Cậu không quan tâm, vì vậy không quan trọng gì.

Ở trong xe, mọi thứ thật riêng tư. Rất tối và riêng tư. Cậu đưa tay chạm vào phía trong khuỷu tay nó. Nó đâm sợ, và lóng ngóng dứt chìa khóa nổ máy.

Chúng đang lớn lên. Đó là một sự thật nó phải đối mặt. Cậu đã từ một thằng nhóc trở thành gần như là một người đàn ông. Cậu mười tám tuổi. Cậu muốn Tibby theo một cách khác với cách cậu từng muốn. Cậu nhìn nó khác. Cậu không ham muốn thô thiển, nhưng mắt cậu nấn ná trên ngực nó. Khi cậu đặt tay lên người nó, nó biết cậu đang vuốt ve đường cong của eo nó. Và khi cậu nhìn nó như thế, nó cũng thấy khác. Thế là tự nhiên, phải không?

Trong bãi đỗ xe của trường, cậu với lấy tay nó. Tay nó nhộp nháp.

Còn tình bạn thì sao? Sự thoải mái giữa hai đứa thì sao? Những thứ đó sẽ đi đâu? Và nếu thả những thứ đó đi rồi, chúng có bao giờ lấy lại được không?

Đó chính là vấn đề trong mùa hè này. Với mọi thứ đang xảy ra, nó tự hỏi, có thứ nào quay trở lại không?

Hội trường tối đen, DJ quá to và chói tai như trong mọi hoạt động xã hội ở trường, nhưng đây là lần cuối cùng của bọn nó, và vì lý do đó, Tibby không để mình khó chịu quá mức.

Brain ngay lập tức nắm lấy tay nó. Cậu đang tuyên bố hai đứa là một cặp. Thật trớ trêu, cậu đánh giá nó cao hơn cậu. Mùa xuân này mức độ được hâm mộ của cậu chắc chắn đã vượt qua nó. Cậu không hề nhận thấy hay quan tâm. Dù chơi thân với những cô bạn xinh đẹp, Tibby vẫn được xác định là loại nghệ sĩ không thân thiện. Bee là một vận động viên quyền rũ. Carmen đã trở thành một cô em xinh xắn, mục tiêu đam mê của rất nhiều chàng sinh viên năm nhất năm hai, mặc dù Carmen không bao giờ xiêu lòng trước những lời tâng bốc. Lena thì sống ẩn mình. Và Brian, thật kỳ quặc, đã trở thành nhân vật được ưa chuộng trong vòng xoáy xã hội -

ngay cả chúng thỉnh thoảng cũng cần máu mới - nhận được những lời mời mà không ai trong số những đứa còn lại được nhận. Tibby là một trong những kẻ ngồi bên lề vận quần áo đen, hần học soi mói cùng những đứa tự tách mình khác, vốn quá thận trọng nên không dám nhảy vào cuộc ẩu đả.

Trong đám con trai ở trường, có vẻ chỉ mình Brian để ý tóc Tibby đã dài ra, bờ vai thon thả của nó trông như thế nào khi vận áo ống, hay Cái quần đã khiến dáng vẻ phía sau nhỏ nhắn của nó trông đặc biệt xinh xắn. Nó rất thích được để ý như thế. Nhưng đồng thời lại cũng không.

Bee và Carmen tìm thấy hai đứa ngay lập tức. Lena và Effie vẫn chưa đến. Effie là người hẹn hò chải chuốt và giờ cao su khét tiếng. Bee mặc bộ đầm yếm màu trắng và tóc nó sáng chói hơn cả ánh nến. Nó chẳng khác gì Marilyn Monroe tái sinh. Carmen mặc đầm hai dây đỏ khiến bọn con trai lũ lượt xúm quanh. Trong khi các cô bạn trông lộng lẫy trong những bộ đồ diện ngất, Tibby vẫn thấy dễ chịu khi chính nó mặc Cái quần.

Briget và Carmen kéo Tibby vào phòng vệ sinh theo kiểu truyền thống của bọn nó. Phòng vệ sinh nữ nhiều góc ngách luôn là địa điểm vui nhộn nhất tại bữa tiệc ở trường. “Hai cậu trông xinh không tưởng,” Tibby nói trên đường đi.

“Cậu, Tibby ạ, thì thật khêu gợi,” Carmen đáp lại. “Trông như thể tim Brian sắp vỡ làm đôi khi bọn mình kéo cậu đi.”

Một đội con gái ăn mặc hấp dẫn đang vừa trang điểm vừa hút thuốc và buôn chuyện trước gương.

Bee lấy thỏi son ra. Nó thoa lên môi rồi đưa cho hai đứa bạn.

“Này, Bee?” Carmen nói.

“Sao?”

“Nếu cậu mà gặp một anh chàng rồi phải lòng chàng ấy, nhưng vì một đột biến gen quái dị nào đó nên chàng không đáp lại tình cảm của cậu?”

Bee luôn lắng nghe cực kiên nhẫn các giả thuyết của Carmen. “Thì?”

“Hãy mặc chiếc váy đó.”

Bee bật cười. “Okay.”

Vài phút sau Lena đến, ăn vận như mọi khi: váy màu xanh ôliu có túi và sơ mi đen.

“Lenny, chả nhẽ cậu cứ phải buộc tóc đuôi ngựa?” Carmen giả vờ cáu bẳn.

“Ý cậu là gì?” nó hỏi.

“Thôi nào, bữa tiệc cấp 3 cuối cùng của bọn mình cơ mà,” Bee nói.

Bọn nó cùng nhau chuốt mascara và bôi son cho Lena rồi dụ Lena tháo sợi dây chun trên tóc ra.

Nhìn mặt bọn nó trong gương, Tibby có cảm giác mình khóc mất. Đây là nơi bọn nó trải qua hầu hết mọi hoạt động ở trường trong bốn năm qua. Bọn nó đã rất vui vẻ ở chỗ này, cùng với nhau, hơn bất cứ chỗ nào khác. Điều này, ở một khía cạnh nào đó, mới chính là trải nghiệm thời trung học thực sự của bọn nó.

Carmen nhận thấy vẻ mặt của Tibby. “Buồn lắm, tớ biết mà.”

“Ra lại ngoài kia đi,” Tibby nói. Ngay lúc này, nó không muốn nghĩ đến những chuyện đó.

Vào lại hội trường, bọn nó tản ra. Brian đang bồn chồn chờ đợi. “Cậu muốn nhảy không?” cậu hỏi Tibby.

Nó có được phép từ chối không? Một đối tượng hẹn hò đích thực có được phép từ chối? Khi cậu nắm tay đưa nó ra sàn, bài nhạc nhanh đã chuyển sang một bài nhịp chậm. Thế là tốt hơn hay tệ hơn? Nó không quyết định được.

Chắc phải mất đến cả tiếng đồng hồ nó mới tìm ra cách vòng tay quanh người Brian, nhưng cậu ngay lập tức làm thế. Cậu đứng sát vào và ôm eo nó.

Hóa ra là thế này. Đây là lần đầu tiên. Phải thú thật là nó đã nghĩ rất nhiều đến cơ thể Brian và rằng cơ thể ấy sẽ có cảm giác như thế nào. Tình bạn có vẻ như bị mờ đi khi sự kiện mới mẻ này xảy ra.

Bây giờ cậu cao hơn nó rất nhiều, đầu nó gần như chỉ ngang ngực cậu. Tay cậu đặt lên eo, lên hông, lên lưng nó. Chầm chậm chạm vào những chỗ mà cậu đã nhìn ngắm từ rất lâu rồi. Cảm giác lâng lâng xuất hiện ở bụng dưới, chân nó hơi run run.

Như thế này nhanh quá. Mọi thứ đang tuột khỏi tầm tay nó. Nó không thể làm thế được.

Hai má nóng bừng bừng khi nó tách ra. “Mình đi được không?” nó hỏi.

“Đi đâu?” cậu hỏi.

“Tớ không rõ.” Nó nắm tay kéo cậu rời khỏi hội trường tiến về bãi đỗ xe.

Đột nhiên nó nảy ra một ý. Nó sẽ đưa cả hai về lại bình thường.

Cậu theo nó vào xe mà không phản nản gì. Nó im lặng lái xe đến 7-Eleven trên River Road.

Cậu nhận ra nó định làm gì. Cậu mỉm cười nhún vai với nó dưới ánh đèn nhấp nháy của cửa hiệu. Cậu sốt sắng đi lại chỗ máy Chứa Rỗng và thò tay vào túi tìm tiền xu. Ngay cả khi nhìn cậu, nó biết cậu sẽ chơi trò chơi cũ của hai đứa để làm nó vui, nhưng cuộc đời cậu giờ đây đã ở ngoài cái máy tính kia rồi.

“Thôi,” nó nói. Nó ồm ồm. Chân nó run run. Một giọt mồ hôi chảy xuống xương sống nó. Nó không biết phải đi đâu. Nó đang chạy trốn.

Hai đứa lại vào xe. Nó lái đến một công viên nhỏ nằm giữa nhà hai đứa. Đây cũng là một chỗ của bọn nó.

Hai đứa ra khỏi xe và ngồi lên một cái bàn gỗ. Trời tối đen, tĩnh mịch. Nó sẽ chỉ phải ngồi yên rồi đợi cho điều kia tóm được nó. Nó biết thế.

Nó nhảy khỏi bàn. Nó đứng trước mặt cậu. Khi nó đứng còn cậu ngồi, mặt hai đứa ở ngang nhau. Nó đặt đôi tay ướm lên đầu gối cậu. Cậu chồm người tới sát mép bàn và kéo nó vào vòng tay cậu. Cậu ôm nó như thể một lúc rất lâu trong khi tim nó đập thành thịch.

Khi nó ngước lên, cậu trước tiên hôn lên trán nó rồi lên môi. Một nụ hôn mê. Tràn ngập khát khao bị dồn nén và không một chút lưỡng lự, cậu

luồn tay vào tóc nó, kéo đầu nó sát lại. Cậu ngừng hôn trong một khoảnh khắc chỉ để nói một điều vào tai nó. Và “Anh yêu em” là điều cậu nói.

Với nó mọi thứ quá đẹp, không hề giống bất cứ điều gì nó từng tưởng tượng trước đây. Nó ứa nước mắt và hai má càng nóng bừng hơn.

Tibby có cảm giác kì lạ rằng một làn gió đang thổi qua trí óc nó, hết nóng và oi rồi đến lạnh và làm tỉnh cả người. Và khi làn gió dịu đi, nó nhận ra tình bạn, vốn từng tồn tại, đã bị cuốn đi rồi.

4.



Một ngày nào đó có người sẽ hỏi bạn
một câu mà bạn nên trả lời đồng ý.
- Old 97's

Carmen đang thực thi một sứ mệnh siêu quan trọng: Nó cần ăn cắp mi giả của mẹ nó và nó phải làm ngay bây giờ.

Nó dậy sớm chào tạm biệt Bee lần cuối trước khi Bee đi trại hè ở Pennsylvania. Nó ăn sáng với mẹ, và dành một vài phút cảm thấy tội lỗi vì không có việc làm khi nhìn mẹ Christina nặng nhọc bước đi làm. Nó đã viết một cái email dài cho bạn và đồng thời là anh khác cha khác mẹ, Paul.

Rồi nó bắt đầu cảm thấy buồn khi phải chia tay Bee và điều đó khiến nó nhớ tới việc chia tay nói chung. Vậy là Carmen mở tờ *CosmoGIRL!* mới nhất ra cho khuây khỏa, việc nó thường làm trong những lúc như thế này. Và đây rồi, nó bị nhu cầu cấp bách phải bắt chước sáng kiến sử dụng mi giả ở trang 23 chế ngự. Đôi khi phải trả giá để được nông cạn.

Đạo gần đây việc này với Carmen khác quá, việc vào phòng mẹ nó ấy. Lý do rất rõ ràng: đó không phải là phòng mẹ nó nữa. Đó là phòng của mẹ nó và David. Phòng của một phụ nữ thì rất khác với phòng của một phụ nữ cùng với một đàn ông. Nó càng khác cùng cực khi người phụ nữ là mẹ nó và người đàn ông là chồng mới toanh của mẹ mà nó gặp chưa đến một năm.

Carmen không sung sướng gì khi bố mẹ ly hôn. Nó bị mất quá nhiều thứ. Nhưng chỉ đến bây giờ khi David hiện diện nó mới nhận ra mối quan hệ tuyệt vời và sự thân thiết không gì thay thế nổi giữa nó và mẹ trong suốt những năm qua khi chỉ có hai mẹ con với nhau.

Khi bố nó mới bỏ đi, rất nhiều ranh giới thông thường đã bị thay đổi. Suốt một năm, hầu như đêm nào nó cũng ngủ với mẹ. Việc đó có phải là vì Carmen không? Hay là vì Christina? Một khi không có bố về nhà sau ngày làm việc vất vả thì rất nhiều bữa tối, “cánh phụ nữ chúng mình,” như mẹ nó vẫn hay gọi thế, sẽ ăn bánh quế Eggo hay trứng bác. Carmen coi đó là bữa thịnh soạn rồi, không cần đánh vật với khúc sườn nướng và chịu đựng những món rau bắt buộc.

Carmen vẫn thường cảm thấy mình là chủ căn phòng này một cách thoải mái. Bây giờ nó bước từng bước lưỡng lự. Nó vẫn thường nằm kên ra giường mẹ nó. Bây giờ đã là một cái giường khác. Không hẳn là một cái giường khác, mà là khác theo kiểu khác. Giờ nó bước tránh xa.

Không phải chỉ việc căn phòng có rất nhiều đồ dùng của đàn ông. David không phải người thiếu tề nhị hay gì cả. Chú luôn ý thức rằng căn nhà này đã là của Christina và Carmen rất lâu trước khi chú đến. Chú đặt một tủ quần áo, ba giá sách và một tủ có ngăn kéo ở Pottery Barn. Chú thậm chí còn chưa có ảnh. Căn phòng giờ đây không chứng thực nhiều lắm cho chú mà là cho họ - sự thân thiết của họ, những điều họ thì thầm với nhau trước khi chìm vào giấc ngủ. Ngay cả khi họ không có mặt ở đây, Carmen cũng cảm thấy như thể nó đang xâm phạm sự riêng tư của họ.

Phòng tắm từng được trang hoàng đầy đồ phụ nữ - kem, nước làm mềm da, đồ trang điểm, băng vệ sinh, và nước hoa. Bây giờ, vì tôn trọng họ, Christina xếp gọn gàng tất cả vào tủ. Chỉ cần nhìn thấy kem cạo râu của

David nằm cạnh nước rửa sơn móng tay của Christina là Carmen đã cảm thấy như thể nó vừa mới chui vào giữa hai người họ trên giường.

Carmen nhanh chóng phát hiện ra bộ mi giả không có trong tủ thuốc. Khi bạn sống với con gái, bạn để những thứ như vậy ở chỗ dễ nhìn thấy. Khi bạn sống với anh chồng mới toanh, bạn giấu tiệt chúng đi.

Carmen vốn biết hầu hết đồ mà mẹ Christina không muốn David nhìn thấy, mẹ đều bỏ trong tủ phía trên toilet. Phải, đúng nơi rồi, Carmen nhận ra ngay khi lắc nhẹ mở cái cửa hơi bị kẹt. Bên trong nào là kem lột mụn, kem tẩy lông trên miệng, wax vùng bikini, dầu làm thẳng tóc và một hộp Nice 'n Easy in Deep Mahogany. Carmen luồn tay vào phía sau, làm đổ lọ thuốc chống ăn nhiều và một gói nhuận tràng. Một lọ nhựa lăn qua gói thuốc nhuận tràng. Carmen khó chịu đưa mắt nhìn khi nó rơi khỏi giá và... rơi tõm, vào bồn cầu. Chết tiệt.

Nó nhìn cái lọ bập bênh trong nước bồn cầu. Nó có thể thấy cái lọ đựng loại vitamin gì đó. Nó thật sự hy vọng nắp lọ không thấm nước.

Trong lúc nó dấn dứ không chịu thò tay vào bồn cầu - ai mà lại vội vã làm một việc như thế này chứ? - nó lơ đãng tự hỏi sao mẹ nó lại cất vitamin trong cái tủ chứa những thứ khiến xấu hổ. David thì suốt ngày ra rả về vitamin. Chú ăn sáng bằng vitamin. Chú nói về các loại sản phẩm chế biến từ thảo mộc như thế chúng là bạn thân của chú. Loại vitamin nào mẹ Christina lại giấu người-đàn-ông-thích-đồ-bổ một cách thái quá của mẹ?

Sự tò mò luôn là kẻ động viên Carmen nhiệt tình nhất. Nó thò tay vào bồn cầu vớt cái lọ rồi ngay lập tức ném vào bồn rửa mặt và xả nước nóng lên. Nó cho thêm ít xà phòng nữa. Khi cái lọ và tay nó đã đủ độ sạch sẽ, nó xoay ngang xoay dọc cái lọ để thỏa mãn trí óc đang ngập tràn nghi ngờ.

Đầu nó lạnh đơ, choáng váng. Sự mù mờ xâm chiếm ngực và lan rộng xuống bụng dưới. Phần trước cái nhãn dán trên lọ cho biết chính xác vì sao cái lọ này nằm giữa thuốc nhuận tràng và Preparation H. Nhưng David không phải người mà mẹ nó đang cố giấu. Ít nhất, đó chính là điều Carmen nghi ngờ một cách chắc chắn.

Đó là vitamin dùng trước khi sinh. Loại bạn uống khi có em bé. Và gần như trăm phần trăm Christina đang giấu Carmen.

Tibby nheo mắt nhìn ánh nắng buổi sớm. Nó đang nghiêng ngả và mất định hướng, môi thì sưng còn mắt thì húp. Nó cảm thấy nôn nao trong người cứ như vừa sau một trận túy lúy, nhưng không phải vì nó uống chút rượu nào.

Đó là một trong những buổi sáng khi bạn phải đương đầu với hiện thực mới lạ hoàn toàn. Bạn tự hỏi, Mình mơ ư? Mình thực sự làm điều đó ư? Cậu ấy thực sự nói thế ư? Hiện thực quay lại trong từng chi tiết nhỏ nhất một, và bạn lại trải nghiệm sự mới lạ của nó thêm một lần nữa. Bạn tự hỏi, Liệu ngày hôm nay và tối nay và ngày mai và hết thảy những ngày còn lại có khác vì những gì xảy ra tối qua? Và trong trường hợp của Tibby, nó biết câu trả lời rồi.

Nó sờ lên môi. Bạn có thể bị nôn nao vì hôn không?

Brian dậy chưa nhỉ? Nó mừng tượng cậu trên giường cậu. Nó mừng tượng cậu trên giường nó. Một cảm giác lạnh run trào lên ở đáy bụng, vì vậy nó thôi không mừng tượng cậu trên giường nó nữa. Cậu có hối hận điều gì không? Nó có hối hận điều gì không?

Hai đứa sẽ nói gì khi gặp lại nhau đây?

Liệu cậu có ghé qua đúng lúc ăn bánh kẹp bữa sáng như cách cậu vẫn thường làm không? Liệu cậu có đặt một nụ hôn ẩm ướt lên môi nó và đợi xem có ai để ý không?

Nó đứng dậy nhìn mình trong gương. Nó trông có khác như nó cảm thấy không? Hừm. Vẫn quần pyjama sọc ô vuông đen. Vẫn áo hai dây trắng cỡ nhỏ để hở vài cm bụng. Có thể không.

Phòng nó rộng và bừa bộn khủng khiếp. Chuyện này thì chẳng có gì mới, nhưng khi nhìn quanh phòng nó thực sự nhận thấy điều này theo một cách mới. Nó đã bao giờ vứt bỏ thứ gì trong đời mình chưa nhỉ?

Có hàng lớp hàng lớp những mảnh vụn Tibby nằm cả trên tường lẫn trên sàn. Bạn có thể tiến hành một cuộc đào xới khảo cổ học trong căn phòng

này và rất có khả năng khai quật được trang trại đồ chơi Fisher-Price nếu bạn cố gắng đủ độ. Nó bị làm sao thế không biết?

Căn phòng đầy bụi và ngột ngạt, khiến nó khó chịu. Căn phòng vốn luôn đầy bụi và ngột ngạt. Từ trước tới nay căn phòng không hề làm nó khó chịu. Một cách bất ngờ, nó bước lại cửa sổ và cố mở ra. Cửa bị kẹt vì nó đã không mở căn phòng này ra cho khí trời vào từ đời tám hoánh nào rồi. Sơn cửa hơi kẹt một chút khi nó giật mạnh khung kính trượt. Ôi.

Không khí tràn vào và cảm giác rất dễ chịu. Mở ra thế này hay thật. Gió nhẹ hất tung mấy tờ giấy trên bàn nhưng nó chả buồn bận tâm.

Nó nghe tiếng mẹ trong bếp dưới nhà. Nó nghĩ đến chuyện kể cho mẹ nghe về Brian. Một phần trong nó thực sự muốn mẹ biết. Alice sẽ rất hào hứng. Mẹ nó sẽ làm chuyện to uyển oàng lên. Mẹ nó quý Brian vô cùng. Mẹ sẽ rất thích ý tưởng cô con gái kể cho mẹ nghe sự kiện lịch sử vĩ đại như chuyện này. Đó là sự phấn khích giữa mẹ và con gái - thứ mà Tibby đã quá thường xuyên không chịu chia sẻ với mẹ.

Khi ra khỏi phòng, Tibby nghe thấy tiếng lá xào xạc trên cây táo, rất ít khi được nghe thấy ở đây, và nó thích điều đó.

Tibby đứng nhìn mẹ làm việc bận rộn như mọi buổi sáng. Liệu mẹ có thể dừng lại một chút để nghe tin của Tibby? Tibby cố nghĩ ra câu khai mào. “Brian và con... Con và Brian...”

Tibby mở miệng, nhưng Alice lại nói trước.

“Tibby, mẹ cần con trông Katherine sáng nay.” Alice nghe có vẻ đã hơi cáu cáu rồi nên Tibby vẫn chưa từ chối.

Lời của Tibby bay đi đâu hết sạch.

Alice không nhìn vào mắt Tibby, cho thấy đâu đó từ sâu thẳm cô cảm thấy tội lỗi, nhưng tội lỗi chỉ khiến cô càng mất kiên nhẫn. “Loretta phải đưa em gái đến gặp bác sĩ và tận sau bữa trưa mới về được.” Alice giật mấy hộp nước quả từ trên giá xuống và gửi một hộp cho Nicky. “Hoặc chị ta chỉ nói thế,” cô hẹp hòi nói thêm.

“Sao em chị ấy phải đi gặp bác sĩ ạ?” Nick hỏi.

“Cưng à, con bé bị nhiễm trùng gì đó, mẹ không biết.” Alice đẩy toàn bộ vấn đề đi bằng một cái phui tay, cứ như thể việc đó có thể đúng hoặc không, nhưng cô không thể dành thêm chút thời gian nào mà nghĩ đến nó nữa.

Alice đang vừa tổng vào vừa liệng ra khỏi ví của cô cả đồng thừ. “Mẹ phải đưa Nicky đến trại hè rồi tới văn phòng.”

“Con không làm đâu,” Tibby nói. Không chỉ mất hết cả hứng kể cho mẹ về Brian, nó còn không bao giờ muốn kể với mẹ về bất cứ thứ gì mà nó quan tâm đến nữa, không bao giờ.

Alice cau mày nhìn nó. “Cái gì cơ?”

“Con không phải chị trông trẻ. Con phát ốm lên với việc bất cứ khi nào thuận tiện mẹ lại đùn cái việc đó cho con.”

“Con sống trong cái nhà này, và điều đó có nghĩa là con phải giúp một tay một chân, như mọi người khác.”

Tibby đảo mắt. Việc cãi vã này thật bức mình, nhưng nó đã diễn ra quá nhiều lần như thế họ đang đọc lời thoại trong một kịch bản.

Katherine khuấy Cheerios trong bát của nó. Nó làm sánh một ít sữa ra bàn ăn.

Tibby luôn cảm thấy hơi hơi tội lỗi khi từ chối trông Katherine trước mặt con bé, nhưng nó cố vượt qua cảm giác đó.

“Con nóng hết cả lòng để đi học đại học,” Tibby lầm bầm, như với chính mình, nhưng không thực sự vậy. Tuyên bố này không đúng, và nó nói thế chỉ để làm cho mẹ buồn.

Nửa giờ sau, Tibby ngồi trên bàn với một đồng giấy tờ và sách giới thiệu của trường đại học New York, trong khi Katherine nghịch ngợm ở sân sau. Cãi nhau với mẹ đã làm tiêu tan mọi sự kỳ diệu trong nó. Nó đã quay về mặt đất, nhìn xuống những con bọ chứ không ngược lên bầu trời nữa.

Cuối cùng ham muốn chơi một mình của Katherine bay sạch. Con bé xuất hiện trước mặt Tibby.

“Chị muốn leo cây hái táo không?” Hiện tại đây là niềm đam mê lớn nhất của Katherine.

“Katherine, không. Mà này, sao em lại muốn mấy quả táo ấy quá thế? Không ngon đâu. Táo chưa chín. Mà ngay cả chín rồi thì chúng cũng cứng và chua lắm.” Tibby đã rơi vào sự chán nản đáng xấu hổ của các bậc cha mẹ khi bạn nói không trước khi bạn thậm chí lắng nghe xem đứa trẻ muốn gì.

“Chị ăn bao giờ chưa?” Katherine hỏi.

Tibby chưa từng ăn quả nào, nhưng nó không thích tranh luận ra ngô ra khoai với một đứa nhóc ba tuổi. “Chị bảo em rồi, táo chán lắm. Nếu ngon, chẳng phải nhà mình đã ăn chúng rồi chứ không đi mua táo ở A&P?”

Katherine có vẻ thấy loại logic này khá đáng buồn. “Em vẫn muốn ăn một quả.”

Tibby ngồi đó, nhìn Katherine leo lên cây táo. Nó nhỏ quá nên đến cành thấp nhất cũng không thể nào với tới được, nhưng con bé không hề nản lòng. Nó lùi lại cách cái cây khoảng mười yard, chạy nhanh hết sức rồi nhảy lên. Nỗ lực của con bé vừa thảm hại vừa không có hiệu quả gì đến nỗi khiến cho người nhìn thấy nhói cả lòng.

Katherine bước lùi để thử nhảy lại. Lần này nó lùi xa hơn để tốc độ nhanh hơn. Nó chạy, khuỷu tay gấp chặt vào như trong tranh biếm họa về người chạy nước rút. Hình ảnh thật dễ thương và bộc lộ rất nhiều điều, đến nỗi một phần trong Tibby khao khát muốn quay phim cảnh đó.

Nhưng đồng thời Tibby lại thấy khó chịu. Con người nó đang chìm đắm trong tính nhỏ nhen. Nó không muốn trông trẻ. Nó cáu với mẹ. Nếu nó để cho mình bị hút vào thế giới của Katherine, thế hóa ra là trông trẻ một cách sung sướng. Mà nó không hề thế.

Vì vậy Tibby giương mắt nhìn. Katherine không hề biết mệt. Sao con bé lại muốn mấy quả táo chết tiệt kia kinh thế? Tibby không thể mường tượng nổi tại sao con bé muốn thế.

Nhưng Tibby có thể nhớ hồi còn nhỏ, nhớ về mong muốn được nhảy lên, về lúc được chạy nhảy như Katherine, về cái tưởng tượng rằng mình sắp bay thực sự - nghĩ mình có thể nhảy cao hơn sức của mình rất nhiều.

Điều đầu tiên Bridget làm khi đến trại bóng đá là tìm Diana. Hai đứa đã nói chuyện điện thoại và email qua lại cho nhau, nhưng Bridget đã không gặp Diana suốt hai năm - kể từ ngày bọn nó rời khỏi Baja. Và trong hết thảy những thứ và người mà nó gặp ở đó, Diana nổi bật lên như kỷ niệm hạnh phúc duy nhất của nó.

Khi tìm thấy cô trong cabin, nó hét lên và ôm Diana chặt đến nỗi nâng cô lên khỏi mặt đất.

“Chúa ơi.” Diana sầm soi mặt Bee. Cô lùi lại. “Trông cậu tuyệt lắm. Cậu lớn lên?”

“Cậu thu nhỏ lại?” Bee hỏi lại.

“Ha.”

Bridget ném cái túi đồ không lồ của nó lên giường. Nó không ưa gấp hay sắp xếp đồ lắm. Nó thường nhét đồ vào túi Hefty, nhưng Carmen buộc nó phải thôi.

Nó ôm Diana lần nữa và nhìn cô ngưỡng mộ. Mùa hè hai năm trước, Diana giữ tóc thẳng, nhưng bây giờ cô để chúng thành những lọn dài xinh xắn. Với Bee, mái tóc này trông quyến rũ không tưởng được. “Trông cậu này! Cậu xinh và hot chết người! Cậu có thích Cornell không?”

Diana ôm Bee. “Có, trừ việc tớ sống bóng đá, thờ bóng đá. Cậu sẽ biết nó như thế nào.”

“Nhưng cậu có thời gian tìm Micheal chứ? Cậu có mang ảnh không?”

Bridget gào toáng lên và thề thốt tán dương khi nhìn ảnh cậu bạn trai chơi bóng đá điển trai của Diana và những bức ảnh các cô em nhỏ tuổi non nớt vui nhộn của cô.

“VẬY AI NỮA ĐÂY?” Bridget hỏi, chỉ vào hai cái giường trong cabin chật ních.

“Hai trợ lý huấn luyện viên.” Mặt Diana toát lên vẻ mập mờ.

“Cậu gặp họ rồi?” Bridget hỏi.

“Khi ăn trưa, Katie và Gì đó,” cô nói. Cô nhắm một mắt lại, cố nhớ.
“Allison. Tổ nghĩ thế. Katie và Allison.”

Bridget cảm giác có vấn đề. “Và họ...?”

“Tốt. Tuyệt.”

“Tốt và tuyệt? Katie và Allison tốt và tuyệt?”

Diana mỉm cười. Mập mờ.

“VẬY có vấn đề gì?”

“Vấn đề gì?”

“Sao trông cậu lại như thế?”

“Như thế nào?” Diana hỏi, cặp mắt xuống.

Bee cảm thấy mất kiên nhẫn. Diana là một người trung thực. Tại sao bây giờ cô lại không trung thực?

Diana kéo một sợi chun ra khỏi cổ tay rồi kéo căng giữa hai ngón tay trở và cái. “Cậu vẫn chưa... gặp những huấn luyện viên khác. Phải không?”

Lời của Diana đến chậm, còn lời của Bee đến rất nhanh. “Chưa. Cậu gặp chưa?”

“Ừ. Không gặp tất. Nhưng tớ gặp...” Chun tóc của Diana có gì đó cuốn hút đến mức cô trầm ngâm nhìn nó mà chả nói được lời nào nữa.

“Ai?” Bee thốt vội ra.

“Cậu hẳn là đã...”

“Ai?”

“Tớ khá chắc là cậu...”

Bridget giận điên lên thờ hồn hển. Nó tóm lấy cánh tay đeo đồng hồ của Diana và giơ lên để nhìn giờ. “Chúng ta sẽ họp mặt thành viên trong tám phút nữa. Tớ sẽ tìm ra cậu đang nói đến ai.”

5.



Lúc sau, Carmen ngồi ở bàn trong phòng bếp nhỏ của căn hộ, siết chặt lọ đựng vitamin uống trước khi sinh.

Trong lần suy nghĩ này, một vài sự kiện nhất định đã tự sắp hàng trong trí óc Carmen. Mẹ nó vài tháng qua đã tăng cân. Carmen đã rất sung sướng, nhưng giờ nó cảm thấy ngu ngốc vì đã không chịu khó để mắt kỹ càng. Quần áo của Christina trong tủ đồ đã, tuy không dễ nhìn thấy, nhưng chắc chắn, đã chuyển sang dạng rộng rãi hơn. Mẹ đã thôi uống rượu? Carmen cố nghĩ. Mẹ đã hẹn gặp bác sĩ rất nhiều lần?

Carmen có lần tình cờ nghe mẹ đùa với dì rằng rất dễ giấu bọn trẻ teen đồ vì bọn chúng chỉ biết quan tâm đến mình. Bây giờ nó mới thấy nhói đau, chứ lúc đó thì lại cười khẩy.

Nó nghe tiếng chìa xoay trong ổ khóa cửa trước - mẹ nó, đi làm về vào giờ quen thuộc. Carmen vẫn ngồi đó, biết là mẹ sẽ có mặt trong bếp ngay sau khi bỏ túi xuống. Carmen không định nằm rình, chính xác là thế, nhưng thực ra lại có vẻ rất giống vậy.

“Chào, *nena*, cưng.” Toàn bộ cơ thể Christina toát ra vẻ mệt mỏi khi cô bước vào bếp. Cô luôn luôn tránh đi giày sneaker và mặc com lê đến và rời khỏi chỗ làm, nhưng gần đây lòng tự tôn đã nhượng bộ. Giờ thì Carmen hiểu tại sao.

Không một lời, Carmen giơ cái lọ lên.

Không một lời, Christina trân trối nhìn cái lọ, và từ từ ý thức được độ quan trọng. Mắt cô mở to, và nét mặt chuyển từ bối rối sang ngạc nhiên đến khiếp sợ rồi kết thúc ở kiệt quệ rồi lại bắt đầu từ bối rối.

Carmen quyết định nhảy luôn tới vấn đề then chốt. “Bao tháng rồi mẹ?” nó hỏi bằng giọng đều đều, bình thản, dù tim đang nện thình thình. Nó biết việc này là thật, nhưng vẫn muốn mẹ chối bỏ.

Christina dường như ưỡn thẳng người lên để gia tăng sức phản kháng. Cô dường như suy tính vài khía cạnh hợp lý. Và rồi, trước ánh mắt của Carmen, cô lại xẹp xuống. Cái áo blouse màu đỏ và đen dường như rúm ró lại. “Năm tháng.”

“Mẹ đùa.” Vậy là thế đấy. “Mẹ định khi nào nói với con?” Giọng Carmen buộc tội rành rành.

“Carmen. Con yêu.” Christina ngồi xuống đối diện với nó. Cô muốn giơ tay ra nắm lấy tay Carmen, nhưng Carmen đang ngồi lên một tay, còn tay kia siết chặt cổ lọ vitamin. Christina đành từ bỏ mong muốn đó. Cô im lặng trong vài phút, lấy lại hơi thở. “Để mẹ giải thích, nhé? Phức tạp con à.”

Carmen đáp lại bằng một cử chỉ nửa như nhún vai nửa như gật đầu.

“David và mẹ đã nói chuyện và nghĩ rất nhiều về việc có em bé. Chú ấy chưa bao giờ được hưởng niềm hạnh phúc đó trong đời như mẹ. Bọn mẹ không biết liệu có được không. Nhưng bọn mẹ đã thống nhất, cuộc đời quá ngắn ngủi nên chẳng việc gì không cố có được thứ mình muốn.”

Carmen ghét cái cụm đầy duy lý “cuộc đời quá ngắn ngủi”. Nó nghĩ đó là một trong những cái cớ thảm hại nhất trong lịch sử phía-ra-có. Mỗi khi bạn làm một việc gì đó bởi vì “cuộc đời quá ngắn ngủi nên chẳng việc gì không làm,” bạn có thể chắc chắn đời sẽ vừa đủ dài để trừng phạt bạn vì đã làm thế.

“Bọn mẹ nghĩ nếu có cớ thì ít nhất phải mất một đến hai năm mẹ mới mang thai,” Christina nói tiếp. “Bọn mẹ chưa bao giờ mơ là chuyện đó sẽ xảy ra nhanh thế. Mẹ đã gần bốn mươi rồi còn gì.”

Carmen hất đầu về hoài nghi. Một nửa tâm trí nó đang tính toán xem hai người này có đưa bé trước hay sau đám cưới. Ngày tháng lại suýt soát nhau.

“Mẹ thậm chí không đoán ra được là mình có thai cho đến khi đã được gần ba tháng. Mẹ chỉ không tin nổi. Và rồi mẹ phải nghĩ làm thế nào nói cho con biết. Thời điểm không như mẹ mong muốn. Rất... phức tạp.”

Phức tạp. Một từ hoàn toàn không sao khiến người nghe thỏa mãn nổi. Đó là từ của chính trị gia.

“Rồi con phải thi cử cuối cấp. Rồi chúng ta bù đầu với việc tốt nghiệp,” Christina nói tiếp, rầu rĩ siết chặt hai tay. “Mẹ không muốn bất cứ điều đặc biệt gì của con bị tin này làm lu mờ đi.”

“Mẹ có định nói với con trước khi em bé sinh ra không?”

Một cách tự nhiên, Christina trông có vẻ đau đớn. “Mẹ định nói với con cuối tuần này.”

“Mẹ có biết em bé kiểu gì không?”

“Ý con là trai hay gái?”

Carmen gật đầu.

“Không. Bọn mẹ muốn đợi cho đến khi em bé sinh ra.”

Carmen gật đầu lần nữa, biết rằng đứa bé này sẽ là con gái. Đơn giản nó phải là con gái.

“Vậy con đoán thời gian ở cữ là khoảng...” Carmen đã tính sẵn đứa bé sẽ sinh ra gần ngày sinh của nó, nhưng nó để khoảng trống lại cho mẹ điền nốt.

“Khoảng cuối tháng Chín,” Christina chậm chạp nói, mặt hần rõ sự sợ hãi.

Về mặt tri thức, Carmen biết rằng xét trên rất nhiều khía cạnh đây là một tin cực vui. Christina có cả một cuộc đời mới phía trước. Từ hồi còn học lớp bảy, Carmen đã sợ cái ngày phải đi đại học. Nó tưởng tượng phải bỏ lại người mẹ độc thân một mình với thức ăn rã đông và một mình một bóng ăn tối hết đêm này đêm khác. Thay vào đó, tháng Chín này, nó sẽ ra đi để lại một đôi hạnh phúc vô ngần với đứa trẻ mới sinh.

Và ngoài ra, Carmen cuối cùng đã có một đứa em ruột mà lúc nào nó cũng tuyên bố muốn có. Nếu nó đã lớn và là người tốt, nó sẽ có thể cảm thấy và trân trọng hạnh phúc này. Nó sẽ có thể chúc mừng và thậm chí ôm thật chặt mẹ. Nhưng nó không phải người lớn hay người tốt. Nó đã quảng đi không biết bao nhiêu cơ hội như thế này để không phải biết sự thật về chính mình.

“Dù sao cũng tiện nhỉ,” Carmen tuyên bố, nghe có vẻ cứng nhắc, như thể nó không thêm quan tâm lắm. “Vì mẹ có thể dùng ngay phòng con thành phòng trẻ, nhỉ? Con sẽ đi ngay trước khi đứa bé ra đời. Lên kế hoạch chuẩn thật.”

Khóe miệng Christina run run. “Không phải lên kế hoạch chuẩn con à. Không phải mọi việc được dự định như thế này.”

“Và thậm chí mẹ có thể gộp hai tiệc sinh nhật lại. Trùng hợp buồn cười làm sao.”

“Carmen, mẹ không nghĩ đây là chuyện buồn cười.” Ánh mắt Christina vừa tha thiết vừa nghiêm lại. “Mẹ nghĩ đây là chuyện nghiêm túc, và mẹ biết cảm xúc trong con lúc này hần vô cùng lộn xộn.”

Carmen đưa mắt đi chỗ khác. Nó biết trông mình rất đáng sợ. Nó có thể biết được qua nỗi lo lắng lồ lộ trong mắt mẹ. Carmen nổi tiếng là chúa hay

rên rĩ, than van và chỉ trích rất dữ dội. Tư thế của Christina, giống hệt người chuẩn bị đón cơn bão ập tới, cho thấy cô đã sẵn sàng nhận lời chỉ trích như thế.

Carmen không muốn trao cho mẹ bất cứ thứ gì, thậm chí cả chỉ trích cũng không.

Phải, Carmen bị xáo trộn bởi cảm xúc, và cảm xúc bị kiềm chế lại sau khuôn mặt nó, làm nảy sinh một sức ép khổng lồ dẫu đó ở sâu trong hốc mắt nó. Carmen sợ mặt nó sẽ nổ tung ra mất nếu bây giờ những cảm xúc như thế cứ cuộn lên trong nó.

Không nói một lời nó đưa cho mẹ lọ vitamin và đứng dậy bước đi. Trước đó nó đã đấu tranh không biết có nên kể cho mẹ nghe cái lọ đã bị rơi vào bồn cầu hay không, nhưng khi bước ra khỏi phòng, nó nghĩ cứ để mẹ tiếp tục uống chúng.

Ngay lúc này Carmen thấy căm ghét chính bản thân, nhưng nó còn ghét mẹ nó hơn.

Ôi, Carma,

*Tớ, trong số tất cả mọi người, không dám chúc mừng cậu hay gì đó. Tớ xin thề sẽ không nhắc cậu là cậu đã luôn nói muốn có một em trai hay em gái, như tất cả những thứ *%&#\ \$ vớ vẩn mà mọi người nói với tớ. Tớ cảm nhận được đau đớn trong lòng cậu. Ý tớ là, chẳng lẽ họ chỉ cần nuôi một con chó thôi thì không được sao?*

Tớ hy vọng bánh Oreos giúp khuây khỏa được ít nhất là một tiếng - cứ tọng cả hộp vào mồm đã rồi nghĩ sau. Tớ đã chọn loại có rất nhiều kem, vì tớ yêu cậu rất rất nhiều.

Tibby

Không khí trong phòng ăn của Học viện Bóng đá Prynne Valley tràn ngập sự kỳ dị. Bridget nổi da gà sợ hãi. Nó nảy ra một ý, nhưng lại không muốn có ý đó - diễn đạt ý đó ra bằng lời hay bằng hình ảnh. Hay có thể nó thực sự muốn có ý đó nhưng không *muốn* mình muốn ý đó. Có thể chính là vậy.

Căn phòng từ sàn đến trần đều lát gỗ thông sần. Tường ốp bản rộng, sàn lát bản cỡ trung, trần thì bản mỏng. Dần dần các huấn luyện viên, trợ lý, quản lý, đủ loại khác nữa... tụ tập lại. Các trại viên mai mới đến. Người lạ nào trông cũng giống một người quen nào đấy. Cảm xúc mãnh liệt trong lòng khiến nó trở nên vô hình; nó đảo dác nhìn quanh dửng dưng đến nỗi quên mất rằng người ta sẽ nhìn thấy nó.

“Bee?”

Giọng Diana sau lưng, nhưng nó không quay lại. Diana là một người bạn thực sự, nhưng lại không nói cho Bee điều nó cần biết. Vì vậy Bee sẽ tự mình tìm ra.

Một bên phòng có kê cái bàn dài. Trên bàn bày soda, một cái máy pha cà phê cỡ lớn và vài đĩa bánh mua ngoài cửa hàng. Bột yến mạch với nho khô.

Sợ hãi hay hy vọng khiến ngực nó thắt lại? Ngón chân nó bấm vào đôi guốc chặt đến nỗi chúng như ngủ quên luôn rồi.

Nó cảm nhận được sự hiện diện của một cơ thể quan trọng vừa đi ngang qua vai trái mình. Nó không chắc mình cảm nhận bằng giác quan nào. Anh đứng quá xa nên không thể chạm vào hay cảm thấy hơi ấm cơ thể anh được. Anh ở quá xa phía sau nên nó không thể nhìn thấy anh. Cho đến khi nó quay lại, thì đây.

Mắt nó dường như nhòe đi rồi lại rõ rồi lại nhòe. Có phải anh không? Dĩ nhiên là anh rồi! Có phải anh không?

“Bridget?”

Không nghi ngờ gì nữa là anh rồi. Mắt anh đen thẳm dưới hàng lông mày đen đang nhướn lên. Anh lớn hơn, cao hơn, vừa khác mà lại vừa như xưa. Anh có ngạc nhiên không? Anh có hạnh phúc không? Anh có cảm thấy có lỗi không?

Nó đưa tay lên che mặt, một cách tự vệ.

Anh làm một cử chỉ như thế ôm nó, nhưng dường như không thể vượt qua được khoảng không xa lạ giữa hai người.

Thời điểm để nó nói gì đó đến, rồi vụt qua mất. Nó nhìn anh trân trân trong im lặng. Trong giao tiếp, nó chẳng mấy quan tâm tới việc che giấu cảm xúc của mình.

“Em khỏe không?” anh hỏi nó. Nó nhớ ra anh rất nghiêm chỉnh. Đó là điều nó rất thích ở anh.

“Em... em ngạc nhiên quá,” nó thành thực nói. “Em không biết anh cũng sẽ đến đây.”

“Anh biết em sẽ đến.” Anh hăng giọng. “Đến đây, ý anh là thế.”

“Anh biết ư?”

“Người ta gửi cho anh danh sách thành viên vài tuần trước.”

“Ồ.” Bridget tự nguyện rửa mình vì tội không chịu *đọc thư từ kỷ càng hơn. Nó ghét những mẫu đơn (Tên thời con gái của mẹ... Nghề nghiệp của mẹ...)*, và giữa trại hè này và Brown, nó có cả lũ những thứ như thế.

Vậy là anh đã biết trước. Nó thì không. Nếu nó biết trước thì sao nhỉ? Liệu nó có sốt sắng ném mình vào một mùa hè tràn ngập Eric Richman, kẻ chuyên làm những tâm hồn và con tim tan nát?

Thật đáng kinh ngạc, nói một cách nào đấy, khi anh chỉ chiếm một chỗ như người bình thường. Với nó anh thật quá vĩ đại. Trong hai năm qua, anh không chỉ đại diện cho chính anh mà còn cho tất cả những thứ phức tạp mà nó cảm thấy về bản thân mình.

Anh nhìn nó từng li từng tí. Anh mỉm cười khi mắt nó gặp mắt anh. “Vậy là, theo như anh nghe ngóng được, em không hề tồi đi.”

Nó nhìn miệng anh cử động, nhưng không hề biết anh đang nói gì. Nó không che giấu điều này.

“Trong bóng đá,” anh nói rõ.

Nó quên bống là hai người đang ở trại bóng. Nó quên bống là mình chơi bóng.

“Em ổn,” nó nói. Nó thậm chí không biết mình đang nói gì. Nhưng rồi nó nhắc lại, vì nó thích nghe âm thanh của cụm từ này. “Em ổn.”

6.



Người lớn duy nhất trong đời Carmen không mỉm cười chúc mừng nó sắp có em là Valia Kaligaris, bà nội của Lena. Bây giờ, khi Carmen ngồi ở quầy trong căn bếp sáng bóng của gia đình Lena còn Valia ngồi ở bàn ăn sáng, Carmen cảm thấy biết ơn vì điều đó.

Cứ cho là dạo này Valia không màng buôn chuyện đi. Khi Carmen đợi Lena từ nhà hàng về, Valia quắc mắt nhìn hộp Cheerios rồi nặng nề lê bước, vẫn mặc áo choàng tắm màu tía, vào phòng làm việc tối đen, bật ti vi to đến nỗi Carmen nghe rõ từng lời một mặc dù nó ở cách đó hai phòng. Đó là một bộ phim truyền hình. Rõ ràng Dirk đã từ bỏ Raven ngay tại bộ thờ vào chính cái ngày trước khi người em gái song sinh giống cô như hai giọt nước, Robin, mất tích. Hừm.

Carmen có thể ngấm ngấm nhạo báng bộ phim này bởi vì đây không phải bộ phim truyền hình của nó. Phim truyền hình của nó (nó đã dần dần bị nghiền từ hồi tháng Giêng khi được nhận trước vào Williams và thôi không làm bài tập về nhà nữa) tên là *Brawn and Beauty* và không bao giờ có câu thoại nào ngớ ngẩn như cái này. Carmen nghiền một nam diễn viên (đến từ bên Brawn) tên là Ryan Hennessey. Chàng đẹp rạng ngời, và là tình yêu đích thực của nó, mặc cho lũ bạn đã chế nhạo nó không biết bao nhiêu. Chàng là một diễn viên *tài hoa*. Nói thật đấy. Chàng đã diễn vài vai trong kịch Shakespeare rồi mới chuyển sang phim truyền hình. Ít ra thì đó là điều Carmen đọc được trên *Soap Opera Digest* khi nó ngồi đợi Tibby trả tiền lon Diet Coke tại cửa hàng A&P tối hôm trước.

Cửa trước nhà Kaligaris mở ra rồi đóng lại, và một phút sau hai mẹ con Lena xuất hiện.

“Chào, Carma.” Lena nhể nhại mồ hôi sau ca làm việc tại Elite. Ari vẫn mặc quần áo công sở.

“Chào. Công việc thế nào?”

Lena đảo tròn mắt.

“Ít nhất cậu còn có việc mà làm,” Carmen chỉ ra.

“Chuyện tìm việc thế nào rồi?” Ari hỏi, lôi một bình nước trong tủ lạnh ra rồi rót vào cốc. “Ai uống không?” Cô giơ cái bình lên.

“Không ạ, cảm ơn cô.” Nếu Carmen muốn thứ gì, nó sẽ tự lấy. Những Nhân vật tháng Chín đã hạ cái barrier đó tại nhà mỗi đứa xuống trước khi nó được nâng lên. “Chuyện tìm kiếm... à ừm, chậm lắm. Hè này cháu hơi bị, à ừm, không có tâm trạng trông trẻ cho lắm.” Carmen nhận ra nếu không nhanh nhanh lên, nó sẽ bị tra vấn về chủ đề này. “Nhưng cháu thấy ở A&P có bảng rao cần người chăm sóc một bà cụ năm buổi chiều một tuần. Bà ấy bị mù, cháu đoán thế, vì vậy công việc chủ yếu là đọc cho bà nghe. Cháu đã gọi đến số đó và để lại tin nhắn rồi.”

Ari bỏ cái bình thủy tinh xuống mặt quầy đá hoa cương hơi mạnh tay một chút. Lena quay sang nhìn mẹ. “Cháu biết không,” Ari nói, mắt hấp

háy, “lạ thật. Cô cũng đang nghĩ y hệt thế cho Valia. Cô đang nghĩ bà rất cần có bạn để giúp bà việc lật vật cũng như liên lạc thư từ và có lẽ là cả đưa bà đến chỗ hẹn bác sĩ nữa. Tháng này cô không dám nghĩ việc thêm một buổi chiều nào nữa.”

Carmen gật đầu.

“Cô hy vọng Lena hay Effie có thể hỗ trợ, nhưng hè này cả hai đứa đều kiếm được việc rất sớm.”

Carmen vẫn giữ vẻ mặt tương đối thản nhiên, để không có vẻ buộc tội Lena.

Ari bỏ cái bình vào bồn rửa bằng một cử chỉ dứt khoát. “Người ta trả lương bao nhiêu trên cái bảng quảng cáo mà cháu thấy?” Bây giờ cô có vẻ khá nhiệt tình.

“Tám đô một giờ.”

“Cô sẽ trả cháu tám đô năm mươi lăm xu nếu cháu trông Valia khoảng ba mươi giờ một tuần được không? Chúng ta có thể cùng nhau lên lịch.”

Carmen nghĩ ngợi, nhìn xuống những móng tay sơn màu đỏ chói. Ngay lúc này, nó có thể đi từ không việc làm, không mục đích trong đời đến có cả hai. Lương thì quá ngon. Sẽ hơi kỳ khi Ari là người trả tiền cho nó. Nhưng mà, Ari sẽ dễ chịu hơn rất nhiều khi thuê Carmen chứ không phải một người hoàn toàn lạ. Carmen rõ là thích chơi ở căn nhà rộng rãi, thoáng đãng của Lena hơn là cái rất có khả năng là căn hộ ngột ngạt của một bà già.

“Ừm...” Carmen gõ gõ ngón trỏ lên mặt quầy. “Okay. Sao lại không ạ?”

“Tuyệt,” Ari nói.

Trước khi phát ngôn, Carmen không nhìn sang bên kia quầy về phía Lena. Vì vậy nó không thấy Lena đã chỉnh tư thế quay lưng lại phía mẹ và đứng đối diện Carmen, mắt trở ra giận dữ, môi mấp máy *không* và giơ ngón trỏ ngang cổ, cho đến khi đã quá muộn.

Lena đợi cho đến khi lời được Carmen lên phòng mình đóng cửa lại rồi mới bùng lên.

“Cậu thần kinh đấy à?”

“Lenny, ơ kìa. Chuyện gì vậy hả?”

“Cậu nghĩ tại sao Effie và tớ đều kiểm ngay việc vào giữa tháng Tư? Mà trong khi cả hai chị em tớ đều căm thù việc làm thêm.”

“Bởi vì... hai chị em cậu sống có tổ chức?”

Lena lắc đầu quây quây.

“Bởi vì... hai chị em cậu là những đứa cháu vừa vô ơn bạc nghĩa vừa vô tình của bà nội vừa yếu ớt vừa mới góa bụa?”

“Bởi vì Valia là ác mộng!” Lena gần như hét toáng lên.

Thật tốt khi tai Valia không thính cho lắm, Carmen nghĩ.

“Ý tớ là, bà là một phụ nữ tuyệt vời và đáng kinh ngạc.” Lena bình tĩnh lại, trông nghiêm túc hơn. “Bà thực sự là thế. Và bọn tớ yêu bà. Nhưng giờ thì bà kinh khủng lắm. Và tớ không bảo là tớ trách bà vì điều đó. Bà khổ sở vì Bapi. Bà khổ sở vì sống ở Mỹ với nhà tớ. Bà ghét bố vì đã buộc bà phải đến đây. Bà ghét tất cả mọi thứ ở đất nước này. Bà ước được ở quê nhà có bạn bè vây quanh. Bà điên giận với tất cả mọi người, cậu có hiểu không?”

Giờ thì Carmen cảm thấy ngu ngốc và hơi bị xúc phạm. “Có thể bà như thế thật. Nhưng có thể tớ sẽ lo liệu được chuyện này.”

Lena lắc đầu. “Tin tớ đi. Ngay lúc này, cậu và Valia không phải một kết hợp hay cho lắm.”

Carmen nheo mắt lại. “Này, thế có nghĩa là gì?”

Bây giờ, và từ lâu rồi, Bridget biết cách tốt nhất để tâm trí thanh thản là chạy. Thỉnh thoảng nó có cảm giác những dặm đường dài, yên ắng đắm chìm trong suy tưởng sẽ giúp nó suy nghĩ. Thỉnh thoảng nó có cảm giác sự kiệt sức thuần túy giúp nó không phải nghĩ gì nữa.

Có những lúc nó tin mình đang chạy đến được một giải pháp nào đó và cũng có những lúc nó tin mình rõ là đang chạy trốn. Tuy nhiên, đó là thứ nó

làm.

Chạy bộ vào chiều muộn thế này đưa nó lên rồi xuống những con đường quê hai bên là cây cối thảng Sáu xanh tươi, rậm rạp. Mặt trời đang lặn thỉnh thoảng ném thẳng một tia sáng lấp lánh vào mắt nó. Khi đã phát chán lên với những chiếc xe bóp còi liên tục vào nó (có phải nó gây ra một mối rủi ro trong ánh chiều nhập nhoạng này, hay chỉ là do tốc nó?), nó rẽ khỏi đường chính. Những cô gái khác có thể sẽ sợ khi phải chạy qua những cánh rừng không thân thuộc khi màn đêm dần buông nhưng Bee thì không. Nó biết mình gần như có thể chạy vượt bất cứ con người nào tìm thấy nó. Mà gấu trong vùng này không ăn thịt người, nó khá chắc chắn.

Có lẽ thế này thật sung sướng. Rừng gồm những cây còn non và thừa thớt, bị những con đường mòn cắt ngang. Nó chạy dọc một lòng sông sâu, rộng mà nó hình dung từng có một dòng sông chảy qua. Nó hình dung ra chính mình vật lộn tại chính chỗ này khi nước sông cuộn chảy. Nó chạy cho đến khi những ý nghĩ ngăn dần, ngăn dần và không còn thành dòng được nữa. Chúng chỉ lóe lên và vang vang. Nó sẽ không chạy theo chúng ở mỗi khúc quanh. Nó chỉ cảm nhận mọi thứ mà không bị vướng vào những như thế nào và tại sao. Đây là cách nó khiến mình thanh thản.

Bây giờ mặt trời đã lặn mất hút và Bridget biết ánh ngày cũng sắp biến mất. Ánh ngày còn sót lại sau mặt trời luôn khiến nó có cảm giác như một lời hứa hão. Phía trước nó, trên lòng sông đầy đất, thứ gì đó đập vào mắt nó. Vật đó khiến nó lỡ nhịp thở và não quay mòng mòng. Cách đó chưa đầy hai mươi yard, và vật đó khiến nó bị sao lãng. Nó chạy chậm hơn để khoảng cách không bị rút lại quá nhanh. Nó muốn chạy vòng qua, nhưng rồi lại cũng muốn đối mặt trực tiếp. Nó lại quay về với những như thế nào và tại sao.

Một con chim, nó nghĩ. Bồ câu, có lẽ thế. Con chim rõ là chết rồi và bị bẻ quặt trong một tư thế không đúng. Đầu nó như ngóc lên khỏi mặt đất vẻ rất đáng thương. Bridget gần như đến sát rồi. Nó sẽ không dừng lại. Nó sẽ tiếp tục chạy. Nó sẽ đánh mắt sang chỗ khác. Không, nó không thể đánh mắt sang chỗ khác.

Đến khi nó chạy ngay qua con chim mới nhận ra, bất thành hình, đó hoàn toàn không phải một con chim. Đó là một cái bao tay. Đó là một cái bao tay màu xám bị rơi với ngón cái nhô lên trông y hệt đầu con chim.

Nó ngay lập tức thấy nhẹ hết cả người và nhận thức lại. Trí óc và cơ thể nó rơi lại xuống vùng bình tĩnh.

Nhưng khi cứ thế chạy và bầu trời dần đổi sang màu xanh bầm và thẫm, nó cảm thấy buồn. Và, kỳ lạ, ngay cả khi cái cơ thể biến dạng trên lối chạy của nó là một cái bao tay, nó nhận ra mình nhớ đó là một con chim.

Nếu xe của mẹ Lena không bị nóng quá, việc kia đã không xảy ra. Trọn mùa hè sẽ khác đi.

Nhưng trên thực tế vào chiều thứ Năm xe mẹ Lena đã bị nóng quá, vì vậy thứ Sáu Lena mượn xe bố và thả bố ở chỗ làm trên đường đến lớp học vẽ. Mọi chuyện trên đường đi dễ dàng. Thực ra, khi lái xe đi, để bố mờ mờ kê ướm đầm áo sơ mi trắng lại phía sau, nó đã lơ đãng nghĩ rằng từ văn phòng bố đến lớp nó học chỉ là một đoạn đường rất ngắn thôi. Nhưng vào lúc đó thì chả có nghĩa gì cả.

Đến giữa buổi sáng, nó hoàn toàn đắm chìm vào bài vẽ. Theo hướng dẫn của Annik, người mẫu, Andrew, sẽ đứng các tư thế trong vòng năm phút. Ở một vài tư thế đầu tiên Lena cố gắng quýt đến nỗi hầu như không phác được nét chì nào cả. Nhưng rồi năm phút đó bắt đầu kéo dài ra cho nó. Cảm giác mãnh liệt phải vẽ thật nhanh ở lại, còn ý thức về thời gian đã mất đi. Giống như việc mấy ngày đầu nó bị mê mẩn hoàn toàn khi thấy người mẫu khỏa thân nhưng rồi sau đó cảm giác đó trôi sạch. (Sau này khi nhớ lại nó cảm thấy xấu hổ vì cái tôi non nớt, hay ngượng đỏ mặt của mình. Đối với những nghệ sĩ lão luyện trong lớp học, việc Andrew khỏa thân gây ảnh hưởng về mặt tính dục cũng như cái tách cà phê của Lena vậy.)

Giờ thì Lena quan sát cơ thể Andrew từng chi tiết một, nhìn chăm chăm mà không chút thẹn thùng vào chỗ hóp bên hông anh cũng như bờ xương ống đồng sắc nét. Khi chìm sâu vào trạng thái sáng tạo này, nó thực sự không còn suy nghĩ nữa. Những múi cơ điều khiển cánh tay phớt lờ khối

nào suy nghĩ, nổi trực tiếp đến hệ tự điều hành trung tâm. Cô gái Lena của mọi khi đơn giản là thả mình theo chiều cuốn.

Nó giật bản mình khi chuông reng báo hiệu giải lao. Một cơn rùng mình lan đi từ vai. Nó ghét phải ngoi lên trên bề mặt như thế này. Nó không muốn nghe tiếng tờ báo của Phyllis sột soạt hay tiếng gót xăng đan của Charlie nện xuống sàn. Nó không muốn Andrew quần áo choàng vào. Không phải vì lý do mà có lẽ bạn sẽ nghĩ đâu. Không phải, thực sự đấy. (Mặc dù sự thật là, nó trở nên quan tâm một cách kỳ quặc đến làn da trần của Andrew trong khoảnh khắc khi anh kéo chiếc kimono màu xanh lá cây lên và một lần nữa trong khoảnh khắc anh cởi nó ra.) Nó chỉ muốn vẽ. Nó chỉ muốn ở nguyên tại đó, nơi nó hiểu mọi thứ mà không cần phải nghĩ về chúng.

Khi buồn bã đưa mắt nhìn tách cà phê cạn, Lena nhận ra - gần như mơ hồ - hạnh phúc của mình. Hãy để mặc đó cho nó tìm ra hạnh phúc, còn hơn là thực sự cảm thấy hạnh phúc. Mà có lẽ đó không hẳn là hạnh phúc, không chính xác thế. Có thể nó giống như... sự yên ổn hơn. Cuối mùa hè năm ngoái sự yên ổn trong nó đã bị cắt thành miếng như thịt bò nướng. Sự xáo trộn đã mang đến sự cởi mở lạ lùng, một cảm giác sống cuồng nhiệt, tự do hơn bao giờ hết. Nhưng cũng chẳng ra làm sao.

Nó nghĩ đến cuối mùa hè đó, khi nó lần đầu tiên gặp Paul Rodman, anh khác cha khác mẹ của Carmen. Phản ứng của nó với anh đã khiến nó bất ngờ. Nó chưa bao giờ cảm thấy sự thu hút về mặt thân thể ngay lập tức với bất cứ ai - ngay cả với Kostos cũng không. Khi có mặt Paul, lần đầu tiên đó, nó đã thêu dệt nên những câu chuyện phi thực nó có thể có ý nghĩa gì với anh, và anh có ý nghĩa gì với nó. Nhưng khi anh đi rồi, nó thối lui, như thói quen lâu nay. Mặt lạnh mạn lại chui vào trốn kín, và sau một thời gian, mặt rụt rè lại ngự trị, một cách rụt rè, một lần nữa.

Bây giờ khi nghĩ đến anh nó thấy xấu hổ. Anh là một trong rất nhiều thứ nó đã giấu kín trong năm nay. Anh là một trong những người nó tránh mặt.

Tháng Hai, nó lần đầu tiên nghe Carmen bảo cha Paul ốm. Nó cảm thấy rất tệ. Nó đã nghĩ đến Paul. Nó đã lo lắng cho anh. Nhưng nó không gọi

điện thoại cho anh, hay viết thư, mặc dù rất muốn. Nó đã biết từ Carmen rằng cha Paul đã ốm nặng hơn và có khả năng sẽ không khỏe lại được. Nó không biết phải nói gì với anh.

Nó sợ nỗi buồn của anh. Nó sợ khôu ra cảm xúc trong anh. Nó cũng sợ khi không làm thế. Nó sợ sẽ khởi nó lên, rồi sẽ rơi vào tình trạng không ra làm sao giữa hai người: im lặng tuyệt đối.

Mãi cho đến tận khi đi học lớp này, có cảm giác này, nó mới hồi lại được cảm giác thăng bằng. Thời gian nó trải qua với cục than chì, những ngón tay, bảng giấy, Andrew, Annik và khoảng thời gian suy tưởng liên tục sâu lắng, ổn định - tất cả có cảm giác như một món quà quá lớn nó không xứng được nhận. Nó sẽ phải lao động để nhận món quà ấy.

Tim nó nảy lên khi nghe tiếng chuông báo hiệu giờ giải lao đã hết. Lại làm việc thôi. Thật kinh ngạc khi nó vừa ghét lại vừa yêu cùng một âm thanh đến mức nào.

Và rồi lại bắt đầu tư thế định mệnh.

Với những người mới bắt đầu, sẽ thật không may khi cánh cửa bật mở giữa lúc người mẫu đang tạo thế, khi Lena ít nhất cũng nhận thức được chuyện gì xảy ra. Sẽ thật không may khi người bước qua cửa là bố Lena. Càng không may khi cánh cửa lại đặt gần chỗ người mẫu đứng, và Andrew được chỉ đạo đứng ở tư thế mà thứ đầu tiên bạn nhìn thấy, khi mở tung cánh cửa ra giữa lúc người mẫu đang tạo tư thế (mà bạn thực ra không định làm thế), là cận cảnh thứ giữa hai chân Andrew. Đặc biệt không may khi Lena không nhận ra tất cả những việc không may này kịp lúc làm dịu đi cảm giác của bố nó, mà thay vào đó lại vô tình thết đãi bố một bữa tiệc cảnh nó dán mắt không hề bối rối vào vẻ đẹp lộng lẫy của Andrew.

Khi bố nó cất tiếng, to quá mức, nó mới nhận ra. Ông đứng lù lù trước mặt nó. Quá trình chuyển đổi trạng thái này khắc nghiệt quá. Phải mất một lúc nó mới tìm được lời.

“Bố, bố...

Bố, bố không...

Bố, thôi nào. Để con...”

Nó cũng bắt đầu một loạt câu khác. Điều tiếp theo nó biết, ông túm chặt tay nó kéo ra cửa, bằng vũ lực tách nó khỏi Andrew.

Annik hiện ra ở hành lang với tốc độ đáng kinh ngạc. “Chuyện gì đang diễn ra ở đây thế?” cô bình tĩnh hỏi.

“Chúng tôi đi đây,” ông Kaligaris quát.

“Thật á?” cô hỏi Lena.

“Em không đâu,” Lena yếu ớt nói.

Ông Kaligaris phun ra ba hay bốn thứ bằng tiếng Hy Lạp trước khi chuyển sang tiếng Anh. “Tôi sẽ không cho phép con gái tôi ở trong cái... cái *lớp học* này khi mà cô để... cái *nơi* này khi mà con bé...”

Lena biết cha nó không dùng những từ mô tả cần thiết khi có nó đứng đấy. Khi đụng đến vấn đề này, cha nó là người cực kỳ lạc hậu và bảo thủ. Ông càng tỏ ra như thế sau khi Bapi mất. Nhưng kể từ trước đó rất lâu, ông vốn nghiêm khắc hơn bất kỳ ông bố nào của đám bạn bè nó. Ông không bao giờ cho phép con trai lên tầng hai nhà họ. Ngay cả mấy đứa anh em họ gần gũi cũng không.

Annik vẫn bình tĩnh. “Ông Kaligaris, vấn đề có thể được giải quyết nếu ông, Lena và tôi cùng ngồi xuống một vài phút thảo luận về những gì chúng tôi đang làm ở lớp học này? Ông phải biết rằng gần như tất cả các chương trình học vẽ đều đưa ra...”

“Không, không ích gì,” ông Kaligaris cắt ngang. “Con gái tôi sẽ không học lớp này. Nó sẽ không quay lại.”

Ông kéo Lena qua hành lang ra ngoài vỉa hè. Ông đang lăm bằm gì đó về một cuộc hẹn bất ngờ, đến tìm nó để lấy xe, rồi *nhìn xem ông thấy gì!*

Lena không cố giằng ra cho đến khi nó đứng dưới ánh nắng chói chang, lóa mắt và lại mất thăng bằng một lần nữa.

7.



Mọi chuyện có thể tệ đến mức nào? Đó là câu Carmen tự hỏi khi pha cho Valie tách trà - việc đầu tiên khi nó làm khi đến nhà Kaligaris đầu giờ chiều thứ Hai - và mang tách vào phòng, nơi Valia đang ngồi xem ti vi.

“Dở tệ.” Valie suýt phun ra khi bà nhấp một ngụm. “Cháu bỏ cái zì vào đây thế?”

“Ừm, trà ạ.” Carmen kiên nhẫn. “Và mật ong.”

“Bà bảo đường cơ mà.”

“Lọ đường hết rồi.”

“Đường và mật ong không giống nhau. Mật ong Mỹ không nuốt nổi.”

“Bà vẫn ăn được nếu muốn ạ,” Carmen lên tiếng, nhưng nhận ra đây không phải là chiến lược khôn khéo. “Vâng, cháu sẽ pha lại.” Nó mang

tách trà quay lại bếp. Nó tìm thấy gói đường cát trắng Domino nằm trên giá cao trong chạn. Nó đổ vào lọ đựng đường.

Khi đợi cho nước sôi lần thứ hai, trí óc nó lang thang đến tháng Chín. Từ một khoảng cách rùng mình, nó mừng tượng ra cảnh mẹ nó sinh em bé. Nó mừng tượng ra tiệc mừng em bé chào đời. Nó mừng tượng ra phòng nó, tràn ngập sự mong ước dành cho một người khác.

Trước kia khi nghĩ đến tháng Chín, nó mừng tượng ra mình đến trường đại học, gặp bạn cùng phòng lần đầu tiên, bỏ đồ đạc ra. Bây giờ nó chỉ có thể hình dung ra việc gì sẽ diễn ra khi nó vắng mặt, và trong những cảnh tượng đó, cứ như thể nó chết rồi ấy. Hay như thể nó chính là đứa chưa ra đời.

Nó đã từng rất mong đi đại học. Nó đã mơ đến Williams từ rất lâu rồi. Đó là một trong những trường đại học xịn nhất nước Mỹ. Trường mà bố nó đã học. Tuy rất đau đớn khi phải chia tay bạn bè, đại học là thứ nó thực sự mong muốn. Sao nó không thể muốn đại học nữa?

Nó tức giận. Chính xác thì nó không giận em bé. Làm sao có thể giận em bé chứ? Nó cũng không giận mẹ. À ừ, nó cũng đã hơi hơi giận, nhưng gốc rễ vấn đề không phải thế. Nó giận dữ vì không thể mừng tượng ra cuộc đời chính mình nữa. Nó giận vì mẹ nó và em bé kia bằng cách nào đó đã ăn cắp tương lai của nó và ném nó dúi dụi vào sâu trong quá khứ.

Sức ép lại đang dồn lên sau mắt nó. Một cách vô thức, nó giật lấy điện thoại trên tường.

“Này, tớ đây,” nó nói khi Tibby trả lời.

“Cậu ổn chứ?” Tibby hỏi. Thật tuyệt làm sao khi một người yêu thương bạn có thể xốc tâm trạng bạn lên chỉ bằng ba từ đơn giản.

Carmen nghe Nicky hét gì đó ở bên ngoài. “Ừa. Cậu thế nào?”

“Nicky, em làm thế trong phòng kia được không?” Tibby hét, không nói vào điện thoại. “Valia thế nào?” nó hỏi vào điện thoại.

“Bà...”

Đột nhiên một tiếng bíp kêu âm lên trên đường dây. “Tibby?”

Bíp bíp. Biiiiiiíp.

“Alô?”

“Nghe như tiếng modem.” Tibby hét lên át tiếng ồn. “Chắc là từ đầu dây của cậu.”

Carmen gác máy và đi vào phòng. Đủ chắc chắn, Valia đã dời vị trí từ chiếc ti vi sang bàn và đang di chuột máy tính như một chiếc xe đua. Carmen trở mắt ngạc nhiên nhìn Valia thành thạo vượt qua một loạt các menu để mở một cuộc chat với tốc độ nhanh chóng mặt. Đoán chừng là với ai đó ở Hy Lạp, bởi Carmen đâu đọc được một chữ cái nào. Nó đã quen với những chữ cái Hy Lạp từ bao năm đến chơi nhà Kaligaris, nhưng nó không biết được khi phát âm lên thì chúng nghe thế nào.

Công việc dự tính của Carmen là sẽ giúp Valia gửi thư? Và nó đã hình dung ra những lá thư nhàu nhĩ và phong bì màu xanh da trời.

“Seo?” Valia quay lại hơi cảm cẩu, rõ ràng cảm thấy Carmen đang nhìn chăm chăm phía sau cái đầu tóc không búi lại của bà.

“Không có gì ạ. Wow. Bà thực sự biết cái mình đang làm.” Carmen quyết định tỏ ra chín chắn và không đề cập đến việc Valia đã cắt ngang đường điện thoại khi nó đang thực sự muốn nói chuyện với Tibby.

Thay vào đó, nó ngồi xuống một chiếc ghế rất dễ chịu đặt trước ti vi, lơ đãng cầm điều khiển lên, và bắt đầu bật loạn các kênh. *Brawn and Beauty* sẽ bắt đầu chiếu trong bảy phút nữa. Nó ngồi ngả người ra sau, để cái đầu nặng nề được thư giãn. Chuyện này có thể tệ đến mức nào chứ, khi cả mùa hè ngồi xem bộ phim truyền hình yêu thích và được trả tiền trong khi Valia lướt net chat với bạn bè Hy Lạp của bà?

“Không phải kênh đó.” Valia quay ra khỏi máy tính, tay vẫn gõ gõ bàn phím.

“Ý bà là gì ạ?”

“Bà thích kênh bảy. *The World Apart*.”

“Nhưng bà có xem ti vi đâu. Bà đang dùng máy tính.” Carmen có thể nghe thấy giọng mình cao vút lên.

“Bà thích nghe,” Valia tuyên bố.

“Nhưng cháu thích *xem*,” Carmen chanh chua đáp.

“Ai là người làm thuê?”

Oạch. Carmen cảm thấy như Valia vừa cắn nó. Nó cảm thấy hai má đang dần nóng bừng lên. “VẬY, bà có thể thôi dùng máy tính được không ạ? Bà đang cắt mất đường dây điện thoại,” Carmen đốp lại bằng thái độ không được chín chắn cho lắm.

Tibberon: Hy Lạp cổ thế nào rồi?

Carmabelle: E hèm. Không tệ. Không không tệ. Không tốt. Nếu cậu hiểu ý tớ nói gì.

“Hãy kể tớ nghe từng thứ, từng thứ. Xong rồi thì cậu có thể uống sinh tố.”

Tibby thấy tim mình lại nảy lên. Sự nhiệt tình của Carmen là tất cả những gì nó có thể mong muốn. Nó lắc lắc cái cốc nhựa trong đựng sinh tố sủi bọt màu hồng để không bị tan ra.

“Ừ, đầu tiên bọn tớ nhảy...”

Carmen phẩy phẩy tay. “Không, không. Quay lại. Tớ muốn từ đầu. Tớ muốn nghe toàn bộ, từ A tới Z.”

Tibby mỉm cười mặc cho đang khó chịu. Nó thích ngồi ngoài trời dưới cái dù che ở tiệm sinh tố trên đường Old Georgetown, cảm nhận mặt trời đang làm râm bấp chân. Nó bắt tréo chân và để cho đôi dép xỏ ngón màu xanh của mình rơi xuống vỉa hè nóng bỏng. Sự thật là, nó muốn kể tất cả mọi thứ, từ A đến Z. Sẽ khiến mọi thứ lại trở nên chân thực. “Okay. Vậy quay lại từ chỗ nhà tớ. Chuông cửa reo. Katherine mở cửa. Cậu ấy mặc com lê và đeo cà vạt - kiểu ngắn tay và rõ là rẻ tiền, nhưng cực, cực, cực, cực dễ thương. Và cậu ấy mang...” Tibby ước giá mặt mình đừng đỏ hồng lên thế, nhưng nó không ngăn được. “Một bó hoa. Hoa cẩm chướng nhuộm

hồng, trông rất gớm guốc. Cậu biết đấy, loại hoa mà chỉ bọn con trai mới mua, nhưng tuyệt hoàn toàn.” Tibby cần dừng lại và thở nếu không nó tắt thở mất.

Vào đúng lúc đó điện thoại di động của nó đổ chuông khe khẽ từ ngăn sâu trong cái túi cói. Nó rút ra và nheo mắt nhìn số. Đó là số di động của mẹ nó.

“Alô?”

Thoạt tiên không có ai ở đó. Nó nghe tiếng ồn xung quanh. Và rồi nó nghe tiếng mẹ nói gì đó với một người. Mẹ nghe rất lạ.

“Alô?”

“Tibby?” Giọng mẹ nó rời rạc.

“Mẹ ổn chứ?”

Mẹ nó đang khóc.

“Mẹ, mẹ ổn chứ? Có chuyện gì thế?” Tibby thấy một luồng adrenaline lạnh giá luồn vào máu.

“Con yêu, bố và mẹ...” Alice nức nở. Mẹ khóc dữ quá không cất nổi nên lời. Nó có thể nghe tiếng bố ở ngoài, đang hét.

Tibby đứng dậy, xỏ chân vào đôi dép. “Mẹ, nói cho con biết có chuyện gì đi? Mẹ làm con sợ đấy.”

Mẹ nó mất vài giây để lấy lại hơi thở. Tibby chưa từng thấy mẹ thế này. Việc đó khiến trí óc nó đảo lộn và nhảy giật giật nghĩ đến những khả năng đáng sợ. Nó bước quanh bàn.

Sao? Miệng Carmen mấp máy khẩn nài.

“Bố mẹ đang ở bệnh viện. Katherine bị thương.” Alice dừng lại để làm chủ được giọng nói đang nức nở. “Nó ngã từ cửa sổ xuống.”

Tibby không thể cử động hay suy nghĩ nổi. Những làn sóng lạnh giá phủ khắp cơ thể nó. CƠN co giật hysteria bắt đầu tụ tập dưới xương sườn. “Nó. Ổn. Không?”

“Nó tỉnh táo, nó...” giọng nức nở của mẹ chan chứa hy vọng. “Đó là dấu hiệu tốt.”

“Con đến nhé?” Tibby hỏi.

“Không. Con về nhà trông Nicky, được không?”

“Vâng. Con về đây.” Tibby bây giờ cũng khóc. Mắt Carmen cũng giàn giụa nước mà nó thậm chí không biết xảy ra chuyện gì.

Tibby cần hỏi một câu chứa chấp tất cả nỗi sợ hãi trong nó. Nhưng nó sợ, vì vậy nó đợi cho đến khi điện thoại đập.

“Cửa sổ nào?”

Lena ngồi trên những bậc cầu thang sau của nhà hàng trong suốt giờ nghỉ giải lao. Bên trong nóng, bên ngoài nóng. Người nó nhóp nhép, và tạp dề của nó dính đầy xốt cà chua. Trông hơi giống máu. Như có lẽ một khách hàng đã bình luận một cách ác ý quá nhiều lần.

Nó ghét công việc này. Nó ghét thức ăn chuẩn bị sơ sài, tất cả những thứ vội vã và nấu quá lửa trong chảo dầu. Nó ghét cái áp lực ngay lập tức phải chuyển bàn. Nó ghét cái quầy bằng vinyl màu xanh lá cây và cái kiểu những tách cà phê va lạnh canh vào đĩa đựng, sánh đầy cà phê nóng ra đĩa, rồi thế nào cũng dây dầy ra tạp dề của nó. Nó cảm thấy xấu hổ vì bức tranh xấu xí vẽ trụ ngách đền Parthenon đang treo trên toàn bộ bức tường trong phòng ăn. Nó ghét những cửa sổ giả và cây thường xuân giả. Nó cảm thấy cáu tiết khi quản lý của nó, Antonis, cái gã tai thò ra đầy những lông xám xoắn xít vào nhau, vẫn nghĩ nó nói tiếng Hy Lạp mặc dù nó đã vài lần không đáp lại gì.

Nó rất sung sướng được ngồi ngoài này trong con ngõ phía sau và ngửi mùi rác, nếu điều này đồng nghĩa với việc nó không phải ở trong kia. Nó cần thời gian được ở một mình. Nó đã liên tục bị bắt chuyện, bị phản nản, bị quấy rối. Ngay cả những người khách lịch sự cũng luôn vẫy gọi nó, tìm mắt nó, cần nó mang thêm thứ gì đó.

Một vài người thích được cả ngày giao tiếp với người khác, nhưng Lena không nằm trong số họ. Nhìn lại khoảng yên bình trong cửa hàng quần áo

Basia mùa hè năm ngoái càng khiến đó như là một công việc trong mơ.

Bố nó đã ép nó nhận việc ở nhà hàng này rất dữ. Ông đích thân giới thiệu nó với chủ nhân của Elite. Đó chính là công việc cha mẹ ông đã làm hồi còn ở Hy Lạp. Đó chính là cuộc đời mà từ đó ông trưởng thành. Kể từ khi cha ông mất chưa đầy một năm trước, những điều này với ông càng trở nên quan trọng.

Gần như suốt cả đời, bố nó đã chống lại Bapi và sự giáo dục mà ông được hưởng. Ông đã tránh việc kinh doanh nhà hàng mà thay vào đó chọn học luật. Ông đã đổi tên mình từ Georgos thành George. Ông muốn chắc chắn phải là người Mỹ, thậm chí không dạy hai cô con gái nói tiếng Hy Lạp. Với Lena, có vẻ thật buồn khi ông phải đợi cho đến khi cha mình mất thì mới bắt đầu quan tâm đến những thứ mà cha ông khi còn sống đã luôn muốn con trai mình quan tâm.

“Kinh doanh nhà hàng rất thiết thực,” bố đã bảo nó vài lần, ngụ ý rằng làm nghệ sĩ là không thiết thực. “Đó là một ngành kinh doanh tốt,” ông nói, và nó chắc đó là một ngành kinh doanh tốt. Cho một ai khác. Nó có phần bản khoản không biết có bao giờ bố thôi đi và ngẫm nghĩ xem nó là ai. Ông có thực sự tưởng tượng nó sẽ mở một nhà hàng theo truyền thống Kaligaris đáng tự hào? Chẳng nhẽ ông không nhận ra như thế với nó sẽ là sai lầm đến thế nào?

Đã bốn ngày kể từ thảm họa trong lớp học vẽ. Nó đã không đi học lại và cảm thấy nhớ khủng khiếp. Nó có thể chịu đựng được công việc này nếu có việc vẽ vờ để mà trông đợi. Nó có thể chịu đựng được nỗi khổ sở quá rõ ràng của Valia và sự căng thẳng của bố mẹ ở nhà nếu nó được vẽ. Nhưng không được vẽ, nó cảm giác như mình đang chìm.

Có thể nó sẽ đi học gì đó khác. Người ta vẫn mở các lớp học về sáng tạo tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại, nghệ thuật hội họa đa chiều và một thứ gọi là Vấn đề Giới trong Trưng bày Ba chiều, nhưng từ sâu thẳm trái tim nó biết nó sẽ không phải loại nghệ sĩ đó. Tình yêu nghệ thuật của nó không thuộc về triết học hay chính trị. Nó không phải nhà tiên phong hay người phá cách luật lệ. Nó muốn học vẽ và vẽ mọi người, giống như Annik.

Hồi tháng Tư, nó đến Capitol Street để lấy đơn đăng ký học hè. Có rất nhiều thứ kỳ lạ sặc sỡ sắc màu trong gallery khi bạn mới bước vào, nhưng chúng không có ý nghĩa nhiều lắm với Lena. Rồi, ngay khi bạn rẽ qua góc văn phòng, có một bức vẽ đóng khung giản dị lặng lẽ treo trên tường. Đó là bức chân dung một người phụ nữ đưa một tay lên giữ tóc. Nó thật lặng lẽ, nhưng đẹp đến nỗi khiến hòng Lena đau nhói. Bức tranh khiến Lena ớn lạnh suốt từ đỉnh đầu cho đến ngón chân. Bức vẽ không chỉ phô bày kỹ thuật bậc thầy và chi tiết phức tạp, mà còn chứa đựng rất nhiều sự khéo léo, rất nhiều cảm xúc, nó khiến Lena nhận ra nó muốn đạt được gì trong cuộc đời này.

Lena đã nheo mắt nhìn xuống chữ ký rồi reng rồi so sánh nó với tên từng giáo viên trong quyển sách giới thiệu. Annik Marchand. Lena bước vào văn phòng trường nghệ thuật với sự táo bạo bất thường và đăng ký học lớp vẽ chân dung của Annik Marchand ngay lập tức. Chỉ riêng với việc vẽ thôi, nó đã yêu Annik ngay cả từ trước khi gặp cô.

“Nghỉ thôi,” Antonis hô lên lúc ba giờ rưỡi, cho biết ca bữa trưa đã kết thúc. Lena xếp ghế lên bàn để người phụ bàn lau sàn. Rồi nó đối mặt với viễn cảnh không mấy sung sướng khi phải về nhà. Nó rất quan tâm Valia. Đây chính là một phần lý do vì sao việc Valia cáu kỉnh khiến Lena rất buồn.

Thay vì bắt xe bus về phía Bắc, Lena lại đi về phía Nam. Nó xuống xe và đi bộ một khu nhà đến trường Nghệ thuật và Thiết kế Capitol Street. Nói một cách chính xác, nó không định quay lại lớp. Nó chỉ muốn tạt qua nói vài điều với Annik.

Lớp đang dựng giá vẽ và chuẩn bị mẫu. Chỉ mỗi cảnh tượng và mùi của xưởng vẽ cũng khiến tâm trạng Lena hưng phấn. Annik quay lại, và khi trông thấy Lena, cô xoay chiếc xe lăn lại. Cô trông vui vẻ và hơi ngạc nhiên.

“Rất vui gặp lại em,” cô nói.

“Em không đến đây để vẽ,” Lena nói.

“Tại sao không?”

“Ừm... vấn đề với bố em.” Nó phẩy tay về phía Andrew. “Bố em khá cứng rắn khi đưa ra quyết định. Ông đã lấy lại hết học phí rồi.” Lena liếc xuống ngón tay, nó cắn móng tay ngăn cữn. “Em thực ra chỉ tạt qua để cảm ơn thôi.”

“Vì cái gì?” Annik hỏi.

“Vì sự dạy dỗ của cô. Em không học ở đây lâu, nhưng đây là một lớp tuyệt vời.”

Annik thờ dãi. “Nghe này, cô phải giúp chuẩn bị mẫu và giá vẽ. Sao em không ở lại một chút - cho đến giờ nghỉ giải lao đầu tiên? Em cứ tự nhiên vẽ nếu muốn. Cô có bảng vẽ và than chì thừa kia. Hoặc em thích làm gì cũng được. Rồi chúng mình sẽ có cơ hội trò chuyện một lát.”

“Okay,” Lena nói. Dù sao nó cũng không muốn rời đi. Nó sẽ ở lại và tưới cây nếu đó là cái cớ duy nhất của nó.

Annik bày họa phẩm ra trên một giá vẽ trống. Cứ như là để thuốc phiện ra cho một tay nghiện. Nó vốn là giá vẽ của Lena; đó là lý do nó thừa ra. Thoạt tiên Lena chỉ đứng cuối lớp và nhìn mọi người vẽ. Rồi ngón tay nó bắt đầu ngứa ngáy muốn cầm một mẫu than chì. Nó khẽ rón chân lại chỗ giá vẽ, ban đầu chỉ vẽ bằng mắt thôi. Nó ngáp ngừng. Rồi nó nhặt mẫu than chì lên và lạc đi cho đến khi chuông reo.

Annik bước lại. “Đẹp lắm,” cô nói, chăm chú nhìn ba tư thế của Andrew trên giấy. “Em có muốn ra ngoài nói chuyện một lát không?”

“Okay.” Lena đã nghĩ họ sẽ nói chuyện ở hành lang, nhưng Annik dẫn nó đi dọc hành lang, lên một đoạn dốc và ra sân. Annik lặn xe đến cạnh một băng ghế dài, và Lena ngồi xuống. Những cây sơn thù du xào xạc và một đài phun nước nhỏ phun trào rất đẹp ở giữa. Rất nhiều tượng điêu khắc và các tác phẩm theo kiểu vật tìm được⁽¹⁾, một cái chất cả đồng lớp xe, làm đường viền quanh.

“Em có thấy thoải mái khi vẽ Andrew không?” cô hỏi. Tóc Annik màu đỏ rất đẹp, càng rực rỡ hơn dưới ánh mặt trời. Có cả ánh da cam, vàng, hạt

dẻ và thậm chí hồng trong tóc nữa. Lena nhận ra Annik còn khá trẻ, chắc hẳn xấp xỉ hai tám hai chín, khuôn mặt thanh tú và rất xinh. Lena lơ đãng tự hỏi liệu có anh nào yêu cô không nhỉ.

“Có ạ,” Lena nói. “Ngày đầu tiên em thấy hơi kỳ, nhưng rồi cảm giác đó qua đi. Em không nghĩ đến chuyện đó nữa.”

“Cô cũng nghĩ thế,” Annik nói. “Em bao nhiêu tuổi?”

“Mười bảy. Cuối hè này em sẽ mười tám.”

Annik gật đầu. “Cô có thể nói em nghe điều cô nghĩ không?”

Lena gật đầu.

“Cô nghĩ em nên đi học.”

“Em nghĩ em cũng nên đi. Em ước gì bố em cũng cảm thấy như thế.”

Annik đặt tay lên bánh xe như thể cô sẵn sàng lăn đi.

Lena tự hỏi, như rất nhiều lần trước kia, chuyện gì đã xảy ra khiến Annik phải dùng xe lăn. Cô vốn ngồi xe lăn từ nhỏ hay cô lớn lên trên đôi chân mình như bao đứa trẻ bình thường khác? Cô bị tai nạn hay bị bệnh? Lena tự hỏi những gì trong Annik có thể hoạt động và những gì không. Cô có thể có con nếu muốn không?

Mặc dù Lena muốn biết, nó cũng không dám hỏi. Nó rụt rè tránh khỏi sự căng thẳng có thể nảy sinh khi hỏi một câu như vậy. Sự thân thiết sẽ đến nhanh hơn khi một người phôi nôi đau và bất hạnh ra cho mọi người nhìn thấy. Ấy vậy mà, không hỏi han lại có cảm giác như một hành động làm ngơ hay hèn nhát. Việc đó sẽ giữ một khoảng cách giữa họ mà Lena thấy hối tiếc.

Annik lăn tới lăn lui một lúc, nhưng cô không đi đâu cả. “Em làm điều em cần phải làm,” cô nói.

Lena không rõ điều này có nghĩa là đi học hay nghe lời bố, nhưng nó rất ngờ là cái thứ nhất.

“Đầu tiên, em không biết làm cách nào em trả tiền học phí được,” Lena trầm ngâm.

“Cô được phép có một người quan sát thứ hai,” Annik nói. “Em sẽ phải dựng giá vẽ, chuẩn bị mẫu và lau dọn hàng ngày, bao gồm cả lau sàn. Nhưng em sẽ được miễn học phí.”

“Em sẽ làm,” Lena nói ngay lập tức, không ý thức mình vừa ra quyết định.

Annik cười toét. “Cô vui lắm.”

“Em không rõ mình sẽ phải nói với bố thế nào,” Lena lẩm bẩm, nửa như với chính mình.

“Nói cho ông nghe sự thật,” Annik nói.

Lena nhún vai, biết rằng nó sẽ không nghe theo phần lời khuyên này của Annik.

8.



Tibby ngồi cứng đờ trên ghế trong phòng nhìn Nicky xem phim hoạt hình. Những suy nghĩ của nó tập trung rồi lại vỡ vụn ra, thỉnh thoảng bị những trò đùa ác ý trong *Tom và Jerry* xuyên qua. Toàn thân nó đau nhức; mỗi khúc xương nhói đau khi trong tâm trí nó lóe lên hình ảnh Katherine. Mỗi lần nó chỉ để mình nghĩ đến Katherine trong một giây rồi trí óc nó chạy vụt đi, vì quá đau đớn.

Nicky vẫn chưa biết gì. Họ không muốn làm nó sợ. Trong khi đó Tibby vẫn lảnh lặt và sợ hãi, mong muốn đến tuyệt vọng chiếc điện thoại đồ chuông, nhưng chỉ khi đó là tin tốt lành thôi.

Tibby không được nuôi dạy thành người mộ đạo. Giai đoạn đầu thời thơ ấu của nó, cha mẹ nó là những người nhiệt tình ủng hộ thuyết vô thần, phun

ra những lời hoa mỹ “thuốc phiện của đám đông” của Marx. Ngày nay, Tibby không chắc họ tin vào gì. Họ không nói về chuyện đó nữa.

Nhưng Tibby không phải là họ. Đối với Tibby, bạn không thể có được người bạn yêu, yêu thực sự, chết mà không tin vào bất cứ đấng thần linh nào. Đó là cách duy nhất để nhìn vấn đề này. Và hơn nữa, chính Bailey - khi còn sống, chứ không phải khi con bé đã chết - là bằng chứng cho thấy một ai đó hay một thứ gì đó tồn tại vượt ra ngoài địa hạt của những thứ thuộc về lý trí.

Và khi Tibby nghĩ đến Bailey, mọi việc hợp lý, bởi vì một vị thần đủ thông minh để muốn Bailey về càng sớm càng tốt thì cũng đủ thông minh để nhìn thấy vẻ đẹp của Katherine. Katherine quá tốt lành đối với thế giới Tibby đang sống. Tibby thuộc về nơi này thì vừa ổn, nhưng Katherine thì không. Katherine dịu cảm, rộng lượng, và nồng nhiệt. Nếu con bé không nằm trên tấm thẻ khiêu vũ của Chúa, thì còn ai vào đây nữa? Tibby sẽ đứng ở góc thiên đường, nếu nó lên được trên đó, nhưng Katherine, như Bailey, sẽ cùng Chúa nhảy điệu polka, bunny hop hay có thể là điệu chờ xe bus.

Xin Người đừng mang em đi, Tibby cầu nguyện. Em ấy mới ba tuổi và bọn con yêu em rất nhiều nên không thể sống nổi nếu không có em.

Tibby đang đòi hỏi rất ích kỷ. Vì nó biết đó là lỗi của nó. Nó đã mở cái cửa sổ vốn đóng im ỉm lâu nay. Tại sao nó lại làm thế? Nó biết Katherine muốn trèo lên cây táo. Nó biết đó là lý do Katherine ngã khỏi cửa sổ. *Không phải cố tình. Thưa Chúa, xin Người, hãy tin điều đó.*

Đó là một tai nạn. Tai nạn khủng khiếp, nhưng không khủng khiếp bằng việc Tibby đã cố tình phớt lờ đứa em gái nhỏ của mình. Tibby đã ghen tị và bực bội. Nó làm tổn thương Katherine khi vờ như bọn nhỏ không có cảm giác thực sự. Ấy vậy mà Tibby biết từ sâu thẳm trái tim mình bọn nhỏ có - có lẽ là cảm giác sâu sắc nhất trong tất cả.

Nếu Tibby yêu Katherine như con bé đáng được hưởng, có lẽ con bé đã không bị rơi ra ngoài cửa sổ. Nếu Tibby chịu để mắt đến con bé và đẩy nó lên nhánh cây táo, Katherine đã không phải leo ra ngoài cửa sổ của bất kỳ

ai. Nếu Tibby không quá bị hình ảnh Brian tràn ngập, có lẽ chuyện đã không xảy ra.

Tình yêu là tấm đệm tốt nhất mà mỗi người có thể có được. Và mặc dù con bé Katherine sôi nổi, hoạt bát hàng triệu, hàng triệu lần xứng đáng được đón nhận tấm đệm đó, Tibby đã không trao cho con bé.

Con rất yêu em, Chúa ơi. Con yêu em rất nhiều. Tibby chỉ muốn có một cơ hội để làm tốt hơn.

Điện thoại đổ chuông và Tibby vội nhào đến nhấc máy.

“Tibby?”

Đó là bố nó. Nó mang điện thoại chạy vào bếp để Nicky không nghe được. “Bố?” Toàn thân nó run lẩy bẩy.

“Con yêu, em đỡ hơn rồi. Bác sĩ bảo em sẽ ổn thôi.”

Đến giờ thì Tibby cho phép mình toàn quyền được khóc. Nước mắt ứa ra và nó nức nở, hỗn hển, run rẩy. Bố nó ở đầu dây bên kia cũng đang trong tình trạng y hệt.

“Con đến được không?” nó hỏi.

“Em vẫn đang chụp X-quang. Xương sọ em bị rạn, đó là vấn đề nghiêm trọng nhất. Em cũng bị gãy cổ tay và xương đòn. Bố mẹ hy vọng em chỉ bị thể thôi. Em bây giờ nói chuyện được rồi và khá lành lặn, nhưng bố muốn con ở nhà với Nicky vài giờ nữa. Đến lúc sáu giờ khi mọi việc ở đây xong xuôi thì đưa Nicky đến cùng, okay?”

“Okay. Nhưng con muốn - con muốn gặp em quá. Bố à...” Giọng Tibby ướm nhẹp nước mắt.

“Bố biết, con yêu. Con sẽ được gặp em.”

“Tib, tớ Carma đây. Cả ngày nay bọn tớ sợ quá. Lenny bắt tớ không được gọi đến nhà cậu nữa rồi cậu ấy lại gọi thêm năm lần. Tớ mừng muốn chết khi K sẽ ổn. Tớ đang nghĩ đến cậu. Làm ơn gọi khi cậu có thời gian nhé. Tớ yêu cậu.” *Biíp.*

“Tibby! Tớ Bee đây! Chúa ơi, Lena gọi đến đây nói cho tớ chuyện Katherine. Tớ vẫn còn đang lấy bấy đây. Tuy nhiên, con bé sẽ khỏe lại rất nhanh thôi. Tớ biết mà. Gọi tớ nhé? Yêu cậu.” *Biiiiíp*.

“Tib, xin lỗi vì lúc trước tớ gọi suốt. Lenny đây. Tớ không thể ngồi mà đợi. Tớ mừng muốn chết khi nghe tin tốt lành. Tớ sẽ đến thăm ngày mai, okay? Ở đó nhé. Bọn tớ yêu cậu.” *Biiiiíp*.

“Rồi em thấy nó cực gần, vì vậy em muốn lấy nó.” Katherine tựa lên đồng gối trên giường bệnh, còn hơi chóng mặt sau khi tiêm thuốc nhưng vẫn hào hứng kể lại chuyến phiêu lưu cho Tibby và Nicky, cả hai đang ngồi bắt tréo chân trên chân giường con bé.

Tibby nhiệt tình gật đầu, cố không tỏ ra đau đớn trước từng lời kể. Tim nó nhói đau khi nhìn thấy cái đầu băng bó, thâm tím, xương bó bột, băng đeo và rất nhiều chỗ rách và xước của Katherine. Việc Katherine không có vẻ gì để ý những thứ đó càng khiến não lòng thêm.

“Em không với được, vì thế em leo.” Bây giờ nó trông rất ăn năn. “Em lẽ ra không nên trèo. Nhưng em suýt lấy được rồi, vì thế em leo lên một chút nữa. Và rồi...” - con bé nhìn Nicky khi nói - “em ngã.”

Nicky mê mẩn. Hiếm khi em gái nó làm thứ gì thú vị đến vậy. “Xuống đất?” nó hỏi không ra hơi.

“Thoạt tiên em bám vào phía dưới cửa sổ,” con bé giải thích. “Em cố leo trở lên vì ngón tay em đau vì em đang lơ lửng.”

Nicky gật đầu, mắt mở to không chớp.

“Em không leo vào lại được, vì vậy em nhìn thấy bụi cây mềm và em ngã.”

“Ồ,” Nicky lẩm bẩm.

“Chúng không mềm lắm vì em đập sọ xuống,” Katherine nói thêm.

“Katherine!” Tibby không thể nghe thêm nữa. Những hình ảnh thật quá khủng khiếp không chịu đựng nổi. Nó quay đầu đi để lấy lại bình tĩnh. Khi quay lại, nó nằm sấp lên giường và túm lấy đôi chân trần của Katherine. Nó

cổ mím cười. “Em rất mạnh mẽ và dũng cảm, em biết không?” Nó quay sang Nicky. “Nhi?” Nó biết Katherine sẽ rất hạnh phúc nếu được thắng bé khen ngợi.

“Phải,” Nicky long trọng nói.

“Nhưng em phải hứa không bao giờ làm như thế một lần nữa, nhé?”

“Em hứa. Em đã hứa với mẹ và bố rồi.”

Tibby giơ đôi chân nhỏ xíu của con bé lên mặt mình, áp vào hai má và nhắm mắt lại. Nó đã bị sự dịu dàng và nhẹ nhõm quyện lẫn với tội lỗi và ăn năn đánh bại. Nó thở sâu và thu hết nước mắt lại. Nó không muốn Katherine trông thấy ai khóc lóc nữa.

“Brian!” Katherine hét lên, với niềm hân hoan quá lớn so với một bé gái trên thực tế đã ngã rạn sọ chưa đầy tám giờ trước.

Tibby ngược lên. Hôm nay nó đã cảm thấy quá nhiều thứ, nó không thể hình dung còn cảm thấy thêm gì nữa.

Mặt Brian nhăn nhó, nhưng cậu giữ vẻ mặt vui vẻ khi bước đến ôm những phần không bị thương của Katherine. “Em lành lặn, Mèo Kitty,” cậu nói. “Làm tốt đấy.”

Katherine mặt sáng bừng lên. “Em ngã xuống từ cửa sổ phòng chị Tibby đấy.”

Brian liếc vội sang Tibby, nhưng trong ánh mắt đó nó có thể thấy cậu bảo vệ nó. “Ừ anh nghe thế.”

Tibby tự hỏi cậu đã nghe được gì. Cái cách đơn giản chỉ ghé đến bệnh viện sao mà đúng kiểu của cậu thế.

Tibby thả chân Katherine ra khi Brian nhìn nó bằng kiểu riêng của cậu - truyền mọi điều mà cậu nghĩ từ mắt cậu sang mắt nó. Cậu rất lo cho Katherine, nhưng cậu cũng lo cho Tibby nữa. Cậu muốn nó thấy vui hơn, chứ không phải là buồn hay cảm thấy có trách nhiệm. Cậu cũng muốn - hay nó tưởng tượng ra nhỉ? - truyền cho nó rằng điều đã xảy ra giữa hai đứa đã thực sự xảy ra, rằng những gì cậu đã nói với nó là thực lòng.

Nó cũng muốn một điều. Chỉ một điều nhỏ bé thôi: hai đứa quay trở lại như trước kia.

Carmen nằm trên giường nghĩ đến Katherine, lo cho Tibby, và bản khoản chung chung về mọi thứ. Mẹ nó đang ngủ mặc dù họ chỉ mới dùng xong bữa tối cách đó một tiếng đồng hồ. Lại một lần nữa, David đã không về nhà ăn tối đúng giờ.

David đang làm một vụ lớn. Chứng kiến lịch làm việc của chú ấy đã tận mắt thuyết phục Carmen rằng nó không bao giờ muốn trở thành một luật sư. Ít nhất, không phải loại luật sư như David. Trong vài tuần đầu, hầu như tối nào chú cũng về nhà lúc bảy giờ để ăn tối, nhưng tháng vừa rồi, không hôm nào chú về trước mười một giờ, và thậm chí vào cái giờ đó chú vẫn nhận cuộc gọi vào điện thoại di động. Một vài lần sáng ra chú rời khỏi nhà đến văn phòng và không về nhà cho đến sáng hôm sau. Rồi chú đi tắm và lại đi làm. Carmen đã luôn nghi ngờ những người làm việc chăm chỉ một cách bí mật như thế không *muốn* về nhà, nhưng nó biết với David điều này không đúng. Chú khao khát được ở nhà với Christina. Chú tôn sùng mẹ. Carmen có thể thấy chú cảm thấy tội lỗi và buồn thực tình những hôm không về nhà ăn tối được. Và tính ra thì khá là nhiều.

Theo lời Christina, chú đang làm một “vụ lớn”. Một công ty khổng lồ đang nuốt một công ty khổng lồ khác, Carmen hiểu thế. Và tất cả những gì David muốn là kết thúc “vụ lớn” này trước khi em bé chào đời. Đó là lý do vì sao chú làm việc hai mươi giờ một ngày.

Carmen nhìn đăm đăm trần nhà, lăm tấm đầy những sao dán dạ quang nó đã hào hứng sắp xếp trên đó hồi tám tuổi. Lẽ ra phải có luật cấm trẻ em tám tuổi trang trí phòng mình, đặc biệt đối với những thứ dán. Tại sao cái đứa Carmen-tám-tuổi kia lại đổ lên đầu Carmen-mười-bảy-tuổi hàng đống những đề can ngớ ngẩn và miếng dính dán cửa sổ có hình con kỳ lân trong suốt?

Sự thật là, nó vẫn thích sao dạ quang, nhưng tối nay chúng khiến trần nhà bị kéo tụt xuống chứ không phải là xa thẳm đi.

Nghĩ đến Carmen-tám-tuổi khiến nó nhớ đến Carmen-bốn-tuổi, đứa chịu trách nhiệm đối với tủ quần áo nhét rất nhiều búp bê (ờ, sứt sẹo) đẹp. Và rồi lại khiến nó nhớ đến Carmen-em-bé đã cư ngụ trong chính căn phòng này. Và thế dĩ nhiên lại khiến nó nhớ đến các em bé.

Khi đi học đại học, nó muốn bỏ lại một lỗ hổng. Như thế có thể là ích kỷ, nhưng nó thực sự muốn thế. Nó muốn bước chân ra khỏi bức tranh cuộc sống cũ của mình và bỏ lại một phần trống hoác, to lớn đợi nó quay về. Ít nhất là cho nó *cơ hội* được quay lại.

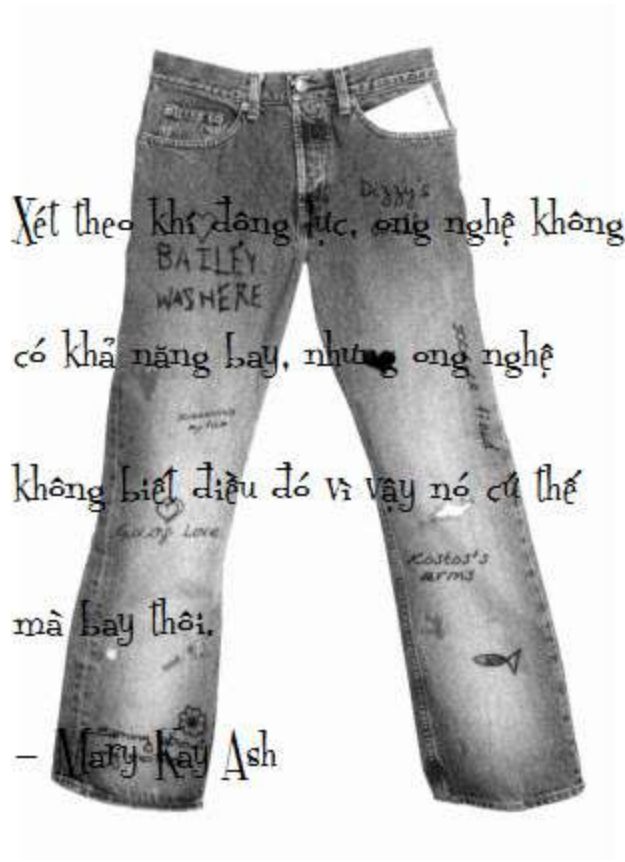
Nhưng bây giờ có cảm giác như chính cái phút nó bước chân ra khỏi cuộc sống, mọi thứ sẽ khép lại quanh nó cứ như thể nó chưa từng tồn tại. Bức tranh sẽ lại thành hình gần như ngay lập tức với một gia đình mới thế ngay chỗ gia đình cũ của nó, và có thể nó không bao giờ quay lại được nữa. Đó chính là cảm giác của nó. Nó sợ bị biến mất. Nó sợ bị mất chỗ của mình.

Trần nhà đang tụt xuống gần nó. Sức ép bên dưới mắt nó đang dâng lên. Nó cảm giác hai con người đang bị ê tô kẹp. Nó bò ra khỏi giường và bật đèn lên. Nó lắc con chuột để đánh thức chiếc máy tính đang ngủ. Nó online, và không hề thực sự định như thế, nó mở trang web của trường đại học Maryland. Chậm chậm, nó click vào các mục trên website. Chỉ là những thông tin quảng cáo về giáo dục đại học như mọi khi. Nó thấy mình đang click vào link nhập học, và từ đó vào mục đăng ký online. Trường này cho phép nộp đơn theo kiểu cuốn chiếu. Nó tự hỏi họ có còn nhận đơn không. Tay nó buộc nó nhấn vào biểu tượng Print.

Mắt nó liếc rất nhanh lên đồng sách quảng cáo và giấy tờ của trường William. Tờ khai sức khỏe, thông tin ký túc xá, hướng dẫn các môn học, bản đồ chỉ một điểm đầy cây xanh ở phía Tây Massachusetts nơi ngôi trường tọa lạc, cách nhà hơn bảy giờ về phía Bắc.

Nó nghe tiếng máy in chạy ro ro rồi nhả giấy ra và bắn khoắn. Vậy nếu sau rốt nó không đi học thì sao? Nếu nó không hề biến mất thì sao?

9.



“Con nhận thêm một ca nữa ở chỗ làm,” Lena bảo bố khi ăn tối lúc ông hỏi chuyện trong ngày của nó. “Con sẽ làm ca tối đầu tiên, từ bốn đến bảy giờ.” Nó cụp mắt nhìn xuống đĩa mì khi nói thế.

“Tuyệt,” bố nó nói.

“Katherine bé nhỏ thế nào rồi?” mẹ nó muốn biết. “Hôm nay con có tạt qua đó không?”

“Có ạ.” Lena mỉm cười khi nghĩ đến việc Katherine hào hứng kể lại chuyện. Bi kịch đã trở thành một sự vụ ly kỳ bậc nhất duy nhất trong cuộc sống vốn vẫn đang ở giai đoạn đầu của Katherine. “Nó khỏe lắm. Chỉ mỗi tội phải đội mũ bảo hiểm khúc quân cầu cho đến cuối hè.”

“Em đã đội mũ bảo hiểm khúc quân cầu,” Effie nhớ lại, khó chịu đẩy cái nĩa ăn salad từ bên này sang phía bên kia đĩa. “Phải không, mẹ?”

“Trong một tuần,” Ari trả lời. “Con chỉ bị chấn động chứ không bị rạn, ơn Chúa.”

Lena nhai mẩu bánh mì. Có chuyện gì với các cô em gái nhỏ cứ suốt ngày đập cho rạn đầu chúng ra thế nhỉ? Lena chưa bao giờ có đến một mũi khâu.

“Cả nhà gọi loại xốt này là zì?” Valie hỏi bằng một giọng quá lớn.

“Pesto,” cuối cùng mẹ Lena nói.

“Vị không ngon.” Valia xem xét bằng cái nĩa của bà.

Tất cả họ đều im lặng đợi cho khoảnh khắc ấy trôi qua. Ngay cả Effie cũng đã xuống hết nước phục tùng.

Một lúc sau, Lena đứng rửa bát đĩa ở bồn rửa. Nó cứng đờ người khi nghe bà nội khẽ chân bước vào bếp phía sau nó.

“Hôm nay bà chat với Rena.”

“Ồ?” Lena không quay lại. Nó không thích câu chuyện kiểu này.

“Bà ấy bảo với bà là Kostos và người phụ nữ kia bây giờ không còn ở với nhau nữa.”

Lena nhắm mắt lại và đứng đó khi hai tay còn đầy bọt xà phòng ấm. Nó mừng vì Valie không nhìn thấy mặt nó.

Valia có rất nhiều điều cay đắng, và Kostos là một trong số đó. Ước mơ lớn nhất của bà là cậu cháu nội thay thế đẹp trai, yêu quý của bà, Kostos, lấy cô cháu gái Lena xinh đẹp của bà. Bà có vẻ không nhận ra rằng nỗi thất vọng và đau đớn của riêng bà chỉ bằng một phần nghìn so với nỗi thất vọng và đau đớn trong Lena. Nếu bà biết, có lẽ bà sẽ không đưa tin từ Oia quá thường xuyên như bà vẫn làm.

Đứa bé được Kostos và Mariana trông đợi, lý do cho đám cưới gấp gáp của họ và trái tim tan nát của Lena cuối mùa hè năm ngoái, lại không thành hiện thực. Đó là tiếng sấm đầu tiên nổ ra, vào khoảng hồi tháng Mười hai. Valia ra rả cái tin này bên tai Lena hàng tuần. Không ai biết chính xác tại sao và chuyện gì đã xảy ra, nhưng những lời phỏng đoán thì vô tận. Valia

quá thiên vị, Lena ngờ rằng thông tin của bà không hề đáng tin. Với tất cả những gì nó biết, có một em bé Kostos khỏe mạnh được hết thảy mọi người yêu quý.

Rồi, bây giờ, Lena vừa muốn những tin đồn kia là sự thực vừa không muốn. Phần tốt hơn trong nó không muốn. Tất cả những gì nó có thể làm là quên Kostos đi và tiếp tục cuộc sống của mình. Nó không thể mở trí óc ra thu nhận bất cứ cái “nếu... thì sao” nào hết, nếu không chúng sẽ khiến nó đi khắp khiêng ngay. Nó không muốn biết chuyện Kostos. Dù chuyện gì đã xảy ra thì mọi sự đã hết rồi. Nhưng, *nó thực sự muốn biết.*

Việc bà Valie hiện diện ở đây và mối liên hệ của bà với Oia là một cái dằm trong tim Lena, làm vết thương bực ra mỗi khi tưởng như đã lành lại.

“Kostos ở trong một căn hộ tại Vothonas, gần sân bay. Cậu ấy làm việc cho một công ty xây dựng nhà.”

Lena không thể làm chủ suy nghĩ của mình. Nó sẽ làm thế nếu nó có thể.

Có phải Mariana đã bị sẩy thai, vì thế cô ta có được sự thương cảm của anh? Hay đó chỉ là một trò bịp, vì thế Kostos khinh miệt cô ta? Có phải Kostos đã trở nên yêu vợ mình? Hay ghét cô ta? Liệu có phải có một đứa bé khác, nếu không có đứa đầu tiên? Đây là những ý nghĩ thường xuyên mà nó đã nghĩ đến hàng ngàn lần. Bây giờ nó thêm vào những câu mới: Kostos và vợ anh đã thực sự chia tay rồi ư? Hay anh chỉ tạm thời chuyển sang một công việc mới và cô ta chẳng mấy chốc sẽ lại đến ở cùng anh?

Lena đáng lẽ đã xem xét đến liệu pháp shock điện nếu nó có thể giúp gạt bỏ được những suy nghĩ thế này.

“Hay lắm ạ,” nó yếu ớt nói với bức tường. Nó không thể để Valia nhìn thấy những bản tin này ảnh hưởng đến nó như thế nào.

Valia bắt đầu tràng giang đại hải trình bày ý kiến, và Lena thôi không nghe nữa. Nó rửa nôi và chảo nhanh hết mức, viện ra một cái cơ lịch sự, và phóng như bay lên phòng mình. Nó gọi cho Tibby và nói chuyện vớ vẩn gì đó. Nó lau dọn căn phòng đã sạch sẽ của mình.

Nó chui vào giường với một cuốn sách và cố, như nó đã làm không biết bao nhiêu đêm, không nghĩ đến Kostos.

“Anh ấy cao hơn một chút, cậu có nghĩ thế không?” Câu hỏi của Bridget bay lên trên những cái xà nhà cách đầu nó vài foot. Rồi một số lời tìm được đường xuống với Diana ở cái giường dưới đất.

“Ừ. Phải, tớ cũng nghĩ thế.”

Bridget gõ gõ ngón tay lên thành kim loại ở cuối giường. “Chúa ơi, anh ấy xinh không chịu được. Trong trí nhớ của tớ, tớ không phóng đại cái phần đó lên.”

“Bridget?”

Đó là giọng khó chịu, chậm và trầm của Katie ở phía kia cabin.

“Sao?”

“Cậu ngậm mồm lại được không?”

Bridget phá lên cười. Nó rất quý trọng sự thẳng thừng. “Okay.”

Nó đang vui. Nó không kìm nén nổi. Nó vui vì Katherine đã ổn. Nó vui vì mình cảm thấy vui chứ không khổ sở khi nghĩ đến Eric Richman đang ngủ trên giường cách nó chưa đầy một trăm yard. Bridget lại gõ gõ ngón tay. Nó gõ một nhịp gần gần như bài “Walk on the Wild Side.” Nó cố nằm sấp. Nó hăng giọng. “Tớ nói một câu nữa được không?”

“Không,” Katie quát, nhưng tiếng quát của cô lại có vẻ thích thú.

“Đi mà?”

“Cái gì nào, Bee?” Diana mệt mỏi hỏi.

Nó đã mất hai mươi tư giờ để tiêu hóa sự thật nó sẽ trải qua mùa hè này với Eric huyền thoại. Nó gặp anh hai lần ngày hôm đó. Họ mỉm cười với nhau, mặc dù không trò chuyện. Trong nó đang nảy sinh cũng cái cảm giác bồng bênh như lần đầu tiên nó gặp anh. Và có thể như thế là nguy hiểm. Nhưng bây giờ nó đã khác rồi. Nó cảm thấy khác.

“Tớ không cảm thấy buồn khi anh ấy ở đây,” nó cho Diana biết. “Tớ nghĩ với việc đó, tớ ổn.”

LennyK162: Cuối cùng đã nói chuyện với Bee. Không thể tin nổi chuyện Eric.

Carmabelle: Ủa. Nhưng cậu ấy bảo cậu ấy ổn.

LennyK162: Bọn mình tin được không nhỉ? Bọn mình có phải đến Pennsylvania kéo cậu ấy về không?

Carmabelle: Đợi một tuần đã.

Hôm nay là ngày Valia hẹn gặp bác sĩ. Thận bà rõ ràng đang có gì đó không ổn, vì vậy bà phải đi kiểm tra cái gì đó hai lần một tuần ở bệnh viện.

Đây là lần ra ngoài đầu tiên của hai bà cháu và Carmen rất vui mừng. Ra khỏi nhà là đã tốt rồi. Cho dù cả hai có bị xe ủi đất ủi bẹp dí ngay bước đầu tiên xuống đường thì cũng sướng hơn một buổi chiều đặng đặng trong căn phòng tắm tối nhà Kaligaris.

Hơn nữa, hôm nay cũng là ngày Carmen mặc Cái quần Du lịch, và sẽ chẳng có gì kỳ diệu xảy ra nếu ngồi trong nhà với Valia gần đến mức dập tắt cả kỳ với diệu.

Họ mới ở cùng nhau được một tuần mà Carmen và Valia đã thấy nhàm chán kinh hoàng. Sau khi điên rồ chat chit và la hét cái máy tính - và la hét cả Carmen nữa - trong một vài giờ (trong khi vẫn nghe tiếng ti vi), năng lượng trong Valia sụt dần. Khoảng ba giờ bà đổi sang ngồi ở ghế mềm và đầu bắt đầu gật gật rồi quẹo sang một bên khi cơn buồn ngủ chiếm lấy bà. Đây cũng chính là lúc **Brawn and Beauty** được chiếu. Carmen đứng bên thành ghế của bà, và rón rén, chầm chậm với cái điều khiển từ xa. Rồi, đợi đủ số phút cần thiết, nó nhìn mi mắt nhắm nheo của Valia khép lại. Rồi nó đợi thậm chí còn lâu hơn. Rồi... chầm chậm nó cho tiếng nhỏ xuống và chầm chậm chuyển kênh. Lúc này tim nó chỉ chực bắn ra ngoài. Khi mở được kênh bốn, nó tưởng tượng chiến thắng cận kề, nó khao khát nhìn lần đầu tiên đôi mắt màu lam của Ryan Hennessey... và rồi...

Valia bật thẳng dậy trong ghế và rống, “Đó không phải chương trình của bà!” và Carmen, thất bại cay đắng, bật lại chương trình của Valia. Và rồi chu trình đó lại bắt đầu diễn ra một lần nữa.

Vì vậy Carmen biết ơn một cách xấu hổ hai quả thận tịt ngòi của Valia khi nó và Valia ngồi vào xe của Carmen. Nó làm ngơ trước bài diễn thuyết mười phút của Valia về chuyện nó không cầm tay lái đúng cách.

Họ đến cuộc hẹn sớm một cách ngớ ngẩn, nhờ sự háo hức của Carmen, vì vậy Carmen là hiện thân của tính dễ sai bảo khi Valia khẳng khẳng đòi dừng ở cửa hàng kem sát bệnh viện. Carmen là ai mà lại từ chối một que kem chứ?

Valia muốn ăn kem hồ trăn. Không, không phải, bà muốn hồ đào pecan nhiều bơ. Không, loại đó cũng không ngon.

“Tại sao họ lại bỏ bánh quy vào kem?” bà lên giọng hỏi muốn biết.

“Ý họ là zì khi bảo cái này... *sợi sô cô la*?”

“Ai sẽ ăn cái thứ màu tía kia chứ?”

Carmen nhìn thấy vẻ mặt cô gái đứng sau quầy bán, và nó có vẻ quen quen. Đó là vẻ mặt mà nó hình dung chính mình đã đeo trong gần ba mươi giờ trong tuần qua.

Cuối cùng, sau một cơ sở câu hỏi và lời chê bai được phun ra một cách tự nguyện, Valia chọn kem bạc hà trong vô số các loại khác. Que kem đỏ chói cả mắt và hơi chảy nhầy nhựa.

Bà Valia cắn một miếng và chìa cho Carmen. “Bà ghét. Cháu ăn đi.”

“Cháu không muốn.”

“Bà ghét.” Valia nhất mực đẩy cho nó.

Carmen tức xì cả khói. Nó cũng ghét món kem bạc hà kinh tởm của Valia. Mà hơn nữa, nó ghét Valia. Valia là một đứa bé béo ị, to xác. Carmen ghét trẻ con. Nó ghét người già. Nó ghét tất cả những ai không trẻ con không người già. Nó ghét tất cả mọi người.

Trừ chàng.

Chàng là gã trai - có lẽ bằng tuổi nó hoặc lớn hơn một chút - bước vào tiệm đúng lúc Carmen đang né cái kem màu đỏ nhầy nhựa.

Nó không ghét chàng, mặc dù theo như đánh giá của nó, có lẽ nó rồi sẽ thế. Chàng không phải Ryan Hennessy hay gì cả, nhưng có gì đó ở chàng như sét đánh vào nó. Tóc chàng thẳng màu nâu vàng và hơi rối tí tẹo. Lông mày chàng gần như vàng và những nốt tàn nhang khiến chàng trông hơi bị thông dong, kiểu như không thèm quan tâm nhiều lắm đến bất cứ thứ gì. Nhưng ngược lại, đôi mắt lại lộ rõ chàng có vẻ thực sự để tâm.

Nó nhìn mặt chàng hơi lâu. Khi quay đầu lại, nó thấy cái thìa xúc kem rơi vào nón của Valia, và đã quá muộn không cứu vãn nổi nữa. Đủ rõ, cái thìa rơi xuống sàn và văng đi khoảng một foot. Valia, lên cơn điên, quát tháo Carmen gì đó bằng tiếng Hy Lạp rồi sai bước bỏ đi. Nhưng kem bạc hà không chỉ trông nhầy nhụa. Gót giày Valia giẫm lên chỗ kem rơi xuống, và Carmen trở mặt kinh hoàng khi bà cụ ngã oạch xuống. Tiếng Carmen hét và tiếng Valia gào quỵện làm một trong không trung.

Gần như ngay lập tức Valia đã nằm trong tay Carmen. Valia nhẹ và da dẻ khô ráp hơn nó tưởng tượng. Mắt bà nhắm tịt lại và khuôn mặt bà nhăn nhó đau đớn. Carmen biết chân phải bà đã đập xuống sai hướng. Khi Valia mở mắt ra, Carmen nhìn thấy dòng nước mờ mờ trong đó, và nó thấy tệ khủng khiếp. Mắt nó cũng ngập nước.

“Ôi, Valia,” Carmen lẩm bẩm, cố nâng bà lên. “Cháu xin lỗi.” Nó nghe một tiếng nước nở bay ra từ miệng mình.

Ngay lập tức Carmen nhìn thấy một đôi tay khác tham gia vào. Đó là anh chàng nó vẫn chưa ghét. Anh đang giúp nó đỡ bà đứng dậy từ lớp sàn nhầy nhụa.

Bây giờ một vài khách hàng tụ tập lại và cô bán kem xuất hiện, đổi hết chân này sang chân kia vẻ lo lắng.

Valia rên rỉ. “Chân bà đau,” bà nói. “Đừng làm nó cử động. Làm ơn đi.”

“Vâng,” Carmen dịu dàng nói. “Không sao đâu ạ.”

“Nếu bà đặt tay lên vai cháu, cháu có thể đỡ chân bà,” chàng kia ngọt ngào bảo bà. Anh cúi người xuống và gật đầu với Carmen như thể bảo nó đến lúc đỡ bà lên được rồi. Nó làm theo.

Valia rên rỉ lần nữa, nhưng hai đứa đã đỡ bà dậy khỏi sàn.

“Valia, phòng cấp cứu ở ngay kia. Bọn cháu sẽ đưa bà đến đó, nhé?” Giọng nó không thể nào dịu dàng hơn.

Valia gật đầu. Lần này, nét mặt vốn cau có biến mất, và mặt bà dịu lại thành vẻ ngọt ngào, mặc cho rõ là bà đang rất đau đớn.

Sẵn sàng chưa? Anh chàng không đáng ghét mấp máy môi với Carmen. Đột nhiên hai đứa trở thành cộng sự.

Họ bắt đầu bước đi, Carmen thì thầm những lời cam đoan vào tai Valia. Trên đường ra khỏi cửa hiệu, cả hai tay Carmen bị vướng nên không thể chặn được khi cái cửa bật ra phía sau nó. Mép kim loại sắc của khung cửa đập mạnh vào sau tay nó. Carmen cố gắng hết sức không loạng choạng hay rên lên. Nó mím môi lại và cố không cho nước mắt dâng lên ừng ực. Nó nhận thấy anh kia đang nhìn nó. Anh liếc nhìn cánh tay nó. Đến lúc anh nhìn thấy máu rỉ ra thì nó cũng mới nhận thấy.

Nó khẽ nhún vai. *Không sao đâu*, nó mấp máy qua đầu Valia. Nó thì không để nước mắt trào ra.

Trong phòng cấp cứu, hai đứa cẩn thận đặt Valia mặt trắng bệch xuống ghế. Rồi Carmen biến thành kiểu mẫu của sự có năng lực thuần túy. Nó vừa nói vừa chen lên trước hàng người, cầm các tờ đơn nó hứa sẽ điền ngay khi Valia được bác sĩ chăm sóc. Bằng phép màu nào đó, Carmen khám phá ra một trong những bác sĩ ở phòng cấp cứu nói tiếng Hy Lạp, và rất lâu trước khi Valia nằm an toàn, để chịu trong phòng khám, người bác sĩ đó nói vào tai nó từ thuốc giảm đau bằng tiếng Hy Lạp.

Rồi Carmen nhớ ra anh chàng không đáng ghét. Khi nó quay lại phòng đợi, anh ta vẫn ở đó, khuỷu tay đặt trên đầu gối, ngồi ở một chiếc ghế nhựa của phòng cấp cứu.

“Cám ơn cậu,” nó ngay lập tức chân thành nói. “Cậu thật quá, quá tốt.”

“Bà không sao chứ?” anh hỏi.

“Tớ hy vọng thế. Có một bác sĩ nói tiếng Hy Lạp, khiến bà vui lắm. Ông ấy nghĩ có lẽ bà bị đứt dây chằng ở một đầu gối, nhưng chắc bà không bị

gãy xương, đúng là tin tốt lành. Họ chuẩn bị chụp X-quang để phòng khi.”

Thật kỳ lạ khi nói ra tất cả những chuyện đó, khi có cả một sự vụ chung với một anh chàng thậm chí đến tên anh ta nó còn chưa biết.

Nó ngồi xuống cạnh anh. Anh chìa cái khăn giấy ẩm đang cầm trong tay. “Cho cậu.” Anh chỉ vào cánh tay nó.

“Ôi, Chúa ôi. Phải.” Máu đã ngừng chảy và bắt đầu khô, nhưng nó vẫn trông hơi máu me. Nó dùng khăn giấy chùi đi. “Cám ơn nhé.”

“Cậu ổn chứ?” anh hỏi.

“Hoàn toàn ổn. Chỉ trầy xước thôi mà.” Đó không chỉ là một vết trầy xước, nhưng nó thích cảm giác tỏ ra mạnh mẽ.

Nó nhìn cái khăn giấy đỏ đầy những vết sọc. Anh nhìn nó.

“VẬY... cám ơn rất nhiều. Một lần nữa,” nó khẽ nói. Carmen muốn ra hiệu cho anh giờ thì anh đi được rồi, nhưng anh lại chẳng có vẻ muốn ra về.

Anh vẫn nhìn nó, như thể đang cố nghĩ ra điều gì.

“Tớ làm việc ở đây,” anh nói trong khoảng im lặng.

“Thật á?”

“Ồ, tình nguyện viên thì chính xác hơn. Tớ là sinh viên ngành y, vì thế, cậu biết đấy, tớ muốn được trải nghiệm trong thế giới thực của y học. Để xem tớ có thực sự muốn theo đuổi không.”

“Tớ cá là cậu có.” Carmen đỏ bừng mặt, ngạc nhiên khi mình lại thốt ra câu đó.

“Cám ơn,” anh nói, cụp mắt xuống lần đầu tiên.

Hai đứa im lặng trong khoảng một hay hai phút. Anh đi đôi Puma màu nâu. Anh có bộ râu hơi ánh vàng như một người đàn ông đã trưởng thành thực sự. Tóc anh ánh lên kiểu một người đi bơi rất nhiều. Vai rộng và thân mình khỏe mạnh, hơi dài - rõ ràng là cơ thể của một tay bơi lội.

“Bà là bà của cậu à?” anh hỏi.

“Ồ. Valia á? Không. Bà là... à ừm, bà là... thực ra, bà là bà của Lena bạn tớ. Tớ đưa bà đến đây kiểm tra - ý tớ là, không phải phòng cấp cứu. Kế hoạch không có mục này.”

“Ừ.” Anh mỉm cười. Anh lại đang nhìn phần trên tay nó.

Nó thoáng nghĩ may là mình bị thương ở chỗ mình cảm thấy đặc biệt dễ chịu khi nhìn vào.

“Có thể cậu sẽ quay lại đây. Để đưa bà đi kiểm tra,” anh nói.

“Chắc chắn tớ sẽ quay lại,” nó nói. “Valia không lái xe đến đây được - đặc biệt là bây giờ - và tớ có xe riêng bây giờ và...”

Anh gật đầu. Anh đứng dậy đi. “Có thể tớ sẽ lại đến gặp cậu. Tớ hy vọng thế.”

“Tớ cũng vậy,” nó yếu ớt nói, giương mắt nhìn anh đi. Nó thấy tim mình đang tỏa ra những phần khác trong cơ thể, những chỗ trước đây chưa bao giờ nghĩ có tim đập.

Tuy nhiên, khi nhớ lại những câu trò chuyện, nó cảm thấy đôi chút sợ hãi. Valia là bà của Lena bạn nó. Carmen đưa bà đến đây kiểm tra. Carmen có xe riêng.

Carmen cũng được trả 8 đô 50 xu một giờ. Nó nhận ra lẽ ra mình cũng phải đề cập cả chuyện đó nữa.

10.



Hôm nay là ngày Bridget gần như chắc chắn sẽ nhìn thẳng vào mặt Eric Richman, và anh sẽ nhìn thẳng vào mặt nó. Như thế sẽ phải có chiến dịch ăn diện khác thường ngày. Thông thường nó không để tâm lắm. Mà nếu nó có thì cũng chỉ để thỏa mãn tính lòe loẹt của nó (như cái quần màu hồng bóng và bóng) hay thể hiện phong cách của nó (như cái áo cổ lọ màu xanh trông như viên thuốc nang mà ai cũng ghét).

Sáng nay, sự phù phiếm trong nó mới là thứ kêu gào đòi thỏa mãn. Nó có muốn buộc túm tóc lên cao không nhỉ? Không. Trông dữ quá. Hay tết tóc? Carmen trông rất thanh nhã khi cậu ấy tết tóc hai bên, nhưng mái tóc màu nhạt của Bee sẽ làm nó trông như Heidi. Mà này, nó muốn sử dụng vũ khí đặc biệt này đến mức nào cơ chứ?

Tóc, như Tibby gọi thế. Tóc đã khiến nảy sinh hàng nghìn câu nhận xét. Xe hơi bóp cò, mấy anh chàng giao hàng thì huýt sáo; ngay những người đàn ông đáng kính cũng ngẩng nhìn quá lâu. Thợ làm tóc thốt lên cứ như thể nó là một phép lạ đang hiện tồn. Tóc. Tóc Marly, tóc Greta. Thực ra thì nó đâu là gì ngoài một mớ những tế bào chết mọc ra từ da đầu nó, nhưng tóc là nó được quyền thừa kế.

Mình có muốn anh chú ý đến mình không? Nó tự hỏi, nhòai người tới sát gương đến nỗi mắt nó trở thành con mắt khổng lồ của Cyclops một mắt.

Tấm gương trong cabin chật chội này lốm đốm vết xám và chỉ phản chiếu từ giữa hông lên đến giữa trán. Nếu lùi lại, nó sẽ ngồi lên cái giường bừa bộn của Katie.

Nó không nên bận tâm quá nhiều vì chuyện này. Nó cảm nhận thấy tiếng vo ve rất khó chịu quanh đầu: mong đợi, một tổ hợp sự mong đợi như cả đàn muỗi. Nó không thích mong đợi. Nó khước từ mong đợi.

Nó sẽ chỉ... tròng vào cái quần short đầu tiên nó tìm được. Và ổn rồi, vì đó là quần short xanh Adidas cực đẹp. Và cái áo đầu tiên. Ủ thôi, cái thứ hai, vì đó là áo ống màu trắng hở lưng, và trông tuyệt hơn cái thứ nhất. Còn tóc. Nó xoa thôi. Nó không đặt bẫy biếc gì. Nó không đặt! Nó chỉ... hơi vội. Huấn luyện viên không được phép tới trễ. Nó buộc một sợi chun vào cổ tay phòng khi cần.

Nó chân trần nhảy cẫng ra khỏi cabin, quay quay sợi dây buộc đôi đế giày bóng đá. Nó đã lớn lên rất nhiều, có khi còn cao hơn cả Eric khi mang đế giày vào.

Năm huấn luyện viên đang đi đi lại lại ở khu vực giữa sân. Một trong số họ tình cờ là Eric. Không phải mắt nó liếc đến chỗ đó đầu tiên đâu.

Khi mặt trời đã mọc và nó không ngủ được nữa, cuối cùng Bridget cũng đọc sổ tay hướng dẫn của trại và giờ thì nó đã hiểu sự phân bố. Trại được chia làm hai bên nam và nữ. Mỗi bên lại chia nhỏ thành sáu đội. Họ chơi bóng bốn giờ mỗi sáng. Họ xếp nam và nữ cùng nhau để rèn luyện tốc độ và sự lanh lẹ trong một giờ sau bữa trưa, rồi trong những hoạt động khác -

bơi, lướt ván, leo núi, thả bè, và tất cả các loại hình trong khi cắm trại khác. Sau bữa tối, họ được một vài giờ tự do. Thường là có chiếu phim hay gì đó.

Bây giờ khi đã để tâm nhìn vào bảng phân công huấn luyện viên, tờ danh sách mà trên đó tên của Eric Richman thực sự xuất hiện với chữ viết hoa cỡ mười hai và cũng là tờ danh sách được gấp lại nằm suốt mấy tuần trong một chiếc phong bì tại phòng nó ở nhà, không đọc, Bridget biết nó được bổ nhiệm làm huấn luyện viên đội nam. Thế không sao. Diana đang huấn luyện đội nữ, một đội duy nhất. Bọn nó sẽ chơi vui cùng nhau.

Bridget ngồi xuống giữa sân và lôi ra đôi tất cuộn trong giày. Nó đi tất vào và thắt dây đôi giày đinh. Nó cảm thấy ánh nắng rọi trên đỉnh đầu.

Bây giờ khác rồi. Mọi thứ đã khác, nó tự nhủ. Nhưng nó không chắc mình chịu lắng nghe. Eric chạy vòng quanh nó, với nét mặt hơi kinh ngạc mà hai mùa trước anh đã có. Nó dõi mắt theo anh.

Các trại viên đang tập trung. Họ nằm trong độ tuổi từ mười đến mười bốn, nhưng con trai độ tuổi khác biệt rất lớn nên hóa ra vui nhộn. Một số trông như trẻ em. Một số trông như đàn ông.

Nó nhìn Manny, được phân làm trợ lý huấn luyện của nó và nó đã gặp vào cuộc họp các huấn luyện viên hôm trước. Cô vẫy tay với anh và anh vẫy lại.

Người chỉ huy bên nam thối còi. Joe Warshaw. Anh chơi cho San José Earthquakes, một đội cực nổi. Bridget nhảy bật lên, lắc lắc chân. Thật phấn khích. Nó đã huấn luyện không chính thức tại Burgess, Alabama, mùa hè năm ngoái. Nó đã huấn luyện ở các đợt tập huấn. Nó đã làm trợ lý cho huấn luyện viên của đội bóng ở trường vô số lần. Nhưng nó chưa bao giờ huấn luyện đội của riêng mình.

Nó biết danh tiếng của nó đi trước nó. Hôm đó khi ăn sáng nó đã nghe tiếng xì xào sau lưng. Năm nay nó không chỉ là huấn luyện viên trẻ nhất mà còn là huấn luyện viên duy nhất còn là học sinh cấp ba và là dân Mỹ xịn.

Nó đã sống cả đời ở những nơi mà tài năng bóng đá của nó không có ý nghĩa gì lắm. Bắn bè nó không phải vận động viên. Các cậu ấy đã ủng hộ

hết mình. Cả ba đứa kia đều đã khóc tại lễ nhận giải thưởng của nó. Nhưng các cậu ấy không hiểu nó có ý nghĩa thế nào - mà nó cũng không thực sự muốn các bạn biết. Nó yêu cái cách các bạn yêu nó vì tất cả những thứ khác. Cha nó, luôn bận rộn quá mức, nghĩ rằng về cơ bản làm một dân Mỹ xịn cũng sánh ngang với chuyện gia nhập đội bóng. Và em trai nó đã đến xem tổng cộng là một trận nó chơi. Nhưng ở đây cứ như thể là một nhân vật nổi tiếng. Những đứa nhỏ này tôn thờ những thứ mà nó có tài năng. Và Eric. Anh, trong tất cả mọi người, hiểu thế có nghĩa là gì.

Nó cuối cùng đứng cạnh Eric khi chỉ huy tập trung đội. Không hoàn toàn là cố tình. Anh là người duy nhất nó biết. (Việc nó biết anh mới kỳ lạ làm sao.) Và đó là một chỗ tự nhiên hoàn hảo để đứng.

Không có chuyện mình sẽ lại làm như thế, nó tự hứa với mình.

Thỉnh thoảng khi nghĩ đến Eric, và giờ đây càng có tác động mạnh hơn khi nhìn anh, nó cảm thấy nỗi luyến tiếc đau đớn dành cho cô gái Bee ngày xưa. Cho cái kiểu mạnh bạo, liều lĩnh lúc trước của nó. Gần như bị bỏ bùa mê. Có một số phẩm chất bạn sở hữu một cách lơ đãng. Và bạn không thể lấy lại được chúng khi đã đánh mất. Chính hành động quan tâm khiến chúng không thể nào quay lại được nữa.

Không phải tất cả tinh thần đó bị mất đi. Nó vẫn còn nó, nhưng là một phiên bản ôn dịu hơn. Thời gian trải qua với Eric ở Baja đã có cả đỉnh cao của sự kỳ diệu lẫn kết cục tai họa. Anh đã cố để làm nảy sinh cả hai.

Bây giờ nó mong mạnh hơn. Mà không. Có lẽ nó ít mong mạnh hơn. Có lẽ nó đã chấp nhận những vết thương của mình và biết cách bảo vệ chúng. Nó biết tự bảo vệ hơn, đó là sự thật. Nhưng nó là một cô gái mồ côi mẹ. Nó phải tự bảo vệ mình.

Bridget có linh cảm rằng với những người xung quanh, nó đã rất được yêu quý. Bọn con trai được phân bổ dưới sự quản lý của nó om sòm bàn tán với nhau về chuyện đó. Bây giờ khi bọn trẻ tụ tập quanh nó, một số đứa tỏ ra ngưỡng mộ một cách bạo dạn, một số thì trông có vẻ hoảng sợ. Nó có vài đứa trẻ có khả năng, thể lực rất tốt. Một trong số đó, tóc vàng, nổi tiếng

Anh hơi nặng. Vì một lý do nào đó, khuôn mặt khiến nó chú ý thuộc về một đứa bé có mặt to, các nét trên mặt xương xẩu, lấm tấm tàn nhang, chân thì dài, gầy nhằng và bàn chân siêu to. Thằng bé có khuôn mặt tuyệt vời - sự say mê lồ lộ - nhưng ngay cả khi chỉ đứng yên một chỗ trông nó vẫn có vẻ lóng ngóng. Thằng bé sẽ là cả một công trình, nó biết thế.

Khi đội mặc sơ mi bó vào (đội của Bridget mặc xanh da trời), nó nhận ra mình lại đứng cạnh Eric. “Em được yêu quý, nhỉ? Anh chưa bao giờ cảm thấy bị hạ bệ đến mức như vậy,” Eric nói, rồi cười lớn, và nó vui nếu ý anh muốn nói đến những điều nó nghĩ là anh muốn nói.

“Vậy mọi thứ thế nào?” nó điềm tĩnh hỏi anh. Nó muốn anh biết nó bây giờ khác rồi. “Da anh sạm ghê.”

“Anh vừa ở Mexico hai tuần.”

Bridget cảm thấy mặt mình căng ra. Anh đang cố nói gì với nó nhỉ? Nó chưa bao giờ là loại người nghĩ quá xa về mục đích của người khác, và bây giờ nó không khoái bắt đầu làm thế lắm.

Từ vẻ mặt anh, có vẻ anh đã nhận ra mình vừa đẩy cả hai vào một vùng tương đối nguy hiểm.

Nó hăng giọng. “Chuyển đi thế nào?”

Anh không thoải mái. “Bọn anh ở với bà ở Mulege. Rồi bọn anh đi du lịch xuống Los Cabos và cuối cùng ở lại thủ đô Mexico vài ngày.”

Bridget nghe thấy một từ vang hơn hẳn những từ khác. Anh đang làm thứ *bọn anh*. Bọn anh là sao? Bọn anh là ai? Nó sẽ không đứng đây mà băn khoăn.

“Bọn anh là những ai?”

Anh dừng lại. Anh không nhìn nó nữa. “Bọn anh?Ồ, ừ, anh và Kaya. Bạn gái anh.”

Bridget gật đầu. Bạn gái anh. Kaya. “Wow. Tốt cho anh.”

Có phải anh muốn nói cho nó nghe chuyện này? Có phải anh không muốn nói cho nó nghe?

“Gặp lại anh sau,” Bridget chờ dẫn nói, bước đi khoanh cọc cho chỗ đợi nó tập trung. Nó ước giá chi mình đã có thể giết chết cái đồng vo ve những mong đợi kia bằng một một bình thuốc diệt bọ.

Mày đã hy vọng, thừa nhận đi. Nó ghét sự không trung thực, đặc biệt với chính mình. *Tao biết mày có.*

Lena nhìn ra cửa sổ xe bus. Xe không có ai, vì thế nó co chân lên ghế và ôm đầu gối, thích cảm giác Cái quần Du lịch bó sát vào da. Đó là một buổi chiều vẽ vời tuyệt hảo, gần như kỳ diệu. Một phần là nhờ mặc Cái quần, một phần là vì nó thấy mình thực sự đang tiến bộ.

Nó hình dung lại tư thế mẫu cuối cùng trong ngày - hai mươi phút. Nó thích nhất lần đứng mẫu lâu. Bây giờ họ có người mẫu mới, Michelle. Chị ấy có hông tròn và cánh tay siêu dài. Lena không hề nghĩ đến việc đánh giá người mẫu trên phương diện sắc đẹp. Michelle đại diện cho một xê ri thử thách trong khi vẽ. Lena nhìn ra cửa xe bus, nhưng nó nghĩ đến khuỷu tay Michelle.

Lena thích quãng thời gian ngồi xe bus và khi thả bộ chậm rãi từ bến xe về nhà dưới ánh sáng cuối ngày ngọt ngào. Khoảng thời gian này tạo cho nó sự chuyển đổi giữa việc trầm tư mặc tưởng tại lớp với sự khắc nghiệt ở nhà.

Tối hôm nay nó được đón chào một cách khắc nghiệt. Cha nó quát lớn trước khi nó kịp bỏ túi xuống.

“Con đã đi đâu?” Ông vẫn chưa thay bộ com lê. Ông trông căng thẳng.

Nó ngậm chặt miệng. Nó có cảm giác ông biết nó đã ở đâu.

“Bố tạt qua nhà hàng trên đường đi làm về để chào con mà con không ở đó,” ông quát.

Nó lắc đầu. Nó cảm thấy một tiếng huých khô khốc trong ngực mình. Nó sẽ đợi để xem bố biết gì trước khi thử bất cứ sự kiểm soát thiệt hại nào.

“Con không làm ca tối, phải không?”

Nó lại lắc đầu.

“Con ở lớp học vẽ, phải không?”

Có ích gì khi chối không nhỉ? Có rất nhiều quy tắc được tuyên bố về Cái quần, nhưng nó nhận ra có một quy tắc chưa được tuyên bố: Bạn không được phép nói dối khi mặc Cái quần. Ít nhất, nó không thể.

Nó cần bắt đầu hít thở lại. “Vâng.”

Mặt ông cử động và méo lại vì tức giận. Mắt ông phồng lên. Đó là thứ nó luôn khiếp hãi. Nó và Effie biết mỗi khi mắt ông trở nên như thế là hai đứa gặp rắc rối thực sự rồi. Hồi bọn nó còn nhỏ chuyện đó hiếm khi xảy ra. Nhưng trong những tháng đằng đằng gần đây kể từ khi ông đưa bà mẹ không thích sống với họ đến sống với họ, nó xảy ra hơi bị thường xuyên.

Mẹ Lena xuất hiện ở sảnh trước sau lưng ông. Bà lo lắng. “Hãy nói chuyện này một cách bình tĩnh. George, sao anh không thay quần áo trước bữa tối đi. Lena, con đi thay đồ đi.” Bà phải kéo George đi như một huấn luyện viên kéo võ sĩ quyền anh chuyên nghiệp về lại góc của anh ta.

Lena chạy lên lầu và đóng cửa lại. Nó đợi xem mình có cần phải khóc không. Nó chịu đựng vài tiếng nước lên. Rồi nước mắt giàn giụa trên đầu gối Cái quần. Má nó đỏ bừng và mạch đập thành thịch khắp cơ thể.

Bữa tối diễn ra yên lặng, căng thẳng. Effie sang nhà bạn chơi. Trong không khí nặng nề như thế này, những lời phàn nàn của Valia - về việc vừa bị thương ở đầu gối - thực sự đã phá vỡ sự căng thẳng chứ không đổ thêm dầu vào lửa. Ít nhất cũng có người lên tiếng.

Sau đó, Lena, mẹ và bố nó vào phòng đóng cửa lại.

Cơn giận của bố nó không sôi sùng sục nhưng có vẻ đã sâu đậm hơn. “Bố đã suy nghĩ rồi, Lena.”

Nó ngồi lên tay.

“Bố vô cùng bối rối khi con nói dối bố mẹ.”

Hít vào. Thở ra.

“Con biết là bố chưa bao giờ vui vẻ với cái ý tưởng học trường mỹ thuật của con,” ông nói tiếp. “Nó không thực tiễn, nó tốn kém, và tốt nghiệp sau

bốn năm, con không có triển vọng kiếm được việc. Con không thể nghiêm túc nghĩ con sẽ nuôi sống được mình khi thành nghệ sĩ.”

Lena nhìn mẹ. Nó biết Ari bị kẹt. Bà không phải không đồng ý với chồng, nhưng bà cũng không đồng ý với ông.

“Sau khi nhìn thấy cái lớp học đó, bố cảm thấy ở những khía cạnh khác cũng không đúng cho con. Đó không phải môi trường tốt cho một thiếu nữ. Một số bậc cha mẹ có thể chấp nhận loại môi trường đó cho con gái của họ, nhưng bố thì không.” Ít nhất ông cũng không gào lên. “Bố đã nói với mẹ con rồi. Bố không ủng hộ quyết định của con được. Bố mẹ sẽ không chu cấp cho con đi học RISD. Bố mẹ sẽ chu cấp khi con học trường bình thường, còn trường đó thì không.”

Lena chết đứng. “Có phải quyết định này giờ hơi muộn rồi không?” Giọng nó vang lên sống sượng.

“Con có thể tìm một chương trình, bố nghĩ thế. Điểm số của con tốt. Một số trường đại học vẫn còn nhận hồ sơ. Nếu không, con có thể nộp đơn vào mùa thu năm tới và ở nhà làm việc kiếm tiền.”

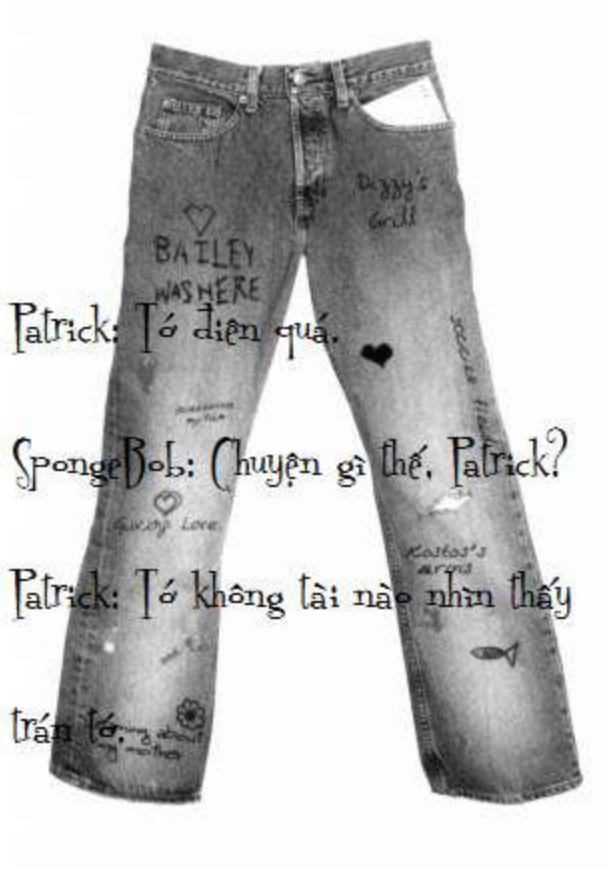
Con chết còn hơn, nó muốn hét vào mặt ông. Nhưng nó không làm thế. Nó không nói gì. Nó có thể nói gì chứ? Chuyện gì quan trọng với ông? Chắc chắn không phải cảm giác của nó.

Ông đang trừng phạt nó vì đã không nghe lời ông. Ông trang bị cho sự trừng phạt của ông bằng cái gọi là thực tiễn, vờ rằng ông là một người cha tốt, nhưng nó biết thực sự là gì.

Nó kéo tay dưới đùi ra. Đôi tay lạnh như đá. Máu nó đã ngừng tuần hoàn trong cơ thể.

Nó từ từ đứng dậy và bước ra khỏi phòng. Ông sẽ không nghe nó nói. Nó ngờ ông cũng không nghe cả sự im lặng của nó nữa.

11.



Có một điều rất buồn cười về Carmen, và nó biết điều đó quá rõ: Nó có thể hiểu và phân tích cũng như dự đoán chính xác hậu quả hành vi tự hủy hoại bản thân điên rồ của mình rồi cứ tiếp tục tiến lên và dù sao thì vẫn cứ thực hiện nó. Như thế gọi là hành động có mưu tính trước, và nó khiến người ta phải nằm tù chung thân chứ không phải chỉ một vài năm.

Điều gì khiến một người như thế?

Khi Carmen lại nằm đợi bà mẹ bị mệt của mình, vờ như đang lật xem một cuốn tạp chí trong phòng khách, trong nó ngập tràn kế hoạch hành động có mưu tính trước đầy tội lỗi.

Tuy nhiên, nó tử tế nằm đợi để tấn công, cho đến khi mẹ nó cởi giày và nằm xuống sofa phòng khách. Bây giờ sự thật về em bé đã rành rành, bụng

Christina to ra thấy rõ.

“Hôm nay con nhận điện thoại của người quản lý đầu vào của trường Maryland,” Carmen nói về muốn trò chuyện, lật trang tạp chí hơi nhanh quá.

Sự thật là, Carmen không hào hứng trước viễn cảnh học năm thứ nhất tại trường đại học Maryland. Nó là một trường nghiêm chỉnh, nhưng không phải trường cực tuyệt như Williams. Nó rất lớn và ầm danh trong khi William nhỏ và riêng biệt.

Điều Carmen hào hứng, theo kiểu hơi tai quái, là nói cho mẹ biết.

Christina mệt đến nỗi không bộc lộ sự bối rối. “*Tại sao?*”

“Bởi vì con nộp đơn vào đó, và bà quản lý muốn bảo con họ cho con hưởng đặc phép và cho con vào.”

Christina cố ngồi lên một chút. “*Nena*, mẹ không hiểu con đang nói gì.”

“Con đang nghĩ đến việc sẽ đi học ở Maryland chứ không phải Williams.”

Bây giờ Christina ngồi thẳng dậy. “*Tại làm sao mà con lại làm thế?*”

“Bởi vì có lẽ bây giờ con chưa sẵn sàng rời khỏi nhà. Có lẽ con muốn ở lại, giúp một tay một chân và là một phần trong cuộc sống của em bé.” Carmen phun ra câu này cứ như thể nó đang miêu tả kế hoạch đi sửa móng tay.

“Carmen?” Mặt mẹ nó có vẻ hài lòng. Ngay khoảnh khắc này, mẹ nó rõ ràng và chần chẫn quan tâm đến tương lai của Carmen chứ không phải của bất kỳ ai khác.

“Sao ạ?” Carmen chớp mắt ngây thơ.

Christina hít vào và thở ra theo kiểu yoga vài lần. Cô ngồi lại trên gối ôm và nghĩ một lúc rồi mới mở miệng. “Con yêu. Trong trái tim ích kỷ của mẹ, mẹ không muốn gì hơn là con ở nhà. Mẹ ghét ý nghĩ con ra đi. Mẹ sẽ nhớ con khủng khiếp. Con biết điều đó. Mẹ muốn con ở lại với mẹ, với David và em bé. Trong trái tim ích kỷ của mẹ, đó chính là điều mẹ tưởng tượng.”

Carmen cảm thấy nước mắt trào ra khỏi mí mắt. Nó bay từ sự vô tâm thuần túy sang nước mắt trong chứa đầy hai mươi giây.

Giọng Christina dịu dàng hơn khi nói tiếp. “Nhưng một người mẹ tốt không thể chỉ làm theo mong ước của trái tim ích kỷ. Một người mẹ tốt phải làm điều mà người mẹ ấy tin rằng là tốt nhất cho đứa con. Đôi khi chúng là một. Lần này, chúng khác nhau.”

Carmen dùng mu bàn tay quạt hai má. Cái loại nước mắt nào thế này, nói một cách chính xác? Nước mắt hạnh phúc? Tức giận? Sợ hãi? Bối rối? Có thể là mỗi thứ một ít?

“Làm sao mẹ biết?” giọng Carmen đầy tràn cảm xúc. “Làm sao mẹ biết chúng không phải là một?”

“Bởi vì Williams là chỗ thích hợp cho cô gái thông minh và có khả năng như con, nena. Con thuộc về nơi đó.”

“Con thuộc về nhà.”

“Con sẽ luôn thuộc về nhà. Đi học ở Williams không có nghĩa là con sẽ không thuộc về nhà.”

“Có thể sẽ đúng thế,” Carmen nói.

“Sẽ không đúng thế.”

Carmen nhún vai và lại quạt nước mắt bằng mu bàn tay. “Con có cảm giác sẽ đúng thế.”

Lenny,

Ban nãy trên điện thoại nghe cậu có vẻ buồn lắm, bọn tớ nghĩ cái này có thể làm cậu vui lên. Quý cô ở cửa hàng kẹo bảo cô ấy chưa từng biết người nào chỉ thích mỗi kẹo dẻo có vị bia và thành thực nhé, cái túi màu nâu hoàn toàn trông không hấp dẫn bằng hoa quả nhiệt đới thập cẩm, chẳng hạn. Nhưng cậu là cậu, Lenny, và bọn tớ yêu cậu như thế.

XXXXXXXXXXXX OOOOOOOOOO.

Tib + Carma

Tibby đang ở bên ngoài cửa sổ. Nó nhìn lên, hai tay bầu vào bậc cửa, cảm thấy khoảng không dưới chân mình. Bên trong là ánh đèn vàng ấm áp, và bên ngoài, nơi nó đang ở, là bóng tối. Nó cảm thấy cây táo đầu đó đằng sau, nhưng nó không nhìn thấy. Tay nó đau, cánh tay cứng đờ. Nó muốn vào lại phòng mình khủng khiếp. Làm thế nào mà nó ở ngoài này? Sao nó lại làm thế? Nó không thể rơi xuống khoảng không tối đen kia, nhưng cũng không thể vào lại bên trong.

“Tibby? Tibby?”

Tibby mở mắt và mất một lúc mới biết mình đang ở đâu. Nó ngồi lún trong ghế ở rạp chiếu phim. Đèn đã bật. Màn hình phía trước trống không. Margaret đang hết sức nhẹ nhàng đánh thức nó.

“Chào, Margaret. Chào. Cháu ngủ quên mất, nhỉ?”

“Ừ. Đừng lo. Ca của cháu xong rồi. Cô đã dọn rác cho cháu rồi, nên mọi chuyện ổn cả.”

Tibby nhìn cô biết ơn. “Cám ơn cô nhiều lắm. Lần tới cháu sẽ làm cho cô, nhé?” Nó loạng choạng ngồi dậy và để cho giấc mơ tan biến. Nó thường chả bao giờ ngủ quên khi xem phim. Nhưng làm việc ở rạp chiếu có thể khiến bạn như vậy. Một khi đã nhận vé cho buổi chiếu lúc bốn giờ và chắc chắn người nào chỗ nấy, rồi hút bụi hành lang, nó được phép xem phim. Đó chính là toàn bộ lý do nó nhờ Margaret để xin việc này.

Nhưng bây giờ nó đã xem *The Actress* mười bốn lần rồi. Ba hay bốn lần đầu tiên thì khá hay. Nhưng rồi dần dần, sự hồi hộp mất dần. Sự bộc phát trong tình yêu teo dần thành không có gì. Đến lần thứ mười hay mười hai, Tibby gần như có thể nhìn thấy từng suy nghĩ trong đầu diễn viên. Nó gần như nhìn thấy những thủ thuật quay phim nghèo nàn. Đến lần thứ mười bốn... thế đấy, nó ngủ quên mất.

Với một người yêu phim trọn đời, trên một phương diện nào đó, thật buồn thảm khi phải chứng kiến sự kỳ diệu của ảo ảnh khô cạn dần như một miếng mì ống bỏ lại qua đêm trên ghế lót của Katherine. Việc đó khiến Tibby cảm thấy ảm đạm và chán nản. Và chứng kiến sự hào hứng trên

khuôn mặt khán giả chỉ càng khiến nó cảm thấy tồi tệ hơn. Nó biết toàn bộ khán giả đi xem phim là vì đoạn cao trào, với tiếng cello, violin và cận cảnh khổng lồ của những khuôn mặt mê say, tha thiết. Họ có cảm giác như mọi chuyện xảy ra một cách kỳ diệu và có sức tác động chỉ dành riêng cho mình họ mà thôi. Dĩ nhiên họ không cho rằng họ bị nắm chặt trong sự lừa gạt phức tạp này. Không quan trọng.

Tibby đã được nhận vào chương trình học làm phim tại trường đại học New York nhờ bộ phim nó làm về Bailey mùa hè trước. Nó sắp mất bốn năm để học cách làm phim. Nó đã nghĩ đó là thứ nó muốn hơn bất kỳ điều gì khác. Nhưng bây giờ Tibby bắt đầu băn khoăn.

Nó tưởng tượng, một cách buồn thảm, sẽ có cảm giác như thế nào nếu làm người tổ chức hôn lễ hay bác sĩ sản khoa. Bạn chứng kiến những người này vào ngay giây phút kỳ diệu của cuộc đời họ, đang tưởng tượng cho chính họ một trải nghiệm duy nhất đời-người-chỉ-có-một-lần. Và rồi một hay hai giờ sau bạn chứng kiến người khác cũng làm y hệt như vậy. Điều họ ngỡ phép màu lại là bữa sáng, bữa trưa, và bữa tối của bạn.

Thật đáng buồn khi cái bạn từng nghĩ là điều kỳ diệu trên màn hình thực ra là thủ thuật. Cái bạn cho rằng nghệ thuật lại chỉ là công thức phô trương nào đó.

Bridget bàn tính với Diana vào buổi đêm khi các thành viên cắm trại đã đi ngủ. Họ ngồi ở mé hồ, liệng đá xuống mặt nước phẳng lặng. Bridget vạch ra chiến lược khá đơn giản của mình. Nó chỉ cần tránh mặt Eric. Nó sẽ tránh xa anh và đắm mình vào những thứ khác - đội của nó, việc huấn luyện, đi chơi với Diana, và kết bạn mới. Hơn nữa, nó được nghỉ cuối tuần ba lần và Eric cũng vậy. Cơ hội là, hai người sẽ nghỉ cuối tuần lệch nhau. Vì vậy sẽ không quan trọng gì khi nó và Eric làm việc cùng một trại. Trại này lớn mà.

Hôm sau, vào buổi họp trước bữa sáng, các chỉ huy giao nhiệm vụ cho thành viên. Ngoài việc huấn luyện, mỗi người sẽ được phân một đồng sự để cùng đảm nhiệm các hoạt động vào buổi chiều và đi kèm nhau trong bữa ăn, các hoạt động buổi tối và những buổi dã ngoại cuối tuần đặc biệt.

Buổi họp vừa dài vừa chán kiểu gì đó nên Bridget thôi không nghe nữa, lén liếc nhìn thêm những tấm hình Diana mang theo - Michael, bạn cùng phòng của cô, đôi bóng của cô tại Cornell - cho đến khi nghe gọi tên mình.

“Vreeland, Bridget. Thả bè và xuồng kayak. Hai giờ ba mươi đến năm giờ các ngày cuối tuần. Và nhận bữa sáng thứ Tư, trưa thứ Hai, tối thứ Năm, và bơi dưới trăng đêm Chủ nhật. Dĩ ngoại cuối tuần TBA,” Joe Warshaw đọc lớn.

Nó nhún vai sung sướng. Nghe có vẻ vui. Nó không biết gì về thả bè hay xuồng kayak, nhưng nó vốn học rất nhanh. Và nó, hơn ai hết, cực thích đi bơi buổi đêm dưới những vì sao. Joe đang lật trang trên tập hồ sơ. “Vreeland, Bridget, em sẽ làm việc cùng với...” Anh ta dò mắt tìm tên. “Richman, Eric.” Joe thậm chí không nhìn lên khi đọc tên. Anh chuyển sang cặp phân công tiếp theo.

Bridget hy vọng mình đang bị ảo giác. Diana nhìn nó sợ hãi. Nếu Bridget bị ảo giác thì Diana cũng thế.

Chuyện này khiến Bridget choáng váng đến nỗi nó suýt muốn bật cười. Có phải đây là trò đùa của ai đó không? Có ai đó ở Baja đã gọi điện thoại báo trước rằng cho đến thời điểm này Bridget và Eric đã có một lịch sử chia ly đau đớn nhất, vì vậy hãy chắc chắn họ sẽ được ở cùng nhau?

Nó nhìn lên và mắt nó gặp mắt Eric. Nó đang cau mày.

“Cậu đổi được mà,” Diana nói khẽ. “Nói với Joe sau. Anh ấy quý cậu. Anh ấy sẽ đổi.”

Bridget tiến lại chỗ Joe sau đó. “Này. Em hỏi cái này tí được không?”

“Ừa.”

Nhà ăn đang chuẩn bị bữa sáng.

“Em có thể, à ừm, đổi cộng sự được không? Thế có được không ạ?”

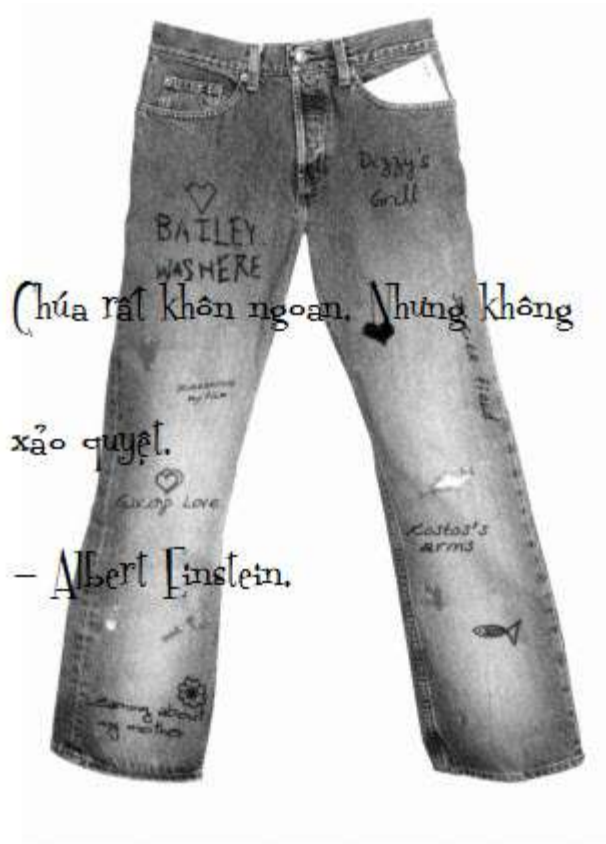
“Nếu em có thể cho anh một lý do chính đáng.” Anh ta có vẻ lưỡng lự trước được nó sắp sửa nói gì, vì anh nói thêm trước khi nó kịp mở miệng. “Và ý

anh là lý do sức khỏe hoặc công việc. Ý anh không phải là lý do riêng tư. Anh không chấp nhận lý do riêng tư.”

“Ồ.” Nó vắt óc tìm thứ gì đó nghe có vẻ liên quan đến sức khỏe hay công việc. Vết thương bị loét ra? Có ích gì không nhỉ? Bệnh nấm chân có thể lây nhiễm? Đa tính cách? Nó có thể nghĩ ra lý do hợp lý cho trường hợp cuối cùng.

“Tốt. Vậy gắn bó với cộng sự của mình đi. Ai ban đầu cũng muốn đổi cả.” Anh ta xếp giấy tờ lại và đứng dậy đi. “Em sẽ làm tốt thôi.”

12.



Sự dữ tợn lại trở về trên mặt Valia, và nó còn dữ tợn hơn bao giờ hết. Họ lại phải đến bệnh viện, lần này để tiến hành hai chuyện khó chịu cùng một lúc - thử máu cho thận Valia và liệu pháp vật lý cho đầu gối. Bà không chịu vào xe với Carmen, viện cố Carmen cầm tay lái sai. Vì vậy Carmen đẩy Valia trên vỉa hè trong chiếc xe lăn của bà, rất chi là giống bà mẹ đẩy xe đẩy chở một em bé tính tình gắt gỏng.

Tro bụi thành tro bụi, tã lót thành tã lót, xe đẩy thành xe đẩy, kẹo cao su thành kẹo cao su, Carmen suy tư khi đẩy Valia đi. Ai bảo hè này nó sẽ không làm việc trông trẻ chứ?

Có một lý do cho việc nó lướt qua hai dặm có lẽ đến bệnh viện dưới cái nóng chết người giữa tháng Bảy, nhưng nó chưa biết tên anh. Và dù sao, ra

ngoài trời, chia sẻ Valia với vũ trụ còn tốt hơn rất nhiều so với sở hữu bà cho riêng mình trong một căn phòng vừa nhỏ vừa tối.

Một tay giữ xe lăn, một tay Carmen mở điện thoại gọi cho Lena.

“Chào,” Carmen nói khi Lena trả lời. “Cậu xong việc chưa?”

“Tớ có ca trưa và tối,” Lena nói. “Tớ đang nghỉ.”

“Ồ. Tớ bảo này...”

Carmen dừng lại vì Valia quay đầu lại và quắc mắt giận dữ, những nếp nhăn quanh miệng bà hằn sâu xuống. “Bà không muốn nghe cháu nói chuyện điện thoại,” Valia tuyên bố. “Và làm thế nào cháu đẩy được bằng một tay chứ.”

“Cậu phải đi đi,” Lena nói vẻ hiểu biết, đồng cảm.

“Ừ, phải.” Carmen gập di động thật mạnh. Vẻ dữ tợn cũng đang hằn lên mặt nó. Một trong những điểm một đứa bé hơn đứt Valia là không chỉ em bé xinh hơn hẳn mà em bé còn không nói được.

Carmen đẩy dậm cuối cùng với hàm nghiến chặt lại. Vào trong bệnh viện nó đến tầng kiểm tra thận trước, tầng tám. Khi Valia quát những người-không-phải-Carmen đang cố gắng hết sức để giúp bà, Carmen lang thang ở hành lang. Trong bốn mươi phút nó nhìn thấy rất nhiều khuôn mặt băng qua, nhưng không có khuôn mặt nó muốn gặp.

Cho đến khi họ đến tầng khám đầu gối, tầng ba, và Carmen lảng vảng ở hành lang hai mươi phút thì nó mới nhìn thấy anh chàng nó chưa ghét thò đầu ra từ một góc. Khi anh thấy nó, phần còn lại của cơ thể anh hiện ra luôn.

“Chào!” anh nói, sải bước về phía nó và mỉm cười. Chúa ơi, anh ấy mặc quần jeans kìa. Có phải anh ấy trông càng điển trai hơn từ khi nó gặp anh không nhỉ?

“Chào!” nó đáp lại. Bụng nó phản ứng mạnh mẽ khi nhìn thấy anh.

“Tớ nhận ra là lần trước quên hỏi tên cậu,” anh nói. “Tớ đã bắn khoản cả tuần liền.”

“Thế cậu có nghĩ ra cái tên nào không?” Carmen hỏi.

Anh nghĩ. “Ừm... Florence?”

Nó lắc đầu.

“Rapunzel?”

“Không.”

“Angela?”

Nó chun mũi lại hơi không vui. Nó có một đứa em họ rất béo tên là Angela.

“Được rồi, thế là gì nào?” anh hỏi.

“Carmen.”

“Ồ. Ừm. Carmen. Okay.” Anh nghiêng nghiêng đầu, cố gắn nó với cái tên.

“Thế cậu tên gì?”

“Tớ là Win.” Anh nói hơi to, như thể chuẩn bị cãi nhau.

Carmen nheo mắt lại. “Win?... Ngược lại với thua?”

“Win ngược lại với...” Mặt anh có vẻ hơi đau đớn. “Winthrop.”

“Winthrop?” Nó mỉm cười. Nó đã quen anh đủ lâu để trêu anh tí chưa nhỉ?

“Tớ biết.” Anh cau mày. “Nó là tên gia đình. Ngay từ đầu tớ đã ghét nó rồi, nhưng tớ không học nói cho đến tận hai tuổi mà đến lúc đó thì kệt rồi.”

Nó bật cười lớn. “Sao chúng ta lại để người khác đặt tên cho mình nhỉ?”

“Ừa,” anh phản nộ nói. “Tại sao? Ai đó nên thay đổi việc đó mới được.”

“Tớ nhớ một vận động viên trượt tuyết tại Olympics,” Carmen nhớ lại. “Bố mẹ chị ấy cho chị ấy tự đặt tên và tớ khá chắc là chị ấy chọn Peekaboo.”

Anh gật đầu uyên bác. “Ừa, phải, thế đấy.”

Nó mỉm cười. Win. Ừ há. Win, Win, Win, Win. Nó chẳng bận tâm chút nào.

“Cậu thế nào...” Anh chỉ vào tay nó.

Thật là không tình cờ, nó đang mặc sơ mi không tay tôn nó lên nhất, có thể nhìn thấy cả phần trên cánh tay cong cong, rám nắng. Thực ra là cả hai tay.

“Ồn. Thực ra là đỡ hơn rất nhiều.”

“Tốt.”

“Valia thế nào? Dây chẳng phải không? Dây chẳng chéo trước khớp gối?”

Nó gật đầu sung sướng. Vấn đề chính của Carmen với bọn con trai là nó không có gì để nói với chúng. Nó thích việc nó và Win (Win, Win, Win) có tất cả những thứ này để nói với nhau mặc dù bọn nó không quen nhau.

“Carmen? Caaaaaarmen?”

Đó là âm thanh khiến máu nó lạnh buốt, xương nó khô kiệt và khiến bữa trưa lại bò lên cổ họng nó. Carmen cố giữ khuôn mặt tươi cười. “Chắc là Valia. Bà cần tớ. Tớ phải đi đây.”

“Bà nghe có vẻ không vui,” Win để ý.

“Ừ...” Carmen cắn môi. Nó không muốn để nỗi khổ sở của mình lan sang Win. Ở đây có vẻ không đúng cho lắm. “Valia đang trải qua giai đoạn khó khăn.” Nó hạ giọng xuống. “Bà mất chồng cách đây chưa tròn một năm, và bà phải chuyển đến đây, rời khỏi hòn đảo xinh đẹp ở Hy Lạp nơi bà sinh ra và sống cả đời mình và...” Carmen cảm thấy thật sự buồn cho Valia khi nó kể lại. “Bà chỉ thực sự... buồn.”

Win trông nghiêm nghị. “Thế khó khăn thật đấy.”

“Ừa. Tớ phải đi đây,” Carmen nói. Nó không chắc mình có thể chịu đựng tiếng la hét của Valia thêm một lần nữa.

“Tuy nhiên bà có một may mắn,” Win nói với theo.

Carmen quay đầu lại khi bước đi, cảm thấy mái tóc dài đung đưa sau vai như một cô gái trong phim.

“May mắn gì?”

“Bà có cậu.”

Lena cảm thấy quá dễ tổn thương nên không thể chỉ vài ngày sau đã quay lại lớp học vẽ. Nó biết bố nó bây giờ sẽ theo dõi nó rất sát sao. Nó đợi cho đến khi cảm thấy đủ mạnh mẽ để đối đầu trước khi nó dám quay lại.

Nó hỏi Annik liệu họ nói chuyện vào lúc giải lao được không, và Annik đồng ý. Lần này Lena dẫn đường ra sân. Annik đã rất vui khi Lena lần đầu tiên kể cho cô nghe về RISD. Annik nói liên tràng về những giáo viên mà cô quen ở đó. Bây giờ, trong kế hoạch có thay đổi, Lena cảm thấy mình cũng phải kể cho cô nghe.

“Bố bảo em không được đi. Bố mẹ sẽ không chu cấp,” Lena dờ dãi giải thích.

Miệng Annik khép lại. Đôi mắt đen mở to dưới hàng mi hung đỏ. Cô có vẻ lưỡng lự. Cô chắc hẳn biết không ích gì nói xấu cha mẹ một người, dù ông ta đã làm gì chẳng nữa. “Bố em bảo em không được đi hay ông sẽ không chu cấp?” cuối cùng cô hỏi, thẳng thừng.

“Em nghĩ cả hai. Em không đi được nếu bố mẹ không chu cấp.”

“Em có chắc thế không?”

Lena nhún vai. “Em thực sự vẫn chưa nghĩ đến chuyện đó.”

“Em nên đi. Những người đi học trường nghệ thuật không có đồng xu nào cả. Có hai cách. Cô đoán là em không đủ điều kiện xin hỗ trợ tài chính?”

Lena lắc đầu. Gia đình nó sống trong một căn nhà to, đẹp, có bể bơi. Bố nó là một luật sư thành công. Mẹ nó kiếm được rất nhiều tiền.

“Vậy thì em phải xin được học bổng,” Annik nói.

“Làm sao cô làm được thế?” Lena không dám hy vọng.

“Cô sẽ gọi bạn cô...” Annik ngừng nói. Cô chắp hai tay lại với nhau.

Lena đếm số ngón trên tay Annik, tổng cộng chín cái.

“Nếu cô là em,” Annik nói tiếp, đổi ý, “cô sẽ lên website hoặc gọi cho họ và tìm hiểu. Nếu họ trả lời không, hãy hỏi thêm vài câu hỏi cho đến khi em có được ai đó trả lời đồng ý.”

Lena trông nghi hoặc. “Em thực sự không giỏi khoản đó lắm.”

Annik trông mất kiên nhẫn. Không cáu giận hay thờ ơ, nhưng rõ là mất kiên nhẫn. “Thế em muốn đi học ở trường nghệ thuật hay ở nhà?”

“Em muốn học trường nghệ thuật. Em không thể ở nhà.”

“Vậy thì tìm cách thực hiện đi.” Annik khẽ đặt tay lên khuỷu tay Lena. “Lena, cố nghĩ em có thể làm được thứ gì đó rất tốt. Cô nghĩ em có tài năng, có lẽ là rất nhiều, và cô không nói một cách nông nổi. Cô muốn em cố. Cô có thể thấy đó chính là thứ em say mê. Nhưng cô không thể đấu tranh cho em. Em phải tự đấu tranh.”

“Em phải ư?”

Annik trao cho Lena nụ cười mỉm động viên. “Em phải. Em phải giành chỗ cho mình, cô gái.”

Vậy là chiến lược đầu tiên không thành công. Không những không tránh mặt được Eric, Bridget còn phải gặp anh liên tù tì. Ai đó ở trên kia đang cười nó một tràng bệnh hoạn.

Bridget chạy một đoạn đường dài trong thời gian nghỉ trưa và cố phác thảo kế hoạch B.

Nó và Eric sẽ không thành người đứng được, vì vậy hai đứa sẽ phải là bạn bè. Nó có thể làm thế được. Nó có thể đối xử với anh như chàng trai bình thường. Có làm được không?

Nó có thể cố quên đi anh là người đầu tiên và duy nhất của nó. Nó có thể đặt qua một bên những hậu quả thảm khốc mà cuộc phiêu lưu ngắn ngủi của hai đứa đã để lại cuộc đời nó. Nó có thể lờ đi - nó có thể cực kỳ cố để lờ đi - việc mình bị anh cuốn hút đến mức nào. Nó có thể buộc bản thân chấp nhận rằng anh không cảm thấy bị nó cuốn hút như thế.

Bridget bây giờ thở rất mạnh, chạy lên một ngọn đồi dốc, lượn ngoằn ngoèo. Rừng hai bên đường dịu dàng nâng niu nó.

Sự thật là, nó chưa bao giờ cảm thấy bị cuốn hút đến choáng ngợp bởi bất kỳ ai. Trong hai năm kể từ khi họ gặp nhau, nó đã gạt vẩn sự quyến rũ

đặc biệt này của Eric đối với nó. Điều đó có thực không? Hay nó chỉ bị kẹt cứng trong cơn điên loạn của chính nó trong mùa hè đó ở Baja đến nỗi nó đã tưởng tượng ra sự quyến rũ kia?

Gặp lại anh mùa hè này đã trả lời câu hỏi của nó. Sự quyến rũ kia là thật. Nó đáp lại anh cũng cùng một kiểu như thế, mặc cho nó đã khác đi rồi.

Vậy Eric thì có gì? Ừ, anh đẹp trai và tài năng. Nhưng con trai như thế cả đồng. Hè năm ngoái ở Alabama, nó đã rất ngưỡng mộ Billy Klein, và nó thậm chí bị anh cuốn hút, nhưng không phải như thế này. Điều gì đã khiến bạn cảm thấy bụng cuộn lên khó chịu với người này còn trước người khác thì lại không? Nếu Bridget là Chúa, nó hẳn đã cho là sẽ ngược lại quy luật khi bạn cảm thấy bị cuốn hút như thế với một người mà không được người kia cảm thấy cuốn hút như thế đáp lại.

Bridget lên đến đỉnh ngọn núi nhỏ. Đột nhiên cây cối biến đâu hết, và nó có thể thấy tầng tầng lớp lớp những ngọn đồi có rãnh và những thung lũng đầy hơi nước. Khu trại, nơi ẩn chứa toàn bộ sự khó chịu này, nhỏ tí và tròn tròn. Từ độ cao này, khu trại nhỏ đến mức nó có thể vòng tay ôm được.

Bridget biết phải làm gì. Nó không thể khống chế phản ứng tự nhiên của mình với Eric. Nhưng nó có thể khống chế hành vi của mình. Nó khi trước đã rất cứng rắn và rất chuyên tâm, và bây giờ nó cũng thế. Y như lúc trước nó đã tìm ra cách để quyến rũ anh, bây giờ nó có thể tìm ra cách không làm như thế.

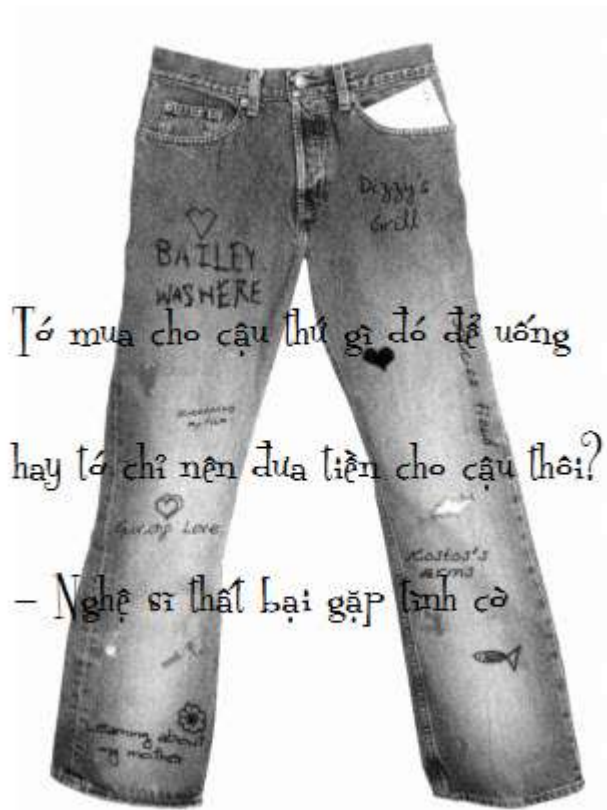
Sắp tới nó có ngày nghỉ cuối tuần được về nhà. Nó có thể bình tâm lại. Và khi quay lại trại, nó sẽ kìm nén bản thân: Nó không đong đưa, nó không cảm dỗ, nó không khao khát, nó không khổ sở. Nó thậm chí không mong mỏi. À ừ, có lẽ nó sẽ mong mỏi chút chút, nhưng nó giữ kín điều đó cho riêng mình.

Nó bắt đầu chạy xuống đồi, nhanh và hơi ngoài tầm kiểm soát một chút.

Phải, hai đứa sẽ là bạn bè. Họ sẽ là những người bạn. Anh sẽ không bao giờ biết nó thực sự cảm thấy gì.

Sẽ là một mùa hè dài đằng đằng đây.

13.



Tớ mua cho cậu thứ gì đó để uống
hay tớ chỉ nên đưa tiền cho cậu thôi?
- Nghệ sĩ thất bại gặp tình cờ

“Thôi nào, Tibby! Bọn mình đi đi!” Tibby đang đứng ở cửa trước nhà, nhìn Bee nhảy chồm chồm trên bãi cỏ hét gọi mình. Mái tóc vàng của nó sáng ánh lên trong bóng tối.

“Bọn mình đi đâu?” Tibby lạnh nhạt hỏi.

“Ngạc nhiên mà. Sẽ vui lắm. Đi nào!”

Tibby bước xuống bãi cỏ mùa hè, cảm thấy cỏ mới cắt đâm vào đôi chân trần. “Tớ không muốn ngạc nhiên. Tớ không muốn vui.”

“Đấy chính là lý do vì sao cậu cần một ít.”

Carmen đang ngồi sau tay lái, bóp còi và vẫy tay ra ngoài cửa sổ. Tibby có thể thấy Lena ngồi ở ghế trước.

Bee lại gần và ngả đầu xuống trước mặt Tibby. “Thôi nào, Tib. Katherine đang bật lại như một quả Super Ball nhỏ. Cậu được phép cảm thấy bình thường, biết không? Tớ có một đêm trước khi lên đường quay lại Pennsylvania. Tớ không trải qua đêm đó mà không có cậu.”

Tibby chạy vào nhà bảo bố mẹ nó ra ngoài. Thường bố mẹ nó sẽ đi chơi vào các tối thứ Bảy, nhưng vì Katherine bị tai nạn, họ ở tịt nhà. Và hơn nữa, họ sa thải Loretta rồi, ai sẽ trông em bé cho họ?

Tibby nặng nề lết vào xe Carmen mà không buồn đi giày. “Tớ không muốn đi,” nó tuyên bố với nhóm khi vào trong xe.

“Cậu thậm chí còn chẳng biết bọn mình đi đâu,” Lena nói.

“Tớ vẫn không muốn đi.”

Carmen nhả phanh rồi lái đi. “May mắn cho cậu, Tibadee ạ, là bạn cậu không nghe lời cậu.”

Tibby lắc đầu không hề đùa cợt. “Tớ thực sự chả thấy thế là may mắn gì.”

“Bởi vì bọn tớ yêu cậu nhiều đến nỗi không thể để cậu thối rửa ra trong phòng suốt cả mùa hè,” Carmen giải thích. *Thối rửa* là từ trong tuần của nó.

“Có lẽ tớ thích thối rửa,” Tibby nói.

“Nhưng thối rửa... không thích cậu.” Carmen gật đầu dứt khoát, như thể đây là lời cuối về chủ đề này.

Tibby ngả ra sau, để những câu trò chuyện liên thoảng dễ chịu vây quanh mình. Nghe giọng nói mấy cô bạn giống như nghe một bản giao hưởng quen thuộc, với một nhạc cụ vang lên và át đi thanh âm của nhạc cụ kia. Cái cách những điệu nhạc nối với nhau và hòa âm khiến nó cảm thấy an toàn.

Cho đến khi Carmen lái xe vào bãi đỗ xe của bể bơi Rockwood.

“Sao bọn mình lại ở đây?”

“Bọn mình đi bơi,” Bee đáp lại.

“Sao mình không đến bể nhà Lenny?” Tibby hỏi.

“Bố mẹ cậu ấy có nhà. Và Valia ngủ rồi,” Carmen giải thích.

Nói thế là hiểu. Không người điên nào muốn đánh thức Valia dậy, và cửa sổ phòng ngủ của bà trông ra phía sau ngôi nhà.

“Mà bể bơi này đóng cửa rồi.” Tibby nghe vẻ chua chát khi nói.

“Chỉ vào thôi, okay?” Bee nói.

Tibby theo ba cô bạn băng qua cây cầu bắc ngang một con lạch nhỏ mà với nó có vẻ giống một luồng nước ầm ào nối các phần không liên quan gì lại với nhau. Chắc hẳn con lạch chứa nước thải. Nó theo ba cô bạn lên những bậc thang dốc dài vô tận mà với nó có vẻ giống như nấc thang lên thiên đường. Bọn nó tiến tới cánh cửa khóa chặt, rồi tỏa ra hai bên.

Tibby đang bắt đầu có cảm giác còn tồi tệ hơn nữa về chuyện này.

“Chỗ này này!” Bee gọi lớn, chỉ lên một phần hàng rào không quấn dây thép gai. Khi bọn nó tập trung ở dưới thì Bee đã đang leo lên rồi. “Lên và qua,” nó hoan hỉ gọi, làm đơn giản như thể cưỡi lên xe đạp.

“Tớ không lên đâu,” Tibby nói.

“Tại sao không?” Carmen và Lena đều quay đầu sang nhìn nó.

Đây chính là kiểu trò chơi mà thông thường nó sẽ tham gia. Nhưng ý nghĩ leo lên hàng rào khiến Tibby tự nhiên cảm thấy buồn nôn. Nó không thể giải thích tất cả lý do, nhưng nó biết mình sẽ không làm thế.

“Chỉ là tớ không muốn thôi,” nó nói.

Bee dừng lại phía bên kia hàng rào. Cả bọn rõ là thất vọng vì không khiến Tibby hào hứng với kế hoạch. Bee leo ngược lại. Bây giờ Tibby thấy thật tệ.

“Nhưng các cậu cứ đi đi,” nó nói, cố gắng làm giọng mình nghe vui vẻ. “Thật đấy, đi đi. Tớ không sao đâu. Hơn nữa, các cậu cần một người đứng đây gác... các cậu biết đấy, như kiểu, đề phòng.” Nghe có vẻ thảm hại ngay cả với Tibby.

“Tớ mong cậu tham gia. Sẽ chả vui vẻ gì nếu không có cậu,” Lena nói.

“Lần tới đi,” Tibby đáp lại, cảm thấy mình là một đứa tồi tệ thực sự.

Rồi nó ngồi xuống đó, thụp xuống dựa vào hàng rào - phía bên ngoài, phía không đúng - vờ như đang đứng gác, trong khi nghe tiếng bạn bè mình tụt hết quần áo ra còn mỗi đồ lót và nhảy ào xuống nước. Bọn chúng khê khàng hơn so với khi có Tibby tham gia. Nhưng, bọn chúng vẫn sẵn lòng vui chơi.

“Carma, tớ sẽ đền đáp cậu, thề.”

Carmen liếc. “Im đi. Sao cậu lại nói thế? Bọn mình không đền đáp nhau. Không có tính toán gì hết.”

Tibby dừng lại trong chuỗi hành động hứng khởi như điên để tán dương Carmen. “Vậy tớ sẽ không trả lại đâu.”

“Ờn Chúa.” Carmen nhặt một thời Blistex vị anh đào từ đồng lộn xộn trên bàn trang điểm của Tibby và thoa một ít. “Tầng mười một à?”

“Ừa, check in ở chỗ lễ tân. Yêu cầu gặp bác sĩ Barnes. Có phòng đợi cho bọn nhỏ trong trường hợp cậu phải đợi.”

“Không vấn đề. Chỗ đó dễ chịu như ở nhà mà.” Carmen giơ chiếc sơ mi màu than chì của Tibby lên, tính toán có nên cuốn hay không.

“Katherine sẽ rất vui cho mà xem.”

Carmen ném trả cái áo vào đồng lộn xộn. “Và là dịp luyện tập tốt cho mình, phải không?” Giọng nó đã trở nên nghiêm trang.

Tibby cảm nhận được tâm trạng của bạn và chạm vào cổ tay nó. “Tớ nghĩ cậu đã giải quyết được rồi, Carma.”

Carmen dẫn đường xuống chân cầu thang, nơi Katherine đang háo hức đứng đợi, ba lô vàng đeo trên vai, mũ bảo hiểm hockey nhòm lên trông hơi ngang tàng.

“Sẵn sàng chưa cưng?”

Katherine đứng dậy trên ghế trong bếp, và không quan tâm gì đến tình trạng của mình, giơ tay lên theo kiểu người chuẩn bị lao đầu xuống nước. Nó nhảy đến chỗ Carmen.

Tibby giúp Carmen đặt Katherine vào ghế trẻ em mà hai đứa buộc vào xe Carmen, và nhảy vào ghế phụ. Thoạt tiên Carmen thả Tibby xuống chỗ làm, rồi lái đến bệnh viện. Khi đỗ xe, Carmen sung sướng trước tâm trạng vui vẻ của Katherine, thò thè từ ghế sau, không một lần phàn nàn về việc lái xe của nó, hoàn toàn ngược lại với, Valia chẳng hạn.

Khi hai đứa nhẹ nhàng lướt qua mấy cánh cửa tự động vào gian sảnh lớn, Carmen bế Katherine lên. Ngoan ngoãn, Katherine bám vào nó như một con gấu túi, cái mũ hockey lắc lư dưới cằm Carmen.

“Em nhấn nút được không chị?” con bé hỏi khi vào thang máy.

“Được, mười một. Một một,” Carmen đẩy ngón tay trở của Katherine theo hướng đúng.

Sự phấn khích của con bé đối với chuyện này khiến Carmen cảm thấy như thể mình vừa ban cho Katherine một cuộc sống giàu sụ suốt đời. “Nicky luôn được nhấn,” Katherine giải thích, nhấn thêm một cơ số lần nữa.

Carmen không ngăn được mắt mình lướt dọc các hành lang. Tim nó đập mạnh hơn và nhanh hơn bình thường rất nhiều. Dĩ nhiên nó đang nghĩ đến anh. Dĩ nhiên nó muốn gặp anh. Nhưng mặt khác, nó lại không muốn.

Nó đặt Katherine lên quầy lễ tân khoa nhi. “Katherine Rollins đến gặp bác sĩ Barnes,” nó nói với người phụ nữ đứng sau bàn.

Người phụ nữ viết tên Katherine và tìm hồ sơ của con bé. “Con có muốn chơi trong phòng chơi một chút không, cưng?” cô hỏi Katherine.

“Chị ấy đi cùng được không ạ?” Katherine chạm ngón tay đang giơ ra chỉ ngay lên má Carmen.

“Dĩ nhiên được,” người phụ nữ nói, rồi chỉ lối cho họ.

Carmen không thể ngăn mình ngoái lại nhìn khi bước đi. Một phần trong nó thực sự muốn gặp anh. Một phần lớn.

Thôi, lần khác vậy, nó nghĩ, bước chân vào phòng chơi. Căn phòng sáng, tràn ngập ánh nắng, có vài đứa trẻ và rất nhiều đồ chơi cũng như mô hình

đồ đạc. Carmen đành phải đứng hoặc ngồi trên sàn, vì chắc chắn nó không thể vừa với chiếc ghế Elmo. Và nếu nhờ một phép lạ nào đó mà vừa được, nó sẽ không đứng lên nổi. Nó mừng rỡ ra khỏi phòng mình bước ra khỏi bệnh viện với chiếc ghế nhựa Elmo đỏ chói dính chặt vào mông.

“Này, em.” Nó đặt Katherine xuống trước một đồng hạt và chỉnh lại mũ bảo hiểm cho con bé. “Em muốn chơi gì nào?”

Katherine nhảy múa, sung sướng tột độ. Nó mang lại một cái thuyền Noah, một chiếc mộc cầm, hai con rối và một cuốn sách. Carmen biết Katherine luôn mêch lòng khi bạn bè chị Tibby đến mà toàn chơi với Tibby. Bây giờ nó có Carmen cho riêng mình nó.

Carmen nghe một bé gái cười khúc khích từ phía sau một nhà búp bê lớn đặt ở góc phòng. Nó cũng thấy thò ra một vài phần của một người đàn ông - cha bé gái, chắc thế. Carmen tưởng tượng ra cảnh nó và Katherine có thể chiếm ngôi nhà búp bê một khi hai cha con kia đi khỏi. Hai thằng nhóc sinh đôi đang ném bóng rổ Nefl vào nhau. Carmen phát hiện ra một quả bóng đã bị ai đó lấy mất vài miếng.

“Hay chơi thế này?” Katherine đang lắc những con vật rơi ra khỏi thuyền.

Bọn nó chơi. Có rất nhiều con vật lẻ cặp trong phiên bản câu chuyện về Noah này, hẳn là do bị mất và bị ăn trộm, nhưng Katherine không có vẻ quan tâm lắm. Carmen là hà mã, voi, sư tử và chim cánh cụt. Rất tốt, vì Carmen đã luôn có khiếu giả giọng và tiếng động vật. Với chim cánh cụt, nó thực sự nhập thân vào nhân vật. Trong trường hợp này, chim cánh cụt của nó là một thành viên băng đảng Mafia, kiểu như Marlon Brando trong *The Godfather*, chỉ là theo kiểu chim cánh cụt thôi. Katherine cười sặc sụa đến nỗi nó thôi không gây ồn ào nữa. Những người đằng sau nhà búp bê cũng cười. Hai thằng bé sinh đôi thì háo hức đi vòng quanh chúng.

Bất thành lình Carmen nhận ra cái chân thò ra nhà búp bê mang giày màu nâu. Cụ thể là một chiếc Puma màu nâu. Nó im bất không thể hiện đoạn

độc thoại của chim cánh cụt nữa. Vài giây sau, một khuôn mặt xuất hiện phía trên thanh cột chống nhà thu nhỏ.

Nó che mắt bằng cả hai tay vì cảm thấy bẽ bàng kinh khủng. “Chào, Win.” Còn kiểu nào nói to hơn nữa không?

Cả người anh hiện ra từ sau nhà búp bê. Anh đang cố không mỉm cười. Không, chắc hẳn là để không cười phá lên. Cười nó.

“Chào, Carmen,” anh nói. Anh bò lại chỗ nó đang ngồi xếp bằng trên sàn. Anh huých khoeo tay nó và khiến cánh tay đang chống lên của nó sụp xuống. “Tớ có thể nói với cậu là cả đời tớ chưa từng được nghe tiếng một con chim cánh cụt nào vui hơn thế không? Tớ thậm chí không biết chim cánh cụt biết nói đấy.”

“Ha ha,” Carmen nói, duỗi thẳng tay ra. Nó cố đứng lên và lấy lại chút ít nhỏ nhoi lòng tự tôn.

Nó hăng giọng. “Win, đây là Katherine. Katherine là bạn tớ. Katherine, đây là Win.”

Katherine đứng dậy kiểu rất trịnh trọng. “Xin chào,” nó nói.

Win chỉ vào chiếc mũ của con bé. “Anh thích nhãn dán của em.”

Con bé gật đầu. “Em làm võ sọ mình.”

Carmen nhìn thất kinh. “Em không làm võ sọ, cưng à. Em chỉ làm rạn thôi.”

Katherine phẩy tay ý bảo chuyện nhỏ như con thỏ.

“Và nó đang lành lại cực nhanh,” Carmen nói thêm, chắc hẳn là cho chính mình.

Carmen biết Win đang cố để trông nghiêm nghị. “Maddie ơi.”

Một bé gái xinh xắn da nâu thò đầu ra bên trên nhà búp bê. “Đây là Katherine,” anh nói.

Katherine tiến ngay lại nhà búp bê. “Này, tớ xem cái đó được không?”

“Nếu ấy không làm lộn xộn phòng khách,” Maddie cho phép. Maddie trạc khoảng bốn tuổi, đủ lớn hơn Katherine để tỏ ra có sức quyến rũ hoàn

toàn.

Win đang ngồi sát Carmen trên sàn. Nó có thể cảm thấy hơi ấm từ cơ thể anh. Nó có thể ngửi thấy mùi anh. Anh có mùi hơi mặn, như cây đào lộn hột, và hơi ngọt, như dầu gội mùi xoài. Nó thấy chóng mặt.

“Tớ ngạc nhiên khi gặp cậu ở đây,” nó nói, thấy then sau màn găm rỗng và nạt nộ với những con thú nhưa.

“Đây là việc tớ làm mà.”

“Ý tớ là, tớ biết cậu làm việc ở đây...” nó lên tiếng.

“Không, đây chính xác là việc tớ làm. Từ chín giờ sáng đến hai giờ chiều tớ làm việc ở khoa nhi, chủ yếu là ở đây, trong phòng chơi. Tớ chơi với bọn trẻ khi cha mẹ chúng nói chuyện với bác sĩ.”

Nó nhướn mày. “Thật ư.”

“Ừa. Và nếu cậu cần việc làm, tớ sẽ thuê cậu ngay lập tức. Cậu khiến chỗ này nhộn quá trời với con chim cánh cụt đó.”

Nó nhắm nghiền mắt lại. “Thôi đi.”

“Chỉ có điều lương trả không cao thôi,” anh nói.

“Bao nhiêu?” nó hỏi.

“Không đồng nào.”

“Không tốt lắm nhỉ.”

“Lương sẽ cao hơn sau hai giờ. Rồi tớ lên lão khoa để tiêu khiển làm vui lòng các cụ già. Họ luôn giục tớ đi mua đồ cho họ ở máy bán hàng. Tớ đến nợ nần khi làm việc này mất.”

Một y tá xuất hiện ở cửa phòng chơi. “Katherine Rollins?”

Carmen đứng dậy. “Katherine ời. Đến lượt bọn mình rồi.”

Win cũng đứng lên. “Em gái... cậu?” anh hỏi.

“Không. Tớ là con một,” Carmen nói. Nó không biết sao mình lại nói thế. Đúng vậy thật, phải, nhưng đúng theo một kiểu hẹp hòi và nhỏ bé đến độ nó giống như một lời nói dối.

“Con bé là...?”

“Em gái Tibby bạn tớ. Nó ngã từ cửa sổ xuống vài tuần trước. Nó sẽ khỏe thôi, nhưng phải đi kiểm tra rất nhiều để xem tình hình bình phục thế nào. Tibby lẽ ra phải đưa con bé đi, nhưng hôm nay bạn ấy phải làm thêm ca và bạn ấy đang cố tiết kiệm tiền để...” Carmen nhìn lên. “Sao tớ lại nói với cậu tất cả những chuyện này nhỉ?”

Anh nhún vai, mỉm cười. “Tớ không biết.”

“Đi nào, Katherine,” nó gọi. Katherine đang dần dừ không muốn chia tay với Maddie và nhà búp bê.

“Tuy nhiên, cậu có thể kể với tớ thêm,” anh nói thêm. “Tớ sẽ nghe bất cứ thứ gì cậu muốn kể cho tớ.”

Nó nghe trong giọng anh, trong cái giọng đặc biệt tràn đầy hy vọng, rằng anh nói thực lòng. Nó biết anh nói thực theo một cách thực chứ không phải để tỏ ra duyên dáng hay tán tỉnh. Anh thực sự tò mò về nó; anh để ý rất kỹ. Nó biết anh thực sự muốn biết nó. Và ở một khía cạnh nào đó, việc này khiến nó sung sướng như bất kỳ điều gì nó có thể tưởng tượng ra.

Nhưng ở một khía cạnh khác, việc này khiến nó buồn. Bởi vì cô gái mà anh muốn biết không phải nó. Anh không nhìn thấy bản chất thực của nó. Anh đang thấy nó là một người tốt bụng, vị tha, quan tâm đến những người xung quanh. Anh đang đi đến những kết luận hoàn toàn sai lầm.

Và còn tệ hơn nữa, nó đang để anh làm thế.

14.



“Vreeland! Vì Chúa, dừng ngay việc tắm nắng và giúp anh bỏ những thứ này xuống nước đi!” Bridget mở một mắt rồi ngồi dậy trên cầu tàu. Nó bật cười. Eric đang cố kéo bốn chiếc kayak xuống hồ cùng một lúc, và trông anh không khéo léo lắm.

“Bồ ơi,” nó rống lên giả vờ đúng kiểu giọng lè nhè sụt mướt, chậm rãi của cô bạn cùng cabin Katie. “Anh đến muộn. Em không thể nào cứ làm hộ anh như thế này mãi được.” Bridget lại nằm xuống, gối đầu lên khuỷu tay, để Cái quần Du lịch ngập chìm trong ánh nắng. Nó đã chuẩn bị sẵn bè, mái chèo, áo phao, giày đi nước, và cả thuyền đôi kayak. Nó luôn đến sớm, anh luôn đến muộn. Anh luôn giả vờ cáu kỉnh khi phải làm lượng việc rất nhỏ nó để lại cho anh.

“Anh biết đây là lũ trại viên thông thường,” anh nói.

Đây là một câu đùa nửa của hai người. Ba tuần ở trại và gần như không có ai đến tham gia hoạt động của họ. Thả bè hóa ra không gọi cảm như cưỡi xe đạp leo núi. Ừ thì có một nhóm nhỏ bọn con trai thỉnh thoảng xuất hiện, nhưng theo như Eric, bọn nó không đến vì thuyền bè.

Nếu đây không phải khu vực không-đong-đưa, Bridget đã nháy mắt nói, “E hèm, anh nghĩ tại sao bọn nó lại ở đây?” Nhưng nó không làm thế.

“Sao anh lại xua trại viên đi?” Bridget hỏi. Mặt trời khiến nó huyền thuyên.

“Vì anh không muốn làm việc. Anh muốn ngồi một chỗ.”

Nghe thế Bridget mỉm cười. Nó biết anh sẽ hoạt động ghê gớm thế nào trên sân bóng. Nhưng từ hai rưỡi đến năm giờ hai đứa gần như chỉ ngồi không. Mọi thứ đang khuôn thành một nhịp tuyệt đẹp - bắt bản thân và đội của mình lao động cật lực không thương xót vào buổi sáng và ăn không ngồi rồi dưới ánh mặt trời với chàng trai mình yêu suốt buổi chiều.

Nó đứng dậy. Mấy ngày vừa rồi nó đã đặc biệt cẩn trọng khi mặc bộ áo tắm một mảnh Speedo kém sexy nhất, nhưng bộ này bẩn rồi. Hơn nữa, hôm nay không phải là ngày bất kỳ. Hôm nay là ngày mặc Cái Quần Du lịch. Nó mang theo cái quần sau khi nghỉ cuối tuần ở nhà, và bây giờ sự hiện diện của cái quần làm cho không khí có vị ngọt ngào đặc biệt, thậm chí còn đậm hơn mùi kim ngân phảng phất. Hôm nay nó mặc cái quần ra ngoài bộ bikini xanh đẹp nhất của nó. Tuy nhiên, Eric chắc hẳn chẳng buồn để ý hay quan tâm. (Có không nhỉ?) Tại sao nó lại bận tâm đến chuyện này?

Khi nóng quá, nó cẩn thận tụt Cái quần xuống, gấp lại, đặt trên cầu tàu. Nó lắc tóc bung ra khỏi bím. Tự thỏa mãn mình, nó nhướn người uốn cong nhảy từ cầu tàu xuống hồ. Nó lặn sâu, khi chạm đến lòng hồ đầy đá cuội mới dừng lại. Nó từ từ ngoi lên mặt nước. Phối nó luôn có khả năng chịu đựng tốt. Khi nó nổi lên, Eric đang đưa mắt tìm nó.

“Gì thế? Em là... cá heo à?”

Nó vờ bị xúc phạm khi ngoi lên rồi lại lặn xuống. “Cám ơn rất nhiều. Eric ạ, hầu hết con gái không thích bị gọi là cá heo. Nếu không chắc thì anh

cứ thử hỏi bạn gái anh xem.”

“Con người thì thường không ở dưới đó lâu thế được.”

“Chỉ có anh mới thế.” Nó bơi lại hàng kayak bằng nhựa. “Này, anh có muốn lên thử cái này không?”

Đây là một ý nghĩ mới lạ. “Hẳn rồi. Chúng ta cũng nên trông như thể biết mình đang làm gì.”

Nó kéo một cái thuyền đôi từ trên bờ lộn nhón đá xuống khoảng nước nông. Nó ngồi lên phía trước và đặt mái chèo vào đúng chỗ. Anh lội xuống nước theo sau nó.

Khi leo lên thuyền, anh cố tình làm con thuyền trông tràn hết mức khiến nó lại cười ngất. Anh ngồi xuống.

“Em nghĩ anh quên một thứ,” nó nói.

Anh nhìn quanh. Anh nhún vai.

“Mái chèo?”

“Ồ, nhỉ.” Anh ngồi lại, ngửa mặt ra dưới mặt trời. “Chúng có thực sự quan trọng lắm không?” Anh đang cố không bật cười.

“Em không chắc có thể gọi là chèo thuyền kayak nếu anh chỉ trôi lênh bênh,” nó nói. Nhưng nó bỏ mái chèo vào trong thuyền rồi nằm xuống. Hai đứa trôi lênh bênh một lúc.

Chỉ trong mỗi một tuần, đã có rất nhiều thời gian bình lặng bên nhau mà Bridget được thoải mái với anh. Họ nói chuyện về mọi thứ. Thật kỳ lạ khi giết thời gian với một người mà bạn say đắm.

Nó thu hết can đảm nhắc đến Kaya, một cách tự nhiên, ít nhất một hay hai lần mỗi ngày. Nó muốn anh biết nó hiểu. Nó muốn anh biết nó tôn trọng việc anh có bạn gái và nó sẽ không cố làm kỳ đà cản mũi.

Anh ngẩng đầu lên. “Bee,” anh nói.

“Ời?”

“Bee!”

Nó nhìn lên. Anh nghe có vẻ khẩn cấp.

“Sao?”

“Không, *ong!*”

Anh chỉ, và đột nhiên nó nghe tiếng vo ve cạnh tai. Nó hét toáng và đập mạnh xua đi, tiếng vo ve chuyển sang tai kia. Nó đứng bật dậy. Cái kayak tròn trĩnh dữ dội.

Con ong bay từ nó sang anh, chui vào tóc anh. Anh nhảy bật dậy và cànng khiến thuyền tròn trĩnh hơn.

Nó rít lên, cười lớn. Nó lúc lắc cái thuyền, cố đứng vững. Anh hét và lúc lắc lại. Nó rơi tõm xuống nước trước. Nó nghe tiếng tõm của anh ngay sau đó. Khi ngoi lên, cả hai đều cười sặc sụa hơn.

Nó thổi phì phì và ho cho nước ra khỏi mũi. “Em nghĩ chúng ta thực sự trông như thể chúng ta biết mình đang làm gì.”

Lena đến gặp Annik trước giờ học. Nó mồ hôi mồ kê nhễ nhại do làm việc ở nhà hàng, chân đau còn sơ mi thì bẩn thỉu, nhưng nó lại khá hài lòng với bản thân. “Cái cô ở văn phòng hỗ trợ tài chính của RISD bảo nếu em gửi portfolio đến hội đồng trước ngày mười lăm tháng Tám, em vẫn có thể đủ điều kiện được học bổng.”

Annik mỉm cười rạng rỡ. “Làm giỏi lắm.”

“Em đã báo trước với họ cha em sẽ yêu cầu trả lại tiền đặt cọc, và em đề nghị cô ấy vẫn giữ em trong danh sách đăng ký. Cô ấy bảo em phải đóng tiền đặt cọc trước cuối tháng này.”

“Em có đóng được không?”

“Em vừa nhận thêm ba ca nữa ở chỗ làm bồi bàn. Em ghét công việc này vô cùng, nhưng có lương.”

Annik vỗ lên lưng nó. Xe lăn làm cơ bắp con người ta to lên, Lena nghĩ.

“Đó chính là thứ cô gọi là đấu tranh,” Annik nói một cách tán dương.

“Tuy nhiên, đủ điều kiện và được nhận là hai chuyện khác nhau,” Lena bảo cô. “Chỉ còn lại một học bổng toàn phần duy nhất, và họ có trên bảy

mười portfolio đang xem xét rồi.”

Annik nhìn trần nhà. “Thế đấy. Vậy thì tốt hơn em phải làm được cái gì đó có giá trị.”

Sau giờ học, Annik đợi Lena lau xong sàn nhà. “Em có một tiếng đồng hồ rảnh không?” cô hỏi.

Lena nghĩ có thể gọi về nhà phía ra có. “Có ạ.” Effie sẽ bao che cho nó nếu cần thiết.

“Cô muốn xem thử với người mẫu ngồi lâu hơn thì em có thể làm được gì. Cô sẽ ngồi mẫu cho em. Cô dĩ nhiên không đứng làm mẫu được rồi.” Annik có vẻ sung sướng với câu đùa của mình.

Lena rụt rè không dám cười. “Cô có chắc là mình muốn thế không ạ?” nó hỏi.

“Cô rất vui được làm việc này. Cô sẽ chuẩn bị ở đây.” Cô lặn xe lại chỗ cửa sổ. “Để được ánh sáng tốt, chúng ta còn khoảng một tiếng nữa thôi.”

Lena cảm thấy hơi e dè khi dựng giá vẽ lên. Thật kỳ khi nhìn thẳng vào giáo viên của mình, nhưng một khi bắt đầu vẽ, Lena trở nên mải mê. Nó vẽ liên tục không nghỉ trong ba mươi phút liền. Rồi Annik ngẩng cao cổ lên một chút và Lena vẽ thêm ba mươi phút nữa. Nó chưa bao giờ vẽ quá hai mươi phút mẫu, và thật kích thích.

Sự e dè quay trở lại khi Annik nhìn bài vẽ của nó. Annik nhìn bài vẽ cẩn thận, đẩy xe lăn đến trước rồi ra sau một chút. Lena cắn móng tay sơn hồng, đợi.

“Lena?”

“Vâng?” Nó thốt ra hơi the thé.

“Bài vẽ này không tồi chút nào.”

“Cảm ơn cô.” Lena biết thứ gì khác nữa đang đến sau.

“Nhưng em không vẽ xe lăn của cô.”

“Ý cô là sao ạ?” Lena ngay lập tức cảm thấy ngượng ngùng.

“Ý cô là, em vẽ đến vai cô. Em chắc chắn nhìn thấy một chút cái xe ở góc đó, nhưng em không vẽ. Sao lại thế?”

Lena cảm thấy má nóng bừng. “Em không rõ,” tiếng nhỏ gần như không nghe được.

“Không phải cô đang cố tình làm khó em,” Annik nói. “Chỉ là cái xe là một phần rất lớn gắn liền với con người cô, em hiểu cô nói gì không? Cô dành cho nó đủ mọi cảm giác phức tạp và sâu nặng, dĩ nhiên có cả oán giận nữa, nhưng nó là một phần của cô. Em không thể mô tả cô mà không có nó. Cô ngạc nhiên khi em bỏ nó không vẽ.”

Lena cảm thấy tồi tệ. Nó nghĩ Annik có thể thấy nặng nề nếu nó vẽ cái xe. Nó đã không biết phải làm gì, vì vậy không thực sự nghĩ nhiều cho lắm, nó tránh.

“Em có thể vẽ một bức tranh cực kỳ đẹp, Lena ạ. Cô có thể nói đây là phương pháp đúng cho em - chân dung, mẫu ngồi lâu. Cô có thể thấy em phản ứng với cử chỉ và biểu hiện nét mặt sâu sắc đến mức nào. Em sẽ vượt trội ở mặt này nếu em chăm chỉ.” Annik nói với tất cả sự chân thành. “Nhưng Lena?”

“Vâng?”

“Em phải vẽ cái xe lăn.”

Tibby chưa bao giờ thích Loretta cho đến khi Loretta bị sa thải.

Lý do chính Tibby không thích chị là vì Tibby đã quá lớn không phải là đối tượng trong quyền hạn của Loretta nữa, ấy vậy mà Loretta cư xử cứ như thể chị là người trông trẻ của Tibby vậy.

Rồi có lần Loretta bỏ cái áo cashmere đẹp nhất của Tibby vào máy sấy và làm nó co lại nhỏ đến nỗi ngay cả Katherine cũng không mặc vừa. Tibby biết đó là chuyện nhỏ nhặt, nhưng nó thù rất dai.

Bất chấp tất cả những chuyện đó, Tibby sợ hãi khi bố mẹ không thuê Loretta nữa. Sợ hãi và thấy tội lỗi.

“Không phải lỗi của chị ấy.” Tibby bảo vệ Loretta với bố mẹ khi nghe tin. “Nếu chuyện này là lỗi của người nào đấy thì đó phải là của con vì đã để cửa sổ trên tầng mở.”

Nhưng bố mẹ nó kiên quyết giữ quyết định, và Tibby cảm thấy rất kinh khủng cho Loretta. Trong hàng giờ liền ngồi lì trong căn phòng bữa bộn (cửa sổ đóng an toàn), Tibby nghĩ rất nhiều đến Loretta và nhớ chị.

Trước đó, Tibby chưa bao giờ nhận ra đầu óc Loretta đơn giản đến mức nào. Chị hiếm khi lấy làm khó chịu vì bất cứ việc gì. Chị cố gắng đánh tan bầu không khí căng thẳng trong gia đình Rollin bằng sự nhẹ nhàng và hài hước. Chị là bậc thầy trong việc khiến cả Nicky và Katherine quên đi hay thôi không quấy nữa. Đây là điều bây giờ Tibby chưa chát nhớ nhưng, khi nó nghe mẹ đương đầu và cãi lộn với Nicky hết ngày này sang ngày khác, khiến thằng bé quật lại mẹ đầy hỗn xược. Tibby tự hỏi sao mẹ mình lại học hỏi được quá ít sau bao năm có một tấm gương khôn ngoan là Loretta.

Một đêm Tibby thức khuya và bỗng dưng muốn khóc ghê gớm. Nó quệt nước mắt cay đắng đau khổ bởi biết Loretta giờ đây không có việc làm nữa, bởi biết chính vì lỗi của mình mà Loretta không có việc làm nữa, và cũng vì chưa bao giờ nói với Loretta chị tuyệt vời thế nào.

Sáng hôm sau Tibby tìm thấy địa chỉ nhà Loretta trong sổ của mẹ. Nó kẹp tóc bằng cái kẹp mà Loretta đã tặng Giáng sinh hai năm trước, mặc cái áo sơ mi vàng vui mắt nhất, chui vào xe, và khởi hành đến khu ngoại ô của Prince George’s County. Nó không có gì dẫn đường ngoài một tấm bản đồ khu đô thị Greater Washington, D.C., và một lô một lốc tội lỗi.

Tibby phải mất hai tiếng rưỡi (một tiếng rưỡi bị lạc) tìm đường, nhưng nét mặt Loretta khi chị nhìn thấy Tibby khiến mọi thứ đều đáng giá. Ngay cả nếu Tibby bị lạc hai mươi tư giờ trên đường về nhà.

“¡Tibby! ¡M’ija! ¿Cómo estás? ¡Dios te bendiga! ¡Ay, mira que hermosa estás! Cuéntame, ¿cómo te va?” Loretta phun ra một tràng tiếng Tây Ban Nha.

Không những Loretta có vẻ không nuôi dưỡng chút oán giận nào, mà chị còn ôm Tibby như thể ôm đứa con gái bị thất lạc từ lâu. Loretta giàn giụa nước mắt khi chị hôn chùn chụt lên mặt Tibby.

Tibby vẫn còn chớp mắt ngạc nhiên khi Loretta kéo nó vào căn nhà nhỏ và giới thiệu nó với các thành viên trong gia đình như thể tất cả họ đều biết nó. Loretta chỉ tay về phía một cô gái nhợt nhạt mặc áo choàng tắm ngồi trên sofa. “Nó không đứng dậy. Nó bị” - Loretta đâm vào ngực mình để mô tả - “nhiễm trùng.”

Đó là em gái Loretta, Tibby nhận ra. Việc đó khiến Tibby càng thấy tồi tệ hơn.

Tibby ngồi ở bàn ăn với Loretta, chị đang liên tục vỗ vỗ tay nó và hỏi cặn kẽ Katherine thế nào.

“Nó đang bình phục khá nhanh. Nó khỏe lắm. Tuy nhiên, nó nhớ chị,” Tibby nhanh nhẩu nói thêm. Rồi Tibby chìa ra cho Loretta một bức ảnh chụp Katherine cười toe toét đội cái mũ bảo hiểm hockey mà ngay lập tức Loretta hôn luôn. Loretta muốn biết tất cả về Nicky, và thậm chí chị còn muốn chắc rằng phần thức ăn thừa không bị thối hỏng trong tủ lạnh. Loretta khóc rất nhiều, vừa vì buồn lại vừa vì vui, nói rất nhiều thứ bằng tiếng Tây Ban Nha mà Tibby chả thể nào hiểu nổi.

Điều Tibby có thể hiểu là Loretta thực sự yêu Katherine. Chị yêu Nicky. Chị thậm chí yêu cả Tibby, chỉ Chúa mới biết lý do. Sao cha mẹ Tibby có thể sa thải một người yêu con cái của họ nhiều đến mức này? Thế là sai lầm.

Loretta khẳng khẳng nài Tibby ở lại ăn tối, vì vậy Tibby nhận lời. Rồi Loretta, cháu gái của chị và một người em gái khác bận rộn trong bếp suốt một tiếng đồng hồ sau đó để chuẩn bị bữa đại tiệc, trong khi Tibby ngồi trên sofa cùng cô em gái bị ốm, xem tivi. Tibby được đưa cho một cốc soda cam lớn và cấm giúp đỡ việc bếp núc.

Tibby xem các diễn viên nói tiếng Tây Ban Nha đi du lịch bằng ô tô, và nó để mình được thoải mái tinh thần. Nó bị cảm động bởi lòng yêu thương

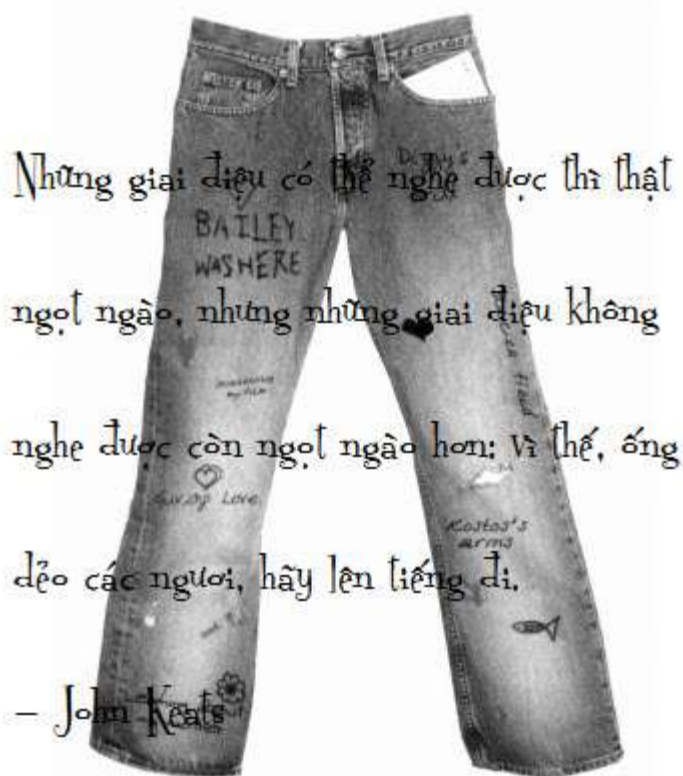
của Loretta, thậm chí cả khi công việc của chị bị ngừng lại một cách cay đắng. Loretta có vẻ không bận tâm đến chuyện mọi thứ thật bất công, rằng cha mẹ Tibby đã tỏ ra quá khắc nghiệt.

Một số người sống cả đời đắm chìm trong oán giận, còn những người khác, như Loretta, cho qua chuyện xui xẻo ngay lập tức.

Khi nhìn bàn ăn được bày biện thịnh soạn, Tibby thấy Loretta tự hào biết chừng nào. Để tỏ lòng yêu mến Tibby, Loretta, cháu gái và em gái chị đã làm món thịt nướng.

Tibby cố để mặt mình không có vẻ sợ hãi. Nghĩa cử này khiến nó cảm động. Rõ ràng đây không phải kiểu gia đình ăn thịt nướng mỗi tối. Vì vậy Tibby nhai miếng thịt với sự nhiệt tình hết mức đối với một cô gái đã ăn chay từ khi chín tuổi.

15.



“Hãy gọi cô ấy là... Carmen Tốt,” Carmen nói. Hôm đó thứ Bảy và cả bọn đã dành hầu như trọn buổi sáng ở chợ nông sản. Bây giờ Lena và Tibby nằm trên sàn gỗ sau nhà Tibby, cầm tù lên tay, gật đầu.

“Anh chàng làm ở bệnh viện ấy, các cậu biết đấy, cứ chạy đến với cô gái này, cô Carmen Tốt.” Carmen ngồi dậy trên đi văng và bắt tréo chân theo kiểu Ấn Độ. Nó hít mùi dứa trong kem chống nắng của Lena. “Carmen Tốt chăm sóc Valia. Cô này sống khắc kỷ và vị tha. Cô này chăm sóc Katherine. Cô này làm mọi việc bằng lòng tốt xuất phát từ trái tim. Vấn đề là anh chàng đó nghĩ Carmen Tốt là tớ.”

“Anh ấy dễ thương không?” Tibby hỏi.

Carmen nheo mắt lại. “Tibby, cậu có nghe tí gì tớ vừa nói không thế?”

“Tất. Tớ chỉ cần chút bối cảnh. Anh ấy tên gì? Trông anh ấy thế nào? Cậu quan tâm đến suy nghĩ của anh ấy nhiều đến mức nào?”

Carmen suy ngẫm. “Ừ. Hừm.” Thực tình mà nói, mới nghĩ đến anh thôi là đã thấy vui. Kể chuyện về anh thì từng bừng hớn hở. “Cậu hỏi anh ấy có dễ thương không á? Ý tớ là, dĩ nhiên anh ấy không phải Ryan Hennessey...”

“Ừ, không phải,” Tibby đáp lại. “Trước tiên, anh ấy là người thực việc thực.”

“Phải. Anh ấy thực. Anh ấy thực vô cùng. Và anh ấy dễ thương, dĩ nhiên rồi.” Nó không thể ngăn nụ cười toét ra trên mặt mình.

“Anh ấy thực sự dễ thương,” Lena nói. “Tớ biết. Nhìn cái mặt cậu kìa.”

“Anh ấy tên gì?” Tibby hỏi.

“Win.” Nó nhận ra mình nói cái tên đó bằng kiểu giọng hơi bất bình giống hệt anh. Nó đã đứng sang phe của anh.

“Win?” cả hai hỏi.

“Ừa. Gọi tắt của Winthrop. Anh ấy làm gì được chứ? Anh ấy đâu tự đặt tên mình được.”

“Tớ thích tên này,” Lena tuyên bố.

Tibby nhìn Carmen một lúc lâu. “Ôi Chúa ơi. Carma Carmeena Carmabelle. Cậu thích anh chàng này, phải không?”

Carmen đỏ mặt.

“Thế này thật đáng kinh ngạc. Cái này mới à nha,” Tibby nói tiếp. “Cậu thực sự thích anh ấy.”

“Nhưng anh ấy không thích tớ. Vấn đề là thế. Anh ấy là người tốt. Anh ấy là sinh viên y khoa. Anh ấy tình nguyện làm việc ở bệnh viện suốt cả ngày. Anh ấy thích Carmen Tốt.”

“Vậy sao không nói thật cho anh biết?” Lena hỏi.

“Bởi vì anh ấy sẽ không thích tớ nữa.”

“Sao cậu không thử?”

“Vì tớ sợ. Tớ không muốn làm hỏng tất cả. Tớ thà để anh ấy có được phiên bản lý tưởng hóa của tớ còn hơn là giới thiệu cho anh con người thật. Tớ thích cách anh ấy nghĩ về tớ - ý tớ là Carmen Tốt.”

Lena đẩy kính mát lên. Nó cương quyết. “Carmen, thế chán lắm. Hãy là chính mình. Nếu anh ấy không thích con người thực của cậu, thì anh ấy cũng không xứng đáng với nó.”

“Hallelujah,” Tibby nói.

Carmen nhìn hai đứa ngờ vực. “Hai cậu bị làm sao thế?”

Bridget ngồi ở đường biên sân bóng, cái bảng đặt trên đùi, nhai nhai một cọng cỏ. Những ngày này nó thậm chí không buồn thắt dây giày. Nó chân không đi quanh quẩn. Nó thậm chí đá bóng bằng chân trần. Như thế là không chính thống, nó biết, nhưng ai thèm quan tâm chứ?

Eric đi đi lại lại cách đó vài mét. Anh đang quan sát đội mình tập rê bóng. Bây giờ khi nhìn thấy anh nó không có cảm giác tế bào gào thét nhiều lắm nữa. Nó đã trở nên quen với anh.

“Blye tiền đạo,” nó nói không chủ ý nhằm vào ai cả. Nó đã cho Lundgren, người Thụy Điển, ở vị trí phòng thủ. Trẻ con dân châu Âu luôn có những nền tảng tốt nhất. Thăng bé rất linh hoạt. Naughton, đứa nó đặc biệt quý mến, nó xếp ở vị trí thủ môn. Thăng bé này nhất định không chịu phối hợp, nhưng nó chịu một sự quyến rũ kỳ quặc, dường như ngớ ngẩn, đối với quả bóng. Lúc này Tibby đang cho đội mình tập một bài chạy nước rút phức tạp. Nó muốn phân bổ các vị trí đâu vào đấy trước khi cả đội quay lại.

Đột nhiên bảng của nó bị che khuất. “Đi đi. Không do thám,” nó ra lệnh mà không buồn ngược lên.

Eric lùi lại khoảng nửa mét. “Để Naughton ở vị trí thủ môn, em điên rồi.”

“Để Naughton ở bất kỳ vị trí nào khác thì mới gọi là điên. Không do thám. Không nhìn lén. Không Peking. Không Beijing.”

“Đó là một lời khuyên thân thiện.”

“Tất cả đều thân thiện cho đến khi bọn em đánh gục anh hoàn toàn.”

“Ồiiiiii. Anh sợ quá.”

Cuối cùng nó ngược lên nhìn anh. Anh vờ như sắp sửa giẫm lên chân nó. Nó đưa tay lên mắt, nheo lại dưới ánh mặt trời. Nó cười với anh, rồi một ý nghĩ tốt lành lướt qua đầu nó. *Em nghĩ chúng ta thực sự là bạn bè.*

Hai ngày vừa rồi, Eric đã ăn tối với nó và Diana. Đầu tiên Diana có vẻ sợ hãi, nhưng rồi cô cũng quen với anh. Bạn có thể quen với gần như mọi thứ. Họ ngồi ba tiếng đồng hồ tại một bàn trong quán ăn bàn về lợi ích ba bên của ba đội như ba đứa điên cuồng vì bóng đá, mà thực sự là thế.

Bây giờ Bridget và Eric đi với nhau ngay cả khi không bị bắt buộc. Anh đôi khi còn cùng nó chạy bộ buổi tối. Họ ăn trưa trên sân cùng nhau (trừ thứ Hai, khi họ giả vờ đi hộ tống tại phòng ăn) và bàn bạc chiến lược. Họ không coi chuyện đó quá mức nghiêm trọng hay gì khác.

Nó có thể làm được thế này. Nó làm được. Không đến nỗi khó như thế. Nó yêu anh, có lẽ vậy, nhưng nó cũng thích được ở cạnh anh. Chỉ cần thế thôi nó cũng có thể hạnh phúc rồi. Nó không cần bất cứ gì nữa.

Cuối cùng, cuối cùng, rốt cuộc, bầu không khí tái ngộ kỳ lạ của họ đã bị xua tan. Mỗi quan hệ mới giữa anh với nó gần như hoàn toàn lấn át mỗi quan hệ cũ. Bây giờ nó cảm thấy giống như nó có thể giao phó bản thân cho anh.

Bridget nhìn đội mình thở không ra hơi chạy lại phía nó từ phía bên kia sân. Nó đứng đợi chúng như một bà mẹ tự hào. Naughton là đứa đầu tiên trình diện. Thành thật mà nói, nó ngờ thằng bé này ăn gian một hoặc hai đoạn, bởi không lý nào nhanh thế được. “Này, Naughty, em thế nào?”

“Tốt.” Thằng bé đang cố lấy hơi.

“Các em đi uống nước đi,” nó ra lệnh cho cả nhóm. “Rồi chúng ta quay lại luyện tập.”

Trong khi những đứa khác đi lấy nước, Naughton tiếp tục quanh quẩn bên nó, vẫn chưa đứng vững được trên đầu gối run rẩy. Thằng bé luôn hỏi

nó chuyện này chuyện kia. Thăng bé là dự án của nó, và thăng bé biết điều đó. “Tối nay chị có chạy không?” thăng bé hỏi.

“Chắc có. Chắc một đoạn ngắn.”

“Em chạy cùng được không?”

Cái này mới đây. “Ừ... chị nghĩ là được. Nếu em còn đủ sức sau khi xong việc với chị trong cả ngày hôm nay.”

Trông nó háo hức. “Em sẽ theo được. Đừng lo.”

Việc này khiến nó nhớ đến những chuyện xảy ra hai năm trước. Nó đã dẫn mình lại gần Eric như thế nào khi anh cố dẫn đầu đường chạy ở Mexico. Nó làm phiền anh, rồi phô trương và đóng đưa một cách lộ liễu. Chúa ơi, nó đã thực sự làm thế á?

Nó vẫn nghĩ về chuyện đó khi nó và Eric đến phòng ăn trưa một vài giờ sau đó.

Anh nhận thấy nó im hơi lặng tiếng, nhưng không làm phiền nó.

Joe Warshaw chặn họ lại trước phòng. “Đúng hai người tôi cần,” anh nói, kéo họ sang một bên. Anh ta có lẽ còn nháy mắt với Bridget như thể nói, “Thấy chưa, cộng sự của em đâu đến nỗi quá tệ, nhỉ?”

Bridget cup mắt nhìn ngón chân.

“Chúng tôi có kế hoạch tổ chức buổi dã ngoại thả bè cuối tuần này,” Joe giải thích. “Sẽ đi qua đêm dưới mạn Schuylkill. Đi một mạch, chỉ một đoạn phải chuyển tải. Chúng tôi đã có tám em đăng ký tham gia. Lẽ ra Esmer sẽ đi, nhưng cuối tuần này anh ấy phải nghỉ, và hai em đều tham gia. Có phiền gì không?”

“Nếu hai đứa em thấy phiền thì có sao không?” Eric hỏi. Anh biết kiểu của Joe.

Joe mỉm cười rạng rỡ. “Thực sự không.”

“VẬY THÌ VẬNG,” Eric nói.

“Anh sẽ bảo nhà bếp xếp tất cả lều và đồ đạc vào xe tải. Anh sẽ làm mọi thứ dễ dàng cho hai em, như thế được không?”

Eric và Joe nói chuyện hậu cần trong khi trí óc Bridget chạy quanh chỗ đó. Nó sẽ tham dự một buổi dã ngoại cắm trại qua đêm với Eric. Ôi Chúa ơi. Nó có thể duy trì những câu đùa bạn bè trong bữa ăn và thậm chí nhiệm vụ ở hồ. Nó đã thành thạo cái nghệ thuật tinh vi đó. Nhưng ngủ cạnh anh trong túi ngủ dưới những vì sao? Nó không chắc mình làm nổi việc đó.

Này, các cô em,

41 ngày!!!! Các cô em có biết bộ bikini của mình đâu rồi không?

Bee

Chuyện đó đã đến với nó trong mơ. Chuyện đó thực sự đã đến.

Lena mơ thấy Valia, mẹ nó, Effie, và đủ mọi chuyện vô lý. Trong giấc mơ, nó bước vào phòng ăn - hay một chỗ nó biết là phòng ăn dù trông khang khác. Rồi thay vì người nhà nó ngồi ở ghế thì lại là những bức vẽ họ - những tờ giấy to, rộng với những nét vẽ than chì dựng trên ghế. Lena không chỉ thích những bức vẽ này, mà trong giấc mơ, nó còn biết chính nó đã vẽ chúng.

Khi tỉnh dậy, nó biết portfolio của nó sẽ như thế nào. Không hẳn là nó muốn vẽ một xê ri chân dung gia đình. Chỉ là nó biết đó chính là điều phải làm.

Nó quyết định bắt đầu với mẹ, nguồn gốc của tất cả mọi thứ. Hơn nữa, nó biết mình có thể khiến mẹ đồng ý. Sau bữa tối, nó do thám ngôi nhà tìm chỗ phù hợp để mẹ ngồi làm mẫu.

“Ngồi ở đó ạ.” Lena chỉ vào cái sofa trong phòng khách, bọc nhung xanh lá cây, có gối được xếp cẩn thận bên trên. Nó chăm chú nhìn mẹ. Không. Mẹ thực ra không nghỉ ngơi trong phòng khách thường xuyên cho lắm.

“Thử trong bếp nhé,” Lena nói, và mẹ theo nó vào đó. Nó cho Ari ngồi xuống bàn bếp. Khá hơn rồi. Nhưng mẹ nó chưa bao giờ thực sự ngồi xuống.

“Đứng, okay?” Lena nói. Nó để mẹ tự bước đến chỗ của riêng mẹ ở quầy bếp. Thế hợp lý hơn. Không nghĩ ngợi, mẹ từ cầm lên tay, khuỷu tay đặt

trên mặt quầy bằng granite, đợi Lena chọn.

“Đừng cử động,” Lena nói. “Thế hay lắm.” Nó mang một cái ghế đầu đặt đối diện mẹ và dựng bảng vẽ lên đùi. Lena bắt mình nhìn một lúc lâu rồi mới bắt đầu vẽ. Nó muốn nhìn thấy tất cả những gì là thực và tất cả những gì có ở đó. Nó không muốn để bản thân bẽn lễn rút đi nữa.

Nó bắt đầu vẽ. Nó thích làn da mềm mại của mẹ tương phản với bề mặt sáng bóng của quầy bếp granite, cái cách khuỷu tay mẹ hơi nhăn nheo trên đó. Mẹ tránh sự mềm mại, khao khát sự săn chắc, nhưng mềm mại là thứ mẹ có.

Lena muốn bắt được hình ảnh những đốt ngón tay hơi xun lại do chiếc nhẫn cưới áp vào lâu ngày như nó tì lên má mẹ bây giờ. Nó ngắm đôi hoa tai kim cương sáng chói mắt, quà kỷ niệm hai mươi năm ngày cưới của cha Lena, nằm trên dải tai mềm mại, mỗi mặt của mẹ.

Vẽ không phải một việc thụ động, Annik thường nói thế. Bạn phải tìm thông tin; bạn phải đào sâu theo đuổi nó.

Lena ép mình nhìn sâu hơn vào đôi mắt ngập ngừng của mẹ, những đường lằn xuống bờ môi càng bị hằn sâu hơn bởi cái lối mẹ vừa chủ tâm vừa thận trọng giữ nguyên nó.

Ari muốn bằng cách nào đó ủng hộ Lena. Cô muốn ngồi làm mẫu cho đến khi tay chân tê cứng. Nhưng cô cũng cần phải đồng tình với chồng. Năm nay cô đã ký quá nhiều thỏa hiệp rồi, giờ không rút ra được nữa. Có thể cô là người hay nhượng bộ, nhưng tính cho đến thời điểm này, cô là người biết tự chịu trách nhiệm.

Lena nhìn các cuộc tranh đấu diễn ra trên từng góc khuôn mặt mẹ. Nó thấy những đường tội lỗi nhỏ tí để lộ cảm xúc chỉ trích mẹ. Ở một số điểm Ari quá mức điềm tĩnh, mái tóc mềm mượt, đôi mày thanh mảnh, quần áo thanh lịch với tông màu be nhẹ nhàng. Nhưng ở một số điểm, Lena thấy rõ mẹ đang tham dự một cuộc chiến nội tâm.

Lena tưởng tượng mình là một vị thống chế đang quan sát chiến sự giữa hai hàng lông mày của mẹ. Rồi nó tưởng tượng mình là một người vẽ bản

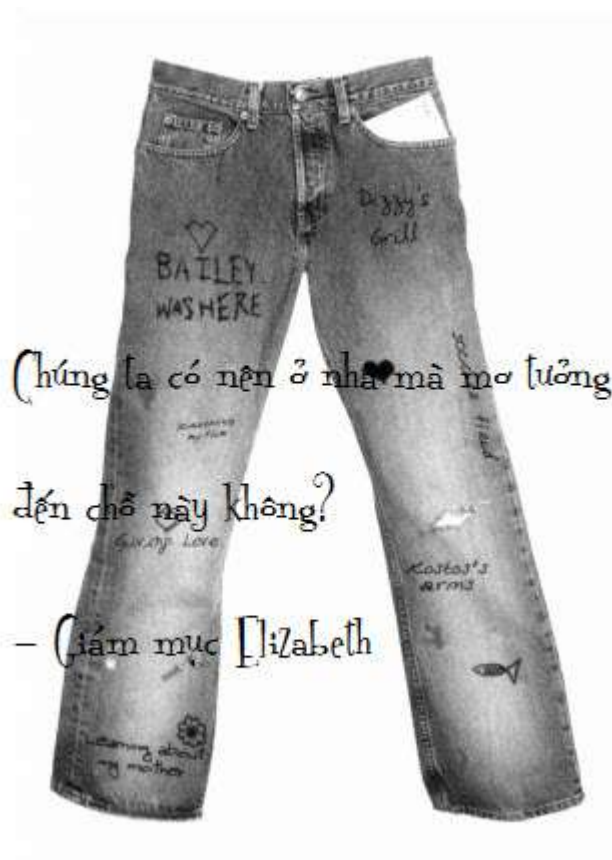
đồ, vạch ra từng đường cong và lõm giữa gò má và quai hàm Ari. Nó tưởng tượng mình là một người mù đang cầm than chì lần lần trên xương đòn và cổ mẹ. Nó hình dung mình là người tí hon, bò lên những chỗ hõm như rãnh núi trên vai mẹ.

Khi Lena mang bức vẽ đến cho Annik xem vào ngày hôm sau, Annik phấn khích ra mặt. Cô gần như không thốt nên lời.

“Cô nghĩ em vẽ được cái xe chưa?” Lena rụt rè hỏi.

Annik ôm nó, đập chân Lena vào bánh xe. “Thực sự rồi.”

16.



(Chúng ta có nên ở nhà mà mơ tưởng
đến chỗ này không?
- Giám mục Elizabeth

“Hey, Naughty.” Bridget đã không nói chính xác thời gian chạy buổi tối cho Naughty nhưng chẳng hiểu sao thằng bé đã có mặt ở đó. Nó tự hỏi thằng bé đã đợi trên con đường chân núi bao lâu rồi. Tối nay Eric không tới.

Hai đứa im lặng chạy một lúc. Không khí nặng đến mức gần như có thể cảm thấy nước trong chai kê lóc bóc. Bridget buộc phải đưa nó cho Naughty. Chạy lên núi mệt đã man - nó thích chạy thật mệt - vậy mà thằng bé vẫn ngay cạnh mặc dù trông như thể sắp chết đến nơi.

Thằng nhóc mười bốn. Có vẻ thằng bé nhỏ hơn nó đến chục tuổi, nhưng nó bề bàng nhận ra khoảng cách tuổi giữa nó với thằng bé và giữa nó với Eric chả khác là mấy.

Thằng bé liên tục xoay đầu sang nhìn nó. Thằng bé bồn chồn.

Lên đến đỉnh nó dừng lại một lát ngắm cảnh. Nó vẫn thường làm thế. Sự im lặng bị Naughton đập tan, thằng bé thở hồng hộc đến nỗi nó sợ phối thằng bé vỗ bụng.

Nó đợi đến khi cả hai chạy xuống núi rồi mới cất tiếng. “Thế nào?” nó hỏi thằng bé.

“Ồ...ồ...n.” Thằng bé rặn mãi mới ra nổi.

Thằng bé đợi đến khi cả hai chạy xong đường vòng quanh núi dài bốn dặm và chuyển sang thả bộ mới thổ lộ tâm tư. “Bridget ời?”

“Ời?”

“Chị thích gọi là Bridget hay Bee?”

“Sao cũng được. Cả hai.”

“Okay, ừ, Bee ời?”

“Ời?”

“Em muốn nói với chị điều này.”

“Ừ.”

Im lặng.

“Ừ... không có gì.” Mồ hôi khiến mặt thằng bé bóng nhẫy.

“Ừ.”

Thằng bé không chịu nổi dừng lại như thế. “Em, ừ, nghĩ chị... rất tuyệt.”

“Chị cũng quý em, Naughty.”

Thằng bé hăng giọng. “Em nghĩ em đang nói đến một kiểu quý khác cơ.”

“Quý như bạn gái?” Nó bộp thẳng vấn đề luôn. Cứ như thế này mất cả đêm.

Thằng bé ngạc nhiên. “Vâng.”

“Chị là huấn luyện viên của em, Naughty. Em biết chị không thể là bạn gái của em.” Câu nói này đủ cho nó, hồi còn ở Baja ấy? Sao nó lại nghĩ câu này thì đủ cho thằng nhóc?

“Chị có bạn trai à?” thằng bé hỏi.

Thế này thì dễ kết thúc rồi, nhưng nó không muốn nói dối. “Không. Không hẳn.”

“Sau kỳ cắm trại này thì sao?” thằng bé gợi ý. “Em đợi được.”

Thằng bé ngọt ngào và lý trí hơn nó ngày xưa rất nhiều. Tại sao lại dập tắt mọi hy vọng? “Có thể một ngày nào đó. Ai biết mọi chuyện sẽ thế nào?”

Vài giờ sau, nó ngồi cạnh Eric trên cầu tàu. Mặt trời lấp ló sau đám cây và nó thấy lòng tràn ngập tâm tư.

“Em xin lỗi anh một chuyện được không?” nó hỏi anh, tung tẩy đôi chân trần trong làn không khí ẩm áp.

“Em phải xin lỗi vì chuyện gì cơ chứ?” anh hờ hững hỏi. Tóc anh rối bù khi nước hồ thấm trên đó đã khô. Mặt anh lờm chờm râu và lộ vẻ nhẹ nhõm mà nó chưa từng thấy khi ở cùng nó vào cái mùa hè đầu tiên đó.

“Hai mùa hè trước.”

Anh khẽ cau mày nhưng rồi để nó nói tiếp.

“Thằng bé Jack Naughton muốn làm bạn trai của em. Nó rất dễ thương, nhưng chuyện này khiến em nghĩ đến chính mình. Nó khiến em nhớ em đã cư xử thế nào với anh, và em thấy hổ thẹn ghê.” Nó bẻ một miếng gỗ khỏi cầu tàu ném xuống nước. Nó thở ra thật mạnh. “Em xin lỗi đã làm thế. Anh hẳn đã nghĩ em mới lỗ bịch làm sao.”

Mặt Eric lộ vẻ đau đớn. Anh im lặng một lúc lâu.

Nó thu chân lên cầu tàu ngồi bó gối. Nó tì cằm lên đầu gối rám nâu, không dám nhìn anh. Nó cảm thấy rõ sức nặng của mái tóc xõa xượi đang khô dần sau lưng.

Trước đây cả hai không ai dả động một lời đến chuyện này. Trong suốt hàng bao nhiêu giờ ở cùng nhau, hai đứa không hề động chạm đến việc chúng hiểu nhau - còn kém hơn việc *hiểu* nhau rất nhiều. Hai đứa chưa bao giờ nói về “chúng mình”. Không có cái gọi là “chúng mình”.

Nhưng bây giờ, nó đang đưa hồn ma “chúng mình” ra, có phải không nhỉ? Không phải để đánh thức hồn ma dậy, nó tự hứa. Không phải thế. Đầu

óc nó nảy ra một phiên bản hài hước của lời thoại nổi tiếng trong vở *Julius Caesar*: *Ta đến không phải để tán dương chúng ta, mà để chôn vùi chúng ta.*

Eric luồn tay vào tóc. “Anh không nghĩ em lố bịch,” cuối cùng anh cất tiếng, về hơi phòng vệ. “Chuyện phức tạp hơn mà.”

“Nhưng lỗi của em hết. Em biết mà.”

Trông anh mệt mỏi khủng khiếp. Một bên khóe miệng anh bè ra, còn bên kia trể xuống. Nó biết anh không muốn tiếp tục nói chuyện này nữa.

“Em sẽ không khơi ra nữa đâu,” nó dịu dàng nói. Mắt nó cay xè ngân ngấn nước nên không muốn anh thấy. “Em hứa đấy. Chúng mình cứ coi như nó chưa từng xảy ra.”

Khi cuối cùng anh lên tiếng, giọng anh khẽ đến nỗi nó hầu như không nghe được gì. “Em nghĩ anh có thể quên được ư?” Anh đưa tay lên chùi mắt. “Em thực sự nghĩ là do em cả ư? Rằng anh cũng không hề mong muốn ư?”

Brian đến chơi, vì thế Tibby ở rịt trong phòng. Brian hầu như ngày nào cũng đến thăm Katherine. Cậu đã biến khúc bột bó ở tay nó thành một kiệt tác nghệ thuật: dùng bút dạ của con bé vẽ một con rồng hung tợn nằm ườn ra, mỗi lần đến chơi lại vẽ thêm một chút.

Brian cũng đến gặp Tibby, Tibby ngờ thế, nhưng nó không muốn gặp cậu. Cậu sẽ chộp ngay tại chỗ mỗi lần nó lên vào bếp lục đồ ăn và hỏi nó bằng ánh mắt sâu thẳm, vì sao lại tránh mặt cậu. Mà nó sẽ mãi tránh mặt cậu vì không có câu trả lời.

Tibby ngồi trên giường, cửa hé ra một chút để nghe được tiếng Brian nhưng không bị dòm thấy. Đúng lúc đó Carmen đến. Brian đủ thận trọng để mặc nó một mình, nhưng với Carmen thì không được may mắn thế. Carmen bước vào phòng và đóng cửa lại sau lưng.

“Cậu đang làm gì thế?”

“Ý cậu là sao?”

“Sao không gặp Brian? Anh chàng đáng thương đó đang chết dần chết mòn.”

“Cậu ấy đến đây gặp Katherine,” Tibby chống chế.

Carmen không phải là người kiên nhẫn cho lắm. “Im mồm đi nào. Cậu ấy yêu quý Katherine, tớ biết, nhưng cậu mới là người cậu ấy muốn gặp.”

“Sao tớ không thể được là mình nếu tớ muốn?” Tibby cau kỉnh chất vấn.

Carmen thở dài. Nó đang ở trong tâm trạng tình yêu gian nan. “Vì Brian yêu cậu. Và tớ hơi bị chắc cậu cũng yêu cậu ấy. Vậy mà cậu đang làm gì đây? Dù thích hay không, cậu cũng sắp đi học ở NYU tháng rưỡi trời. Cậu không thể đơn giản ra đi như thế này được.”

Tibby ngấy tận cổ khi phải nghe thế này rồi. Mẹ nó đã ở phòng nó ca bài ca này chưa đầy hai tư giờ trước. “Sao ai ai cũng vội vội vàng vàng xô tớ và Brian lại với nhau thế? Tại sao cậu ấy phải là bạn trai của tớ? Chẳng lẽ không có bạn trai thì không phải người à? Sao ai ai cũng phải yêu một ai đó?”

“Cậu không phải yêu một ai đó,” Carmen đáp lại. “Nhưng rõ là cậu đang yêu. Với cả, Brian còn hơn là bạn trai cậu.” Carmen liếc mắt không vừa ý nhìn căn phòng bừa bộn. “Có phải do chuyện Katherine không?” nó hỏi. “Vì Katherine lành nhanh và cậu mới là người ra về bị thương tổn.”

“Không phải chuyện Katherine,” Tibby nói, chỉ để Carmen không quấy nhiễu nữa. “Không phải do chuyện gì cả. Mà này, biết đâu cậu sai. Biết đâu tớ không thích Brian theo kiểu đó.”

Carmen sẫm soi nhìn. “Thực lòng cậu đang bảo tớ là cậu không thích Brian theo kiểu đó à?”

Tibby không tài nào nói phải mà không phải là nói dối, vì vậy nó quyết định không nói gì.

“Chào bố. Con đây.”

“Hey, thỏ con! Nghe giọng con bố thấy vui ghê. Có chuyện gì thế con?”

Carmen và Al thường nói chuyện vào tối Chủ nhật vì vậy một cú điện thoại vào tối thứ Năm ngay tắp lự khiến “Có chuyện gì thế con?” của ngày

xa xưa bật dậy.

Carmen đã, theo một kiểu hơi dở người, phấn khích nói với mẹ việc nó sẽ không thỏa ước nguyện cả đời đi học William College. Nhưng hóa ra mọi sự phấn khích bay sạch khi nói với bố. Nó đã lần lữa hàng trăm lần.

“Con... ừm... Lydia thế nào?”

“Tuyệt lắm.” Bố rõ biết nó đang đánh trống lảng.

“Còn Krista?”

“Bố nghĩ con bé ổn.” Al luôn thận trọng khi nói đến chủ đề này. Ông không muốn khiến mọi thứ có vẻ như Krista chính là đứa con gái sống cùng ông trong khi Carmen là đứa con gái nói chuyện với ông vào Chủ nhật. Mặc dù đúng là thế thật.

“Cho con gửi lời chào con bé, nhé?”

“Dĩ nhiên rồi. Con bé sẽ vui lắm. Nào, nói bố nghe. Mọi thứ với con tuyệt chứ? Công việc thế nào?”

“Ổn... ạ. Bố à, con gọi vì... ừm, vì...” Nó buộc mình phải nói ra. “Vì con nghĩ đến mùa thu này rất nhiều.”

“Ừm...”

“Có lẽ ngay bây giờ con chưa sẵn sàng ra khỏi nhà.” Nó nói nhanh đến nỗi câu đó nghe cứ như một từ dài.

“Thỏ con, giải thích bố nghe ý con nào.”

“Thì mẹ và chú David, và mẹ sắp có em bé, rồi mọi thứ nữa. Ngay bây giờ mà tưởng tượng việc rời khỏi nhà thì khó ghê lắm.”

“Ừm...”

“Mùa thu này có khi con ở lại nhà. Thậm chí có lẽ con đi học ở đại học Maryland cũng được. Con được nhận vào đó rồi, bố biết mà, kiểu chỉ để phòng khi thôi.”

“Ồ, bố không biết đấy.”

“Chuyện vừa mới đây thôi.”

“VẬY. Con bảo có khi mùa thu này con ở nhà?”

“Con nghĩ có lẽ thế.” Nó thở phào ra một hơi mà nó đã nhịn ít nhất là một phút rồi.

“VẬY là không Williams.”

“CÓ lẽ không.”

“CÓ lẽ không?”

“CHẮC HẸN không.”

“CHẮC HẸN không.”

“VẬY. Vấn đề là, con phải gọi đến trường Williams và báo với họ. Con không thể giữ chỗ trong khi con sẽ không dùng nó, bố biết đấy?”

“Ừ, chuyện đó thì bố chắc con nói đúng rồi.” Bố nó thực sự nghe không câu chút nào. Giọng bố bình tĩnh.

“VẬY con cứ thế mà tiến và gọi báo cho họ, con nghĩ thế.”

Nó nghe tiếng bố chuyển điện thoại sang bên tai kia. “Thỏ con, con để bố lo chuyện này cho, nhé? Bố đã trả một khoản đặt cọc tương đối rồi, vì vậy bố cần làm việc với họ một chút để rút lại.”

“Ồ không. Bố có nghĩ...?” Carmen không thể chịu nổi ý nghĩ bố nó gặp khó khăn bởi mấy nghìn dollar cùng với mấy chuyện khác nữa.

“Bố nghĩ không sao đâu,” ông nói. “Để bố lo chuyện này cho, nhé?” Ông thật bình tĩnh.

Có khi nào mẹ nó kể với ông trước rồi không? Carmen thám thính xem có phảng phất mùi mưu kế của bậc phụ huynh ở đây không. Ngay cả bố mẹ đã ly hôn rồi vẫn có khả năng làm những chuyện như thế khi họ lo lắng.

“Con cảm ơn bố.” Lại một lần nữa nước mắt ngăn nước mắt dài chảy. “Bố có chắc bố không thất vọng không bố?” Giọng nó bất tuân lệnh nó và vỡ òa ra ở âm tiết cuối cùng.

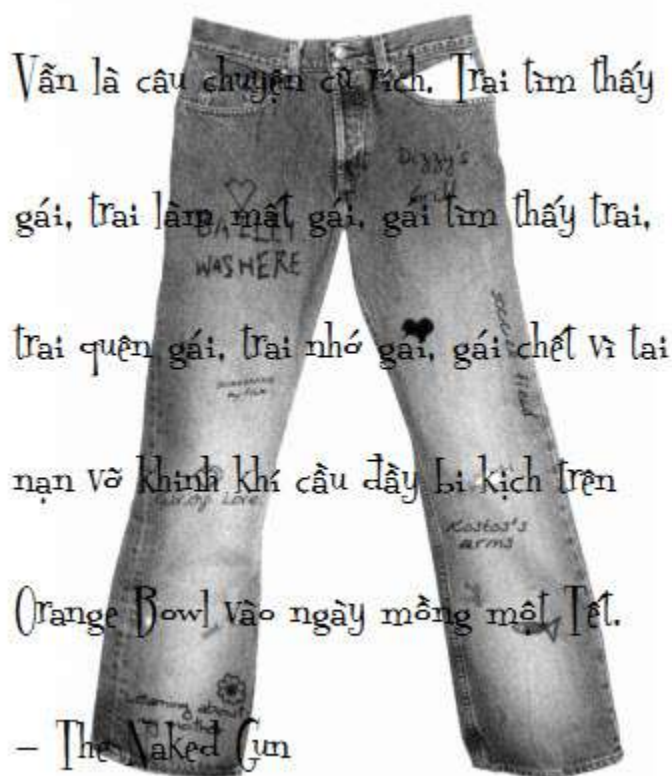
Ông thở dài. “Nếu con muốn đi học ở Williams, thì bố muốn con đi học ở Williams. Nếu con muốn đi học ở Maryland, thì bố muốn con đi học ở Maryland. Bố muốn con hạnh phúc, thỏ con ạ.”

Làm thế nào nó có được bậc phụ huynh tử tế thế nhỉ? Làm thế nào bậc phụ huynh tử tế như thế lại biến thành thảm họa với đứa con gái nhỉ?

Ông không chỉ tỏ ra tử tế. “Bố yêu con, Carmen ạ. Bố tin con sẽ đưa ra quyết định đúng đắn.”

Carmen cảm thấy một cái đe đã bí ẩn thế chỗ ruột già. Đôi khi sự tin tưởng có cảm giác như là món quà tệ nhất trên thế giới này.

17.



Việc thả bè diễn ra trơn tru. Lần này thì không bị đàn ong nào cản quét cả. Không té nước, không xô đẩy, không lật xuống. Bridget và Eric phô một màn hết sức thuyết phục chứng tỏ cả hai biết cả hai đang làm gì.

Ngược lại, các thành viên cắm trại, tám thẳng nhóc, tha hồ té nước, va chạm, đập nhau bằng mái chèo. Chúng vui chơi thả cửa trong khi Bridget và Eric thì làm quần quật.

Trong suốt những giờ dài dặc trôi nổi trên con sông vừa nóng vừa yên lặng, Bridget có kha khá thời gian mà ân hận những gì mình vừa nói với Eric. Việc đó đã làm thay đổi bầu không khí giữa hai đứa. Hẳn nhiên là phải thế rồi. Bao sự dễ chịu biến mất sạch. Tự dưng chúng lại trở nên cẩn trọng và lịch sự. Sao mà nó ghét cái kiểu đó thế không biết.

Đủ thể loại cảm giác căng thẳng xuất hiện. Nó thấy chợn chợn khi thấy nóng phải cởi áo phông ra để lộ bikini, mặc dù ai cũng đang mặc đồ bơi rồi. Mắt nó liếc đi chỗ khác không nhìn ngực trần Eric, mặc dù trước đây nó nhìn thấy anh như thế hàng tỉ lần rồi. Khi tết tóc, nó quay sang thì thấy anh nhìn nó và thế là cả hai ngay tức thì cụp mắt xuống.

Sau bữa tối nhặt nhèo kiểu cắm trại, trời đổ mưa luôn, trông cả hai đứa hơi mất tinh thần. Có ba lều: hai lều bốn người cho trại viên. Một lều hai người cho chỉ huy. Lều hai người trông nhỏ đến tức cười với Bridget khi nó bắt đầu dựng.

Nó đoán kiểu gì Eric cũng mặc cả để ngủ ngoài trời. Nó cũng thế. Như thế anh nằm một bên khu cắm trại còn nó bên kia và cả hai tránh được cái tình huống hóc búa này. Gió thổi mạnh hơn và tạt những giọt mưa to nặng xuống đầu chúng như thể tỏ rõ quan điểm của nó. Hai đứa tối nay sẽ ngủ trong lều.

Thường thường Bridget rất khá khoan đi sầm sầm để trút sạch căng thẳng ra ngoài. Đó là một tài năng đặc biệt của nó. Nó sẽ đi loanh quanh giậm chân thật mạnh, ném sự căng thẳng xuống dưới bàn chân và không may may để tâm để ý đến. Nhưng lần này thì sự căng thẳng hơi quỷ quyệt. Căng thẳng quần thân vào mắt các chân và túm được nó rất nhanh.

Nó không biết đi đâu để thay bộ đồ bơi. Nó không muốn anh nhìn thấy nó đánh răng hay chải tóc. Rõ ràng ràng là nó không muốn anh phát hiện ra nó tè bậy trong rừng. Nó không muốn đi vào mà gặp anh mặc mỗi cái quần cộc hay thậm chí còn tệ hơn. Nó thấy căng thẳng khi nghĩ đến cảnh anh nhìn nó mặc áo ngủ dài chui vào túi ngủ.

Khi nghĩ đến mình đã liêu lĩnh với anh thế nào hai mùa hè trước, nó chùn người lại. Làm thế nào nó có thể hành động như thế? Khi đó thậm chí nó còn chưa biết gì về anh.

Có lẽ đó chính xác là lý do nó hành động như thế.

Eric cho nó ở một mình một lúc khá lâu trong lều rồi mới lịch sự hỏi anh vào được chưa. Anh lịch sự kinh khủng, và anh ướt như chuột lột.

Nằm trong túi ngủ, tóc xõa dưới cổ, nó quay lưng lại với anh, như thể không để ý thấy anh cũng đã chui vào túi ngủ cách đó chưa đầy nửa mét. Nó ước gì hai đứa có thể cười phá lên với chuyện này nhưng không tài nào tìm ra cách.

Vậy là chúng nằm cạnh nhau trong một cái lều màu da cam nhỏ tin hin. Mưa sầm sập đổ. Nó có thể ngửi thấy mùi dầu gội và làn da ẩm ướt của anh. Hơi kỳ kỳ theo một kiểu kỳ diệu.

Nó ngượng đến nỗi không thể xem xét đến các khả năng như trêu người giữa chúng nếu nó để đầu óc mình thành thơi. Thực sự là, điều nó muốn nhất là đảm bảo với anh. Nó không gây nguy hiểm. Không phải thế. Nó muốn chứng minh điều đó với anh.

Nó lật người nằm ngửa nhìn lên trên. Anh cũng lật.

Nó hăng giọng. “Kể em nghe về Kaya đi,” Bridget nói. “Chị ấy là người như thế nào?”

Eric không trả lời ngay.

“Chị ấy hẳn xinh lắm.”

Anh thở ra một hơi dài. “Ừ, xinh.” Giọng anh nghe vẻ thận trọng. Những chuyện này anh luôn kín tiếng.

“Tóc màu sáng hay tối?”

“Tối. Thực ra cô ấy cũng có nửa dòng máu Mexico.”

“Hay thế.” Bridget, một cách ngớ ngẩn, ước gì nó tìm được cách có nửa dòng máu Mexico trong người. “Chị ấy cũng học ở Columbia à?”

“Cô ấy vừa mới tốt nghiệp.”

Với Bridget, thế nghe vừa già dặn, vừa đầy học thức và chiến thắng tuyệt đối khi có nửa dòng máu Mexico lại vừa tốt nghiệp Columbia. Nó thấy mình đang nảy sinh mặc cảm tự ti khi ngu ngốc nằm đó trong cái túi ngủ, co rút lại vào cái bộ da vị thành niên không-phải-Mexico. Nó không buồn nói gì nữa, sợ hãi biết đâu khi tiếp tục đối sánh với cô bạn gái rạng ngời như mặt trời của anh còn thấy mình vừa ngu hơn vừa trẻ nít hơn.

Sao Bridget lại mời cái cô bạn gái của Eric vào lều da cam của chúng làm gì nhỉ?

Anh nằm nghiêng, đối diện với nó và gối đầu lên tay. Nói dăm ba câu, cho dù là về chuyện này đi nữa, cũng khiến mọi chuyện giữa chúng dễ chịu hơn. “Hey. Anh muốn nghe về các bạn *của em*.”

Đây là món mồi nó không cưỡng lại nổi. Và nó tiêu tán sự căng thẳng khi vừa lú lo vừa bù lu bù loa vừa càu nhàu, ngu ngốc và trẻ nít hết mức có thể.

Chướng ngại vật tiếp theo của Lena đúng là chướng ngại vật. Đó là Valia. Lena đã tuyệt đối tránh mặt bà nội trong suốt hàng tháng qua, nhìn thẳng vào mặt bà thì rất hãi.

Lena đã khắp khởi hy vọng Valia sẽ từ chối ngồi làm mẫu, nhưng không. Bà ngồi sau bàn trong phòng và nhìn thẳng vào Lena.

“Bà chơi máy tính cũng được, nếu muốn. Thế cháu cũng vẽ được,” Lena đề nghị.

Valia nhún vai. “Hôm nay máy tính với bà đủ rồi.”

Lena tính bây giờ ở Hy Lạp chắc khuya rồi; chắc hẳn lý do là vậy.

“Hay bà xem TV, thế sẽ dễ chịu hơn.”

“Không. Bà xê chỉ ngồi đây thôi,” Valia nói.

Lena phải cứng rắn lên. Nó đang tìm giải pháp, còn Valia thì nhìn thẳng vào nó. Lena buộc mình phải gan dạ.

Thoạt tiên rất khó khăn. Lena đã tránh né nỗi đau hiển hiện của Valia cũng như chính hàng đồng rắc rối của nó. Nhìn mặt Valia, nó không thể lờ nỗi đau đó đi. Vẽ Valia nghĩa là không chỉ nhìn thấy mà còn đào sâu vào trong đó. Lena cảm thấy hy vọng duy nhất của nó là đi từng bước một.

Trong một năm qua bà nó đã già đi biết chừng nào. Da Valia nhăn nheo đến nỗi trông như thể sắp tuột khỏi xương. Đôi mắt từng đen láy giờ kèm nhèm và nhạt màu, kèm theo một vết xanh xanh quanh móng mắt. Hai con mắt nhìn ra từ những nếp da cứ như thể từ bên trong hai hang động.

Bapi đã rất yêu Valia. Lena tưởng tượng ngay cả khi họ già rồi, Bapi vẫn nhìn thấy Valia xinh đẹp của một thời son trẻ. Bây giờ không ai nhìn bà như thế nữa, và theo lẽ vậy, bà đã co quắt lại.

Đột nhiên Lena chớp lấy thử thách. Nó sẽ thử nhìn Valia - Valia của Bapi - trong khuôn mặt này, nếu được. Nó sẽ không chỉ tìm nỗi đau mặc dù nỗi đau tràn ngập. Nó sẽ như một nhà khảo cổ. Nó quật lên một Valia của ngày xa xưa; nó sẽ tái khám phá bà trong đồng đồ nát hiện thời.

Giây phút này Lena thực sự đang nhìn, và Valia cũng cảm đương đầu. Bà giương mắt nhìn lại. Lena chưa bao giờ vẽ mà người mẫu lại nhìn đắm đắm thẳng vào mắt mình. Như thế đây là một cuộc thi nhìn cho đến khi dồn nhau vào thế bí mới thôi.

Lena nhà khảo cổ nhìn thấy manh mối trong hình dáng lông mày Valia. Nó mượn một ít nét ở Effie mà nhiều người nghĩ là giống hệt Valia. Nó thấy hình ảnh cha mình ở miệng và cằm Valia. Lena đang vẽ cái nó nhìn thấy, nhưng nó đang để quá khứ dẫn dắt cách mà nó cảm ra từ cái mình nhìn, nếu được. Nó có thể nhìn thấy cái đẹp nếu thực sự cố.

Vẻ cau có khắc nghiệt mọi khi của Valia tan dần trên nét mặt. Các bộ phận và chỗ tạo nên khuôn mặt bà biến đổi thành đường nét mới, tự nhiên hơn. Lena nhận ra Valia thích được nhìn ngắm. Và điều đó khiến Lena ngấm ngội, thật đau lòng khi chả mấy ai đã chịu nhìn bà. Họ ai cũng sợ bà. Mắt họ không dám nhìn thẳng vào bà. Ai mà còn cần thêm bi kịch sâu thẳm trong chuỗi ngày của mình nữa? Họ lịch sự lờ bà đi hay chấp nhận nghe cầu nhàu chỉ để bà tha cho họ đi. Thực tình họ đều ước bà đi đi. Hay ít nhất, họ ước sự giận dữ trong bà, nỗi khổ đau, sự cô đơn, sự không hài lòng, và tất cả những lời cầu nhàu của bà mất đi. Những gì còn lại thì với họ không vấn đề gì.

Chả có gì lạ khi Valia giận dữ. Gần như bằng vũ lực, con trai bà đưa bà về đây để rồi bây giờ dành toàn bộ thời gian để mong bà không ở đây. Và Valia thực sự muốn đi, vấn đề là ở chỗ đó. Họ muốn bà đi; bà muốn mình đi. Thật rồi như bong bóng.

Lena vẽ và vẽ. Valia là một người mẫu hiếm có. Siêu hơn mẫu chuyên nghiệp được trả mười lăm đô một giờ ở trường nhiều. Suốt bảy mươi phút, Valia đứng im như tượng, không một tiếng thở dài, không một tiếng rên rỉ, không một lần ngo ngoáy.

Sau một lúc, Lena rơm rớm nước mắt nhưng nó không dừng tay chùi. Valia mới cô đơn làm sao! Rốt cuộc bà mong được mọi người nhìn nhiều đến mức nào. Việc tất cả bọn họ tước đi cái nhu cầu đó của bà mới đau đớn làm sao.

Khi Lena vẽ xong, nó tiến lại và hôn lên trán Valia. Hai người đã không chạm vào nhau hàng bao tháng rồi. Dường như Valia bị nụ hôn làm chấn động.

Lena rút rờ đưa Valia bức tranh. *Cháu đã nhìn thấy bà. Cháu nghĩ cuối cùng cháu đã nhìn được*, Lena tự nhủ.

Valia nhìn bức tranh một lúc lâu. Bà không nói gì cả. Bà gật đầu một cách cục cằn, nhưng Lena tin rằng trong buổi chiều thứ Bảy lạ kỳ này, nó và bà đã nhìn được ra nhau.

Bữa sáng hôm sau, Valia lại cư xử theo cung cách mọi khi.

“Ai pha cà phê này thế?” bà chất vấn, hành động như thể bà rất có khả năng nhớ luôn cà phê ra bàn.

“Cháu pha đấy,” Lena đập lại. “Bà không thích à?”

“Tệ không tưởng,” Valia nồng nhiệt đáp.

Lena nhìn thẳng vào mắt Valia và nhất định không liếc đi. “Vậy thì đừng uống ạ.”

Cả gia đình trở mắt nhìn nó kinh ngạc, và Lena thấy khá hài lòng với bản thân.

“Chào, Carmen? Tớ hy vọng đây đúng là Carmen. Nếu đây đúng là Carmen, vậy thì đây là Win. Nếu không, thì... thì vẫn là Win và xin lỗi vì làm phiền cậu. Ngay cả nếu đây đúng là Carmen, biết đâu tớ cũng có thể làm phiền cậu và tớ xin lỗi nếu thế. Tớ tìm thấy số điện thoại của cậu ở...

mà thôi, không có gì. Tớ không phải là người quấy rối hay gì đâu. Tớ thề với Chúa đấy. Tớ chưa bao giờ gọi cho ai bất thành linh như thế này. Nhưng tớ phải thú nhận là tớ nghĩ đến cậu và...” *Biiiiiiip*.

Đâu đó lúc nửa đêm, Bridget cảm thấy một sợi tóc nhỏ xiu chọc vào tay nhồn nhột. Nó mở mắt mà không hề cử động. Trong khi ngủ, Eric đã lăn về phía nó. Đầu anh dịch lại gần đến độ khẽ chạm vào vai nó. Nó gần như ngạt thở. Cơ thể hai người cuộn lại theo cùng một hướng, người nó hơi khum lại ôm lấy người anh. Chân hai cái túi ngủ gần như đụng vào nhau.

Nó ngủ được mỗi tí đêm đó, mà giấc ngủ vừa không sâu vừa đầy mộng mị bề mặt. Nó không thể xuống sâu thêm chút nào nữa, so với việc ở gần anh như thế này ấy. Nó tự hỏi liệu anh có nhận ra dù đôi chút rằng cơ thể hai người đã gần gũi thế nào, hơi thở hai người đã quyện lẫn thế nào không. Hay anh chỉ ngủ một cách đầy ngây thơ và ngon lành?

Thận trọng và khéo léo, nó dịch chân. Nó nín thở cho đến khi, qua lớp túi ngủ, nó cảm thấy thật khẽ khàng ngón chân to của anh, hình dáng gót chân anh. Nó cầu cho anh không nhận thấy hay nhúc nhích. Anh không. Anh ngủ.

Nó rút chân lại, thấy ân hận.

Nó sẵn lòng trao cho anh bất cứ thứ gì để anh lại muốn nó như xưa. Nhưng nó còn sẵn lòng trao cho anh nhiều hơn để anh tin nó.

18.



Tibby đang đứng trước cửa rạp đợi suất chiếu lúc một giờ kết thúc. Nó cũng đã thôi không xem phim nữa. Thời gian này nó thích đứng ở cửa sổ nhìn ra ngoài. Có một chiều cô bán vé bị ốm, thế là Tibby phải đứng thay cô trong cái phòng nhỏ tin hin. Thế lại vui - an toàn, mọi thứ đều trong vòng kiểm soát, dự báo trước được.

Lại lần nữa Tibby bắn khoản liệu mình lựa chọn nghề tương lai thế có đúng không. Nó bắn khoản không biết NYU có lớp kế toán không. Hay biết đâu họ có mở cả chương trình cho người thu phí đường bộ tương lai. Hay nhân viên thu ngân. Nó tưởng tượng mình sung sướng làm việc trong một cửa hàng rượu ở một khu dân cư hạ đẳng mà bạn ngồi sau lớp kính chống đạn dày cộp và người mua trả tiền qua một cái khe trên kính. Thế nghe cũng ổn.

Nó nhìn thấy một toán người bên kia đường, và trải nghiệm một tích tắc khách quan khi ta nhìn thấy một người quen trước khi nhận ra ta quen họ. Dĩ nhiên cái người cao cao kia là Brian. Tibby đã phải liên tục xem lại xem cậu bây giờ trông thế nào. Khi cậu còn là đứa tẻ nhất trong những đứa tẻ nhất, mái tóc rối bù - dài ngoẵng, không chải, cần cắt bớt - góp phần kha khá vào cái diện mạo tẻ hại của Brian. Bây giờ trông mái tóc lại bảnh đẹp ngay vào mắt, nhếch nhác theo kiểu rất hay. Nó mua quần áo hãng Old Navy cho cậu một năm vài lần, vì thế chẳng có gì là bầy ở đây cả. Cậu đã học cách thích đi tắm một cách tự nguyện. Cái đó cũng có tác dụng.

Còn cái người nhỏ với cái đầu đội chiếc mũ hockey khổng lồ đang lắc la lắc lư kia là Katherine, dĩ nhiên rồi. Mỗi lần nhìn thấy cái mũ hockey đó Tibby lại có cảm giác bụng mình quặn lại. Những thớ thịt trên mặt nó co lại nhăn nhó, ngay cả khi nó cố không làm thế. Nhìn thấy cái mũ khiến nó có cảm giác giận dữ và khiến nó muốn khóc.

Nicky đang cầm tay kia của Katherine. Ngay thẳng bé cũng bảo vệ con bé hơn.

Họ băng qua đường tiến về phía rạp chiếu phim. Katherine nhìn thấy Tibby qua lớp cửa kính. Con bé vẫy tay nhiệt tình đến độ cái mũ lệch qua một bên, dây buộc mũ dưới cằm kéo tận sang tai. Tibby mở cửa cho họ.

“Bọn em đi xem phim ở rạp *của chị!*” Katherine hét toáng lên.

Tibby chỉnh lại cái mũ bảo hiểm. Nó luôn làm thế.

“Hey, nhìn này.” Katherine chỉ vào đầu mình.

“Sao em?” Tibby nói.

“Nhãn dán!” Katherine hoan hỉ. “Nicky giúp em dán đấy.”

Cái mũ hockey thực ra chẳng chít nhãn dán rồi, gồm tất cả các siêu nhân và nhân vật hoạt hình trong lịch sử ngành bán nhãn rẻ tiền.

“Eo, đẹp thế,” Tibby nói.

“Giờ thì em chả bao giờ muốn bỏ mũ ra nữa,” Katherine hoan hỉ tuyên bố.

Tibby như ghen thờ. Trong việc này có sự tra tấn nào đó mà nó không sao xác định nổi. Chúa phù hộ Katherine. Sao con bé vẫn có thể như ngày xưa? Sao Tibby lại khác xưa đến thế? Sao Katherine thực sự không sao mà nó vẫn thấy đau đớn quá độ? Đâu phải Tibby rơi xuống từ cửa sổ. Việc nó lo lắng cho Katherine đã trở thành một thứ thừa thãi; Katherine đâu có cần. Mà thực sự nó lo lắng cho ai?

Quên hết mọi chuyện xảy ra trong một giây, Tibby theo bản năng liếc nhìn Brian. Và Brian khẽ khàng chạm vào tay nó, bao bọc nó bằng một ánh mắt động viên chẳng dính dáng gì đến chuyện cậu có muốn hôn nó hay không.

Carmen đã lưu lại tin nhắn điện thoại của Win và nghe đi nghe lại mười bốn lần trong một tiếng đồng hồ. Vậy tại sao nó lại ở trong bệnh viện - ngay đúng nơi anh làm việc - ngồi thụp trong một góc cúi xuống cuốn sách, đeo kính râm và đội mũ? Giờ là chiều thứ Tư và Valia phải đến vật lý điều trị như mọi khi. Carmen biết phải tìm Win ở đâu. Thậm chí Win có lẽ còn đang đi tìm nó.

Nhưng ngược lại, nó chọn góc xa nhất có thể, tình cờ là ở trên một hành lang vắng tanh trong khoa sản. Ban đầu thì khá ổn và yên tĩnh, nhưng bất thành linh có một bà bầu lạch bạch tiến lại chỗ nó. Nó cúi đầu xuống cố đọc thêm một vài trang nhưng bị phân tâm. Như thế này thì hơi quá đối với tình trạng cô quạnh của nó. Mà ở chỗ này thì chẳng chạy đi đâu được.

Tất cả các bà bầu và những ông chồng đang ủa vào một căn phòng. Carmen đang tưởng tượng thế là thế nào - một đại tiệc hoành tráng cho người mang bầu? - thì trong đầu nó lóe lên một ý. Nó nhìn đồng hồ.

Nó hầu như cố tình lơ đi bất cứ điều gì mẹ nó nói mà có dính líu đến các từ *đau đẻ*, *sinh*, *mang thai*, hay *em bé*. Nhưng trong đầu nó cũng lơ mờ biết mẹ và David đang đến một lớp hướng dẫn các vấn đề về sinh đẻ cũng ở ngay trong bệnh viện này.

Có thể không nhỉ? Có thể không?

Ôi trời ơi.

Nó cố tiếp tục đọc sách, nhưng không được. Hết trang này sang trang khác, lời giễu cợt tao nhã của Jane Austen đi vào mắt nó rồi dừng lại không lên nổi não. Bây giờ thì Carmen thấy tò mò. Một khi trong đầu nó đã chòi ra một câu hỏi thì thật khó có thể không trả lời. Nó cho sách vào túi và đi dọc hành lang. Nó dừng chân tại căn phòng mà mấy bà bầu vào. Phòng này có cửa kính mờ, tương đối thuận lợi để dòm trộm. Nó thấy các đôi ngồi trên sàn. Đàn ông ngồi giạng chân ra cho các bà vợ phục phịch ngồi ở giữa. Thực tình mà nói trông khá kỳ dị. Giáo viên đứng sau một cái bàn ở phía trên.

Thật ra, Carmen đã đi đến kết luận là mẹ nó không góp mặt trong cái lớp học kỳ lạ này thì nhòm thấy một ông bố ở phía cuối lớp và thấy mái tóc đen quen thuộc. Rất khó nhìn thấy Christina vì mặc dù mang cái bụng to tròn nhưng có vẻ như cô đang co lại khi dựa vào tường.

Ai cũng đi đôi trong khi Christina có một mình. Sao lại thế? Bài luyện tập đang được thực hành cần người đàn ông xoa bóp vai cho vợ, còn Christina thì ngồi kia.

David đâu? Carmen bối rối nhìn cho tới khi Christina giơ tay lên tự xoa bóp vai. Đó là tất cả những gì Carmen cần. Một nỗi đau bất ngờ xuất hiện trong lồng ngực và đẩy nó bước thẳng qua cửa vào phòng.

“Tôi giúp được gì cho cô không?” giáo viên hỏi nó.

“Gượng một giây thôi,” Carmen nói. Nó đi thẳng đến chỗ mẹ. “Chuyện gì đây? Chú David đâu?”

Mắt Christina hơi đỏ đỏ. “Vụ của chú có chuyện đột xuất. Chú phải bay đi St. Louis,” cô thì thầm. Thật ngưỡng mộ vô bờ bến, trong giọng mẹ nó tràn ngập nỗi buồn rầu nhưng không hề có ý trách cứ. “Con đang làm gì ở đây thế, nena?”

“Bà Valia phải đi vật lý trị liệu,” Carmen giải thích.

Christina gật đầu.

Giáo viên bước tới chỗ hai người. “Cô có đăng ký học lớp này không...?” cô ta hỏi Carmen. Giọng cô ta không khinh khỉnh, nhưng rõ là cô ta thích

có trật tự rõ ràng.

Carmen hết nhìn giáo viên rồi lại nhìn mẹ. Nó chỉ vào mẹ mình. “Tôi đi cùng cô này.”

Cô giáo kia trông ngạc nhiên. Về mặt nguyên tắc thì trách nhiệm của cô ta là phải đón chào mọi loại cặp đôi. “Được rồi. Thế được rồi. Chúng tôi vừa mới bắt đầu với kỹ thuật xoa bóp khi trở dạ. Làm theo cả lớp để bắt đầu nhé.”

Carmen để mẹ ngồi giữa hai đầu gối và bắt đầu xoa bóp đôi vai đang căng lên của mẹ. Tay Carmen cực khỏe. Nó thấy mình hơi siêu khoản này. Nó nghe một tiếng hút trong hơi thở của mẹ và biết Christina đang khóc.

Nhưng nó biết Christina khóc vì hạnh phúc, và điều đó khiến nó có cảm giác hạnh phúc không giống bất kỳ niềm hạnh phúc nào mà nó cảm nhận được trong suốt thời gian qua.

Hey, mấy cô em xinh xẻo!

Bố tớ vừa gửi cho tớ một đồng hồ từ Brown.

Bạn cùng phòng của tớ tên là Aisha Lennox. Nghe hay không?

Tớ sẽ ở cùng bạn ấy. Bạn mình sẽ biết bạn ấy. Nghe kỳ nhỉ?

Bee

Lena nghĩ vẽ Effie sẽ rất dễ. Nó không sợ. Nó không chuẩn bị chu đáo. Nó nhàn nhã. Lena không phải là người nhàn nhã, nhưng vì một lý do chính đáng, nó quyết định làm thế. Cuối cùng nó luôn ân hận vì làm thế.

“Em muốn vẽ ở đâu?” Lena hỏi. “Phòng em? Trên giường? Hay chỗ nào?”

“Ừm.” Effie đang sơn móng chân. “Chị vẽ ngay đây được không?” Nó đang ngồi trên sàn trước TV trong phòng. Một chương trình đời sống thực tế đang mở om sòm. Effie tì cằm lên đầu gối và tập trung cao độ vào móng chân, như thể đây là một công việc đòi hỏi nhiều cố gắng hơn tất cả những gì nó từng phải vật lộn.

“Cũng được,” Lena nói. “Chị tắt TV có sao không?”

“Cứ để đi,” Effie nói. “Em không xem đâu.”

Lena không ý kiến ý cò gì. Bản năng mách bảo nó rằng đòi chỉ huy người mẫu thì chẳng bao giờ có được một người mẫu có tư thế tự nhiên. Dù người mẫu có ngu ngốc cỡ nào.

Lena đã chọn được tư thế. Đầu gối Effie cong xuống, cằm thấp, ngón chân cong lại. Nó bắt đầu vẽ phác.

Effie không phải Valia. Nó liên tục nhúc nhích cứ như thể việc làm mẫu để Lena vẽ không hề nằm trong danh sách những việc phải làm.

“Yênnn, Ef. Em ngồi yên không được à?”

Effie liếc xéo một phát. Rồi tiếp tục sơn móng chân.

Lena cố gắng. Nó thực sự cố. Vẽ một cái tay liên tục cử động rất khó. Lena vẽ tay mờ. Vẽ đặc điểm của một người khi người đó cứ quay mặt mình đi chỗ khác rất khó. Nó cố nghĩ tư thế của Effie thể hiện sự chống đối. Đó là thứ duy nhất có cảm giác đúng.

Và rồi Lena phải tự hỏi mình, sao Effie chống đối ghê thế? Đúng là mùa hè này hai chị em đã hơi xa cách. Cả hai đều kiếm được việc rất mau. Cả hai đều cố ở ngoài càng nhiều càng tốt. Có phải mối quan hệ giữa nó và Effie là một hậu quả khác của việc Valia đau đớn?

Có phải mối quan hệ đã trở nên tồi tệ hơn mức Lena ý thức được?

“Effie?”

“Sao?” Effie gắt, vẫn không quay đầu lại.

Miệng Lena có vẻ hoạt động tốt hơn một chút nhờ mẫu than chì trên tay. Nó mở miệng. “Ef, chị có cảm giác em không muốn chị vẽ được. Cứ như em cáu chị ấy.”

Effie đảo mắt. Nó diễn trò thôi cho khô lớp sơn hồng sáng bóng trên ngón chân cái. “Sao chị lại nghĩ thế?”

“Vì em không nhìn chị. Em lại còn không ngồi yên.”

Nếu Effie là Lena và Lena là Effie thì chuyện này sẽ mất cả ngày. Nhưng may mắn, Effie là Effie. Khi cuối cùng cũng quay lại, mặt nó đầy suy tư.

“Có lẽ em không muốn chị học trường mỹ thuật.”

Lena đặt tập giấy vẽ xuống. “Tại sao lại thế?” Nó không thể không để lộ sự kinh ngạc. Nó luôn cho rằng Effie sẽ cùng phe với mình khi gặp bất cứ tranh đấu nào với bố mẹ, như nó luôn ở phe Effie ngay cả khi Effie không đúng. Chẳng lẽ lần này Effie thực sự cùng ý với bố mẹ? Có phải con bé phản nộ vì Lena đã gây thêm sóng gió cho ngôi nhà vốn đã đầy sóng gió rồi?

Mắt Effie ầng ậng nước. Cuối cùng nó vịn nắp lọ sơn móng tay và đẩy sang một bên. “Thế chị nghĩ tại sao?” nó chất vấn.

Lena thấy mắt mình trở ra. “Ef. Chị không biết. Nói chị nghe đi.”

Effie giơ tay úp lên mặt. “Em không muốn chị đi. Em không muốn chị bỏ em lại đây... với tất cả bọn họ.”

Quỳ gối xuống, Lena lần vài feet đến chỗ em. Nó vòng tay ôm Effie. “Chị xin lỗi,” Lena nói thực lòng. “Chị không muốn bỏ em lại.” Nó cảm thấy nước mắt Effie trên vai mình và nó ôm em chặt hơn. “Chị thậm chí rất ghét khi phải nghĩ đến việc bỏ em lại.”

Việc tốt lành khi có ai đó nói với bạn có chuyện không ổn đó là bạn có thể nói với họ một điều để khiến chuyện không ổn trở nên ổn hơn một chút. Lena ghi nhớ trong đầu mình phải cố thực hiện việc tốt lành này thường xuyên hơn.

Một lúc sau ở sảnh khi Carmen đang ôm tạm biệt mẹ thì nó nhìn thấy Win. Anh mỉm cười rạng rỡ, bước gấp về phía nó, như thể sợ nó có thể lẫn đi mất.

“Carmen!”

“Hey, Win,” nó nói. Nó không thể không cười với anh. Anh dễ thương quá nên không thể không cười được. Win và Christina nhìn nhau. Win hẳn đang tự hỏi bây giờ Carmen đang đưa đến bệnh viện họ hàng xa của người quen xa nào.

“Đây là mẹ em, Christina,” Carmen nói. “Mẹ, đây là Win.”

“Rất vui được gặp cháu, Win,” Christina nói.

Carmen nhìn anh qua mắt mẹ mình và một lần nữa bị vẻ điển trai vượt trội của anh choáng ngợp. Carmen thấy hầu hết con trai trông như thế đều rất đáng sợ nhưng Win thì khác. Anh không kiêu ngạo hay sợ hãi. Nụ cười của anh có vẻ khiêm nhường và dáng đứng chuyển từ chân nọ sang chân kia hoàn toàn tương phản với với cái kiểu khệnh khạng “tôi điển trai” thông thường.

“Cháu cũng rất vui được gặp cô,” anh sốt sắng nói. “Cháu đã nghĩ hẳn hai người phải có họ hàng gì. Cô đẹp như Carmen ấy.”

Nếu Carmen chỉ nghe lại lời phát ngôn này chứ không phải nghe trực tiếp thì có lẽ nó đã rên lên và đảo mắt bảo Ngài Khéo mồm biến đi rồi. Nhưng nghe anh nói và nhìn vẻ mặt anh khi đó, nó tin đó là lời khen trong sáng và thành thực bậc nhất mà nó từng được nhận. Và rõ là với mẹ nó cũng thế.

Christina đỏ mặt sung sướng. “Cám ơn cháu. Cô thích nghĩ mình giống con bé.”

Carmen lại thấy choáng váng, không đứng vững nổi bởi tất cả sự hào hiệp này. Nó không biết nặn ra lời nào để nói.

“Hôm nay Carmen đã cứu cô,” Christina mở lời với Win, giọng ghen lại. “Chồng cô không thể tham gia lớp hướng dẫn các vấn đề về sinh nở và Carmen đã đến cứu cô. Nó là partner và người hướng dẫn của cô. Cháu có tưởng tượng được không?” Christina cười, nhưng mắt ngập lệ. Carmen đã nghe nói phụ nữ mang bầu thì dễ cảm động lắm, nhưng mà eo, thế này thì hơi quá.

Win say mê nhìn Christina. Và rồi anh quay sang nhìn Carmen. Nó đã cầu ước hàng bao lần có một chàng trai như Win nhìn nó như thế. Nhưng bây giờ thì không ổn. Những điều mẹ nó đang nói khiến chuyện càng tệ hơn.

Nó mở miệng định nói gì đó. Và rồi nó nhận ra. “Ôi Chúa ơi! Con phải đi đón Valia! Con bị muộn mất rồi.” Ôi, lạy Chúa. Thậm chí nó có thể nghe

thấy tiếng rít làm xương vỡ ra từng mảnh vụn từ tầng tám.

“Mẹ sẽ đi cùng,” Christina nói, chạy theo nó ra thang máy.

“Tạm biệt Win,” Carmen hét với lại.

Trông anh buồn buồn khi nó vẫy tay chào qua kẽ hẹp của cửa thang máy. Ngay khi cửa đóng lại, Christina hỏi bộp ngay. “*Nena*, cậu ta là ai thế?” Cô rõ là đang rất hào hứng. “Cậu ta... cậu ta *đáng yêu* quá! Và cái cách cậu ta nhìn con nữa chứ.”

Mặt Carmen nóng bừng. “Anh ấy có vẻ... đáng mến.” Nó không muốn mẹ thấy nụ cười bối rối của mình. Nó ước gì có thể khiến cái miệng mình vẫn ở trạng thái bình thường.

“Đáng mến! Cậu ta còn hơn cả đáng mến! Sao con quen được cậu ta thế?”

Charmen nhún vai. “Con thực sự không quen anh ấy. Hay con nghĩ con cũng hơi hơi quen thôi.” Nó căn căn phía trong môi. “Nhưng anh ấy thì không biết con.”

19.



Với người chỉ có mỗi cái lửa trong
túi đồ nghề, mọi vấn đề đều trông
giống một cái đinh.
— Abraham Maslow

Phải mất đến bốn tối Tibby mới lôi được mấy túi rác bỏ ra ngoài ngõ trước khi Margaret đến. Margaret là người thạo việc, đã làm việc ở rạp Pavillion này ngót hai mươi năm, cống hiến hết mình, vì thế gần như là bất khả cho Tibby giúp đồng nghiệp của mình ngay cả việc nhỏ nhặt này.

“Tibby, cảm ơn!” Margaret hân hoan nói khi nhìn thấy thùng rác sạch sẽ.
“Cháu dễ *xương* quá.”

“Chỉ là đền đáp lại thôi ạ,” Tibby nói.

Tibby nhìn Margaret nhét áo len vào tủ nhân viên (Tibby nhận thấy chả có bức ảnh nào dán bên trong), lấy ví, cung cách hết như mọi khi. Tibby biết Margaret sẽ bắt xe buýt ở đại lộ Wisconsin về nhà, đâu đó ở hướng Bắc

thì phải. Nó không tài nào đoán được Margaret khi rảnh sẽ làm gì, nhưng đoán chắc Margaret sẽ làm một thân một mình.

Đột nhiên Tibby thấy có hứng. “Hey, Margaret?”

Margaret quay lại, ví lủng lẳng chỗ khuỷu tay.

“Cô muốn ăn tối với cháu không?”

Margaret mắt chữ O mồm chữ A.

“Ăn cái gì nhanh thôi, nếu cô muốn. Mình có thể tắt ra quán Ý ngay đây.”

Sao không dành thời gian với một người cô độc ghê gớm chứ? Tibby nghĩ, ngấm ngấm ngợi ca mình. Chẳng phải là một điều đáng làm hay sao? Tibby đoán chắc đây là việc một người tốt sẽ làm.

Margaret nhìn quanh quất, như thể xem biết đâu Tibby đang nói với ai khác. Khóe miệng cô hơi giật giật. Cô hắng giọng. “Cháu bảo gì cơ?”

“Cô muốn ăn tối với cháu không ạ?”

Trông Margaret hơi sợ sệt. “Cháu và cô?”

“Vâng.” Tibby bắt đầu tự hỏi có phải mình hơi quá rồi không.

“À, ừ, okay. Cô *ngghĩ* là được.”

“Tuyệt.”

Tibby đi trước ra ngoài. Nó chưa bao giờ nhìn thấy Margaret bên ngoài rạp chiếu phim. Thế hơi lạ. Nó đã tự hỏi Margaret ở ngoài rạp bao nhiêu lần rồi - trừ lúc ở nhà ra. Vặn áo len đan màu hồng nhạt, đeo ví nhựa vinyl trắng có khóa vàng, mặt mày ngơ ngác, trông Margaret như một nạn nhân vô tội trong vụ rủi ro khi du hành thời gian.

“Chỗ này được chứ ạ?” Tibby vừa hỏi vừa giữ cửa nhà hàng mở.

“Ừ,” Margaret đồng ý giọng run run.

Tibby đến nhà hàng này rồi và chỗ này hoàn toàn bình thường. Nhưng vào giây phút này, khi Margaret đi cùng, chỗ này lại hóa thành một nơi tối tăm, ồn ào kinh dị, và sai lầm tuyệt đối.

Phục vụ chỉ cho họ một bàn. Margaret rón rén ngồi xuống mép ghế, lưng cứng đờ ra, như thể sẵn sàng chạy biến đi khi nhớ có ai để ý.

“Pizza ở đây ngon lắm,” Tibby thả thẽ.

Margaret ăn pizza không nhỉ? Cô có ăn gì không? Margaret gầy như que củi, người nhỏ như một đứa bé con. Chỉ có một vài điểm để nhận ra được tuổi cô: da cô hơi nhão, mái tóc vàng cột vồng hơi xơ. Tibby biết cô chắc chừng ngoài bốn năm. Nhưng ở tất cả những đặc điểm khác, trông Margaret như đang e ấp tuổi dậy thì.

Chuyện gì đã xảy ra khiến cô như thế này? Tibby tự hỏi. Hẳn phải có chuyện đau đớn gì? Mất mát? Có phải có chuyện gì khủng khiếp đã khiến cô mãi dừng ở tuổi mười bốn thôi không lớn nữa?

Hay, thậm chí hơn, phải chăng cô chọn lối đi cần trọng hết lần này lần khác? Phải chăng cô tĩa bỏ hết cảnh nhánh sự sống này đến cảnh nhánh sự sống khác cho đến khi chỉ còn lại mỗi một cảnh?

Có phải Margaret sợ tình yêu? Có thể thế không nhỉ? Có phải cô đi khỏi tòa nhà ngay đúng lúc những người khác bắt đầu gắn bó?

Tibby nhìn Margaret bằng ánh mắt thống thiết. Nó muốn nói hay làm gì đó để Margaret cảm thấy thoải mái, nhưng không tài nào biết được với một người có cuộc đời như thế thì phải nói hay làm gì đây.

“Cô thích mì Ý không?” Tibby hỏi. “Cháu nghe bảo món này ở đây khá lắm.”

Margaret nhìn thực đơn như thể đây là một bài kiểm tra vô cùng hiểm hóc. “Chả biết nữa,” cô yếu ớt đáp.

“Hay cô gọi salad,” Tibby gợi ý. “Mà nếu cô không thích loại đồ ăn này thì không sao cả đâu.”

Margaret gật đầu. “Salad cũng được...”

Tibby thấy nhói buồn, vì biết Margaret cũng muốn làm nó vui lòng. Margaret đang cực kỳ không thoải mái, nhưng lại không muốn làm Tibby buồn.

Lúc này ai đang ban đặc ân cho ai đây?

Làn khí nóng đạo đức đang rỉ ra từ người Tibby, và nó nhận thấy mình mới ngu ngốc đến nhường nào. Nó đã lôi cô Margaret tội nghiệp ra khỏi khu vực dễ chịu của cô, tự lấy làm sung sướng khi coi mình đã giúp Margaret một việc lớn thế này. Nhưng Tibby không hề giúp người phụ nữ cô đơn này được khuây khỏa chút nào; nó thực chất là tra tấn cô. Nó đã nghĩ gì thế không biết?

“Hình như là cháu không thích ăn đồ Ý nữa,” Tibby hớn hờ nói, chỉ muốn bằng cách nào đó cứu giúp Margaret. “Sao hai cô cháu mình không về lại rạp, mua ít kem rồi cháu tiễn cô ra bến xe buýt?”

Margaret trông nhẹ hết cả người, và Tibby thấy hơi vui vui. “Được thôi.”

Khi đi về, Tibby nhớ cậu Fred của mình luôn nói câu này mỗi khi có dịp sinh nhật trong gia đình. Bố mẹ nó than vãn con cái mỗi ngày một lớn, và cậu nói, “Lớn lên thì chuối thật, nhưng còn hơn là ngược lại.”

Vậy đấy, đây là lần đầu tiên Tibby nhận ra có một chiều hướng ngược lại. Đó chính là người đang đi cạnh Tibby, liếm que kem Creamsicle vị cam và khiến tim Tibby tan nát.

“Anh ấy lại bắt gặp tớ,” Carmen vừa kể với Lena vừa nhấp một ngụm cappuccino có đá, tận hưởng khí mát từ máy điều hòa nhiệt độ trong cửa hàng Starbuck trên đại lộ Connecticut.

“Ý cậu là gì?” Lena hỏi. Nó không ăn bánh của mình, và Carmen thì thực sự muốn cướp.

“Win bắt gặp tớ đang tình cờ làm một nghĩa cử cao đẹp ở bệnh viện.”

Lena cười phá lên. “Xong phim.”

“Tớ thấy mình như đang ăn cắp ở siêu thị ấy. Tớ chả biết phải nói gì để tự giải thích cả.”

“Cậu có bảo với anh ấy đó là tình cờ? Rằng thực ra cậu đâu có muốn? Rằng cậu sẽ không bao giờ làm thế nữa chừng nào còn sống, vì thế Chúa ơi giúp cậu với?”

Carmen cũng cười phá lên. “Carmen Tốt lại ghi điểm. Bọn mình phải làm gì với cái con bé đó đây?”

“Trói nó lại tống vào nhà vệ sinh.”

“Ý kiến hay đấy.”

Trong ý nghĩ Lena đang nheo mắt nhìn con bé này. “Biết đâu cậu thực ra lại là Carmen Tốt. Cậu đã bao giờ nghĩ thế chưa?”

Carmen nghĩ đến việc đêm hôm trước mình cố tình nuốt trọn nửa cân kem Ben & Jerry’s ngon lành cuối cùng. “Chưa hề.”

Lena vẫn chưa ăn bánh của mình, vì thế Carmen bẻ một miếng nhỏ rồi ăn. “Mà biết ai sẽ ngủ trên ghế sofa nhà tớ tối mai không?” Carmen hỏi.

“Ai?”

“Paul Rodman. Anh ấy chạy xe từ Nam Carolina xuống và tớ thuyết phục anh tạt qua đây. Bao tháng rồi chả gặp anh.”

Lena cục cựa không mấy dễ chịu trên ghế.

“Anh ấy hỏi thăm cậu đấy.”

Lena bẽn lẽn gật đầu.

“Anh ấy luôn hỏi thăm. Trong cuộc trò chuyện thì đấy là phần anh ấy thực sự đề xướng ra.”

Lena nhìn xuống hai bàn chân to tướng trong đôi dép tông đế bằng vỏ cây bần to tướng. “Bố anh ấy thế nào rồi?” nó hỏi.

Carmen thôi không nhai nữa. Nó đã liên lạc với Paul bằng email. Cách này nó khiến anh nói nhiều hơn. “Không tốt lắm. Tuần nào Paul cũng lái xe hàng tiếng liền để gặp ông. Buồn lắm.”

Lena đang gật đầu thì điện thoại di động của Carmen đổ chuông. Carmen sục sạo khắp cái túi cho đến khi tìm được điện thoại.

“Alô?”

“Carmen, chào. Chú David đây.”

“Có chuyện gì ạ?” Sự ấm áp trong giọng nó hầu như bốc hơi sạch.

“Chú chỉ muốn nói cảm ơn. Việc cháu lo cho mẹ hôm qua ấy. Cháu không biết việc đó có ý nghĩa với mẹ nhiều thế nào đâu. Và với cả chú nữa. Chú khao khát được đến đó và thực tình chú không biết làm cách nào nói với cháu...”

“Không sao ạ,” Carmen cắt lời. “Không có gì.”

“Thực đấy, Carmen. Chú thực sự...”

“Okay.” Nó không muốn chú cứ nói mãi chuyện này. “Chú vẫn ở St. Louis à?”

“Không, chú về nhà rồi,” chú nặng nề đáp.

Sao nó lại cáo chú ấy nhỉ? Việc chú phải làm việc như trâu đầu phải lỗi của chú. Giờ chú phải nuôi cả một gia đình. Chú đã đảm nhận trách nhiệm một cách cực kỳ nghiêm túc. Blah blah blah.

“VẬY cháu gặp chú sau,” nó nói.

“Ồ, Carmen - còn chuyện này nữa?”

“Vâng?”

“Chú bỏ quên xác di động trong khách sạn ở St. Louis rồi. Chú mượn tạm của cháu được không?” Việc điện thoại hai người giống hệt nhau thì nổi tiếng khắp nơi rồi. Thỉnh thoảng dường như đó là đề tài trò chuyện duy nhất của họ. Chú để nhạc chuông nghe như điệu nhảy polka. Chú nghĩ thế là cực nhộn.

“Vâng. Nó cắm ở phích chỗ cái bàn cạnh giường ngủ của cháu ấy,” nó nói.

“Khách sạn bảo họ gửi lại ngay. Chú đã bảo họ là chú cần dùng.”

Sao lúc nào họ nói chuyện cũng mất tự nhiên thế? “Vâng, đúng thế,” Carmen nói. “VẬY, tạm biệt.”

“Tạm biệt.”

Nó gác máy. Khi bỏ điện thoại vào túi, nó nhận ra xác pin của nó đang cuộn tròn ở đáy. Ôi. Xong.

Lena nheo mắt, cố suy đoán xem Carmen vừa nói chuyện với ai. “David à?” cuối cùng nó đoán.

“Ừa.”

“Tớ biết ngay người này cậu không quý mến gì cho lắm.”

“Tớ quý chú ấy vừa đủ,” Carmen nói, một chút hờn dỗi chen vào giọng nó. Nó thở dài. “Đáng lẽ tớ phải lịch sự hơn, nhỉ?”

“Tớ không trả lời câu đó đâu.”

Carmen nở một nụ cười ranh mãnh. “Tớ biết phải làm gì rồi. Tớ sẽ mời Win đến dùng bữa tối với mẹ, tớ và David.” Nó phá lên cười. “Thế là cậu ấy sẽ hết hiểu lầm.”

Tibby

Đồ đi biển + nhạc

Không techno vớ vẩn, như đã bàn

Bee và tớ:

Đồ ăn. Thật nhiều. Chủ yếu là snack có lượng calorie cao và hàm lượng chất béo lớn. (Tớ nghĩ tớ thích mấy thứ đó. Mà mấy thứ đó là gì ấy nhỉ?)

Lena:

Những đồ dùng khác.

(Mang theo Kleenex ngoài giấy vệ sinh ra, quý cô.)

Xin vui lòng quyên góp (60\\$, và ý tớ là tiền mặt) cho Quỹ Giấc mơ cuối tuần dự bị đại học hàng năm đầu tiên tại bãi biển Rehoboth, tức là cho ví của Carmen.

Và ý tớ muốn nói là cần nhanh, quý tha ma bắt!

Kể từ lúc nghe chuyện Paul sẽ ở lại thành phố qua đêm, Lena liên tục nghĩ đến anh. Cuối cùng nó lấy hết tinh thần gọi đến nhà Carmen gặp anh, và đề nghị anh qua nhà mình. Anh không phải là người trong nhà, rõ là thế rồi, nhưng nó khao khát được vẽ anh.

Nó không muốn tránh mặt anh thêm nữa.

Buổi chiều hôm đó, than chì trong tay, nó gắp anh ở cửa. Nó đỡ dẫn ôm lấy anh. Nó thấy tim mình nảy tung lên một chút khi nhìn thấy anh. Già hơn, buồn hơn, thậm chí đẹp trai hơn.

Có phần cảm lạnh, anh theo nó vào bếp.

Hai người quá giống nhau, Carmen nhận xét về Lena và Paul và về sự bất lực tổng gộp của hai người khi cần phải mở lời cho một cuộc trò chuyện. Carmen đã từng rất hy vọng vào chuyện của hai đứa.

“Anh muốn uống chút gì không?” nó hỏi anh.

Trông anh căng thẳng. “Không, cảm ơn em.”

Nó chỉ cho anh ngồi xuống ghế đối diện với nó chỗ bàn bếp. Nó lua tay vào tóc. Vì dịp này nó đã chải tóc. “Em muốn nhờ anh một chuyện hơi khác thường,” nó nói.

Bây giờ thì trông anh thực sự sợ hãi. Nhưng không phải không sẵn lòng. “Okay.”

“Liệu em vẽ anh thì có được không? Sẽ mất khoảng một tiếng hay một tiếng rưỡi. Chỉ vẽ phác từ dưới này lên thôi.” Nó chỉ vào xương quai xanh mình, sợ anh sẽ chạy biến khỏi nhà nó vì sợ hãi. “Anh biết đấy, em đang thực hiện một tập tranh chân dung, vì em muốn giành suất học bổng vào RISD. Nếu không, em không đi học ở trường mỹ thuật được, mà em thì lại rất muốn. Anh nghĩ có được không?” Nó chưa bao giờ một lúc mà nói tất cả với anh nhiều như thế.

Anh gật đầu. “Anh thích thế,” anh nói.

Nó nảy ra một ý. “Hay chúng mình ra ngoài.”

Anh theo nó ra sân sau. Nó không tưởng tượng cảnh anh nằm trên một cái ghế dài cạnh bể bơi hay gì cả. Nó chỉ xem xét mọi khả năng. Có một gốc cây ở góc xa xa kia, cạnh hàng rào. Đó vốn là một cây sồi cổ thụ rất đẹp già cỗi và bị bệnh nên bố mẹ nó đã phải đốn đi trước khi cái cây đổ sập xuống nhà. Gốc cây cứng cáp và vững chắc, hợp với Paul. Nó chỉ anh đến chỗ đó, rồi chạy đi lấy cho mình ghế và bảng vẽ.

“Được chưa anh?” nó hỏi.

Anh ngồi thẳng người. Gốc cây cao vừa khít với anh. Lena mà ngồi thì chân sẽ thòng xuống lũng lảng, nhưng chân anh thì đặt vững chãi trên đất. Anh đặt tay lên đầu gối. Với người khác ngồi thế trông sẽ cứng đờ, nhưng với Paul thì lại hoàn toàn ổn. Nó nhận thấy anh đeo một chiếc nhẫn tốt nghiệp lớn bằng vàng ở ngón út tay trái. Đó là thứ duy nhất nhìn không hợp.

Nó dịch tới một chút. Nó muốn vẽ anh nhiều hơn. “Em vẽ ba phần tư người có được không anh?”

“Được thôi,” anh nói.

Nó ghim giấy lên bảng. Anh nhìn nó từng li từng tí. Vì thế nó ghim phải đốt ngón tay. Đau quá nên nó mút tay một giây. Nó buộc tóc đuôi ngựa. Nó cầm than chì sẵn sàng trên tờ giấy.

“Anh có nên nhìn em không?” anh hỏi.

“Ừm. Có,” nó nói. Paul luôn nhìn thẳng, vì thế với anh hoàn toàn ổn. Nhưng ngược lại, nó thấy hơi căng thẳng khi mắt nó và mắt anh gặp nhau lâu như vậy. Cảm giác nó dành cho Paul khác với cảm xúc của nó đối với những người khác.

Những đường nét trên mặt Paul tạo ấn tượng thẳng và vuông. Hàm vuông và khỏe khoắn; trán vuông, gò má vuông. Nhưng khi nhìn lâu và chăm chú hơn, nó nhận thấy những đường tròn bất ngờ. Mắt anh chẳng hạn. Mắt to, tròn, ngây thơ và gần như của con trẻ. Nhưng ở góc ngoài, nó thấy anh có những nếp nhăn hình chân chim mờ mờ, những đường nét của nụ cười toét miệng mà nó ngờ rằng không phải do cười mà có. Và ở góc bên trong, làn da mỏng chỗ mắt và môi anh gặp nhau có màu xanh và trông như thâm tím.

Miệng anh tròn và đầy đặn một cách đáng ngạc nhiên. Miệng anh rất dễ thương. Nó lạc trong những đường nét nhỏ xíu lộn xộn ở mỗi khoe phân tách môi và má anh. Không thể nghĩ được một người mạnh mẽ, cao lớn lại có một cái miệng đáng yêu như thế. Nó cảm thấy hơi bị xáo trộn, nhìn

thẳng vào cái miệng một lúc lâu. Rồi nó thấy tội lỗi vì lợi dụng cơ hội vẽ vời theo cái kiểu như vậy.

Nó vẽ vai và cánh tay anh bằng những nét phác lớn, mờ. Khi vẽ đến tay, nó cẩn thận hơn.

Tay nó lần lữa chỗ cái nhẵn. Nó buộc mình phải mở miệng. “Em hỏi anh về cái nhẵn được không?” nó nói.

Mấy ngón trên tay kia của anh ngay lập tức khum lại che nhẵn. Anh nhìn xuống. Đây là lần đầu tiên anh làm hỏng tư thế ngồi mẫu, dù chỉ tí ti, trong suốt bốn mươi phút qua. “Xin lỗi,” anh nói khi nhận ra việc đó.

“Ồn mà. Không sao đâu,” nó vội nói. Nó đột nhiên có cảm giác muốn bảo vệ anh. “Anh có thể nghỉ một lát. Anh đáng được nghỉ.”

“Không. Không sao.” Giờ thì anh nhìn xuống. Cổ anh cong vừa duyên dáng vừa buồn bã. Cái cổ nghiêng gợi cảm đến mức tay nó lại ngứa ngáy muốn vẽ một bức khác.

Thật là một điều kỳ diệu khi bạn nhìn đủ lâu, khi bạn thực sự nhìn thấu được thông tin, sẽ có rất nhiều cái để nhìn, ngay cả trong một nét tư thế nhỏ nhặt nhất. Có quá nhiều cảm giác, một loạt những điều khiến mình sửng sốt mà ngôn từ, ít nhất là ngôn từ của Lena, không bao giờ diễn tả nổi. Sẽ hiện ra hàng ngàn hàng triệu những hình ảnh, những ký ức, những ý tưởng, nếu ta cho phép chúng bước đến. Trong mỗi thứ sẽ chứa đựng trọn vẹn lịch sử kinh nghiệm loài người, thứ phổ quát nhất hiện diện trong thứ chi tiết nhất, nếu bạn có thể nhìn thấy nó. Như là thơ ca vậy. Mà, thực lòng mà nói nó chưa bao giờ thấy tính thơ trong thơ ca. Nhưng nó dường như đây giống như thơ ca, với ai hiểu và yêu thứ nó đang trải nghiệm.

Mà dù có giống thơ hay không thì nó như đang thực sự, thực sự bị say thuốc vậy.

Bây giờ Paul đã tháo nhẵn ra và cầm chặt trong lòng bàn tay. Anh lại nhìn nó. “Đây là nhẵn của bố anh. Ông cũng đã đến Penn, vì thế muốn anh giữ.”

Lena nhìn anh nghiêm nghị. Nó tự hỏi liệu lòng thương cảm dành cho anh có lồ lộ ra qua ánh mắt nó không. “Chú bị ốm. Em có nghe Carmen bảo.”

Paul gật đầu.

“Em rất tiếc.”

Anh vẫn đang gật đầu, khẽ chậm dần. “Nặng nề lắm. Em biết không?”

“Em hiểu mà,” nó nhe răng nói. “Ý em là, em không hiểu. Em vừa hiểu lại vừa không. Hiểu một cách chính xác thì không, nhưng em có cảm giác mình hiểu. Bapi của em - ông nội em mất mùa hè năm rồi.” Tự dừng nó thấy những lời mình nói chứa đựng sự sợ hãi. “Không phải giống thế đâu!” nó gần như hét lên. “Không phải chuyện như vậy sẽ xảy ra đâu!” Thực sự đôi lúc Lena ghét chính mình.

Nét mặt Paul bộc lộ sự tử tế mà nó không xứng đáng. Từ anh toát ra sự tha thứ ngọt ngào. Và cả kèm theo sự biết ơn nữa. “Anh biết em hiểu, Lena ạ. Anh biết em hiểu mà.”

Hai đứa chỉ đưa mắt nhìn nhau, nhưng lần đầu tiên sự im lặng không mang lại cảm giác thiếu hụt một cách ngượng ngập. Cảm giác rất ổn.

“Anh có muốn nghỉ một chút không?” nó lại hỏi anh.

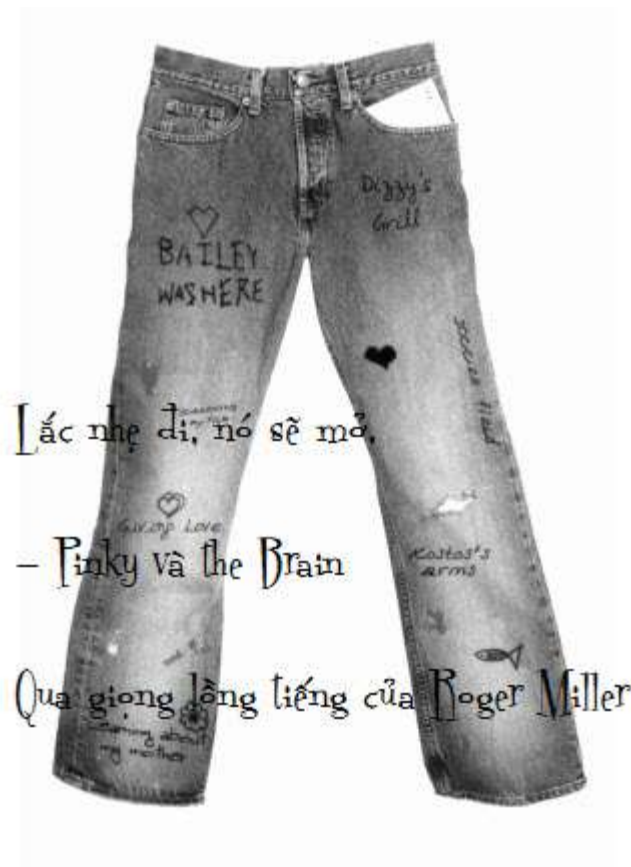
“Ừa,” lần này anh đồng ý.

Gốc cây đủ lớn cho cả hai đứa. Nó ngồi bắt chéo chân cạnh anh. Nó hơi dựa vào anh một chút, và anh để yên cho nó dựa. Mặt trời nhân từ rơi xuống hai người.

Góc tờ giấy vẽ mà nó thả nằm trên cỏ phấp phồng trong gió.

Nó muốn vẽ cho xong, nhưng lại không có cảm giác vội. Nó nhận ra mình vẽ để có thể bảo với Paul rằng nó rất tiếc.

20.



Lại một ngày sống mòn sống mỏi nữa. Valia đã đầu tư hết sức lực chat chit với bạn bè ở quê nhà. Đây là lúc duy nhất trong ngày bà trông còn tí sức sống. Bây giờ hai bà cháu đang ngồi trong căn phòng tối đen, Carmen chuẩn bị dấy lên một cuộc chiến tranh hao tổn lực lượng, với phần thưởng là cái ti vi.

Đã bao ngày rỗng rã nó không được chích liều Ryan Hennessey rồi. Nó cố mường tượng ra mặt anh. Vì lý do nào đó nó không tài nào làm được. Nó đứng bật dậy. “Bà Valia, chúng ta đang rửa hết cả ra rồi. Chúng ta phải ra khỏi phòng thôi.”

“Thiệt á?”

“Phải. Hôm nay đẹp trời. Chúng ta cần đi dạo.”

Trông Valia buồn ngủ và quàu quạu. “Bà đang xem tivi. Bà không *mún* đi dạo.”

“Đi đi mà?” Đột nhiên Carmen thấy tuyệt vọng nên nó chả để ý gì đến việc hai người đang giữ khoảng cách vì dẫn dắt nhau. Để cho Valia thắng lần này. “Cháu sẽ làm tất mọi việc. Bà chỉ việc ngồi yên trong ghế thôi.”

Valia cân nhắc. Bà thích được người khác nài xin. Bà thích mình có uy quyền rõ rệt thế này với Carmen. Bà nhún vai. “Trời nóng lắm.”

“Hôm nay đâu có nóng lắm đâu. Đi đi mà.”

Valia không cho Carmen cảm giác thỏa mãn nhận được câu đồng ý ngay tắp lự, mà bà nhìn cái xe lăn của mình bằng ánh mắt thôi đành vậy.

Carmen mở màn ngay. Nhẹ nhàng, nó diu cơ thể da bọc xương của Valia lên xe lăn. “Okay.” Carmen kiểm tra chìa khóa, tiền bạc rồi đẩy Valia ra ngoài.

Trời xanh ngắt một màu. Mặc dù đang giữa tháng Tám, lớp mù sương mịt mù trong giây lát đã tan. Ra ngoài dễ chịu biết mấy. Carmen lơ đãng thả bộ vu vơ. Nó cố nhìn thế giới bằng mắt của Valia, cố hình dung mỗi khung cảnh ngoại ô qua mắt một bà già đã sống cả đời tại một hòn đảo trên biển Aegean thì như thế nào. Rõ là không đẹp gì mấy. Nhưng khi ngược nhìn trời, Carmen biết cũng vẫn là bầu trời ấy. Nó tự hỏi liệu Valia có nhìn bầu trời xanh trong, đáng yêu này và biết là cùng một bầu trời của bà hay không.

Vì một lý do nào đó, trong đầu nó lóe lên hình ảnh một nhà hàng nó đã cùng mẹ đến một vài lần. Nó không nhớ tên, nhưng biết chính xác là ở đâu. Nó dẫn hai bà cháu hướng về phía đó và bước. Tự dưng nó thấy đói ghê gớm.

Đến nhà hàng, Carmen hơi lòng hơi dạ khi thấy họ vẫn bày bàn ở ngoài có che dù lớn màu trắng. Hoa phong lữ đỏ thắm trồng trong hộp gỗ xếp dọc các bức tường quét sơn trắng của khoảnh sân nhỏ. Carmen chưa bao giờ sang Hy Lạp, nhưng nó tưởng tượng nếu nhìn vào một khoảng tường nhỏ

hay ngược lên bầu trời từ trong một cái dù trắng, có lẽ cảm giác cũng hơi giống thế này.

Nó cho Valia ngồi vào một bàn. Xung quanh chả có khách nào khác.

“Xao chúng ta lại ngồi đây?” Valia hỏi.

“Cháu cần nghỉ, với cả cháu hơi đói nữa. Phiền gì không ạ?”

Trông Valia cẩu kính nhưng lại có vẻ cam chịu. “Nếu ta thấy phiền thì có quan trọng gì không?”

“Cháu sẽ quay lại ngay,” Carmen hứa.

Tại bàn café không có phục vụ bàn, vì thế nó vào trong quầy để gọi món. Lúc này là sau bữa trưa và trước bữa tối, vì thế chỗ này khá vắng. Nó thấy hơi không hợp khi xem thực đơn. Không hẳn là đồ ăn Hy Lạp, mà là Địa Trung Hải. Nó nhận ra kha khá món nó đã được ăn ở nhà Lena. Nó biết thời gian này nhà Kaligaris không nấu những món đó. Lena giải thích bố nó cho rằng thế sẽ làm Valia nhớ nhà. Ông cố lái bà tránh xa khỏi bất cứ thứ gì có thể khiến bà nhớ nhà. Ông không muốn Valia nấu nướng, dù bà đã làm việc này cả đời.

Carmen gọi món lá nho cuộn và thứ gì đó nóng đặc biệt giống spanakopita. Nó gọi cả một đĩa cà tím, một salad Hy Lạp, mấy miếng baklava, và hai cốc nước chanh to. Nó trả tiền rồi bê tất ra bàn, xếp các món ra giữa nó và Valia. “Cháu mua ít đồ ăn. Hy vọng là ngon.”

Valia giương mắt nhìn đầy miệt thị.

Carmen cho miếng bánh có kẹp rau bina bốc hơi nghi ngút vào cái đĩa giấy nhỏ và chìa ra cho Valia, kèm theo một cái đĩa. “Đây, bà thử đi.”

Valia vẫn ngồi đó, ngửi, không hề động cựa.

Ngay lập tức Carmen thấy hối tiếc vì đã tự dừng hành động thế này, cũng hệt như nó cuối cùng luôn hối tiếc với tất cả những hành động bất thành linh của mình.

Valia không muốn ở đây. Bà sẽ căm ghét cái loại đồ ăn giả này. Nó gần như có thể nghe thấy những lời cầu nhàu của Valia.

Cháu gọi cái này là đồ ăn à?

Cái đồng xanh xanh này là zì? Đây không phải là spinach.

Từng giây trôi qua, Carmen càng lúc càng thấy tệ. Sao tự dưng nó lại nảy ra cái ý tưởng ngu kinh thế? Mà còn nữa, sao nó lại còn thực hiện những ý tưởng ngu kinh đấy?

Valia cầm cái đĩa lên gí sát vào mặt. Trông bà như sắp cắn một miếng, rồi bà dừng lại. Carmen trố mắt nhìn kinh ngạc khi Valia bỏ đĩa xuống rồi cúi đầu.

Valia cứ ngồi cúi đầu như thế trong một lúc rất lâu, rồi Carmen thấy nước mắt. Hàng bao hàng nước mắt chảy xuống làn da mặt nhăn nheo của Valia. Carmen thấy họng mình nghẹn cứng. Nó nhìn khuôn mặt Valia chậm chậm co thành nỗi đau đớn tột độ.

Carmen đứng bật dậy. Không nghĩ ngợi gì, nó bước lại chỗ Valia và vòng tay ôm người bà cụ.

Valia chờ người ra trong vòng tay Carmen. Carmen đợi mình sẽ bị xua đi, hay đợi tín hiệu nào đó từ Valia cho thấy bà không muốn được ai ôm ấp cả, Carmen thì đặc biệt càng không.

Nhưng thay vào đó, đầu Valia trở nên nặng hơn rồi ngã vào cổ Carmen. Carmen cảm thấy làn da mềm mại, tì xuống trên xương quai xanh mình. Nó ôm bà chặt hơn. Nó cảm thấy nước mắt của Valia, ướt đầm trên cổ nó. Nó nhận thấy, hơi khê khàng, tay Valia đang dịch lên đụng vào cổ tay nó.

Carmen nghĩ, thật đáng buồn biết mấy khi phải hành xử tồi tệ chỉ vì bạn buồn, bị tổn thương và mong muốn được yêu thương đến tuyệt vọng. Và lúc đó mới đau đớn làm sao, khi mọi người ai cũng lẩn tránh bạn và rón rén quanh bạn khi bạn thực sự cần họ. Carmen hiểu cái tình huống khó xử này cũng rõ như bất kỳ ai trên thế giới. Thật cay đắng làm sao khi bạn xử tệ với mọi người để rồi cuối cùng lại căm ghét bản thân mình nhất.

Carmen dịu dàng vuốt vuốt tóc Valia, ngạc nhiên nhận thấy hóa ra không phải nó là người cư xử tệ. Không phải Carmen là người cảm thấy phải cần gì đó, mà lại là người được cần đến.

Nó nghĩ đến chú Kaligaris và tất cả cái mớ lý thuyết bảo vệ mẹ của ông. Phải rồi, người mùi đồ ăn Hy Lạp khiến Valia buồn. Chuyện này ông đúng. Và được người khác ôm có vẻ như cũng làm bà buồn. Nhưng đôi lúc, Carmen biết, buồn là việc không thể tránh khỏi.

“Bà *mún* về nhà,” Valia rên rỉ vào tai Carmen.

“Cháu biết,” Carmen thì thầm đáp lại, và nó hiểu Valia không nói đến căn nhà số 1303 trên phố Highland, Bethesda, Maryland.

“Gặp Michael vui nhá.” Bridget nhướn lông mày lên vẻ gợi ý. “Nhưng đừng có mà vui quá.”

Khi giúp Diana cho túi đồ lễ vào xe, Bridget cảm thấy một cảm giác rất lạ dâng lên dưới cầu mắt. Đầu đau và nó mệt. Nó mừng cho Diana khi cô bạn quay lại Philadelphia nghỉ cuối tuần với bạn trai, và nó thấy tội nghiệp cho mình khi phải ở lại đây.

Nó quyết định không dừng chân trong phòng ăn nữa. Bữa tối thứ Sáu rất ngon, tiệc buffet có món kem nước quả tự chọn mà nó luôn sẵn lòng ghé lại lần thứ hai rồi thứ ba. Nhưng tối nay nó không đói. “Mình phải đi ngủ thôi,” nó lẩm bẩm với chính mình, nặng nề lê bước qua khu đỗ xe và khu nhà để dụng cụ.

Khu trại có cảm giác trống vắng kỳ lạ. Cuối tuần nên hầu như toàn bộ trại viên về nhà sạch. Chỉ một phần tư nhân viên ở lại để trông coi mọi thứ.

Khi cởi quần áo và chui vào chăn, Bridget thấy biết ơn khi cabin của nó được một lần yên tĩnh. Nó nằm co lại hết mức. Bên ngoài ít nhất là 27 độ; sao nó thấy lạnh thế? Càng nằm co lại, nó càng cảm thấy lạnh. Nó run bần bật. Răng nó đánh vào nhau lập cập. Nó càng cố không cho răng va nữa thì nó càng va, lập cập lập cập. Má nó nóng bừng.

Nó sốt rồi, nó kết luận. Nó định làm gì đó. Có thể ăn cặp hai ba viên Advil của Katie. Nó cứ tưởng tượng cảnh mình làm thế, mà sự thực lại không làm thế. Nó dần dần chìm vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh. Nó tưởng tượng mình đang lấy thêm một cái chăn nữa. Nó tưởng tượng mình uống một cốc nước. Nó không thể biết thực ra mình có làm thế hay không. Nó

nặng óc cố nghĩ ra cái nào là thực, cái nào không. Nó hẳn đã mơ mơ màng màng như thế rất lâu rồi, vì khi nó giật bản mình vì có người tự dưng đứng cạnh thì trời đã tối.

“Bee?”

Nó cố nhìn. Mặt Eric, trôi bồng bênh gần nó.

“Chào,” nó khẽ thốt. Nó không muốn kéo chân xuống dưới cằm, vì ghét cái ý tưởng bị gió thổi tốc vào làn da đang nóng bừng.

“Em ổn đấy chứ?”

“Em ổn,” nó nói. Răng lại va vào nhau lập cập.

Trông anh lo lắng. Anh đặt tay lên trán nó. “Chúa ơi, em nóng quá.”

Nó định cười phá lên và đùa cợt chuyện này, nhưng không tài nào nói được gì. Nó mệt quá. “Em nghĩ em bị cảm rồi.”

“Em bị gì đó.” Dịu dàng, gần như tự nhiên, anh gạt tóc trên trán nó ra đằng sau. Việc anh làm sao mà dễ thương thế. Nó đột nhiên thấy ấm áp và hạnh phúc dù đang sốt bừng bừng.

Anh đưa tay sờ cái má đang nóng bừng của nó. Tay anh lạnh khủng khiếp. “Em có muốn uống gì không? Để anh xem xem có y tá đâu đây không nhé?” Mắt anh đăm đăm nhìn nó, tràn ngập lo lắng.

“Đừng lo, có gì nghiêm trọng đâu.” Mệt làm nó nói năng chậm hẳn đi. “Em luôn bị sốt cao mà. Mẹ thường bảo” - nó phải nghỉ để lấy lại hơi - “chỉ cảm nhẹ em cũng phải sốt cao đến 41 độ.” Nó không định nghe có vẻ thảm thương khi nói chuyện này, nhưng nó phải nói, vì Eric trông gần như quẫn trí. Anh biết mẹ nó. Nó đã kể cho anh gần như ngay lần đầu hai đứa gặp nhau.

“Anh không rõ y tá có đây không, nhưng anh sẽ tìm cho em gì đó. Em có uống Tylenol hay Motrin hay thứ gì đó như thế không?”

“Gì cũng được,” nó nói.

“Anh sẽ quay lại ngay. Đừng đi đâu, nhé? Hứa đi?”

Nó vừa cười vừa ho. “Rồi, cái đó em hứa.”

“Cô phải để Valia về quê,” Carmen nói với Ari, bước theo cô vào căn bếp nhà Kaligaris.

Đầu tiên nó phải được Lena đồng ý. Rồi phải mất đến hai ngày nó mới gặp riêng được Ari trong phòng, nhưng nếu không kiên trì thì Carmen đã chỉ là một kẻ tầm thường mà thôi.

Ari bỏ thư xuống quầy bếp và quay ra nhìn Carmen ngạc nhiên. “Cháu bảo gì cơ?” Mắt Aria to và dễ thương như mắt Lena, nhưng màu đen và trông mơ màng, trong khi mắt Lena xanh, thẳng thắn và yếu đuối.

“Cháu biết không phải việc của cháu,” Carmen quay lại chuyện cũ, “và cháu biết cô và chú Kaliragis chắc hẳn không muốn nghe ý kiến của cháu.” Carmen luôn gọi Ari là Ari và luôn gọi chú Kaligaris là chú Kaligaris. Nó không nhớ nổi có khi nào nó gọi khác đi.

Ari khẽ gật đầu, khuyến khích nó tiếp tục trình bày cái ý kiến không ai muốn nghe đó.

“Cháu thực sự nghĩ cô và chú Kaligaris nên để Valia quay về Hy Lạp.” Carmen nước mắt lưng tròng, và nó thấy cău vì mình mau nước mắt thế. “Ở đây bà đang chết dần chết mòn.”

Ari thở dài rõ to và dụi dụi mắt bằng mu bàn tay. Ít nhất thì với cô đây cũng không phải thông tin gì mới mẻ. “Làm sao Valia tự chăm sóc bản thân được? Nhất là bây giờ, khi chân bà bị thế? Ai sẽ chăm sóc bà nếu không phải cô chú?” Nghe như không phải cô đang nói điều mình tin chắc, mà giống như đang nhắc lại lời của ai đó.

“Bạn bè của bà thì sao? Bà có bạn bè, và họ như người trong gia đình. Cháu có thể hiểu được chuyện đó. Lần duy nhất cháu thấy bà vui vẻ là lúc chat với bà Rena.” Carmen xoắn hai tay vào nhau, hơi kinh ngạc khi nghe chính mình nói chuyện với Ari như một người lớn. “Valia buồn đến nỗi không lấy nổi cho mình một cốc nước, nhưng cháu thề là bà sẽ đích thân lập trình cho máy tính nếu nó giúp bà kết nối được với quê nhà.”

Ari nhìn nó, mệt mỏi và đau đớn, nhưng đồng thời cũng xúc động.

Chẳng lẽ Ari không nhận thấy Valia không phải người duy nhất phải chịu khổ? Carmen chưa bao giờ thấy Ari thì quá căng thẳng, chú Kaligaris thì luôn giận dữ và khắt khe như bây giờ cả. Chẳng lẽ Ari không nhận thấy sự tang thương lây lan không chỉ mình cô, mà còn lên cả con gái cô nữa?

Carmen biết nó không thể nào nói chuyện này khi có chú Kaligaris ở đây. Nhưng nó tin Ari yêu quý nó. Quan trọng là nó tin Ari nhận ra ý định tốt đẹp của nó và, hy vọng, nhận ra sự thật.

“Carmen, cháu yêu, không phải cô bảo rằng cháu không đúng. Cô rất cảm kích những gì cháu đang cố làm. Nhưng phức tạp lắm cháu ạ. Thực tình, sao Valia có thể về lại căn nhà mà bà đã cùng chung sống với Bapi trọn năm mươi bảy năm? Làm sao bà chịu đựng nỗi nỗi đau sống mà không có ông? Đôi khi, thay đổi là một điều đúng đắn.”

Carmen không thể ngăn mình nhìn bằng ánh mắt chua chát. Nó không bạn bè gì với thay đổi sắt. “Cháu biết. Cháu biết về lại ngôi nhà ở đảo sẽ khiến bà buồn. Dĩ nhiên bà sẽ buồn. Nhưng đó là nhà của bà. Đó là cuộc sống của bà. Bà có thể xoay sở được với nỗi buồn. Cháu chắc chắn chuyện đó. Điều bà không xoay sở được là phải sống ở đây.”

21.



Tibby không tài nào ngủ nổi. Nó ngồi trên giường nhìn ra cây táo đầy hiểm nguy ngoài cửa sổ. Bây giờ táo đang tròn đầy và đỏ dần. Sao nó chưa từng một lần thử ăn?

Nó gắn táo với việc bị ngã, một phần lý do là thế. Nó có thể nhớ lại theo bản năng mùi táo chín nục, rửa ra, lên cả men từ bao mùa qua, rơi xuống đất mà chưa một lần được nhặt. Mùi táo chín và hình ảnh những con sâu và bọ cánh cứng đang tranh cướp nhau khiến nó buồn nôn. Nó ghê tởm mấy quả táo bị gặm nhấm dưới đất, nhưng chưa bao giờ nghĩ đến việc hái một quả trên cành.

Cây táo như dòm ngó lại nó khi nó đang dòm ngó cây táo. Nó cảm thấy lời phán xét của cây. Không phải phán xét nó đã để cửa sổ mở. Đó chả phải tội của nó. Tội của nó nghiêm trọng hơn và nhiều vô số kể: Nó đã không đủ

rộng lượng để yêu Katherine như Katherine đáng được yêu. Nó đã không đủ can đảm để yêu Brian như cậu ấy đáng được yêu. Nó đã không đủ mạnh mẽ để giữ cho những thứ nó yêu quý còn sống (Bailey, Mimi), nó cũng không đủ khôn ngoan để hiểu thấu được ý nghĩa việc họ ra đi.

Tibby rất giỏi trốn tránh. Đó là việc duy nhất nó biết cách làm. Nó giỏi giấu mình trong một cái hộp nhỏ và im lặng đợi được mở ra. Nhưng đợi cái gì? Nó đang đợi cái gì chứ?

Nó nghĩ mình đã học được một bài học khi Katherine ngã khỏi cửa sổ. Bài học là: Đừng mở, đừng trèo, đừng với, và bạn sẽ không ngã. Nhưng bài học đó sai bét! Nó đã học một bài học sai bét!

Bài học thực sự hiển hiện trong hình ảnh đứa em Katherine ba tuổi kia hoàn toàn ngược lại: Cố, với, muốn, và bạn có thể ngã. Nhưng dù có ngã, bạn vẫn ổn thỏa cả.

Gập chân lại dưới lớp chăn, Tibby nghĩ đến một hệ luận dẫn đến bài học này: Nếu bạn không cố, bạn chả có được gì, bởi bạn vẫn có thể chết.

Với Bridget thời gian trôi theo kiểu lạ lùng nhất, một ít thời gian trôi đi, một ít thời gian trôi lại. Nó lơ mơ ý thức được Katie và Allison đã về cabin. Họ chắc nghĩ nó đang ngủ, nhưng việc đó chẳng ngăn họ bật điện, buồn bán âm ỉ và bật nhạc. Nó ngờ họ đang tiệc tùng với các nhân viên còn lại của trại. Mà dù sao, đúng là có mùi giống như thế.

Một lúc sau đó, Eric quay lại. Anh thuật lại tình hình cho Katie và Allison biết. Anh giận điên lên. “Hai cô không thấy Bee ốm à? Sao hai cô còn ồn ào thế này? Hai cô bị cái quái gì thế?”

Dù đang mơ mơ màng màng, Bridget cũng biết đây không phải là mặt của Eric mà nó trước đây từng được thấy.

“Này anh. Thôi đi,” Katie đốp lại. “Sao anh lại đột nhập vào cabin của bọn tôi rồi lớn tiếng bảo chúng tôi phải làm gì?” Cô này say túy lúy nên chả còn biết lý lẽ gì sất, dù Bee có ốm đi chẳng nữa.

Eric quỳ gối cạnh Bridget. Anh lại đặt tay lên trán nó. Anh cúi xuống gần sát tai nó. “Anh thực sự không muốn để em ở đây với hai cô này. Em

có muốn lại chỗ anh không? Cabin của anh kỳ nghỉ này không có ai. Em có thể ngủ được.”

Nó gật đầu biết ơn. Nó chỉ tự hỏi làm thế nào đi được từ đây tới chỗ đó mà không lạnh run tới chết. Dưới lớp chăn này nó đang không mặc gì, độc bộ đồ lót.

Anh cũng nghĩ đến chuyện đó. Anh luồn tay xuống dưới người bế nó dậy, vẫn cho nó nằm nguyên trong lớp chăn. Anh bế nó ra khỏi cabin bước vào đêm tối, trong khi Katie và Allison đứng sau lưng anh nhìn theo kinh ngạc và phần nộ.

Nó thấy nhẹ bẫng trong vòng tay anh. Nó ngả khuôn mặt nóng như than lên cổ anh. Nó lại run lấy bầy. Anh quấn chăn quanh người nó và khẽ tì cằm anh lên đỉnh đầu nó.

Nó nỗ lực hết sức để nhớ từng việc anh làm, ghi dấu vĩnh viễn vào não mình, bởi vì những hành động ấy ngọt ngào không gì tả xiết. Có lẽ chúng là những thứ ngọt ngào nhất từng xảy ra hay sẽ có thể xảy ra với nó. Nó luôn hy vọng rằng đây, không giống như mấy cái chăn nó tưởng tượng mình đắp thêm và ly nước nó tưởng tượng uống, đây là thực. *Làm ơn cho nó là thực đi, nó thầm ước ao. Và nếu không phải thật, thì cho tôi cứ ở đây luôn đi vậy.*

Anh dùng lưng đẩy cửa cabin và nhẹ nhàng đặt nó xuống giường - giường anh, nó hy vọng. Nó muốn ngửi thấy mùi của anh. Anh rất cẩn thận đã quấn chăn khít người nó. Nó cố không run lấy bầy nữa.

“Anh sẽ đắp một cái chăn nữa cho em, nhưng anh không muốn em bị nóng quá, em biết chứ?”

Nó gật đầu. Nó nhận thấy anh đang cầm một cái túi, có móc cài ở cổ tay anh. “Đây.” Anh bỏ ra một lọ Advil, một lọ aspirin, một chai nước, một chai nước cam, một cặp nhiệt độ, và một cái cốc giấy. “Y tá mãi Chủ nhật mới quay lại, nhưng anh đã vào bệnh xá phòng khi chúng mình cần thứ gì.”

Nó chớp chớp mắt, cố nhìn thẳng vào khuôn mặt nghiêm nghị của anh. “Bệnh xá không khóa à?”

Anh nhún vai. “Giờ thì khóa rồi.”

Anh rót đầy cốc nước và xốc hai viên thuốc ra lòng bàn tay. “Được chưa?” Anh giúp nó ngồi dậy trên giường.

Nó cố nghĩ cách làm sao thò tay ra ngoài mà không để cho tí không khí lạnh nào len vào. Nó thò tay ra đúng ngay chỗ cổ, giữ phần chần còn lại quăn chặt quanh người. Nó khát đến mức uống hết cốc này sang cốc khác với cánh tay nhỏ xíu như khủng long T.rex.

“Tội nhỉ. Em rất khát,” anh nói.

Nó uống thuốc, nhắm mắt nuốt xuống. Cổ họng nó sưng tấy.

“Cảm ơn anh,” nó vừa nói vừa nằm xuống. Nó thấy mình nước mắt lưng tròng khi được anh đối xử tốt vô bờ bến thế này.

Anh lại sờ bàn tay mát lạnh lên má nó. “Anh rất lo cho em,” anh khẽ nói. Và nhìn mặt anh, nó không bao giờ còn có thể đặt lại câu hỏi liệu hai đứa có thực sự trở thành bạn bè được hay không.

Anh lấy cặp nhiệt độ ra khỏi vỏ. “Há miệng ra.”

“Anh có chắc là muốn biết không thế?” nó hỏi. Nó biết mình sốt rất cao.

Anh gật đầu, thế là nó há miệng ra. Anh đợi cho cột thủy ngân tĩnh lại. Không mất nhiều thời gian lắm. Anh nhìn, cặp lông mày nhíu lại. “Chúa ơi, 40.4 độ. Thế này có an toàn không em?”

“Em từng có lúc sốt cao gần ấy rồi,” nó yếu ớt nói. Sao nó lại cứ phải làm mọi thứ theo cái kiểu trầm trọng hóa thế nhỉ?

“Anh gọi bác sĩ nhé?” anh hỏi.

“Em nghĩ em không sao đâu mà,” nó thành thực trả lời. “Em không sợ gì cả đâu.”

Anh nằm trên giường đối diện với nó, nằm nghiêng một bên, chăm chú nhìn nó.

“Anh sẽ gọi bố em,” anh tuyên bố rồi ngồi dậy. Anh lấy điện thoại di động từ ngăn trên cùng tủ com mốt.

“Đừng gọi bố em,” nó dụi dằm nói. “Bố không ở... đó đâu.”

“Đang nửa đêm mà. Ông ở đâu được?”

“Không. Ý em là.” Nó nghỉ lấy hơi. “Ông không ở đó. Theo kiểu đó đâu.” Nó mệt đến nỗi không thể giải thích ngọn ngành hơn.

Anh nhìn nó, khóe miệng trễ xuống. Trông anh thực sự lo lắng.

Rồi anh lại nằm xuống đối diện với nó.

Nó càng muốn không run lấy bấy thì lại càng run lấy bấy. Nó không muốn anh lo cho nó.

Anh không thể cứ đứng nhìn nó run. Anh ngồi dậy đi lại chỗ nó. Anh vực nó dậy trong lớp chăn tròn như quả bóng và dịch nó sang một bên. Rồi trước sự ngạc nhiên, phấn khích của Bee, anh nằm xuống kề bên nó. Anh vòng tay ôm dúm đầu nó lên cổ mình, và nó cảm giác như thể trái tim đang lên cơn sốt bùng bùng của nó vỡ òa ra.

Anh ôm nó như thể anh nghĩ có thể hút sạch cơn sốt, bệnh tật và nỗi buồn khi không có mẹ hay thậm chí một người bố để dựa dẫm. Anh vuốt tóc nó và nằm với nó như thế suốt giờ này sang giờ khác.

Và có lẽ anh thực sự đã hút được đau đớn trong người nó, vì trong vòng tay anh, cuối cùng nó ngủ thiếp đi.

Lúc bốn giờ sáng, ánh ngày bắt đầu lan trên nền trời. Tibby không muốn khi mặt trời mọc mà vẫn chưa có được sự nhận thức đích thực nào.

Sau mấy giờ qua, nó có cảm tưởng như nó biết cái cây theo một kiểu mới và cái cây biết nó. Cây này không thân thiện gì mấy, nhưng đã mang đến cho nó một thách thức.

Đâu khoảng tầm hai giờ, Tibby nhớ ra nó có Cái quần Du lịch. Cái quần đã nằm một cơ sở ngày đáng hổ thẹn dưới giường nó. Nó đã trốn cái quần. Đâu khoảng tầm ba giờ, nó tròng cái quần vào.

Nó đẩy khung kính cửa sổ lên và ngồi chống khuỷu tay trên bậc cửa, cầm tì lên tay. Cái cây vậy vậy. Katherine đã nghĩ con bé có thể với được từ chỗ cửa sổ này, nhưng trên thực tế thì không thể. Tibby có thể với được

nhưng lại nghĩ mình không thể. Buồng trứng của mẹ Tibby có vẻ càng già càng sản sinh ra giống trứng nồng nhiệt hơn.

Tibby đặt một chân ra ngoài cửa sổ, rồi chân kia. Nó ngồi trên bậc cửa. Nó nhìn xuống. Xa. Nó sẽ cảm thấy ngu không tin nổi nếu mình ngã. Nó và Katherine có thể đội mũ hockey cùng đôi. Tibby bắt giắc mỉm cười, biết rằng đây sẽ là một cú đá lớn hết cỡ vào Katherine. Nó tự hỏi không biết Nicky có sẵn lòng như xưa dán mấy nhãn dính vào không.

Tibby tóm một cành cây cứng cáp bằng cả hai tay và nắm thật chặt. Nó biết cần phải đặt chân chỗ nào. Nó cố hình dung làm cách nào để không bị rơi bụp xuống vì sức nặng của chính mình. Rồi nó nhớ ra đây chính là như thế.

Khi đu mình ra khỏi cửa sổ, nó đã dồn toàn bộ trọng lượng sang tay trong một hay hai giây cho đến khi nó đặt được chân. Nó sẽ chỉ phải làm thế thôi.

Được rồi.

Phải.

Thế, bây giờ.

Tibby nhìn xuống đất. Nó có thể nhìn thấy vài quả táo sâu đang nằm dưới lớp cỏ sẫm màu kia. Mặt đất khiến nó mất hết tinh thần, vì thế nó nhìn lên trời.

Nó giơ tay lên, nó đu. Thật ra đúng trong giây phút đó nó đã hét lên. Nhưng trước khi tiếng hét của nó đi hết cả quãng đường ra được khỏi miệng nó, chân nó đã đáp lên một cành thấp hơn. Nó đã lấy được thăng bằng. Nó an toàn.

Nó chậm chậm đu xuống, từng nhánh cây một. Rốt cuộc trong người nó có chút tính khí. Nó đu vào một cành thấp bằng cả hai tay, hai chân lơ lửng trên mặt đất. Rồi nó thả tay ra.

Cú ngã nhẹ thôi, nhưng thật tuyệt vời. Tay nó đau phát điên. Toàn bộ cơ thể nó run lẩy bẩy vì căng thẳng trộn lẫn sung sướng. Ngực nó tràn nghẹn

đến mức không hít nổi một hơi vào. Nó thấy như mình đang sống cuộc đời một ai khác.

Nó bò quanh nhà đến cửa trước. Trước khi kịp xoay nắm đấm cửa, nó nhận ra cửa bị khóa. Cửa sau cũng khóa. Và cửa bên cũng khóa. Nó bị khóa đứng ngoài ngôi nhà của chính mình.

Việc này buồn cười không chịu nổi đến độ nó lăn ra thảm cỏ và cười cho đến khi bật khóc.

Khoảng gần sáng, Bridget hạ sốt. Cũng dữ dội như lúc tăng, giờ cơn sốt hạ. Nó gần như không nhận thức được đang xảy ra chuyện gì khi không khí chung quanh nó đột nhiên biến đổi từ lạnh thấu xương đến nóng đổ mồ hôi. Mồ hôi như rịn ra từ từng cen ti mét một trên da nó. Khi giật mình tỉnh dậy, nó nhận ra mình đã lột hết chăn ra trong lúc ngủ. Đáng sợ hơn, nó đang nằm mặc mỗi đồ lót, vẫn cuộn trong vòng tay của chàng Eric đang ngủ. Bây giờ nó sợ phải cử động. Dù Bee có ốm hay không, thế này trông chẳng hay chút nào, với Kaya chẳng hạn. Nó không muốn Eric thức dậy và thấy thế này.

Nó nghĩ mình có thể cẩn thận lấy lớp ga ở cuối giường rồi quần quanh người trước khi anh tỉnh. Nó thấy tỉnh táo kinh khủng khi lấy ngón cái và ngón trỏ của bàn chân trái kẹp mép tấm ga. Cử động chậm và nhẹ nhàng hết mức, nó co chân lên.

Việc nó với Eric ngủ cùng một chỗ hai lần trong vòng chưa đầy hai tuần mới kỳ lạ và buồn cười làm sao. Mà không phải vì cố tình chọn lựa nhé. Không phải vì muốn ngủ cùng nhau nhé. (Ừ, có lẽ nó có... nhưng không còn tổn hại đến anh nữa.)

Xét ở phương diện nào đó, đây là sự lãng phí vô cùng, nhưng ở một phương diện sâu sắc hơn, đây là thứ lãng mạn nhất mà nó từng được hưởng. Hai năm nước, hai đứa ngủ cùng nhau trong nghĩa văn hoa ẩn dụ; mùa hè này, theo nghĩa chính xác của từ. Cái trước chia nó ra làm đôi. Cái sau khiến nó có cảm giác vẹn nguyên. Mùa hè đầu tiên đã khiến nó có cảm giác bị bỏ rơi. Mùa hè này khiến nó có cảm giác được yêu thương.

Sex có thể là sự sẻ chia thật hạnh phúc. Nhưng nó cũng có thể là một vũ khí, và việc nó vắng mặt, đôi lúc, là điều kiện cần thiết để thiết lập hòa bình.

Eric cựa người và chân nó đột ngột treo lại. Tuy vẫn ngủ, anh kéo nó lại gần hơn, vì thế toàn bộ cơ thể nó áp chặt vào người anh, tay và ngực anh sát vào làn da trần của nó. Anh thở. Anh chắc mơ nó là Kaya. Nó cũng mơ mình là Kaya, người anh thực sự yêu.

Bridget muốn tận hưởng cảm giác này, nhưng không thể. Nó không thể chịu được khi nghĩ anh tỉnh dậy, thấy xấu hổ và bị tổn thương sau khi anh đã chăm lo cho nó bằng lòng tốt hoàn hảo đến thế. Nó muốn bảo vệ anh tránh khỏi chuyện đó.

Nó đợi cho đến khi hơi thở anh giảm xuống thành nhịp đều đặn trở lại, và nó bắt đầu kéo cái ga trải giường. Buổi sáng chiếu tỏ gần như rõ ràng hai đứa, và mặt trời đang rọi nắng qua cửa sổ, tỏa sáng hai cơ thể quấn bện vào nhau. *Khoan tỉnh dậy đã*, nó van nài anh.

Nó đã kéo được cái ga lên gần tới hông rồi thì anh tỉnh dậy. Ồ.

Trong một giây, tại trạng thái đó, anh ôm chặt lấy nó. Và rồi, từ từ, có vẻ anh nhận ra mái tóc vàng xõa trên tay anh và nhận ra người mà anh đang ghì chặt như thế. Bối rối, anh nhìn nó từ đầu đến chân, nhìn hai người cùng nhau, rồi anh nhìn đi chỗ khác.

“Anh xin lỗi,” anh lẩm bẩm, rút tay ra.

Nó nhớ đôi cánh tay kia làm sao. Nó kéo cái ga lên quấn quanh người. Nệm dưới người nó ướt đầm mồ hôi. “Xin anh đừng nói thế,” nó nói.

Bridget đã luôn tin rằng đêm đó còn nguy hiểm hơn ngày. Nhưng trong mười hai giờ tiếp sau đó, niềm tin của nó đảo ngược. Đêm bảo vệ nó, còn buổi sáng khiến nó trần trụi.

“Anh không định...,” anh lên tiếng, bối rối.

“Em biết,” nó nhanh miệng đáp.

Anh không thể nhìn nó nữa. “Em cảm thấy...?”

“Đỡ hơn nhiều rồi,” nó đáp.

Anh đứng dậy, quay mặt đi. “Anh... ừm, anh sẽ để em mặc đồ. Lấy bất cứ thứ gì em muốn trong đồng đồ của anh ấy. Áo phông hay gì cũng được.” Anh mặc quần short ra ngoài quần đùi.

Có quá nhiều điều nó muốn nói với anh. Có quá nhiều sắc thái của lời *cảm ơn*. Có quá nhiều con đường để hiểu được ý nghĩa của tình yêu. Không phải tình yêu kiểu *đó*. Tình yêu kiểu này. Bất cứ tình yêu kiểu nào, thực đấy.

Nó muốn nói những điều này với anh, để anh hiểu cảm xúc của nó, và để anh biết rằng dù chuyện này giữa anh và nó thật lạ lùng và mong manh (nó biết, nó thực sự biết là lạ lùng và mong manh!), anh vẫn an toàn.

Nhưng đã quá muộn. Anh đã đi mất rồi.

22.



“Mẹ?” Carmen bước vào phòng mẹ và tiến lại chỗ cửa phòng tắm đang đóng. “Này, mẹ ở trong đó ổn đấy chứ?”

Carmen hơi lo lắng bởi mẹ phải nghỉ việc ở nhà, bảo rằng hơi mệt. Bữa sáng Carmen đã làm món trứng bác nhưng Christina chỉ động vào mỗi tí tí.

Christina đã ở trong đó rất lâu rồi. Carmen nghe tiếng rên rỉ rồi không gì nữa.

“Mẹ ơi?” Nó gõ cửa phòng tắm. “Mọi chuyện ổn chứ ạ?” Nó thấy tim mình đập thình thịch. Khi mẹ mở cửa ra vài giây sau, mặt mẹ nó trắng bệch.

“Mẹ! Sao thế?”

Cả môi Christina cũng trắng bệch. “Mẹ nghĩ... mẹ không biết nữa...” Mẹ tì tay lên khung cửa để đứng cho vững. “Mẹ nghĩ vỡ nước ối rồi.”

“Mẹ... mẹ... mẹ vỡ thật á?” Carmen cảm thấy như mình vừa nhảy vào một trong những bộ phim cổ lỗ có cảnh người vợ trở dạ, chỉ có điều trong phim của nó, Carmen là ông chồng vụng về.

“Mẹ nghĩ vậy.”

“Thế nghĩa là...?”

Christina đặt cả hai tay lên cái bụng tròn xoe. “Mẹ không biết. Mẹ không có cảm giác là đang trở dạ.”

“Sớm quá!” Carmen hét vào bụng mẹ, như thể đứa bé sẽ hiểu. “Bốn tuần nữa mới đến ngày sinh cơ mà!”

“*Nena*, con yêu, mẹ biết.”

“Con gọi bệnh viện nhé?”

“Mẹ sẽ gọi cho bà đỡ,” Christina nói. Cô từ từ bước lại chỗ điện thoại.

“Mẹ... thấy ổn chứ?” Carmen vừa hỏi vừa nhìn mẹ gọi điện thoại.

“Mẹ có cảm giác như mẹ đang... rỉ ra.” Christina nhấn phím và đợi. Cô lại đợi tiếp khi nhân viên tiếp tân nhấn gọi bà đỡ.

Carmen đi đi lại lại trong lúc Christina hết nói rồi nghe. Khi gác máy lên trông cô có vẻ sợ hãi và thế là khiến cho tim Carmen từ thả bộ sang phi nước kiệu. “Sao cơ?”

Mắt Christina ngân ngấn nước. “Mẹ phải vào bệnh viện để kiểm tra. Nếu bị vỡ nước ối thật rồi, mẹ sẽ có mười hai giờ để sinh tự nhiên, còn sau đó người ta phải dùng thuốc kích thích. Mẹ sợ bị tiêm hơn là sợ sinh em sớm.”

“Vậy là em bé đang được ra...”

“Phải. Sớm.” Christina yếu ớt nói.

“David đâu rồi?” Carmen hỏi. Đây rõ là điều Christina cũng đang nghĩ đến.

“Chú ấy, ừ... chú ấy...” Christina lấy hai tay ôm mặt. Cô đang cố không òa khóc, và vì thế càng khiến Carmen thấy tệ hơn. “Mẹ đang cố nghĩ... Chú ấy đi xa nhiều quá. Mẹ nghĩ là đang ở Trenton, New Jersey. Bây giờ có lẽ đang ở Philadelphia. Mẹ không chắc nữa.”

“Chúng ta sẽ tìm chú ấy!” Carmen hét lên, làm cả hai càng hoảng sợ hơn. “Chúng ta sẽ gọi chú ấy!”

“Trước tiên mẹ con mình đến bệnh viện đã, nhé? Bà đỡ bảo sẽ đến ngay.”

Tay Carmen đang ướt đầm và nó chạy quanh chạy quẩn chẳng ra đâu vào đâu. “Mẹ lấy túi chưa? Con sẽ lái.”

Khi ở trong xe rồi, Carmen cứ nhìn mẹ chăm chăm.

“Nena, con yêu, nhìn đường đi kìa. Mẹ không sao.”

“Mẹ có đang...” Carmen không rõ thuật ngữ chính xác là gì, sau một mùa hè miệt mài ném ra ngoài tai “... trở dạ?”

Christina đặt hai tay trên bụng, mắt mờ màng, như thể đang sờ soạng chờ một thông điệp được gõ bằng tín hiệu Morse chuyển ra từ bên trong. “Không. Mẹ không nghĩ thế.”

“Có chỗ nào đau không mẹ?” Carmen hỏi.

“Không hẳn là đau. Lưng mẹ co rút, nhưng chỉ là không dễ chịu. Không hẳn là đau.”

Khi đã đến được bệnh viện và sau khi Carmen giao mẹ cho một bác sĩ nội trú đưa vào phòng khám ở tầng khoa sản để kiểm tra, nó gọi đến di động của David. Điện thoại chuyển luôn vào chế độ trả lời tự động mà thậm chí không có chuông đổ. Không phải là tín hiệu hay lắm. Nó để lại một tin nhắn. Nó định nói nghe thật bình tĩnh, chín chắn, và thuần túy thông tin, nhưng ngay khi đập máy nó biết nghe mình nói còn hơn cả ngang ngửa động kinh.

Nó đứng phắt dậy khi nhìn thấy mặt mẹ ở cửa phòng đợi.

“Sao?” Carmen dịu dàng nói, bên trong thì đang hét lên bảo mình bình tĩnh.

“Nước ối của mẹ vỡ thật,” Christina nói. Trông cô rất khiếp đảm. Giọng cô khê khàng và rõ là cô đang rất sợ.

“Ừa.”

“Nhưng mẹ chưa trở dạ.”

“Vậy là tốt, đúng không ạ?”

“Phải.”

“Bây giờ sao ạ? Mình về nhà?”

“Mẹ phải ở lại đây,” Christina nói. “Người ta muốn theo dõi cho đến tám giờ tối nay. Rồi họ sẽ kích thích.”

“Kích thích tức là...”

“Họ cho mình uống thuốc để trở dạ.”

Carmen nghiêm nghị gật đầu.

“Nhưng mẹ bảo họ mẹ không sinh được cho đến khi... mẹ không sinh em bé được cho đến khi...” Carmen khổ sở nhìn Christina nước mắt vòng quanh. “Mẹ không sinh được cho đến khi David có mặt ở đây.” Nước mắt rơi lã chã và Carmen kéo mẹ ôm trong vòng tay mình. Christina cho phép mình khóc to lên thực sự và Carmen tự hỏi trong đời mẹ chuyện này đã từng diễn ra bao giờ chưa.

Christina luôn đóng vai trò người mẹ rất nghiêm nghị, rất ít khi cho phép mình khóc lóc hay sợ sệt trước mặt Carmen. Carmen cũng thấy sợ, nhưng đồng thời nó cảm thấy mình trưởng thành ghê gớm. Nó thấy tự hào khi mẹ cho Carmen lần này được chăm sóc mẹ.

Ôm mẹ trong tay, Carmen muốn, thực sự muốn, được can đảm lần này.

“Con sẽ tìm David,” Carmen hứa với mẹ. “Con sẽ đi tìm và đưa chú về nhà để chú và mẹ có thể cùng đón em bé, nhé?”

Carmen ngồi trong hành lang bệnh viện cổ tính toán. Thời điểm này thật tệ trên hầu hết mọi phương diện. Bà Carmen, mẹ Christina, vẫn đang ở Puerto Rico với dì. Tất cả mọi người, bao gồm cả David, đều đang dính vào kế hoạch đi đâu đó đúng lúc em bé sắp sinh. Nhưng đứa bé rõ là không mấy xem xét đến kế hoạch của bất kỳ ai khác. Carmen bắt đầu băn khoăn không biết đứa bé này có phải sẽ có ít nhiều điểm chung với chị gái nó không.

Carmen không thể để mẹ ở đây một mình mà đi tìm David được. Sẽ mất ít nhiều thời gian. Mẹ nó vẫn chưa trở dạ, đúng thế thật, nhưng ai lại muốn ngồi ở bệnh viện trong khi không có người yêu thương mình ở bên chứ?

Việc cần làm là gọi cho một trong những người mà Carmen tin tưởng nhất trên thế giới. Trong ba đứa, Bee thì đi vắng rồi, và Carmen lo sợ cho Tibby và bệnh viện. Nó gọi Lena. Lena không trả lời điện thoại bàn cũng như di động. Chẳng có gì ngạc nhiên, vì nó thường không mang di động theo. Carmen không muốn để lại thêm một cái tin nhắn của một cô-gái-đang-phát-diên lên nữa. Nó gọi Tibby. Chẳng hiểu do định mệnh thế nào, Tibby nhắc điện thoại ngay lần chuông đầu.

“Cậu đến bệnh viện được không?” Carmen nhờ, giọng run run nghẹn nước. “Nước ối mẹ tớ vỡ rồi, mà David thì đi vắng, và tớ phải đi tìm chú ấy trước khi bác sĩ cho mẹ dùng thuốc kích thích trở dạ. Cậu đến trông mẹ cho đến lúc tớ quay về được không?”

“Được,” Tibby đáp ngay lập tức. “Tớ có mặt ở đó ngay đây.”

“Mang theo di động nhé? Tớ sẽ gọi.”

“Okay.”

Rồi cả hai dập máy.

Khi Carmen gọi điện thì Tibby cũng mới dậy được một lúc. Đó quả là một đêm dài. Rốt cuộc thì rất mệt khi phải thức cho đến sáng nhìn một cái cây, trèo xuống cái cây đó, và rồi bị khóa ở ngoài nhà của chính mình mấy tiếng đồng hồ, mãi đến bảy giờ sáng mới chui được lên giường. Thật đấy. Cứ hỏi mọi người mà xem.

Mà cái việc ngồi trên một cái ghế cạnh giường mẹ Carmen trong phòng đẻ ở bệnh viện nghe cái máy chiếu bào thai bíp bíp thật là kỳ quái. Càng kỳ quái hơn khi mới ngủ được có ba tiếng rưỡi.

Tibby tự hỏi cái đĩnh kia có phải là bụng của Christina không. Nó vẫn nhớ khá rõ khi mẹ mang thai Nicky, rồi Katherine. Lần đầu nó mười ba tuổi, lần sau gần mười lăm. Khi ấy nó chẳng thấy chuyện đó có chút gì buồn cười.

Nhưng đừng sợ gì, nó nhắc chính mình, và thầm nhắc cả Christina nữa. Chúng ta, Tập đoàn Tibby, có luật lệ mới dành cho các em trai, em gái và cả em bé mới sinh nói chung. Chúng ta thích chúng và muốn chúng được an toàn. Thậm chí chúng ta có thể thú nhận chúng ta yêu chúng, tuy nhiên không được nhiều quá mức cần thiết.

“Cô thấy thế nào?” Tibby hỏi. Nó kiểu gì đó cảm thấy rằng, dù rất quan tâm lo lắng cho Christina, nó cũng không phải người phù hợp nhất cho việc này.

“Ồn mà,” Christina nói, miệng căng thẳng. Mắt cô lo lắng.

“Cô có chắc không ạ?” Đột nhiên Christina gập người lại.

“Cô nghĩ thế,” Christina mạnh mẽ nói, nghiêng chặt hàm lại.

Tibby đứng bật dậy, run rẩy lo lắng. “Cháu... gọi bà đỡ nhé?”

“Cô... cô không...”

Christina không nói được, thế với Tibby nghĩa là nó nên đi gọi bà đỡ.

Bà đỡ, tên là Lauren, đang điền giấy tờ ở quầy y tá. “Cô Lauren ạ? Cháu nghĩ Christina có lẽ đang có chuyện.”

Lauren nhìn lên. “Chuyện kiểu gì?”

Tibby ngửa lòng bàn tay giơ lên cao. Nó đâu phải bác sĩ. Nó đâu phải y tá. Nó đâu phải bà mẹ hay chồng của ai. Nó thậm chí còn chưa bỏ phiếu bầu cử. “Cháu không biết,” nó nói.

Lauren theo nó vào phòng Christina. “Dạ con của chị co thắt à?” cô hỏi Christina.

Christina ôm bụng ngồi dậy. “Tôi không chắc.”

Lauren nhìn tờ giấy đang chạy ra từ máy theo dõi. “Bà chị yêu quý, dạ con chị đang co thắt đấy.”

“Nhưng không phải tôi đang đau đẻ.” Christina nói câu này nửa như một lời tuyên bố, nửa như một câu hỏi.

“Tôi thì cho là chị đang đau đẻ.”

“Nhưng thế sớm quá,” Christina nói. Mắt cô không nhìn thẳng được. “Tôi nghĩ tối nay...”

“Tối nay chúng tôi sẽ dùng thuốc kích thích nếu chị không đau để một cách tự nhiên. Theo những gì tôi thấy đây thì chị đang đau để một cách tự nhiên đấy.”

“Nhưng David và...” Christina nhắm mắt lại và tì cằm lên ngực.

“Lại một cơn co thắt nữa, đúng không?” Lauren nói. “Chị đang theo chu kỳ đấy, cứ khoảng bảy phút một lần. Cho tôi xem cổ tử cung chị nhé? Nằm xuống và dặng chân ra nào.”

Tibby không thích nghe cái này lắm. Nó lên ngay ra cửa.

Lauren là người trơ mắt, ăn nói thẳng thừng, thích nói và làm những thứ rất đáng xấu hổ một cách càng thẳng toẹt và càng nhiều càng tốt. Như giáo viên dạy môn giáo dục thể chất hồi lớp tám của Tibby, cô này nói từ vú và hậu môn nhiều đến mức ta sẽ nghĩ cô chưa nghe đến đại từ bao giờ.

Tibby la cà ở hành lang cho đến khi Lauren xuất hiện ở cửa. “Cô ấy mở ba cen ti mét rồi,” Lauren thông báo.

“Cháu chả hiểu thế nghĩa là gì,” Tibby nói.

“Nghĩa là cổ tử cung cô ấy đang mở. Chuyện đó xảy ra khi đau đẻ. Khi tử cung cô ấy mở hết cỡ - tức là mười cen ti mét - thì cô ấy đã sẵn sàng để rặn em bé ra được rồi.”

Tibby có một câu hỏi nữa mà Lauren không thể trả lời cho nó: *Sao cháu lại đến đây?*

“Thế sẽ mất bao lâu?” Tibby hỏi.

“Khó nói chắc, nhưng chỉ là mới đau thôi. Sẽ mất ít nhất khoảng vài giờ.”

Tibby hy vọng, thực sự và thật lòng hy vọng, lúc đó Carmen và David đã về tới rồi.

Lauren đăm đăm nhìn Tibby. Mắt cô này màu nâu tuyệt đẹp. Vẻ mặt không-ngớ-ngẩn của cô bị một đường màu tía sẫm dưới lông mi công kích

lại.

“Tibby, cháu cần vào trong này với cô ấy. Cô ấy hơi rối một chút. Cô ấy cần được an ủi.” Lauren quay đi.

“Ừm, xin lỗi,” Tibby lịch sự đáp, “nhưng cháu là, ừm, bạn của con gái Christina, cô có hiểu cháu đang nói gì không?”

Lauren nhún vai. “Có. Nhưng cháu là người duy nhất ở bên cô ấy bây giờ.”

Carmen điên loạn gọi lại vào di động của David và lại nhảy vào mục trả lời tự động. Nó đi đi lại lại trên vỉa hè trước cửa bệnh viện. Nó gọi Irene, thư ký của David, và lại nhảy vào mục trả lời tự động của *chị ta*. Tại sao những chuyện quan trọng lại cứ phải xảy ra vào giờ ăn trưa cơ chứ? Nó gọi điện đến nhà Lena và phun một tin nhắn là hôm nay nó không đến thăm Valia được. Tuyệt vọng, nó lại gọi vào di động của David và đập máy khi kết nối với mục trả lời tự động. Nó ném bay cái túi lên vỉa hè.

“Carmen?”

Nó quay lại và thấy Win. Dĩ nhiên là anh ấy. Anh xuất hiện khi nó đầu tóc rối bù và nước mắt lưng tròng. “Em ổn đấy chứ?”

“Mẹ em sắp sinh em bé mà em thì không tìm được chồng mẹ,” Carmen bùng ra. “Nước ối mẹ vỡ rồi mà em bé đáng nhẽ một tháng nữa mới sinh. Nhưng giờ họ muốn mẹ sinh em bé tối nay để mẹ không bị nhiễm trùng.”

Carmen không tin được đang nói những chuyện cụ thể về nước ối của mẹ mình với một chàng trai mà nó phải lòng. Nhưng nó sợ, nó muốn làm việc đúng đắn và nó thậm chí không biết phải làm bằng cách nào. Win lo lắng nhiệt tình quá làm nó đau xé lòng. “Em hứa với mẹ sẽ tìm David.”

“Chồng mẹ em?”

“Vâng.”

“Em có biết chú ấy ở đâu không?” Win hỏi.

“Chú ấy đi lại rất nhiều vì công việc,” Carmen cau có giải thích. Nó đang bước thành hình tròn mỗi lúc một hẹp dần cho đến khi chính xác là nó đang

xoay tròn trên vỉa hè. “Nhà em chưa chuẩn bị kỹ, vì em bé chưa đến ngày sinh. Em phải tìm chú ấy ngay bây giờ!” Giọng nó mỗi lúc mỗi cao, gần như động kinh.

“Được rồi. Được rồi. Chú ấy có di động không?”

“Nó còn không cả đồ chuông! Có lẽ chú ấy ở trên máy bay hay sao đó.” Hay có lẽ nó hết pin và ai đó hứa cho chú mượn sạc pin đã không cho mượn, nó khốn khổ chêm thêm câu đó cho mình.

“Em thử gọi đến văn phòng chú ấy chưa?” Carmen cảm kích việc anh rất muốn giúp nó. Anh là người tốt.

“Thư ký của chú đi ăn trưa. Em lái xe đến đó đây,” Carmen lẩm bẩm. “Em còn biết làm gì nữa?”

“Anh đi cùng được không?” Win đau đầu nhìn.

“Anh muốn đi?”

“Ừa.”

Giờ nó chạy lại xe và anh theo sau nó, từng sai chân. “Anh có được nghỉ không?”

“Giờ anh đang nghỉ ăn trưa. Hôm nay anh xong việc ở khoa nhi rồi, còn các bác già sẽ vẫn ổn nếu không có mấy trò hề và tiền lẻ của anh trong một buổi chiều.”

“Anh chắc chứ?”

Anh nhìn nó nghiêm nghị như thể nó đề nghị anh nhảy xuống đáy Đại Tây Dương với nó. “Anh chắc. Anh chắc anh chắc.”

Carmen lái. Nó thấy cả hai giống như Starsky và Hutch khi hai đứa phanh lại vệ đường và nhảy ra khỏi xe. Anh theo nó đến thang máy, rồi đến bàn tiếp tân.

Bà Barrie nồng nhiệt chào Carmen, và Carmen giải thích nó chạy đi đâu mà không làm ảnh hưởng gì đến đáng đi của bà. Christina đã làm ở công ty luật này từ hồi Carmen mới chập chững biết đi. Carmen biết mọi góc ngách chỗ này.

Carmen và Win đứng chôn chân ở bàn Irene, và ơn Chúa, chị này mười phút sau đi ăn trưa về. “Chị giúp gì được em đây, Carmen?” Irene hỏi, bối rối. Carmen đang buộc một cái khăn hoa trên đầu, kiểu do-rag, còn chân mang dép tông.

“Bọn cháu cần tìm David.” Carmen nói dữ dội đến mức có vẻ như Irene rụt vào trong cái không gian nhỏ bé của chị. “Em nghĩ mẹ em sắp sinh em bé rồi,” Carmen giải thích, “nhưng khoan nói với ai đã.”

Irene, vốn tâm hồn tốt đẹp, có ngay chương trình làm việc. “Ôi trời.” Chị nhanh tay mở ngay cái lịch trên máy tính ra. Móng tay dài thông của chị lách cách trên bàn phím một lúc thì tìm được đúng ngày. “Mẹ tội nghiệp của em. Chúng ta sẽ tìm ra anh ấy.”

Thỉnh thoảng Carmen có cảm giác là ai ai cũng yêu quý nhiệt tình mẹ nó. Mẹ có lẽ giống cô gái kiểu mẫu cho các thư ký văn phòng luật. Mẹ được một luật sư trẻ đẹp trai tôn trọng và yêu thương mặc dù chả hề có ý muốn vậy.

“Anh ấy có một cuộc họp ở Trenton chiều nay. Anh ấy thuê xe ở đó và lái đi Philadelphia. Tối nay anh ấy có lẽ nghỉ tại khách sạn ở Philly. Theo lịch thì sáng mai anh ấy có một cuộc họp ở đó rồi về nhà. Và đợi đã.” Chị nghiên cứu ghi chép của mình gần hơn chút nữa. “Anh ấy bảo chị là anh ấy hy vọng sẽ nghỉ chân ghé thăm mẹ ở Downingtown trên đường đến Philly.”

Carmen ngẫm nghĩ. “Chị có biết số điện thoại của phòng họp ở Trenton không?”

“Có.” Irene tìm thấy số và gọi. Chị nói chuyện với vài người, chuyện trò chút ít rồi gác máy. “Anh ấy đi rồi.”

“Ôi.” Carmen nhai nhai móng tay cái. “Chỗ thuê xe thì sao?”

“Có.” Irene cũng gọi đến chỗ đó. Chị nghe một lúc rồi đặt tay lên ống nói. “Anh ấy đã thuê xe và đi khỏi khoảng hai mươi phút rồi.”

“Mẹ kiếp,” Carmen lầm bầm. Nó lại bước theo hình tròn nhỏ. Nó nhận ra Win đang đau đầu nhìn nó. Nhưng nó đang quá bận trí nên không ý thức được hay để ý đến những kiểu mà nó đang tách ra khỏi Carmen Tốt.

“Chị có số của mẹ David không?”

Irene cau mày. “Chị không nghĩ là có.” Chị lướt qua tệp địa chỉ và rồi xem cả các tập tin trên máy tính. “Không, chị rất tiếc.”

“Địa chỉ?” Carmen hỏi không hy vọng gì mấy.

Irene lắc đầu. “Chị không biết tên cha dượng của David, em có biết không?”

Carmen lẽ ra phải biết. Nó chắc chắn trước đây đã nghe rồi. Nhưng trong nỗ lực cho ra ngoài tai tất thấy những gì David nói, nó đã cho ra ngoài tai luôn cả mẫu thông tin có nguy cơ hữu ích một ngày nào đó này.

“Chúng ta nên để lại một tin nhắn ở khách sạn tại Philadelphia để phòng khi,” Win đề xuất.

Irene gật đầu và gọi điện thoại nhắn tin. “Anh ấy vẫn chưa check in, nhưng họ sẽ chuyển ngay khi anh ấy vào khách sạn.”

Não Carmen đang hoạt động cực nhanh. “Chị gọi lại chỗ công ty cho thuê xe được không?” nó hỏi.

Irene gọi mà không hỏi han gì. Carmen chìa tay ra muốn cầm điện thoại. “Em nói chuyện được không?”

“Ừa.” Irene đưa máy cho nó.

Carmen nói với người đại diện vài phút. Ngay khi dập máy, nó rạng rỡ nhìn Win và Irene. “Em có cái này. Họ không gọi được cho David khi chú ấy đang lái xe nhưng họ có thể cho chúng ra biết xe hiện đang ở đâu.”

“Thật ư?” Win trông ngưỡng mộ.

“Ừa. Và như em luôn nói, cảm ơn Chúa vì hệ thống vệ tinh.” Nó bật cười với mình. “Em không phải lúc nào cũng nói thế đâu.”

Win cười với nó, rõ là nhẹ nhõm khi họ đã tìm được cách. “Downingtown cách bao xa?” anh hỏi.

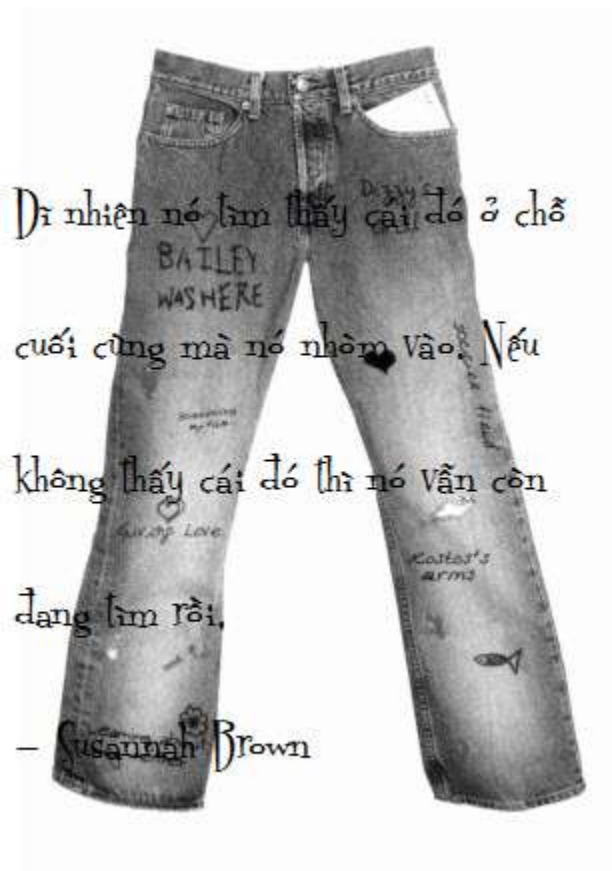
Irene nhún vai. “Chị nghĩ khoảng một tiếng rưỡi.”

Win và Carmen nhìn nhau. “VẬY ĐI THÔI,” Win nói.

“Anh nghĩ thế ạ?” Carmen hỏi, tự dưng thấy lo lắng khi mình lôi kéo một anh chàng ngây thơ vô tội vào tình huống đầy kịch tính của mình. “Anh có chắc là muốn đi với em không?”

Mắt anh nói với nó rằng nó nên coi đó là điều nghiêm nhiên. “Anh chắc chắn là muốn đi với em.”

23.



Lena đặt chân vào phòng làm việc của cha mà không mong đợi gì mấy, nó sẽ bất ngờ một cách vô cùng sung sướng nếu ông cầm cái chặn giấy ở bàn lên ném vào người nó.

Ông đang lật chồng giấy trên bàn. Ông đang nghe Paul Simon. Đây là một trong khoảng ba CD mà ông từng nghe, và với Lena khả năng cảm thụ âm nhạc của ông luôn là của một người nhập cư theo kiểu đàn gảy tai trâu. Bài hát vui nhộn và tinh tế, kể về một cái máy ảnh chụp những bức ảnh màu sáng sủa. Với Lena, bài hát như một bài thi được điểm A+, một chỗ hóc trong bài toán để phô bày công sức của người giải, một tờ đơn đã được điền sạch, nhưng nghe chẳng giống âm nhạc mấy. Nó muốn màu của nó xám xịt hơn.

Cha ngược nhìn nó qua cặp kính trễ xuống một nửa. Ông tắt nhạc.

“Con vẽ bố được không ạ?” Lena đã tập nói câu này trong đầu vô số lần, từ ngữ đã từ lâu mất đi cảm giác thông thường và trở nên có vị rất buồn cười trong miệng nó.

Ông phẩy tay bảo nó ngồi xuống cái ghế trống đối diện bàn ông. Ông đã chuẩn bị tinh thần cho chuyện này rồi. Mẹ Lena chắc chắn đã báo trước và xoa dịu ông.

Giấy vẽ Lena đã ghim vào bảng, than chì đã siết chặt trong bàn tay ẩm ướt. Nó không đến để mà vui lòng nhận một câu trả lời không. Nó ngồi xuống. “Bố không phải làm gì đặc biệt đâu.” Câu này nó cũng tập nốt.

Ông lơ đãng gật đầu. Ông không cần được đề nghị đến lần thứ hai. Ông đã quay lại tập trung vào đồng giấy tờ. Nhưng nó nhận thấy mặt ông giờ ở góc thẳng hơn, chỉ có mắt là sụp xuống. Tròng kính của ông lóe sáng, nhưng nhìn từ chỗ nó, đôi mắt dưới tròng kính ấy dường như nhắm lại.

Nó quan sát ông một lúc lâu rồi mới bắt tay vào vẽ. Nó buộc mình phải vẽ. Nó không quan tâm chuyện này có làm ông khó chịu không.

Một lúc sau, nó nhìn thấy cái mình đã mong đợi. Nó có thể vẽ khuôn mặt giận dữ của ông với không chỉ mắt ông nhắm mà mắt nó cũng nhắm tuốt. Đây là cách nó hình dung hình ảnh ông, và đây là hình ảnh của ông. Nó nhìn thấy cái mình cảm thấy, và cái nó cảm thấy là sự giận dữ trong ông. Nó đã phải chịu đựng cơn giận đó rồi. Nó ở đây có vì lý do nào khác đâu?

Nó biết mình cảm nhận gì. Nhưng nó nhìn thấy gì?

Nó bắt đầu bắn khoả. Khi vẽ, bạn luôn đặt cảm xúc và sự mong đợi ở một thế đối lập với những gì mà ánh sáng lạnh lẽo tác động vào dây thần kinh thị giác. Như lần đầu tiên bạn cố trộn màu để vẽ nước vậy. Bạn nghĩ cần dùng rất nhiều xanh da trời, và có lẽ là xanh lá cây nữa. Nhưng nếu bạn buộc chính mình phải nhìn, thì cuối cùng lại dùng nhiều xám, nâu, và trắng hơn, và cả những màu bất ngờ kỳ quặc như vàng và đỏ. Và nếu bạn cố vẽ lại, sẽ là một thứ khác biệt hoàn toàn. Bạn không thể vẽ nước hai lần giống hệt nhau.

Nó nhớ lần đứng cùng mẹ trên một góc phố ở Georgetown nhìn một họa sĩ vẽ. Mẹ cho nó đứng nhìn rất lâu, và khi họ bước đi, Lena nhớ mình đã hỏi sao anh ta lại dùng nhiều màu nâu đến thế.

Khi còn nhỏ, bạn được dạy nhìn thế giới này trong những hình và màu cơ bản. Như thế người lớn cần trang bị cho bạn thêm nhiều kỹ năng vậy. (“Lena đã biết màu của nó rồi!”) Rồi cả đời còn lại bạn phải dành ra để không học những quy tắc đó. Đời là thế, đó là những gì Lena biết cho đến giờ. Trong mười năm đầu thì biến tất mọi thứ thành đơn giản, nhưng hóa ra bảy mươi năm tiếp theo thì biến tất mọi thứ thành phức tạp hơn rất nhiều.

Và bây giờ những gì nó cảm thấy về cha đã đập một cái mặt nạ lên những đường nét thực sự của ông. Nó đã nghĩ thử thách của nó sẽ là vẽ cơn giận của ông, đối đầu với nó. Nhưng bây giờ nó biết đó chả phải là thử thách gì. Thử thách là nhìn xuyên qua nó.

Nó nhìn ông chăm chăm không chớp mắt cho đến khi con người khô ran và mắt nó nhòa đi. Nó ước mình có thể lột bỏ lớp vỏ bên ngoài của cha. Đôi khi bạn có thể nhìn thấy mọi thứ chân xác hơn khi vứt bỏ mối quan hệ bình thường hiển nhiên giữa bạn với họ. Đôi khi những định kiến mạnh mẽ đến nỗi chúng phang sự thật chết ngắc trước khi bạn kịp nhận ra là có tồn tại sự thật. Đôi khi bạn phải để sự thật bất ngờ tóm lấy bạn .

Lena nhìn sang chỗ khác và nhắm mắt lại. Nó mở mắt ra nhìn lại vào mặt cha, nhưng chỉ trong một giây. Sự thật có thể bất ngờ tóm lấy bạn, hay biết đâu, nếu bạn bạo dạn, bạn có thể tóm được nó.

Nó quay đi, rồi quay lại nhìn lâu hơn. Giờ nó thấy nhiều hơn rồi. Nó đang bám vào một thứ gì đó. Nó hít một hơi thật sâu, cẩn trọng tiếp tục giữ mình đi theo hướng nhìn khác này. Nơi nó đang nhìn đây, cảm xúc không tồn tại.

Tay nó cuối cùng cũng kết nối cục than chì với tờ giấy. Nó để bàn tay bay bổng. Nó không muốn suy nghĩ làm tay sa lầy.

Đối với nó, khuôn mặt cha không khác gì tấm bản đồ địa hình. Miệng không gì hơn ngoài một loạt các khuôn hình. Đôi mắt cụp xuống kia là

những mảng tối sáng. Nó cứ nhìn thế một lúc rất lâu. Nó cẩn thận không chớp mắt mạnh quá hay lâu quá, sợ cách nhìn mới này sẽ bỏ rơi nó.

Nó không sợ cha nữa. Phần sợ hãi trong nó đứng ngoài đợi ở cửa hang; những phần còn lại vào hang.

Nó thấy nét gì đó ở miệng cha. Một điểm nhỏ. Một điểm nhỏ nữa, rồi là trễ xuống.

Nó không còn sợ nữa, nhưng cha có còn giận?

Mánh vẽ này ném cảm xúc ra ngoài, đá cảm xúc một phát chí tử. Mánh vẽ lợi hại hơn lại mời chúng quay vào, đối xử hòa nhã với chúng đúng thời điểm, sau khi bạn chắc mắt mình đã thực sự nhìn thấy. Đánh nhau và giảng hòa.

Và vì vậy cảm xúc đang vào lại, nhưng lúc này đã là cảm xúc dạng khác rồi. Chúng được mắt chỉ lối, chứ không phải đi vơ vẩn. Một cách ngập ngừng, nó cho cảm xúc bước đến. Một bản vẽ tốt là một lần ghi lại trải nghiệm về thị giác của bạn, nhưng một bản vẽ đẹp là lần ghi lại cảm xúc của bạn về trải nghiệm thị giác đó. Bạn phải để cho cảm xúc quay lại.

Nó thấy nỗi sợ hãi của cha, và điều này khiến nó ngạc nhiên vô cùng, nó gần như không thể hiểu thấu. Cha sợ gì cơ chứ?

Nó có thể mừng tượng ra nếu ráng. Ông sợ nó bất tuân. Ông sợ nó độc lập. Ông sợ nó lớn lên và không còn là kiểu con gái mà ông có thể tự hào - hay kiểu con gái mà Bapi sẽ tự hào. Ông sợ ông già đi, bất lực. Ông sợ con gái sẽ nhìn thấy sự mềm yếu dễ tổn thương trong ông. Nhưng đồng thời, nó ngờ rằng, ông cũng muốn nó nhìn thấy điều đó.

Nó cảm thấy những ngón tay cầm than chì mềm mại đi. Các nét phác của nó nhạt hơn. Nó thấy buồn và cảm động bởi những điều vừa nhìn thấy trên khuôn mặt cha. Nó không muốn làm khó tình yêu ông dành cho nó. Nhưng cũng đồng thời, nó không thể.

Ngón tay nó đang bay. Những múi cơ trên cổ cha nó hơi run run khi ông phải nỗ lực hết sức để ngồi yên cho nó vẽ. Ông đang cố. Ông thực sự đang cố.

Việc đó cũng khiến nó cảm động.

Sau gần hai tiếng đồng hồ nó mới trả tự do cho ông. “Cám ơn bố,” nó nói thực lòng.

Ông giả vờ không mấy quan tâm.

Nó ngửa bảng vẽ khi bước ra khỏi phòng, để ông có thể liếc nhìn bức tranh hoàn chỉnh nếu ông muốn. Ông không liếc.

Nhưng tối đó, khi chuẩn bị đi ngủ, nó rón rén bước qua bếp, nơi nó đã để bức tranh vẽ cha lên một cái ghế. Ông ngồi một mình trong căn phòng tĩnh lặng. Và dù chỉ thấy lưng cha, nó biết ông đang nhìn.

Win đề nghị lái xe để Carmen gọi điện thoại. Nửa giờ sau hai đứa phải dừng lại đổ xăng. Anh mua hai lon Coke và một túi Corn Nuts. Carmen chưa bao giờ ăn Corn Nuts, và nó thích lắm. Chúng nhai rôm rốp nên không tài nào nghe nhau nói gì, vì thế cả hai gào toáng lên, và khi nhận ra mình đang hét, cả hai thấy buồn cười khủng khiếp. Cười đùa làm mắt Carmen lại linh hoạt lại, còn muối làm môi nó phồng lên.

Nó vừa mệt, bối rối, lo lắng, vừa sung sướng vì chúng đang đi tìm David và làm mọi thứ.

Theo tính toán thì chúng có bốn giờ để tìm David và quay lại chỗ mẹ. Giờ chú chỉ cách có nửa giờ nữa. Sẽ được thôi. Phải được. Nó tin rằng Tibby có thể bầu bạn với mẹ trong khoảng chờ đợi, và David cùng Carmen sẽ về kịp lúc cho phần tiêm thuốc kích thích, khi vở kịch thực sự bắt đầu.

Win lái xe rất cừ. Anh tự tin, sắc bén, và chả mất chút sức lực nào. Vì lý do nào đó, hình ảnh đôi tay anh đặt trên vô lăng (đúng ở mười và hai - Valia sẽ chấp thuận) làm nó thấy rất đàn ông và sexy.

Hơn nữa, các nét trên mặt anh thật hoàn hảo. Không phải hệt như Ryan Hennessey - mũi Win hơi khoằm, môi trên trề ra một chút so với môi dưới. Nhưng trên khuôn mặt anh thì rất hợp. Ngồi nhìn một người lái xe rồi nghĩ linh tinh thì rất vui. Anh tập trung vào đường, còn nó chả sợ hãi gì nhìn ngắm anh toàn vẹn.

Hai đứa gần như không quen biết gì nhau, vậy mà luôn làm một số việc cùng nhau. Thế này là trái ngược với hầu hết các mối quan hệ lãng mạn vừa đủ thể loại vừa chả khi nào nó hài lòng. Carmen khét tiếng là chuyên viết ra những đề tài có thể bàn luận để dùng với bọn con trai nó hẹn hò. Nó chưa bao giờ tìm chuyện gì để nói với Win.

“Em thân với mẹ à?” anh trầm ngâm hỏi nó.

“Vâng.” Đây là Carmen Tốt trả lời chứ không phải Carmen Trộn vụn.
“Anh thì thế nào?”

“Anh thân với cả bố lẫn mẹ,” anh nói. “Anh là con một, vì thế đôi khi căng thẳng lắm.”

“Em cũng thế,” Carmen hòa vào. Rồi nó nhớ ra. “Chỉ đến hôm nay thôi, em nghĩ thế.”

“Hơi lạ nhỉ, thành chị khi... em bao nhiêu tuổi?”

“Mười bảy,” Carmen nói.

“Mười bảy,” anh nhắc lại.

“Sắp mười tám. Còn anh?” nó hỏi. Đây là những câu hỏi mà hai đứa đáng lẽ phải hỏi nhau vào cái ngày gặp gỡ kỳ quặc hai tháng trước, nhưng vì sao đó mà chúng đã không mở lời.

“Mười chín.”

“Ừa, lạ nhỉ. Lạ hơn em nghĩ.”

“Anh có một đứa em trong một thời gian ngắn.” Anh cố nói câu này thật nhẹ nhàng và theo kiểu đang đối thoại bình thường, nhưng nghe không có vẻ thế chút nào.

“Ý anh là gì?” Carmen muốn biết, nhưng nó không muốn gắng hỏi gì cả.
“Ý em là, nếu anh muốn kể em nghe.”

“Anh có một em trai. Nó ra đời khi anh năm tuổi và nó mất đúng khi anh sắp tròn sáu tuổi.”

“Ôi.” Nước mắt Carmen những ngày này cứ chực trào ra, ngay cả một chuyện đau đớn cách đây mười bốn năm liên quan đến một người mà nó

thực sự không quen biết cũng khiến nước mắt dâng lên. “Em rất tiếc.”

“Chuyện lâu lắm rồi. Nhưng nó là một phần con người anh, em hiểu không?”

Nó không hiểu, nhưng có thể cố đoán. Nó gật đầu.

“Đôi lúc anh vẫn còn nghĩ đến nó. Anh cũng mơ thấy nó nữa. Anh cố nhớ trông nó như thế nào. Nhưng lại rất khó nhớ, cả vì thời gian, cả vì những cảm xúc quá mạnh mẽ. Đôi khi anh nghĩ tình cảm em dành cho ai đó càng mạnh, thì khi em xa người đó rồi càng khó lường tượng ra khuôn mặt.”

Giờ thì nước mắt Carmen rơi lã chã, và nó cố để Win không nhìn thấy. Anh có thể nghĩ nước mắt này là của Carmen Tốt. Anh sẽ nghĩ nó đang khóc vì người khác, khóc vì anh và nỗi đau của gia đình anh. Trong khi thực sự thì Carmen Xấu khóc vì Win dành cả đời thương nhớ một đứa em mà anh đã mất, còn nó dành cả mùa hè oán giận một đứa em còn chưa ra đời.

Tibby đang biết một điều về tương lai mình. Nó biết rằng sẽ không có màn có em bé. Trừ phi nó nhận nuôi thì thôi.

Christina đang ở trong địa ngục, mà Tibby thì chỉ biết có trơ mắt đứng nhìn. Mỗi lần cơn co thắt nổi lên - và giờ thì có vẻ lúc nào cũng đang co thắt - Christina như mất đi phần nào đó trong người. Khi cơn co thắt hạ xuống, cô ít tập trung hơn, ít tỉnh táo, ít nhận biết hơn. Tibby liếc nhìn tờ giấy in ra. Một dòng chỉ nhịp tim em bé, còn dòng kia chỉ nhịp rung trong tử cung của Christina. Nó khiến Tibby nhớ đến biểu đồ địa chấn. Christina đã đi từ năm độ Richter lên đến khoảng hai mươi độ Richter. Nếu bụng Christina là California, thì bây giờ California có khi chìm dưới biển rồi.

Tibby cố gọi cho mẹ lần nữa, nhưng không có ai trả lời. Mấy chuyện này thì Alice sẽ biết. Mẹ sẽ biết cách giúp. Nó đang bấm như điên gọi di động cho Carmen thì cô y tá hiện ra trước mặt.

“Cháu phải dẹp cái đó đi,” cô gắt, chỉ vào di động của Tibby. “Nó làm ảnh hưởng máy đo. Cháu có thể bị tống ra khỏi đây đấy.”

Tibby xem xét khả năng đó với một lượng ham muốn kha khá trong lòng.

“Chị cho cô ấy uống thuốc hay làm gì đó được không?” Tibby hỏi Lauren khi chị ló đầu vào. Tibby sợ kiểu đau vật vờ thế này. Nó không biết làm cách nào lại gần.

Lauren bước lại và đặt tay lên vai Christina. “Cưng ổn chứ?”

Christina cố nghe hiểu. Nó nghe không giống một câu hỏi có nghĩa với cô. Câu trả lời rõ là *không* nên câu hỏi gần như chả phải là câu hỏi.

“Trong kế hoạch sinh thì chị ấy muốn sinh tự nhiên. Nghĩa là, về cơ bản, không dùng thuốc,” Lauren giải thích cho Tibby. “Đó là một phần lý do chị ấy làm việc với chị chứ không phải với một OB. Bà đỡ không kê thuốc liều cao được.”

Có vẻ không phải dấu hiệu tốt khi họ nói chuyện về Christina chứ không phải nói với cô. “OB là... bác sĩ?” Tibby hỏi, bắn khoăn trong một giây liệu có thật ngay lúc này thì bác sĩ không phải một ý tưởng tốt lắm không. Nếu nó là Christina, nó sẽ muốn dùng thuốc liều cao. Nó sẽ muốn thuốc liều cao nhất và tất cả số thuốc họ có. Nó sẽ muốn họ làm nó bất tỉnh nhân sự hoàn toàn đến nỗi không tỉnh một tuần liền.

“Có vẻ như người ta nên lên kế hoạch đó khi thực sự sinh con. Để ít nhất mình biết cảm giác thế nào,” Tibby phát biểu, nhưng Lauren chẳng nghe.

Lauren giờ đang chú mục vào tờ giấy in ra. “Christina, để tôi kiểm tra cường lần nữa nhé. Đợt co thắt này đang đến nhanh và dữ dội quá.”

Christina đang lắc đầu. “Không. Tôi không muốn.” Chân cô khép chặt lại.

“Chúng ta sẽ đợi cho đến khi lần co thắt này dừng lại.” Lauren vuốt vai Christina theo kiểu làm dịu đi, nhưng Christina không dịu. Cô đang quẩn quại. Cô đẩy Lauren ra. “Tôi không thể. Tôi chưa sẵn sàng.” Giọng Christina vỡ òa thành tiếng khóc nức nở.

Lauren liếc Tibby một phát như thể nói nó chắc chắn là người bạn khủng khiếp nhất mà mọi bà bầu có thể từng đặt trách nhiệm. Tibby thực sự thấy

rất tệ. Không phải bởi Lauren - nó thực ra không quan tâm Lauren nghĩ gì - mà vì Christina. Christina ở đây đơn độc. Cô không có chồng, không chị em gái, không con gái hay mẹ. Cô có Tibby.

Bản năng bảo Tibby trèo lên giường với Christina, nhưng chân tay nó thì chống lại. Chúng nhớ đến Bailey, và vừa đây thôi, Katherine. Tibby không có hòa thuận lắm với giường ở bệnh viện. Mà ai có nào?

Christina đang cuộn tròn người lại. Cô lặng lẽ khóc. Một cảm giác đau đớn trào lên từ ngực Tibby, leo lên cổ họng.

“Tôi cần kiểm tra chị, Christina. Tôi cần biết chị đang ở giai đoạn nào rồi,” Lauren nói.

Cô ấy ở ngay đó rồi! Tibby gần như muốn hét lên. Để cho cô ấy yên.

“Tôi chưa sẵn sàng,” Christina vừa nói vừa nức nở.

Lauren cố gỡ người Christina ra, nhưng Christina không cho.

Tibby không thể chịu nổi nữa. Nó trèo lên giường với Christina. Nó chụp lấy tay cô và siết thật chặt. Việc đó dường như khiến cô chú ý.

Lauren vẫn kéo chân Christina.

“Cô ấy bảo cô ấy chưa sẵn sàng!” Tibby gầm lên.

Lauren lùi lại như thể Tibby vừa bạt tai chị. Rồi, trước sự kinh ngạc mắt chữ A mồm chữ O của Tibby, Lauren đưa mặt lại trên đầu Tibby. Chị hôn lên thái dương nó.

Như thể ngày hôm nay chẳng thể kỳ quặc hơn được nữa.

“Cừ lắm,” Lauren thì thầm. “Đấu tranh cho chị ấy. Chị ấy cần em.”

Tibby đưa tay kéo Christina lên. Nó nhìn vào mắt cô. “Christina, có cháu ở đây. Nhìn cháu đi, được chứ? Cầm tay cháu. Siết thật đau vào.” Đây là câu Alice thường nói với Tibby khi nó bị tiêm.

Christina đang hồi dần sau một cơn co thắt. Trông cô vẫn ngơ ngác, nhưng dần dần cô lại tập trung được vào Tibby.

Tibby quỳ xuống cạnh cô. “Cháu ở đây rồi. Cô ổn mà. Cứ cho cháu xem là đau đến mức nào.”

Đau đớn lại đang tích tụ trên mặt Christina. Cô siết tay Tibby rất chặt, Tibby thấy tay mình trở nên trắng bệch. Nó cố hết sức không cau có. Cô càng lúc càng siết chặt đến nỗi Tibby gần như mong chờ nhìn thấy mười ngón tay gãy lìa của mình nằm trên đệm.

“Tốt lắm!” Tibby hét lên. “Cháu cảm thấy rồi! Thế tuyệt lắm!”

Mắt Christina bây giờ đang tìm mắt nó. Tibby cảm thấy, mức độ nào đó, đây là một việc làm đúng.

“Chị cần kiểm tra cô ấy. Chị nghĩ đang diễn ra rồi,” Lauren thì thào với Tibby. “Giúp chị, được chứ?”

Tibby không biết *đang diễn ra* nghĩa là gì. Mà nó cũng không muốn biết *đang diễn ra* nghĩa là gì. Nó dặng chân Christina ra, để cô ngồi trên người nó, dù cho cô đang nặng kinh thế. “Tina, Lauren sắp làm việc của chị ấy. Theo cháu, nhé. Nhìn mắt cháu. Cô có đang nhìn không?”

Christina gật đầu.

“Siết tay cháu nhé. Cô làm được không?”

Christina cho Lauren kiểm tra cổ tử cung, mặc dù cô khó chịu muốn chết. Tay Tibby giờ lồm đồm hai màu trắng và tía.

“Chúa ơi,” Lauren hỗn hển nói. “Thế này nhanh quá. Christina, chị mở mười cen ti mét, và sẵn sàng rồi.”

Tibby điếng người trở mắt nhìn Lauren. Đây chả phải loại việc mà Lauren làm hằng ngày hay sao? Sao chị lại cho phép mình có quyền ngạc nhiên? Chị đã bảo thế này sẽ mất hàng giờ. Tức là vài. Chứ không phải một. Lauren có biết mình đang làm cái gì không thế?

Tibby còn chưa gọi cho Carmen. Nó không muốn làm bạn sợ. Nó nghĩ bọn nó có *vài giờ*. Nó nghĩ Carmen sẽ có đủ thời gian quay lại. Giờ sao đây? Giờ phải làm gì đây?

Christina lại bắt đầu khóc. Trên giường đầm máu, ở dưới chân Christina.

Tibby không muốn để lộ ra mình đang sợ phát điên lên được. Nếu nó hốt hoảng thì Christina sẽ thế nào? Nó cần phải khiến cho cả hai tập trung trở

lại.

Christina đang đau đớn theo kiểu khác, rên rỉ một thứ âm thanh khác. Tibby cố không sợ hãi. Nhưng chả ích gì.

“Chị cần phải rặn, cưng à,” Lauren nói. “Chị cảm thấy sức ép và thế nghĩa là gì phải rặn. Chị gần như tới đó rồi!”

“Không!” Christina đột nhiên tái mét. “Tôi chưa sẵn sàng! Tôi không làm được! David chưa có mặt ở đây! Anh ấy đâu? Carmen đâu? Chúng tôi đã đi học! Đứa bé này bốn tuần nữa mới sinh!” Trong cơn giận dữ, Christina lại làm như trước. Cô buông tay Tibby ra, quay nghiêng và cuộn người lại.

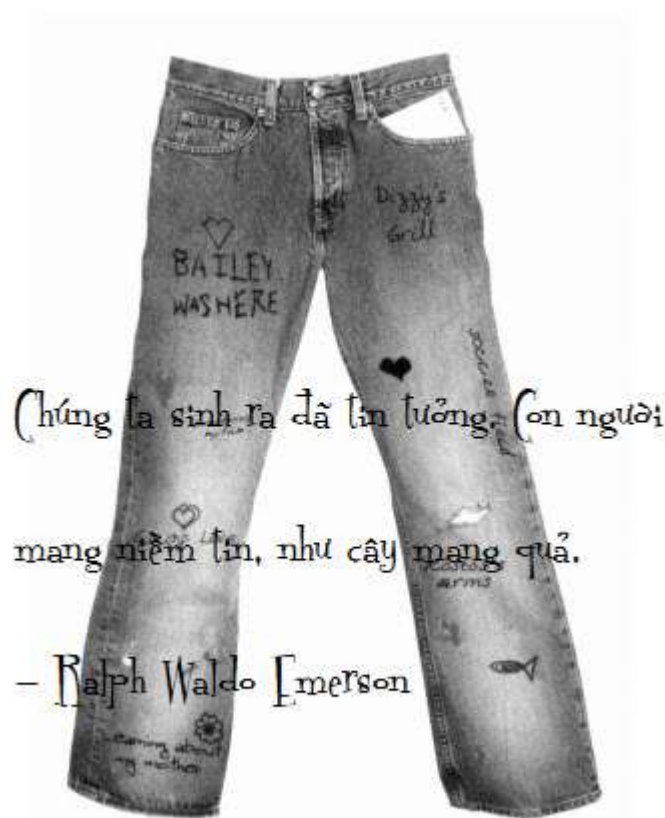
Tibby có thể nhìn thấy từ cơ thể Christina rằng cô đang cưỡng lại một cơn hồi thúc khủng khiếp.

“Chị ấy cần phải rặn. Tôi có thể nhìn thấy nó,” Lauren nói. “Đừng cưỡng lại, Christina. Đến lúc sinh đứa bé rồi. Cưng phải để đứa bé ra đi thôi!” Lauren đang cố gắng một cách vô ích để khiến Christina chú ý.

Tibby cố lật cô lại, nhưng Christina không nhúc nhích. “Tina, cô nhìn cháu đi? Cô có thấy cháu không? Cô làm được! Cháu biết mà!”

Christina không nhìn. “Cô không thể!”

24.



Khoảng hai mươi phút chạy về phía Nam Downingtown, Carmen phát hiện ra có một đề tài khá lớn nó và Win chưa nhắc đến.

“Năm tới em có đi học xa không?” anh hỏi mà không nhìn nó. Anh vượt một chiếc Nissan chạy chậm trên làn đường nhanh.

“Ừm.” Nó liếm môi. “Có.”

Đây rõ là thời điểm để nói nó sẽ học ở đâu. Tự dưng nó muốn ghé gớm nói rằng sẽ đi học ở Williams. Nó muốn Win nghĩ nó thông minh.

Nó nhịp nhịp ngón chân trần lên bảng đồng hồ. Nhưng nó đâu có đi học ở Williams. Nó sẽ đi Maryland, và nó không muốn nói dối anh nữa. Nó thích anh ghé gớm nên không thể làm mãi thế.

“Em sẽ đi học ở Maryland,” nó nói. Nó nén cái khát khao phun ra những điểm gần tuyệt đối và bằng khen học tập của mình. Nó để lại phần đó ở

phía sự thật. Nếu anh không thích sự thật, thì... ít nhất có điều đó để biết thì cũng tốt.

“Ồ.”

Anh có thấy thất vọng về nó?

“Anh thì sao?” nó hỏi. Thật kỳ khi nó không biết. Carmen là một học sinh xuất sắc. Nó rất quan tâm đến những vấn đề kiểu này. Nó đánh giá hầu hết con trai giống như là nhân dân, và họ học ở trường nào sẽ cộng thêm hoặc trừ đi điểm. Win thì khác. Có vẻ như nó biết anh từ bên trong.

“Anh học ở Tufts. Ở Boston.” Anh cười mỉm và nghiêng đầu về phía nó. “Anh hơi hy vọng là em sẽ đi học đâu đó gần đây.”

Em có! nó gần như hét lên với anh. Em đáng lẽ thế! Em suýt nữa đã!

Nhưng nó im lặng, thế là tốt, vì khi di động đổ chuông, nó lập tức mở nghe.

Tibby gọi, cố gắng bình tĩnh.

“Ôi Chúa ơi! Ôi không! Nói với tớ là cậu đùa đi,” Carmen gầm lên trong điện thoại.

Tibby không đùa.

“Chúng tớ sẽ có mặt ở đó càng nhanh càng tốt,” Carmen vô vọng nói.

“Chuyện gì xảy ra thế?” Win hỏi.

“Mẹ sắp sinh rồi,” Carmen nói, bắt đầu hơi nức nở. “Chuyện nhanh quá. Mẹ đòi có David và em.”

“Ôi trời,” Win lẩm bẩm. Anh nhấc chân lên khỏi bàn đạp gas. “Em muốn làm gì đây? Đi tiếp hay quay lại bây giờ?”

“Quay lại,” nó trả lời. Ngay khi bật đèn xi nhan, nó nghĩ lại. “Không, đi tiếp đi. Đó cũng là con của David. Chúng mình phải nói với chú ấy. Chú ấy sẽ đau lòng lắm nếu thậm chí còn không cả biết.”

Dường như Win nghĩ đó là một câu trả lời tốt. Anh lại chạy lên làn đường cao tốc trái và tăng tốc. Anh đang chạy tám mươi lăm dặm một giờ và Carmen không ý kiến gì cả.

Nghe tin làm nó choáng váng và khiến tâm trí nó quay lại Bethesda với mẹ nó. Carmen biết Christina sợ. Mẹ chắc hẳn là đau lắm. “Em là người hướng dẫn khi mẹ đau đẻ,” Carmen lẩm bẩm.

Nó *rất* thân với mẹ. Bên dưới mọi thứ là điều đó. Đó không chỉ là câu trả lời tốt, đó là sự thực. Có cách giải thích nào khác cho cảm nhận mạnh mẽ đến nhường nào của nó trước nỗi đau đớn của mẹ.

Mẹ từng nói với nó rằng khi ta cảm nhận được nỗi đau cũng như niềm vui của một người mạnh mẽ như thế là của chính ta, thì khi đó ta biết ta thực sự yêu họ. Ngay giây phút này, Carmen biết nó đang có đúng cái phần đau đớn đó. Niềm vui... ừm, nó vẫn phải nỗ lực về chuyện này.

Win thành thạo rẽ xuống Downingtown. Carmen tập trung sức lực nhìn vào bản đồ. Nó xem bản đồ rất khá. Hai đứa có được những đường phố mà xe đã đi qua, loại xe và biển số xe. Hai đứa hy vọng thế sẽ đủ thông tin. Lạy Chúa đừng để cho David đậu xe trong gara ngầm hay gì đó tương tự.

Các thông số phối hợp dẫn chúng tới một khu nhà. Carmen hét lên khi trông thấy chiếc Mercury màu xanh lá cây. Nó hét lớn chữ cái và con số biển số xe. Win cũng cười và hò hét. Hai đứa lao đến cửa trước ngôi nhà có ván che vừa xây. Carmen sốt ruột, cố kiềm chế không bấm chuông quá hai lần.

Một người phụ nữ xuất hiện ở cửa. Carmen thấy David đằng sau bà và ngay lập tức vẫy tay gào hét. Sau đó thì xôn xao hết cỡ. Carmen không nhớ ai nói gì, nhưng năm phút sau, Carmen, Win và David chạy hết tốc lực về phía Nam hướng về Bethesda, Maryland.

“Chú quên mất cái xe thuê,” David lẩm bẩm từ ghế sau, mặt vẫn xám ngoét.

“Không sao. Ai đó sẽ đưa trả hộ chú,” Carmen cam đoan với chú. Nó nhìn từ Win, trên ghế tài xế, sang David. “Nhân tiện, chú David Breckman, đây là Win...”

Có thể nào nó không biết họ anh không nhỉ? Hai đứa đã trải qua mọi cung bậc cảm xúc, anh cùng nó trải qua mọi thứ từ chuyện Valia bị trật dây

chẳng đến cái mũ bảo hiểm của Katherine đến cơn đau đẻ bất thành linh của mẹ nó, vậy mà nó thực sự không biết họ anh ư? “Ừm, anh họ gì?”

“Sawyer.”

“Win Sawyer,” nó lẩm bẩm.

“Cám ơn cháu đã giúp, Win,” David nói như robot. Chú đang cố gọi đến bệnh viện bằng máy của Carmen. Pin di động gần kiệt.

“Em họ gì?” Win hỏi nó. Hai đứa lại ở trong thế giới riêng của chúng.

“Lowell.”

“Rất hân hạnh, Carmen Lowell?”

Nó mỉm cười biết ơn. “Hỏi em sau nhé.”

Khi đến Baltimore, họ đi như bay với tốc độ hơn 95 dặm một giờ. Carmen nổi điên lên khi còi báo động bắt đầu rít sau họ. Win rên rỉ.

“Ồ, đừng có đùa chớ,” Carmen nói.

Win phanh lại bên vệ đường. Carmen mở cửa xe.

“Carmen, không!” Cả Win và David hét lên với nó. “Em không nên ra khỏi xe!”

Đột nhiên một cảnh sát hét lên với nó qua loa. Thế càng khiến nó giận điên hơn. Nó đóng sầm cửa và khoanh tay trước ngực.

“Mẹ tôi trong bệnh viện sắp sinh mà không có chồng ở bên mà chú lại bắt chúng tôi dừng lại!” Nó gần như nổ tung.

Sau cuộc nói chuyện sôi nổi với chú cảnh sát, Carmen leo lại vào xe.

Trông Win hơi choáng váng. Trông anh và David đều như đầu hàng rồi, như thể đợi vé phạt và khoản tiền hàng trăm đô la, cả vào tù nữa.

“Chú ấy bảo xin lỗi,” thay vào đó Carmen tường trình lại. “Đi tiếp thôi.”

“Sao cơ?” cả Win và David đều hét lên với nó.

“Win, chạy đi!” nó nói. Và Win tuân lời. “Chú ấy đề nghị đưa chúng ta đi nhưng em từ chối,” Carmen tiếp tục khi họ tăng tốc trở lại. “Em bảo chú

ấy không, nhưng xin nhắc cho các đồng nghiệp cảnh sát của chú ở phía trước và bảo họ để cho mình yên.”

Win đang cố lấy lại nụ cười. Carmen không tài nào nghĩ nổi liệu mình có đang là Carmen Tốt hay không. Nó không thể phân biệt được nữa.

David lắc đầu. “Win, cô này là người trời đấy.”

Win liếc nhìn Carmen. “Cháu cũng có ấn tượng đó.”

“Chúng tôi cần được giúp ở đây.” Lauren và Minerva, y tá đỡ đẻ và hộ sinh, kéo Tibby qua một bên. “Tôi không giúp được chị ấy,” Lauren nói thêm. Như thế Tibby không biết điều đó vậy.

Mấy người không phải làm nghề này sao? Tibby muốn hét lên với họ. Chẳng phải mấy người phải biết thế này sẽ như thế nào ư? Tôi mới mười bảy tuổi! Tôi lẽ ra không phải có mặt ở đây!

Minerva hắng giọng. Chị ta là một cô nàng Philippin béo ục ịch. “Đây không phải vấn đề y học. Đây là vấn đề cảm xúc. Em có hiểu tôi đang nói gì không?”

“Ý chị là Christina đang khủng hoảng vì chồng cô ấy không ở đây?” Tibby bồn chồn hỏi. Nó mệt. Nó sợ.

“Phải,” Lauren nói. “Và chị ấy không muốn sinh đứa bé bây giờ. Chị ấy phải sinh, chị ấy phải nhảy qua. Chúng ta cần giúp chị ấy cảm thấy an toàn.”

Tibby biết lồm bồm về nhảy. Nó quay lại sai bước về chỗ Christina. Nó thấy mình như một quân nhân quay lại trận chiến. Nó đã làm một việc khôn ngoan là mặc cái quần của bệnh viện ra ngoài Cái quần Du lịch mà nó vẫn mặc từ đêm trước. Nó cầu nguyện cái quần sẽ đem đến cho Christina phép thần kỳ của nó bằng liên hợp, nhưng nó không điên đến mức để Cái quần không được phép giặt bị phơi bày ra trong hoàn cảnh thế này.

Christina đang đấu tranh. Và đột nhiên, cô khiến Tibby nhớ đến con gái cô. Cũng như Carmen, Christina là một chiến binh, được rồi, và cũng như con gái, cô đấu tranh chống lại sự sụp đổ hoàn toàn.

Tibby leo lên giường. Nó ôm lấy vai Christina. Nó tự hứa với Christina trong lòng. *Nếu cô nhảy, cháu sẽ nhảy. Chúng ta sẽ nhảy cùng nhau.*

Tibby cũng có thể là một chiến binh. Ít nhất thì nó cũng có thể cố. Nó cho Christina dựa vào gối. Nó đưa hai tay ôm mặt Christina.

“Tina. Cháu biết là khó. Cô không muốn sinh. Cháu biết cảm giác thế nào. Ý cháu là, không có em bé. Rõ là cháu không có em bé, nhưng...” Được rồi, nó đang lạc đề.

Nó kinh ngạc thấy trong mắt Christina ánh lên nét vui vẻ. Đây được rồi. Nếu Christina có thể nghĩ đến chuyện cười Tibby, thì có thể họ làm được.

“David và Carmen đang đến. Và họ muốn trông thấy em bé vô cùng. Và em bé cũng muốn ra ngoài, vì thế cô phải sinh.” Tibby nghĩ nó sẽ chỉ nói và nói. Christina bây giờ đang nghe nó nói. Cơ thể cô run từ đầu tới chân, nhưng cô đang nghe.

Lauren và Minerva đã đeo găng tay cao su vào. Họ đứng ở chân giường tập trung chú ý. Christina cho phép họ kéo cô nằm ngửa ra. Đầu gối cô co lại. Cô đang ở trong tư thế đẻ.

Christina khóc thút thít. Cô đang rặn, mặt nhăn rúm lại.

“Nào! Cô làm được! Cháu biết cô làm được. Cô là mẹ Carmen, đúng không? Cô làm được mọi thứ! Đúng không?”

“Bảo chị ấy rặn đi,” Lauren thì thào. “Chị ấy cần rặn nếu không chúng ta gặp rắc rối đấy.”

“Tina, rặn đi!” Tibby nói to đến nỗi nó có cảm giác con người nó nổ lốp bốp. “Cô làm được! Cho đứa bé ra ngoài đi, nhé?” Tibby không quan tâm nó đang nói gì nữa, vì Christina đang nghe.

Christina giờ đang bám chặt vào Tibby, ôm ghì lấy cổ nó, tìm sức mạnh. Cử chỉ đó khiến Tibby thấy mạnh mẽ hơn. “Cô biết bọn cháu yêu cô nhiều thế nào mà! Cô biết David sẽ hạnh phúc thế nào khi nhìn thấy đứa bé này mà! Hãy hình dung ra khuôn mặt Carmen đi!”

Tibby đang điên loạn như Christina, nhưng giờ Christina đang rặn, và trông cả Lauren và Minerva gần như nhẹ nhõm đến phát cuồng.

“Tibby, cô đang rặn đây!” Christina thì thào.

“Phải! Cô thật tuyệt vời! Cô là siêu sao! Cô là anh hùng! Cô là quả bom!” Tibby đang hét; nó đã vượt qua bản thân mình. Đầu đó phía sau là sự tự ý thức, và ở đây, ngay ở đây, là nó.

“Tibby!” Christina thét lên. Cô bây giờ đã phần nào tự chủ.

Tibby vẫn tiếp tục gào hét, những câu ngớ ngẩn, ngu xuẩn nhất đời. Nó gần như không còn nghe mình nói gì nữa.

Các cơn co thắt đến, mỗi lần lại kèm theo một lần rặn. Minerva và Lauren đang gào hét cổ vũ, nhưng thế giới như thu lại chỉ còn hai người họ - Tibby và Christina, một cặp kỳ quặc nhất trong ngày của năm.

Christina vẫn nhìn đắm đắm vào mắt Tibby, vào ngay đồng tử Tibby, còn Tibby thì không chớp mắt. Chừng nào còn giữ được Christina ở ngay bên cạnh, chừng đó nó có thể tạo nên sự khác biệt.

“Tôi nhìn thấy đầu em bé rồi! Tôi sờ được rồi!” Lauren hét lên.

“Ôi Chúa ơi. Cô nghe thấy không!” Tibby gầm lên. “Chị ấy sờ được đầu em bé rồi!”

Christina mím một nụ cười thực sự chân thành.

“Em bé sắp ra rồi! Sắp ra rồi!” Tibby không kiềm chế nổi. Nó nắm vai Christina, rồi ôm mặt cô. “Cô sinh em rồi! Cô biết không?”

“Cô sinh rồi!” Christina gào lên. Cô đang dần tỉnh lại.

“Tôi sờ được rồi,” Lauren nói. “Tôi sờ được tóc.”

“Tina, em bé của cô có tóc!” Tibby hét lên. “Cô tin được không?”

Trông Christina có vẻ thích cái ý nghĩ em bé có tóc. “Carmen cũng có tóc,” cô yếu ớt nói, “khi nó được sinh.”

“Ừa, thế là may mắn. Cháu thích tóc. Tóc rất tuyệt!” Tibby giờ hơi chao đảo. Nó vuốt những sợi tóc dài, nhể nhại mồ hôi khỏi cổ Christina.

“Rặn thêm một lần nữa, và đầu chui ra ngoài,” Lauren nói. Chị để Tibby thực hiện công việc phiên dịch điên rồ của nó.

“Tina, rặn thêm một lần thật mạnh nữa! Cực mạnh. Cực cực cực mạnh. Cô muốn gặp em bé phải không?”

Christina cố hết sức. Cô hét váng phòng. Mặt cô chuyển sang màu tím sẫm.

“Và... em... bé!” Lauren hét lên.

Một lần rặn cực cực mạnh nữa và phần còn lại của em bé chui ra theo sau cái đầu. Tibby sợ không dám nhìn xuống, vì toàn máu là máu. Nhưng Lauren bế cái cơ thể nhỏ xíu màu tím, nhầy nhụa, đang ngo ngoe kia lên.

Tibby gần như không thở nổi. Đứa bé vẫy vẫy tay và khóc váng lên. Đó là một con người rất rất nhỏ, một con người thực sự, một con người có tay để vẫy và tiếng khóc để khóc.

Lauren đặt cái cơ thể màu tím kia lên ngực Christina và Christina nức nở. Cô ôm đứa bé và khóc. Tibby ngạc nhiên nhìn và cũng khóc.

Các chuyên gia kia làm việc chuyên môn ở giữa hai chân Christina. Rồi họ cắt nhau thai, cân em bé, và làm một vài việc y học khác. Rồi em bé, bây giờ hồng hơn tím, quay lại vòng tay Christina.

Christina bế em bé đưa lên vú, và Tibby biết thế là xong. Thế giới nhỏ bé của Christina vẫn chỉ có hai người, nhưng người thứ hai không còn là Tibby nữa. Và phải là như thế, vừa buồn vừa vui.

Chậm chậm Tibby thả tay ra và trèo xuống giường. Nó muốn lặng lẽ rời đi, để Christina có được hạnh phúc trọn vẹn.

Nhưng trước khi đi, nó đặt một nụ hôn lên đầu Christina. “Cô siêu lắm,” nó thì thầm. Đó không phải từ sẽ xuất hiện trên một cái thiệp Hallmark, nhưng lại diễn tả được cảm xúc thực sự của nó.

Đến gần cửa, nó va vào Lauren đang chạy lăng xăng. Lauren dừng lại. “Tibby, em có khiếu hướng dẫn phi chính thống, nhưng nó rất hiệu quả. Liệu

những ca đờ đẻ sau này em có muốn làm không?” Lauren gần như đang cười, nhưng Tibby có thể thấy chị ấy cũng khóc. Chị đang chùi nước mắt.

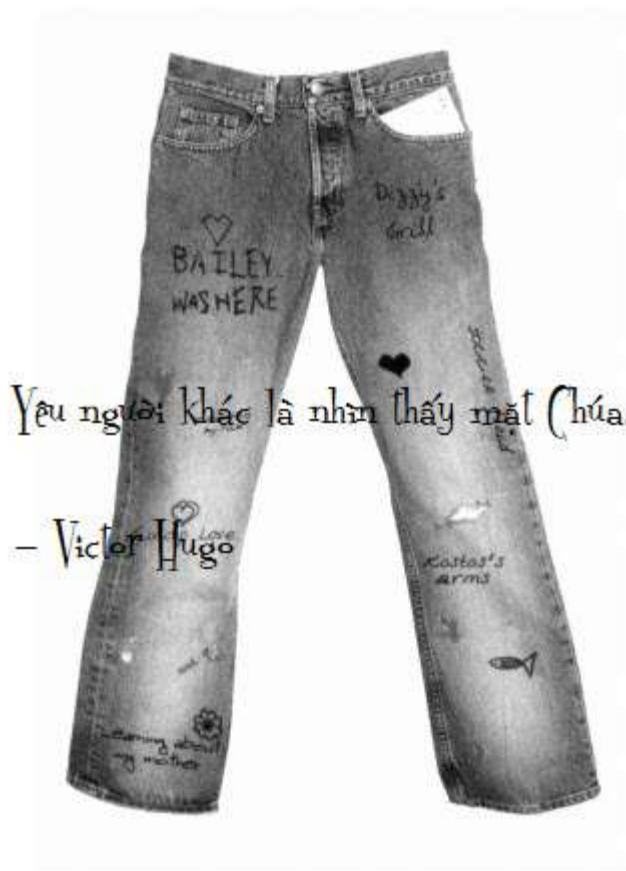
“Không có chuyện đó đâu.” Tibby dừng lại. Nó cần biết một thứ. Có vẻ quan trọng, như thể tương lai nó đột nhiên phụ thuộc vào câu trả lời này. “Này, Lauren?”

“Sao em?”

“Chị có quen với việc này không? Ý em là, có phải chị đã làm việc này hàng trăm lần rồi không?”

Lauren hất tóc ra sau tai. Đường kẻ mắt màu tím nhòe đi. Mặt chị bóng nhẫy lên vì mồ hôi. “Phải.” Chị nhìn hai bàn tay. “Nhưng mà không. Nó là một phép lạ. Mỗi lần mỗi khác.”

25.



Ba người, Carmen, David, và Win, lao vào phòng hộ sinh với tốc độ và sức mạnh khiến người ta hẳn sẽ nghĩ mỗi người đang sắp sinh một em bé đến nơi.

Tibby là khuôn mặt quen thuộc đầu tiên họ nhìn thấy. Nó đang mặc bộ quần áo bệnh viện dính rất nhiều vết bẩn trông đáng sợ, đứng ngoài hành lang mặt mày ngơ ngác. Ngay khi nhìn thấy Carmen nó òa khóc. “Cậu có em rồi!” nó hét lên.

“Thật á?”

“Ôi Chúa ơi.”

David lao tới, cố tìm Christina.

“Ở đây!” Tibby túm áo sơ mi kéo chú vào phòng.

Đó là một căn phòng trong bệnh viện, dĩ nhiên, và nổi bật hình ảnh một cái giường. Cái giường nổi bật hình ảnh một phụ nữ đang hạnh phúc mặc áo dài màu hồng nhạt, và người phụ nữ đến phiên mình lại làm nổi bật hình ảnh một cái bọc nhỏ xíu quần bằng chần trên đầu có một cái mũ len bằng cỡ chiếc vớ tennis.

Carmen được vây quanh bởi tiếng reo hò ngạc nhiên, sung sướng, rất nhiều và liến thoắng đến nỗi nó không biết tiếng nào là của ai nữa - thậm chí ngay cả tiếng từ cổ họng nó. Nó để cho David vượt qua nó lao đến giường, nhưng nó là người nhanh thứ hai. Cánh tay rộng mở, nó ôm chầm cả mẹ, cả em bé, và cả David. Christina vừa cười vừa nức nở, và Carmen thấy hơi thở mình thoát ra giống hết các tư thế múa dẻo thông thường.

“Chúng ta có con rồi!” David nhích ra một vài cen ti mét để cố hiểu thấu được hoàn cảnh. “Phải không?”

Bây giờ Christina là Đức mẹ, bình tĩnh và khôn ngoan. Nàng cười khuôn mặt méo xệch của chú. “Phải, đứa này là con của chúng ta.”

Nước mắt chảy dài trên mặt David. Chú cần giải bày với Christina trước khi tóm lấy ý nghĩ đứa bé này là con mình. “Christina, anh vô cùng xin lỗi - anh không biết thế nào...”

Christina ôm lấy mặt chú. “Đừng nói gì hết. Em có Tibby rồi. Chúng mình có đứa con xinh xắn, khỏe mạnh.” Cô nhìn Carmen. “Con nữa, *nena* ạ. Ngay giây phút này mẹ có tất cả mọi thứ mẹ muốn trên thế giới này.”

Bối rồi, Carmen và David liếc nhìn cái vật nhỏ tin hìn kia.

“Hai người có muốn biết nó thế nào không?” Christina hỏi.

Carmen đang quá kích động, nó quên sạch toàn bộ vấn đề. Lúc trước rất là có vấn đề, đúng không?

“Nó là con trai,” Christina hân hoan nói.

“Ồ!” Carmen lại hét lên, nhưng cẩn thận không hét vào tai mẹ. “Nhà mình có con trai!”

David lại khóc.

Carmen ngoái nhìn cửa phòng. Nó muốn chia sẻ niềm sung sướng vô bờ này với Tibby và Win, nhưng cả hai đã đi rồi.

Carmen nhận ra cần phải tìm hai người. Nó cũng phải cho mẹ, David và con của hai người được ở cùng nhau.

Nó lùi lại một chút, nhìn cả ba trong một cái khung hình tam giác. Khuôn mặt mẹ rạng ngời vẻ nhẹ nhõm và sung sướng đến nỗi Carmen cảm thấy khuôn mặt nó cũng đang tự ẩn mình vào chính khuôn hình đó, không cần suy nghĩ gì. Mỗi liên hệ của nó là không thể cưỡng được, nó cảm thấy mặt mẹ cũng là mặt nó, trái tim mẹ đập cùng nhịp trái tim nó, cảm xúc của nó và mẹ là một.

Và nó nhớ đến việc có thể cảm nhận niềm vui của người khác thì biết là mình yêu họ.

Carmen Tốt và Tuyệt vời,

Đây là ngày của phép màu. Mặc Cái quần vào và dành riêng nó cho cậu.

Yêu lắm lắm,

Tibby

Khi tìm thấy Cái quần Du lịch được gấp gọn gàng kèm theo lá thư đặt ngay bên ngoài cửa phòng mẹ, Carmen lao vào phòng tắm và mặc quần vào.

Rồi nó đi thang máy lên khoa lão. Win đứng cạnh máy bán hàng tự động. Anh đang lục tìm tiền lẻ trong túi. Thật tình cờ là hàng bao nhiêu giờ qua cả hai chưa đứa nào ăn gì ngoại trừ Corn Nuts.

Nó chỉ muốn nhào ngay tới ôm anh, và nó không cho mình thời gian để bỏ lỡ. Nó choàng tay quanh anh. “Cám ơn anh rất nhiều, Win!” nó gào lên hết cỡ. “Cám ơn anh vì mọi thứ.”

“Anh xin lỗi chúng ta không về kịp,” Win nói vào tóc nó. Tay anh cũng ôm lấy nó.

“Em nghĩ ổn mà. Em nghĩ bây giờ mọi thứ đều ổn.”

“Mà này, ban này anh không định biến mất đâu. Anh chỉ không muốn xen vào chuyện gia đình em thôi,” anh giải thích.

“Em biết, nhưng em cần gặp anh.” Nó nhích ra một chút, cho anh ít chỗ.

Anh dường như không muốn tách ra. Anh lại đẩy mặt mình vào tóc nó, thì má lên tai nó. “Anh cũng cần gặp em,” anh thì thào.

Anh ôm nó chặt hơn. Nó để cơ thể mình được thoải mái trong vòng tay anh, cảm thấy hơi thở của anh. Nó cảm thấy xương sống anh dưới lòng bàn tay mình. Trái tim nó đang đập chỉ cách tim anh vài cen ti mét.

“Em cần nói với anh chuyện này,” nó nói qua vai anh.

Anh ngẩng đầu lên. Anh đẩy nó ra một chút. Nét mặt anh toát lên vẻ sẵn sàng chờ đón sự thất vọng.

“Có một chuyện em lo lắng, và em phải nói sự thật.”

Giờ thì vẻ sợ hãi của anh lộ ra.

Nó thở ra. “Em nghĩ có lẽ anh cho rằng em là người tốt, và em muốn anh biết em không phải người tốt. Em lúc nào cũng ích kỷ, xấu tính.”

Anh nghiêng đầu bối rối.

“Anh quá tốt so với em,” nó giải thích.

“Không thể nào.”

“Không, thật đấy, Win. Anh là người tốt, còn em chỉ giả vờ thôi. Em tạo cho anh ấn tượng sai lầm rằng em vị tha và tốt bụng. Nhưng em không phải thế.”

Win nhướn mày lên. “Chúa ơi, thật nhẹ cả người. Em có lẽ nghĩ anh tốt, nhưng anh thì lại đã bắt đầu thấy hơi sợ hãi.”

“Thực ư?”

“Ừa.”

“Em được trả tám đô năm lần xu một giờ để trông Valia.” Nó nghĩ có thể phơi bày tất cả ra rồi.

“Trời ơi, em đáng được một trăm đô ấy chứ.”

Nó bật cười. “Điều buồn cười là, cuối cùng em lại thật sự quan tâm đến bà. Phần đó thì miễn phí,” nó nói thêm.

Anh nhìn nó một lúc lâu, có một ánh nhìn dò hỏi trong mắt anh, rồi anh mở miệng. “Anh từng rất béo.”

Carmen thấy lông mày mình nhướn hết cỡ. “Sao cơ?”

“Anh từng rất béo.” Win nhún vai. “Hồi bé anh béo lắm. Vì bọn mình đang phơi bày cái tôi bên trong, anh nghĩ cũng nên kể cả cái đó nữa.”

Nó không thể ngăn mình liếc nhìn cơ thể anh phòng khi có một trăm pound mà nó quên không nhìn thấy. Không hề có.

“Mùa hè năm anh mười ba tuổi, bố mẹ gửi anh đến trại dành cho người béo. Mùa hè sau đó anh cao thêm sáu inch và tập bơi nghiêm túc. Nhưng mà, đứa nhỏ béo ục ịch vẫn sống trong anh.”

Carmen cố gắng gắn cho khít miếng này vào mảng xếp hình nhân vật Win. Nó vừa khít, theo lối rất buồn cười.

Anh hăng giọng. “Vậy là theo anh thấy, anh là người giả vờ. Em quá tốt so với anh.”

“Không thể nào,” nó nói.

Anh dịch lại gần hơn. Anh nhìn vào mắt nó một lúc lâu. Rồi anh kéo mạnh, rất thân mật, vào đai Cái quần. “Nếu em quá tốt so với anh và anh quá tốt so với em, thế có nghĩa là gì?”

“Chúng mình vừa khít cho nhau?”

Anh mỉm cười. “Anh có thể không?” Anh muốn vòng tay ôm nó lần nữa.

“Được mà.”

Trước máy bán kẹo, dưới ánh đèn nê ông trên hành lang, vây quanh bởi mùi của người già, anh đặt môi lên môi nó. Đầu tiên anh hôn nó nhẹ nhàng và chậm chậm, rồi sâu hơn.

Anh vùi đầu vào cổ nó. Anh đẩy tóc nó sang bên và hôn cổ. Nó để thoát ra một tiếng rên nhỏ.

“Anh đã muốn làm thế này từ rất lâu rồi,” anh thì thảo vào tai nó.

“Ừm,” nó nói. Nó thấy môi anh lại ở trên môi nó. Buông thả mình, nó hôn anh. Có lẽ là lần đầu tiên, nó hôn mà không hề nghĩ ngợi thế là thế nào, thế là cái gì hay thế có nghĩa là gì. Nó hôn từ sâu thẳm bên trong mình.

Một bà già đi xe lăn ra khỏi phòng và bắt gặp hai đứa. “Đôi chim uyên ương các cháu làm chuyện này ở chỗ nào khác được không?” bà đăng hăng.

Carmen và Win đều cười phá lên rồi chạy lại thang máy. Hai đứa nắm tay nhau khi xuống tầng và khi sải bước qua hành lang.

Carmen bước đi, siết chặt tay anh và đột nhiên có ấn tượng kỳ quặc là Carmen Tốt kia đang bước trước nó, cách nó vài foot, như một linh hồn, một linh hồn tỏa sáng lấp lánh.

Đây là ngày của phép màu. Carmen bắt kịp linh hồn đó. Nó bước thẳng vào Carmen Tốt và hấp thu con bé đó vào tâm hồn mình. Để con bé đó đấu đá với Carmen Xấu nếu cần.

Và, vậy là, cửa bệnh viện mở ra rồi Carmen Toàn vẹn xuất hiện, vừa mới chào đời, trong thế giới này.

26.



Tibby vẫn chưa nhảy xong. Lóa mắt dưới nguồn sáng đang nhạt dần, nó loạng choạng đi xuống đại lộ Connecticut. Xe hơi băng qua; người đi lại xung quanh. Tibby thấy như mình bị hút vào trong một cái hố giun của thứ kinh nghiệm đã được nâng cao và rồi bị ném trở ra ngoài thế giới thường nhật. Thế giới thì như thường nhật, nhưng nó không còn như thường nhật nữa.

Cái hố giun tình cờ lại là một mớ bong bóng. Khi còn ở bệnh viện, nó rửa tay, rửa mặt và cởi cái áo dài bị dính bẩn ra. Nó cởi Cái quần và mặc độc có cái quần của bệnh viện. Nó hy vọng mình không bị bắt vì chộm nó. Tuy nhiên, nó thấy nhộp nháp. Nó không muốn nghĩ về chuyện đó quá nhiều.

Nó cần phải tìm Brian. Nó không muốn cảm thấy dễ chịu với nền đất vôi.

Nó biết cậu có ở nhà. Ở nhà nó. Nó chỉ cho mình hướng đúng.

Cách nhà nó một khu nhà, nó thấy cậu đang đi bộ về phía mình. Nó chả băn khoăn gì. Những ngày này ngày nào chả thế.

Hai đứa không lao vào vòng tay nhau hay gì cả. Cậu bước về phía nó và khi đến nơi, nó quay 180 độ để hai đứa đi cùng hướng. Hai đứa bước đi như thế một lúc. Nó nắm tay cậu. Cậu nắm tay nó.

“Tớ có ý này,” nó nói.

“Ừa,” cậu nói. Cậu không hỏi là gì. Cậu rất sẵn lòng làm theo.

Hai đứa bước đi qua các khu nhà và rồi lên một con dốc dài đến bể bơi Rockwood. Rồi hai đứa nhảy qua dòng nước đang chảy. Rồi hai đứa trèo lên cái cầu thang dài. Đến khi chúng tới được hàng rào thì trời đã tối. Và chúng ở một nơi vừa cao vừa thoải mái. Một nơi cao là thứ bạn cần để nhảy.

“Chỗ này thích hợp để trèo.” Nó chỉ vào chỗ hờ trên hàng rào thép gai.

Brian dường như nghĩ thế là có lý. Nó leo lên trước; cậu theo sau. Với một cô gái trẻ thì nó thực sự là người leo khá giỏi. Nó nhảy xuống từ độ cao khoảng năm foot để tạo cho mình cảm giác tinh thần phấn chấn. Cậu nhẹ nhàng xuất hiện cạnh nó.

“Cậu sẵn sàng chưa?” nó hỏi.

“Tớ nghĩ rồi,” cậu thành thực nói, mặc dù không biết nó đang nói chuyện gì.

Nó bắt đầu cởi cúc áo ra và mắt cậu thì dần mở to. Nó ném áo xuống. Nó đang mặc mỗi một cái áo ngực khá xinh. Thế tuyệt lắm. Nó thấy da mình sáng ánh lên trong làn không khí buổi tối ấm áp. Nó cởi cái quần bệnh viện màu xanh nước biển ra. Cái này mới mẻ. Nó tuột hẳn quần xuống và gấp lại cẩn thận. Quần lót của nó màu hồng và không có gì phải xấu hổ.

Mắt Brian liếc đi chỗ khác rồi lại quay lại nhìn nó. Mắt cậu căng tròn, ngạc nhiên, và hy vọng. Và khao khát. Cũng có cả yếu tố đó nữa. Cậu đang tìm kiếm sự cho phép để cậu được nhìn nó. Và bằng mình mắt, nó cho phép.

“Bây giờ tới cậu,” nó nói.

Cậu cởi áo, quần jeans trong vài giây. Cậu để chúng lại thành một đống. Da cậu sáng ánh lên ở phần trên và phần dưới chiếc quần đùi mà chính tay nó đã chọn cho cậu, ba chiếc chín đô la ở Old Navy. Nó đã không nhận ra là mình có lúc sẽ nhìn thấy chiếc quần đó trong hoàn cảnh này. Nó hít một hơi thật sâu. Nó đã mừng tượng ra cậu trong đầu mình rất nhiều lần trước kia. Thế này khá hơn.

Nó lại nắm tay cậu. Hai đứa để mắt nhìn khắp người nhau mà không tìm hăm gì. Còn có gì để giấu nữa? Nó không muốn giấu bất cứ điều gì.

Nó kéo cậu đến mép bể. Nó cố tình chọn chỗ sâu.

Hai đứa đứng cạnh nhau, ngón chân bám vào mép. Nó nhìn thẳng vào mắt cậu và cậu nhìn thẳng vào mắt nó. Sẽ rất vui cho mà xem.

Một. Hai. Ba.

Và rồi hai đứa cùng nhảy.

Người Bridget thấy đỡ hơn rồi. Ôm đột ngột, đỡ đột ngột, đó chính là nó.

Biết được em trai Carmen mới sinh khiến nó vui vô cùng. Tin đến như một dấp nước lạnh, trong vắt tưới lên tâm hồn nó. Nó tiêu gần hết tiền lương cả tuần để gửi hoa và bóng bay cho Christina.

Nhưng, tim nó vẫn nhói đau. Nó muốn gặp Eric. Nó cần phải gặp anh. Nó khao khát được thấy anh hiện diện. Nhưng anh đi rồi. Thứ Bảy anh biến mất không một dấu vết.

Anh không ở trong cabin. Anh không có mặt ở phòng ăn ba bữa liên tục. Cuối cùng nó cố làm ra vẻ khúm núm và lại chỗ Joe. “Có vẻ như em làm mất cộng sự rồi,” nó nói, cố nghe thật bình thường.

“Bây giờ em thích anh ta rồi, đúng không?” Joe tự mãn nói.

Nó muốn bợp tai anh ta. “Anh có biết anh ấy đi đâu không?” Nó không thể khiến mình nói tên Eric.

“Không biết,” Joe đáp.

Nó nhịp nhịp chân trần trên ván nền của văn phòng chính. “Anh có biết khi nào anh ấy về không?”

“Anh ta khôn hồn thì về trước thứ Hai này,” Joe nói. “Vòng thi đấu của chúng ta sẽ bắt đầu.”

Lúc này nó ghét Joe, dù có đội San José Earthquakes hay không. Anh ta thuộc loại thực thi chiến lược của mình rất nghiêm khắc, và không thêm quan tâm bạn thế nào. “Anh ấy có nói gì với anh không?”

“Anh ta bảo sẽ nghỉ vài ngày. Thế thôi.”

Bridget hiên ngang bước đi giận dữ. Nó thực ra còn hét lên khi một miếng gỗ của sàn nhà gỗ thông đâm sâu vào ngón chân cái nó. Sao nó không đi một đôi giày mắc dịch? Nó bị làm sao thế?

Eric đi đâu rồi? Tại sao? Có phải anh cần phải tránh xa khỏi nó? Chuyện gì đã xảy ra giữa anh và nó?

Tối đó nó cố chạy, nhưng thấy yếu. Nó không ăn được. Nó gọi cho Lena, Carmen, và Tibby bằng điện thoại công cộng trong phòng dành cho nhân viên và để lại tin nhắn cho cả ba đứa. Chuyện này làm nó hoảng. Sao nó không tìm được ba đứa bạn? Nó thấy cô đơn khủng khiếp.

Nó định gọi cho Greta, nhưng không biết làm thế nào bộc bạch cho tận tình. Làm sao nó giải thích đây? Eric đâu phải bạn trai nó. Anh đâu phải là gì của nó. Sao nó lại thấy cần anh đến tuyệt vọng thế này?

Nó ngồi trên ụ tàu ở hồ và nhìn mây đang tụ lại. Nó ước gì trời mưa thật lớn, thật lâu và xóa sạch mọi thứ. Mưa chẳng bao giờ đến khi người ta cầu xin.

Nó không ngồi được. Nó đi đi lại lại. Nó đá một quả bóng vào cầu gôn trống không. Ánh chớp xa xa không phải là thứ thật. Chỉ là thứ trống rỗng, rời rạc, và giả: chớp nóng. Chẳng mang đến mưa.

Nó tự hào khi biển mùa hè này với Eric hoàn toàn khác biệt với mùa hè trước bao nhiêu, thì lại bắt đầu có vẻ như giống một cách kỳ quái bấy nhiêu.

Như trước kia, nó phơi bày ra tất cả bởi một chút thân tình le lói, và khi nó cố tìm lại điều đó thì không có ai và không có gì ở đó. Eric đã đưa ra, dù là cố ý hay không, một ý tưởng vĩ đại nào đó về tình yêu. Nhưng nó chỉ nằm bắt được đủ lâu để biết cảnh cùng cực của nó. Anh đẩy nó đến chỗ hủy hoại chính mình. Anh khiến nó muốn và rồi không cho nó thỏa mãn.

Sao anh lại làm thế với nó? Sao nó lại để cho anh làm thế? Sao nó lại cho phép bản thân mình đi theo như thế, ngay cả sau khi nó đã học một bài học cay đắng đến thế?

Nó ước anh không tìm thấy nó trong trạng thái sốt cao và mong manh như thế. Nó ước anh không lo lắng, chăm sóc rồi ôm nó cả đêm. Có được điều đó thật mê mẩn, nhưng sự mất mát đột ngột và không có gì giải thích đau đớn đến không chịu nổi. Nó thà sống cả đời ngờ hoặc một thứ có thể là thế không còn hơn biết đó là thực mà lại không thể có được.

Nó thật lãng phí một cách mới đáng thương làm sao. Nó sẵn lòng cho đi, ném đi thứ tốt nhất mà nó có. Vì cái gì? Hy sinh bản thân vì lý do lớn lao là một đấng. Hủy hoại bản thân vì một người thậm chí không muốn mình lại là một nhẽ khác. Đó là hành động tự hiến tế, một sự hy sinh không ai cần, và không đem lại cho bất kỳ ai sự tốt lành nào cả. Còn gì bi kịch hơn điều đó nữa?

Nó nghĩ mình độc lập và mạnh mẽ, nhưng nó đã được nếm chút vị tình yêu và thành ra đói ngấu nghiêng hơn bất cứ ai. Nó đói cồn cào.

Mọi bức vẽ đều khó, nhưng Lena dành cái khó nhất để cuối cùng.

Nó chần chừ. Nó sửa móng tay móng chân với Effie. Nó tiêu trọn các buổi sáng đi mua hàng và nấu nướng ở nhà Carmen, muốn giúp một tay khi có em bé. Nó và Carmen sung sướng nằm hàng tối bên nhau trên sàn nói về vẽ vời, Win, bãi biển, và ngắm nhìn em bé thở.

Nhưng bây giờ đã đến lúc. Tập tranh vẽ của nó phải gửi vào ngày hôm sau; nó không thể trì hoãn hơn được nữa. Khi căn nhà yên tĩnh và có ánh sáng tốt, nó mặc Cái quần Du lịch rồi ngồi một mình trước gương trong phòng ngủ, làm việc.

Nhìn vào những rắc rối của người khác là một chuyện. Còn nhìn vào rắc rối của chính mình lại là chuyện khác. Nếu tình cảm và sự trông đợi ngăn trở việc nhìn vào khuôn mặt người mình yêu thương, thì nhìn vào chính mặt mình sẽ mù tịt đến độ nào?

Nhưng một điều ngạc nhiên là, khi nhìn vào mặt mình trong gương, Lena thấy nó trông không quen thuộc cho lắm. Phải, nó đã nhìn mình không biết bao nhiêu lần những năm qua. Nhưng mặt nó không in thành rãnh sâu trong não nó như mặt mẹ hay bố.

Giữa Lena và mặt nó tồn tại một mối quan hệ kỳ quặc. Nó muốn mặt đẹp, nhưng đồng thời cũng không. Nó nhìn khuôn mặt với khao khát tìm được một khiếm khuyết lớn nào đó để đá nó từ phân hạng này (đẹp) sang phân hạng khác (không đẹp). Và nó cũng nhìn khuôn mặt với sự sợ hãi mình sẽ thành công. Dù bằng cách nào thì nó cũng thường không tìm được.

Giống như Tolstoy nói trong *Anna Karenina* rằng tất cả các gia đình hạnh phúc đều giống nhau. Lena thấy tất cả các khuôn mặt đẹp đều giống nhau - thẳng, đầy đặn, cân đối. Chính nét xấu xí, nét buồn rầu mới tách chúng ra. Lena không thể tìm được nét xấu xí thật khách quan nào trên mặt nó. Nhưng buồn rầu thì quá hiển nhiên.

Khi bắt đầu vẽ rìa ngoài của má, nó nhận ra mình có khuôn mặt của một người đang chờ đợi. Không phải bồn chồn, không đau đớn giày vò, không kiệt quệ. Chỉ chờ. Nó đang chờ cái gì?

Con voi tám nghìn pound ở giữa phòng nó khịt mũi khó chịu. Kostos, dĩ nhiên rồi. Người luôn ở đó khi nó cố tình lảng tránh anh.

Nó vẫn đợi anh quay về với nó, mặc cho anh sẽ không. Nó vẫn kiên trì chờ một điều sẽ không xảy ra. Nó rất giỏi chờ đợi. Dường như thật đáng buồn khi lại giỏi cái thứ ấy.

Thả em ra, nó lặng lẽ nài xin con voi của mình.

Nó cần phải thoát khỏi anh. Nó cần sống tiếp cuộc đời của nó. Có thể thậm chí lại yêu ai đó lần nữa. Nó đã có ứng cử viên trong đầu rồi.

Thật dễ dàng để ước được thả sự giày vò, con tim đau nhói, và nỗi thương nhớ Kostos đi. Có vẻ dễ dàng, ít nhất là thế. Nhưng có một cái bẫy. Từ bỏ nỗi đau, nó phải từ bỏ các phần khác nữa: cảm giác được yêu. Cảm giác được muốn và thậm chí là cần. Cách Kostos nhìn nó và chạm vào nó. Cách mà tên nó vang lên mỗi khi anh gọi. Số lần anh viết *Anh yêu em* cuối thư anh gửi, từ bức thứ ba cho tới bức cuối cùng. (Mười bảy - mỗi câu cho mỗi năm trong đời nó.) Và phải, nó vẫn còn đọc những lá thư này. Đã đến lúc thú nhận hoàn toàn: Nó vẫn đọc.

Đây không phải sự khổ sở mà nó sẵn lòng bám víu vào. Đây là thứ quý giá. Nhưng thứ quý giá gắn chặt nó, không thể dứt được, với nỗi đau.

Nó đợi Kostos đến với nó. Nó đợi anh thả nó ra. Nó sống lặng lẽ, thờ ơ bên rìa cuộc đời lớn hơn của những người khác: cuộc đời cha nó, cuộc đời Kostos. Nó nhận lấy khoảng không gian mà họ dành lại cho nó.

Nó không thể đợi Kostos nữa. Đó là điều nó biết được khi nhìn mặt mình trong gương và trên giấy vẽ. Có một người có thể thả Lena ra, và Lena đang nhìn thẳng vào người đó.

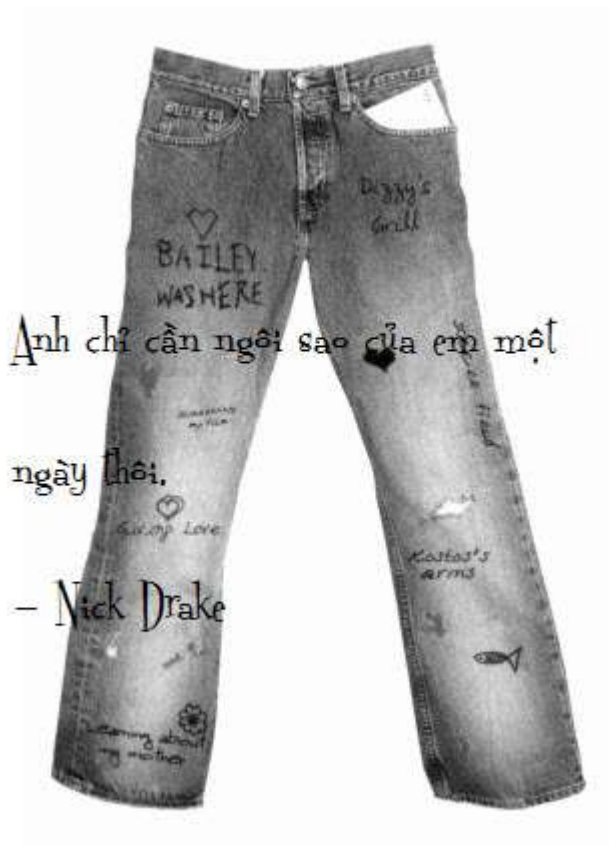
Beezy,

Gọi cho tớ được không? Cái này là dành cho cậu, và nó đầy tràn sức mạnh, vì vậy hãy mặc chúng thật đẹp nhé. (Và cẩn trọng! Tớ phải nói thế, Bee ạ. Tớ lo cho cậu.) Tớ ở đây. Tớ có thể có mặt ở đó trong chớp mắt. Gọi tớ nhé.

Yêu cậu,

Len.

27.



Anh chỉ cần ngôi sao của em một
ngày thôi.
- Nick Drake

Mãi đến sáng muộn hôm thứ Hai, Bridget mới thấy Eric. Nó có cảm giác như vũ trụ đã nổ tung, nguội đi rồi tách ra thành một vài dải ngân hà mới trong khoảng thời gian vừa qua.

Anh không nhìn nó và nó không nhìn anh. Hay nó không để anh thấy nó đang nhìn anh. Anh là người lảng tránh, chả phải à? Nó ghét loại người lảng tránh. Nó ghét phải là một người như thế. Sao một người có thể chuyển từ anh hùng của nó thành người hủy hoại nó chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đến thế?

Vòng thi đấu trong trại bắt đầu từ thứ Hai. Vì là tuần thi đấu, nó và Eric không làm nhiệm vụ ở hồ nữa. Đây là thời điểm trong mùa hè khi mọi người ăn bóng đá, ngủ bóng đá. Eric và Bridget dừng nhu cầu nhìn thấy nhau.

Đến chiều thứ Ba, đội Bridget đã thắng hai trận đầu. Thông thường thì nó bắt đội tập rất dữ, nhưng nó vui. Bây giờ nó bắt đội tập dữ hơn, mà nó không vui. Nó hần học.

Đội Eric cũng thắng hai trận đầu. Giận dữ điên cuồng, Bridget phải công nhận Eric có lẽ là huấn luyện viên giỏi nhất. Anh kiên nhẫn, có trực giác, và anh đã có ba năm huấn luyện ở Đơn vị I. Bridget được các nhân viên khác coi là tài năng nhưng không ổn định và thiếu kinh nghiệm. Và nó đã có vài trường hợp bộc lộ như thế rồi. Ai ai cũng đồng ý đội Eric là đội bất khả chiến bại. Vì thế Bridget quyết tâm đánh bại họ.

Có vẻ đây không phải cách chín chắn lắm để giải quyết cơn giận dữ của nó. Nhưng nó có rất nhiều năng lượng nguy hiểm, và tiêu vào bóng đá còn tốt hơn là, chẳng hạn như, điều khiển máy móc nặng.

Vậy là nó biết đội nó và đội Eric sẽ gặp nhau tại trận chung kết vào thứ Sáu. Nó dành mọi khoảnh khắc trước thời điểm đó để sắp xếp đội hình và vạch chiến lược. Nó có được một vài cầu thủ chơi thực sự tốt: Karl Lundgren, Aiden Cross, Russell Chen. Nó biết đích xác cần làm gì với chúng. Với cầu thủ như Naughton thì lại cần ngấm ngấm một chút. Nó do thám đội Eric. Nó lên lịch cho đội lén lút họp dưới ánh đèn pin trong rừng sau bữa tối. Nó cho đội chạy lúc sáng sớm. Nó phải ngăn mình không được đưa ra một bước có thể khiến tan tành tất cả.

Ba hay bốn lần trong những ngày qua, Eric ngược nhìn nó và vẫy tay hay cố bắt ánh mắt nó. Nó cúi mặt xuống. Nó sẽ không hy vọng gì nữa.

Tối thứ Năm, nó thấy Cái quần Du lịch được gói trong túi Jiffy trong hòm thư kèm theo lá thư của Lena. Nó đang hành sự.

Sáng thứ Sáu nó dậy lúc năm giờ. Nó lo lắng không ngủ nổi. Nó mặc áo màu xanh của đội mình vào. Nó chải tóc và buộc ẹp xuống. Sau đó nghĩ thế nào nó chuốt mascara và đánh ít phấn màu xanh lên mí mắt. Màu này hợp với mắt nó, với Cái quần, tâm trạng, và áo của đội. Tinh thần đội và tất cả.

Nó ra ngoài xem sổ ghi chép dưới những tia nắng đầu tiên đang rà qua mặt đất. Nó vẫn bị kẹt ở Naughton. Ai cũng xứng đáng được trao một cơ

hội. Ai cũng có thứ gì đó để trao đi.

Trong cơn hứng khởi, nó đi đến cabin và đánh thức thằng bé dậy. “Mặc đồ vào và gặp tôi ở sân phía Nam,” nó bảo thằng bé. Mặt thằng bé trông khắp khởi hy vọng, mà nó ngờ là liên quan đến thứ khác chứ chả phải bóng đá. “*Hư hỏng*. Không có gì như thế đâu. Tôi cần biết phải làm gì với cậu.” Thằng bé biết mình không phải là một cầu thủ bình thường. Nếu chưa biết thì thằng bé nên biết.

Khi ra đến sân, nó bảo thằng bé đứng vào gôn. Ở một mặt, Eric đã đúng. Những điểm yếu của Naughty khiến việc chọn thằng bé làm thủ môn là tệ hại vô cùng. Nhưng mặt khác, ở thằng bé này còn có gì đó...

“Sẵn sàng chưa?” nó nói từ chỗ quả bóng được đặt cách cầu môn khoảng mười lăm yard. Nó đá thằng về phía thằng bé, mạnh nhưng không mạnh lắm. Thằng bé dịch qua bên, lóng ngóng giơ tay bắt rồi để bóng bay vào trong cầu môn. Chân thằng bé to nên không khá lắm còn tay thì tệ hơn. Nó tự hỏi sao thằng bé dính vào bóng đá từ hồi lớp một, như có lần đã tự hào kể cho nó nghe.

“Thử quả khác.” Thằng bé ném trả bóng và nó chặn lại gọn gàng dưới chân. Nó thử đá thêm vài quả thằng vào cầu môn. Thằng bé không thể cứ đứng đó mà bắt quả bóng lao thẳng vào người. Thằng bé cảm thấy cần phải dịch chuyển. Và lần nào cũng chụp hỏng.

Nó quyết định thử nghiệm lý thuyết của mình. Nó lùi lại xa hơn và cho mình một ít khoảng cách để chạy. Nó đá mạnh vào bóng, đưa bóng bay thẳng vào góc trên bên trái cầu môn. Nó đứng nhìn vừa kinh ngạc lẫn hài lòng khi người thằng bé chuyển động theo hướng bay của bóng. Thằng bé nhảy cao, hai tay giang ra, và bắt được bóng. “Trời. Đẹp,” nó nói.

Bên trong thì nó hét lớn, nhưng nó không muốn làm ra vẻ to tát.

Nó đá thêm vài phát mạnh vào góc và thằng bé đều chụp tốt. Thằng bé không thể bảo vệ khung thành khi điều đó đồng nghĩa với việc chỉ đứng yên ở đó. Thằng bé không thể có chút thời gian nào để nghĩ, nếu không đầu óc sẽ phá hủy nó hoàn toàn. Nhưng nó có thể di chuyển. Thằng bé có linh

cảm đặc biệt, chả khác gì ma, biết được bóng sẽ bay về hướng nào, và bóng bay càng nhanh, càng xa, khả năng đó càng mãnh liệt.

Khi đá những phát cuối cùng, nó thực sự đang thách thức chính mình để thắng thằng bé được một quả. Duy nhất quả cuối cùng và đẹp nhất của nó mới vào được khung thành.

Nó tiến lại chỗ thằng bé và bắt tay. Nó vỗ mạnh lên lưng thằng bé. “Naughty, em có một thứ. Tôi không biết đó là cái gì, nhưng nó là một thứ.”

“Trông cô tuyệt quá,” Tibby nói, ngồi đối diện với Christina bên chiếc bàn nhỏ trong bếp. Christina e lệ cúi đầu. Cô tự hào liếc con mình. Có vẻ như cô cũng cảm thấy tuyệt.

“Cô thật may mắn, đúng thế đấy,” Christina nói, nâng em bé lên cao một chút trong vòng tay. “Nhưng Tibby, nghe này.” Christina liếc nhìn cái cửa đã đóng. “Cô muốn chuyện này chỉ là giữa hai chúng ta thôi” - cô dừng lại và nhìn em bé - “ừm, chỉ ba chúng ta thôi - một vài phút thôi, vì cô muốn hỏi cháu một chuyện. Khá là quan trọng, và cô không cần cháu phải nói đồng ý và cũng không cần cháu phải trả lời ngay lập tức.”

“Vâng.” Tibby không thể không cảm thấy hơi căng thẳng. “Đừng nói là cô muốn cháu là người hướng dẫn sinh cho cô lần nữa?”

Christina cười lớn tiếng đến độ làm em bé giật mình. “Không. Cô hứa.”

Tibby cũng cười lớn.

“Không có nghĩa là không phải mọi thứ cô cần,” Christina nghiêm trang nói. “Cháu là như thế.” Trông mắt cô sáng lên vẻ hơi bí hiểm và Tibby cảm thấy chính mắt mình cũng như thế.

“Cô muốn hỏi liệu cháu có thể là mẹ đỡ đầu của em bé được không.”

Mắt Tibby mở to.

“Cô biết nghe có vẻ nặng nề, nhưng không cần thế. Cháu đã đóng một vai trò đặc biệt trong đời thằng bé rồi. Cô muốn tri nhận điều đó. Cô rất muốn nghĩ rằng cháu sẽ tiếp tục chia sẻ chút ít cuộc sống của cháu với nó.”

Tibby không cần nghĩ. “Cháu rất muốn.”

“Thật không?”

“Chắc chắn,” nó nói.

“Tuyệt.”

“Cháu có cần phải dạy giáo lí không ạ?” Tibby hơi lo lắng hỏi.

Christina lắc đầu. “Không, không. Hãy dạy nó làm phim. Hay dạy nó về xe hơi. Cho nó xem những phim mà cô không cho nó xem.”

Tibby gật đầu. Nó thích ý tưởng đó. “Chúa ơi, đợi đến lúc cháu nói với bố mẹ cháu,” nó hân hoan nói. “Cháu là một bà mẹ độc thân vị thành niên.”

Tiếng cười lẫn với tiếng khịt mũi của Christina lại nổ ra, nhưng lần này đứa bé không để ý.

Carmen xuất hiện ở cửa. Nó đang vận một cái váy ống và làn da rám nắng sáng bóng lên.

“Vậ cậu ấy nói gì?” Carmen hỏi.

Mặt Christina rạng ngời. “Trả lời đồng ý.”

“Xin chúc mừng cả ba,” Carmen nói.

“Cám ơn. Và cô định đi đâu đấy, Cô nàng Xinh tươi?” Tibby hỏi.

“Nó hẹn hò với Win.” Trông Christina sung sướng như thể cô mới là người đi hẹn hò. “Cháu gặp cậu ấy chưa?”

Tibby lắc đầu. “Cháu nóng lòng lắm. Vậ cậu ấy thế nào?” nó hỏi.

Carmen chỉ vào cậu em như củ khoai tây nhỏ nhăn nheo màu hồng. “Anh ấy không phải Ryan Breckman...”

Trận tranh giải vô địch kéo dài, khốc liệt, phòng thủ dữ dội. Đến cuối hiệp hai, cả hai đội đều đã kiệt sức. Đây là phiên bản bóng đá của chiến lược rope-a-dope⁽¹⁾. Bridget sắp xếp những cầu thủ chơi tốt nhất và nhanh nhẹn nhất ở hàng phòng thủ. Nó gần như không tấn công gì. Ngay cả Naughty cũng có lúc được chơi ở vị trí tiền đạo giữa. Nó cho Mikey Rosen giữ gôn. Thăng bé ổn định và khá. Với những quả sút bình thường, hay

thậm chí tốt, nó cũng không chụp hổng. Mà dù sao, tuyến phòng thủ của nó cực mạnh và phấn khích, nó không nghĩ vị trí của thằng bé sẽ là quá trọng yếu.

Vấn đề là, nó không chỉ đạo đội để thắng. Chưa. Việc đó khiến chiến lược của nó đơn giản hơn. Nó tiến đến một trận hòa tuyệt đối. Đội nó không hiểu nổi tại sao lại thế, nhưng bọn chúng tin nó.

“Phòng thủ,” nó nói với những người thay thế. “Phòng thủ,” nó nói với từng cầu thủ mỗi lần mở miệng ra. “Phòng thủ!” nó gào lên từ sâu trong phổi bất cứ khi nào bóng vượt quá giữa sân. Nó là người một chuyên tâm tuyệt đối. “*Non passerat*”⁽²⁾, nó thì thầm với chúng. Đôi khi dễ dàng hơn rất nhiều khi tập trung toàn bộ và cao độ vào một mục tiêu rõ ràng.

Nó đi đi lại lại bên phía đường biên của nó còn Eric đi đi lại lại bên phía anh. Anh thấy nó đang làm gì, nhưng anh không thể hiểu tại sao. Nó thích anh bị rối trí. Anh cần thay đổi chiến lược để phù hợp với chiến lược của nó, và vì thế khiến đội của anh chơi không được ưng ý lắm, đúng như nó trông đợi.

Tiếng còi cuối cùng tuyên bố phán quyết mà nó mong chờ: hòa không không. Bây giờ chúng phải nỗ lực hết sức trong hiệp phụ để ngăn bàn thắng vàng.

Đến lúc này thì toàn thể trại đã tụ tập lại bên đường biên. Họ kêu gào đòi ghi bàn. Thật nản hết cỡ khi xem trận đấu dài dằng dặc mà không có lấy một bàn thắng. Thậm chí không có một lần hội họp tiếp cận khung thành.

Nó kéo cả đội lại gần bao quanh nó. Mọi con mắt đều đổ dồn vào nó. Với tư cách huấn luyện viên, đây chính là điều nó muốn: cảm thấy gần bó tuyệt đối và như một với mỗi cầu thủ của nó. Xúc cảm mãnh liệt của nó đang lan tỏa. Nó không cần đao to búa lớn. Nó chỉ nhìn vào mắt bọn chúng. “Zero,” nó thì thầm. “Làm được không?”

Chúng hò hét và quay lại sân đấu.

Mặc những tiếng hò hét và la bới từ người hâm mộ, đội nó vẫn giữ nguyên tỉ số trong hiệp phụ. Không khoa trương. Chúng phòng thủ cứng

còi, dữ dội. Chúng khiến huấn luyện viên tự hào.

Một tiếng còi nữa báo hiệu kết thúc trận đấu và bắt đầu đá luân lưu để quyết định người thắng.

Trọng tài tung đồng xu và đội Bridget được đá trước. Đây đúng là điều nó muốn. Nó gặt đầu với Russell Chen. Thăng bé không phải cầu thủ tài năng mọi bề như Lundgren, nhưng nó là một chân sút siêu hạng, và bị kìm hãm suốt trận đấu, giờ nó sẵn sàng bùng nổ.

Tim nó đập thành thịch khi thủ môn của Eric đứng vào vị trí và các cầu thủ khác tụm lại ở vòng tròn trung tâm. Trọng tài đứng vào vị trí và Russel chuẩn bị ở vạch penalty. Nó quan sát người đá và thủ môn đoán định đường bóng của nhau, và rồi Chen sút. Tim Bridget vút lên khi quả bóng bay thẳng vào góc trên khung thành. Thủ môn của Eric đã đoán sai. Thăng bé không chạm nổi một ngón tay lên bóng.

Toàn đội nó và chừng một nửa người hâm mộ bùng lên sung sướng. Bằng ngoại cảm, nó nhắc nhở chúng không được mất tập trung, và đồng nhất như một, dường như chúng đã nhận được lời nhắc.

Giờ đến phiên đội Eric.

Không có gì nghi ngờ người anh sẽ chọn đá. Jerome Lewis có lẽ là cầu thủ giỏi nhất trại. Thăng bé bước tới vạch penalty.

Đội Bridget nín thở nhìn nó. Chúng biết nó đã sẵn sàng tung con át chủ bài. Nó huých vai Naughton. “Đi đi,” nó nói.

Trông thăng bé kinh ngạc, như thể không nghĩ là nó thực sự nói thế.

“Đi!” nó hét.

Thăng bé đi. Từ từ. Mọi người thì thầm bán tán khi nhìn thăng bé chậm chạp bước tới khung thành. Ngay các trọng tài cũng ngoái nhìn nó như thể nói, “Có chắc đây là ý của cô không?” Nó đợi cho đến khi Naughton đứng vào vị trí mới gặt đầu với các trọng tài.

Lần duy nhất Eric nhìn thăng vào nó. Anh cạnh tranh, đúng thế, nhưng giờ trông anh còn lo lắng nhiều hơn cho sự điên rồ của nó. Các cầu thủ của

anh mỉm cười tự mãn với nhau ở vòng tròn trung tâm.

Bridget nhìn Naughton và dán chặt mắt ở đó. Thắng bé cần biết nó tin tưởng thắng bé.

Theo luật của trại, đây là hiệp phụ cái chết bất ngờ. Nếu Lewis sút vào, đá luân lưu sẽ sang vòng tiếp theo. Nếu thắng bé sút trượt, trận đấu kết thúc.

Trọng tài thổi còi. Như thường lệ, với tư cách huấn luyện viên của đội bạn, bạn hy vọng người sút sút hỏng. Trong trường hợp kỳ lạ của Naughton thì lại là ngược lại. *Làm ơn cho thắng nhóc này một cú sút thật ngon lành*, Bridget nghĩ.

Lewis sút một cú tuyệt đẹp. Toàn trại im lặng như tờ khi nhìn quả bóng xé toạc không khí lao đến phía cầu môn. Naughton dường như nhảy ngay khi quả sút rời khỏi chân trái Lewis. Chính là thứ đó đấy, Bridget quyết định. Naughton quả là có con mắt lạ thường.

Bóng bay, Naughton nhảy, và cả hai cùng lao tới góc cao nhất trên cầu môn. Naughton với quả bóng từ trên không trung và ôm nó đáp xuống đất. Thắng bé kinh ngạc với thành quả của mình đến nỗi nó sẩy chân và để cho quả bóng lăn khỏi tay. May là bóng lăn ra ngoài chứ không phải lăn vào cầu môn.

Chết lặng, cả đám đông vỡ òa sung sướng. Bridget nhìn với niềm sung sướng và tự hào khi đội nó lao đến khung thành và khiêng Naughton trên vai. Chúng mang thắng bé đến chỗ huấn luyện viên, đặt xuống dưới chân nó. Giữa tiếng hò reo, nó ôm và đặt một nụ hôn lên má thắng bé. Thắng bé có vẻ thích thế.

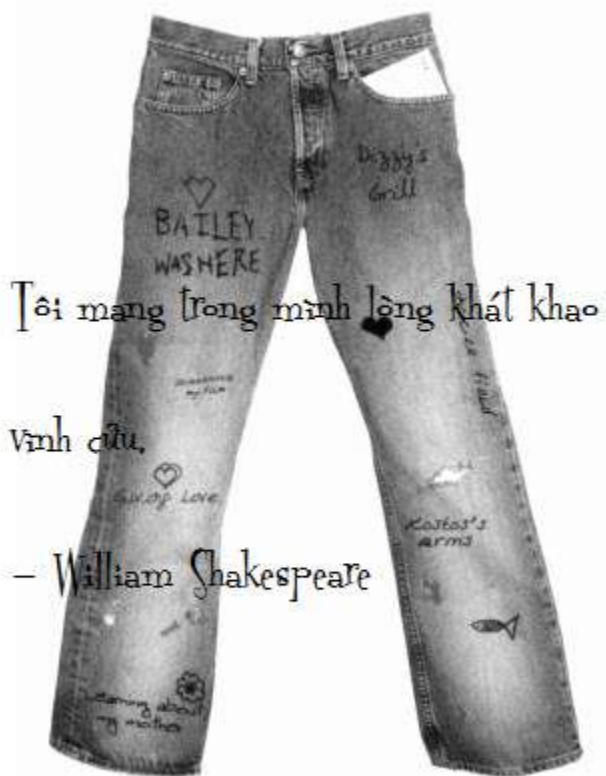
Nó rộng lượng để bọn chúng đổ cả xô nước đá lạnh lên đầu nó. Rồi đến lúc bắt tay đối thủ. Chúng xếp hàng, Bridget đứng cuối, và vỗ hoặc bắt tay nhau. Hai người cuối cùng mặt đối mặt là huấn luyện viên.

“Em thắng. Dĩ nhiên,” Eric ga lảng nói, cúi đầu xuống như thể nó là một nữ doanh nhân người Nhật chứ không phải một cô gái yêu anh đến cuồng dại.

Nó không thể ngăn mình đau đầu nhìn mắt anh một lúc. *Tuy vậy, em đâu có thắng, phải không?*

“Lenny. Chào. Bee đây. Tớ ổn. Tớ thực sự ổn. Đừng có mà lo nữa đi! Nhưng tớ rất muốn nói chuyện với cậu. Tớ sẵn sàng về nhà rồi. Tớ nhớ cậu lắm lắm. Này! Tớ nghe tên em bé rồi! Tớ thích lắm. Có phải ý tưởng của Carmen không? Cậu ấy chắc hẳn đã cười cả tiếng đồng hồ. Gọi cho tớ... mà không, không có gì. Ở đây thì không thể nào gọi được cho tớ đâu. Tớ sẽ gọi cho cậu. Và đừng lo nhé! Được không? Tớ nhớ cậu.” *Biiíiip.*

28.



Lena đẩy tập tranh cho Annik. Nó đã chuẩn bị tinh thần sẽ phải đợi lâu, nhưng đột nhiên cảm thấy bồn chồn kỳ lạ. Nhưng không hẳn là như thế. Annik bỏ bút chì xuống, đeo kính và bắt đầu lật xem ngay lập tức.

Chưa đầy ba phút sau, cô gập lại và nhìn lên.

“Không quan trọng việc em có nhận được học bổng hay không,” cô nói.

Lena hất đầu lên bối rối. “Quan trọng với em,” nó nói.

“Em sẽ nhận được,” Annik nói rất táo bạo. “Trừ khi mấy người trong ban kiểm duyệt mù hoặc là ngu si điên độn.” Cô mỉm cười với Lena. “Lý do nó không quan trọng là vì em đã hoàn thành nó. Dù có chuyện gì xảy ra sau đó thì cũng chỉ là chuyện vớ vẩn chút này chút kia thôi. Chút xe hơi hỏng. Chút bệnh nguy hiểm. Chút trái tim tan nát. Bây giờ em là một nghệ sĩ.”

Annik nói từ *nghệ sĩ* như thế đó là thứ tốt nhất mà bạn có thể nói về một người. Còn hơn cả là một siêu nhân hay một người bất tử.

“Cám ơn cô. Em hiểu.”

“Đây không phải món quà cô tặng em. Em tự mình làm lấy.”

“Cô đã giúp.”

“Cô hy vọng thế. Em làm được nhiều và tốt hơn cô tưởng.”

“Em đang đến đó. Em thực sự bắt đầu nghĩ vậy.”

“Đúng vậy. Cô có thể nhìn thấy. Cô có thể cảm thấy.”

Lena mỉm cười khi nghĩ đến tất cả những cảm giác, những nhìn thấy đang diễn ra trong căn phòng này. “Em hỏi cô điều này được không?”

“Ừ,” Annik nói.

“Em đã bắn khoản lâu rồi. Em nghĩ lẽ ra em chỉ cần hỏi.”

Annik gật đầu khuyến khích, như kiểu cô biết Lena sẽ nói gì.

“Sao cô lại ngồi xe lăn?”

Annik vỗ lên vai nó theo kiểu trong phim *Người không lồ xanh phi thường*. “Chúa ơi, cô nghĩ em sẽ chả bao giờ hỏi.”

Win đang đợi bên ngoài khu căn hộ nhà nó, vẫn để xe nổ máy. Carmen chưa bao giờ tưởng tượng nổi sẽ có một chàng trai nó muốn đi cùng đến Target mua sắm đồ đi học. Đó lại là một dự án nữa mà hai đứa làm cùng nhau, vô tư vô lự hơn một số dự án khác.

Carmen lao qua cửa trước để lấy danh sách đồ cần mua và thẻ tín dụng. Nó đã quên mang theo khi cả lũ bọn nó gặp nhau ăn sáng - Tibby, Brian, Lena, Effie, và Win - tại Tastee Diner một vài giờ trước.

Carmen bước chậm lại, dừng chân ở phòng khách. Nó giật mình nhận ra đối với nó, căn hộ trở nên khác đến thế nào trong những ngày kể từ lúc gặp Win, kể từ khi có em bé. Những bức tường có cảm giác sát lại gần nhau hơn và sàn nhà dường như hơi xa hơn. Căn hộ yên tĩnh. Trong lần hiếm hoi này, điều hòa nhiệt độ bị ngắt. Dấu hiệu khê khàng nhất của mùa thu thối

vào qua cửa sổ để ngủ. Có lẽ đó là lí do không khí mang lại cảm giác mới mẻ với nó.

Nó đang vội; nó có việc phải làm. Dù gì thì căn hộ này cũng đợi nó. Luôn luôn đợi.

Nó biết khi ngoặt qua góc hành lang là thấy ngay mẹ đang ở trong phòng với em bé. Và mẹ kia rồi. Mẹ và bé Ryan đang nằm cuộn trên giường.

Hai mẹ con dành cả buổi sáng để bú mớm và ngủ. Carmen thường đến thăm mẹ và em vào lúc rảnh, hôn nắm tay em bé và quẩn tã quanh em bé như vỏ burrito⁽¹⁾ để rồi thẳng nhỏ lại đá tung ra. Bây giờ Christina đang ngủ, còn Ryan bắt đầu ngo nguậy. Carmen đặt tay lên cái lưng nhỏ xíu của em, ngưỡng mộ nỗ lực của đứa em trai bé bỏng.

Những gì nó cảm thấy về em rất khác so với nó từng tưởng. Em là của nó, và nó thấy nhức nhối khi nhìn thấy sự yếu ớt của em, tính tình và dáng hình đôi tai, đã giống hệt như nó. Nhưng nó cũng tôn trọng rằng em bé là của Christina và David.

Nó đã nghĩ, trước khi em sinh, rằng em sẽ là một phần thế giới cũ của nó, giành đòi không gian của nó và tất cả những gì nó coi là thuộc sở hữu của nó. Nhưng em không phải thế. Em thuộc về thế giới mới. Cả hai chị em nó thuộc về thế giới mới, cùng nhau.

Chiến thắng của Bridget không ngọt ngào cho lắm. Vậy đấy, trừ đôi với các cầu thủ của nó. Với chúng thì ngọt ngào. Chúng nghênh ngang đi trong trại như siêu anh hùng suốt những ngày còn lại trong tuần, huênh hoang kể lại những phút cao trào trong trận đấu (không nhiều lắm). Nó vui cho chúng. Nó đã dần yêu chúng.

Nó có một ngày sung sướng về nhà ở Bethesda, và gặp gỡ bạn bè khiến nó thấy cuộc sống có ý nghĩa trở lại. Khi quay lại trại, nó đi chơi cùng Diana, ngủ và ăn, hồi phục sức lực. Nó biết có thể chịu được trái tim bị tổn thương, nhưng trái tim đó cứ chiếm lấy công việc, và trong một số giây phút, rất nhiều niềm tin.

Nó nhận ra mình chưa hoàn toàn kết thúc với Eric. Nó có thể giữ nổi buồn lại cho mình và bắn khoản mãi mãi chuyện gì thực sự đã xảy ra. Hai mùa hè trước, nó đã câm lặng. Nó đã thu trọn mọi thứ vào trong mình, để chúng khuấy tung lên, rồi thối rữa bên trong nó. Nhưng bây giờ nó không còn muốn làm thế nữa.

Nó đợi cho đến khi trại đã tĩnh lặng thì đi tìm anh ở cabin. Chuyện này đem nó quay trở lại với những ký ức về một trải nghiệm ngày trước, khi nó lôi kéo anh ra khỏi giường. Lần đó nó chạy theo anh. Lần này nó đứng đần trang nghiêm như một tín đồ hành hương. Nó lịch sự gõ cửa và đợi.

Anh ra mở cửa. Có phải trông anh hơi sợ nó, hay do nó tưởng tượng ra thôi?

“Anh đi dạo với em một đoạn có được không?” nó hỏi. Nó định nói gì đó để đảm bảo với anh nó sẽ không nhảy xổ vào anh hay làm gì đó đâu, nhưng có thật sự cần thiết không? Chẳng lẽ nó chưa chứng minh những ý tốt của nó ư? Chẳng lẽ chúng không đem lại cho nó điều gì? Chẳng lẽ bạn chẳng bao giờ có thể cho những chuyện kiểu như thế trôi theo thời gian? Liệu một cô gái có bao giờ hàn gắn được danh dự bằng những cách có giá trị?

Anh gật đầu. Anh biến mất một vài giây rồi trở lại, vận áo phông, quần short, đi giày.

Hai đứa đi bộ một quãng. Nó đã buộc tóc bằng sợi chun. Nó mặc cái quần đá bóng rất tã ra ngoài Cái quần. Nó cố cả tuần để đi giày, nhưng giờ lại quay về chân không. Nó quyết định thỉnh thoảng có thể chấp nhận một cái dầm để trả giá cho cái chân được tự do.

Không nghĩ ngợi gì, hai đứa lang thang xuống hồ và thả bước trên ụ tàu. Nó ngồi xuống và anh ngồi cạnh nó. Nếu chúng có một chỗ, thì đây chính là nơi đó.

Trăng tròn vành vạnh, đủ sáng để hắt bóng chúng trên mặt nước phẳng lặng. Nó thích con người dưới nước kia của hai đứa.

“Em sẽ chỉ nói một lúc thôi còn anh nghe. Nhé?” Sao nó lại chêm vào cái từ *nhé*? Nó không có ý xin phép anh.

Anh gật đầu.

“Em có thể sẽ nói những chuyện anh không thích,” nó cảnh báo anh.

Anh gật tiếp. Trông anh mệt mỏi, nó nhận ra thế. Ngay cả dưới ánh sáng mờ mờ nó vẫn có thể thấy một nửa quầng xanh dưới mắt anh. Trông anh như thể đã không cạo râu mấy hôm rồi.

“Em nghĩ hè này chúng ta đã trở thành bạn bè,” nó nói. “Em đã không biết liệu có thể thế được không sau những gì chúng ta đã làm - em đã làm - hai mùa hè trước, nhưng đã được. Em sung sướng. Em thích được làm bạn với anh. Em thừa nhận em có lẽ cũng có những ý nghĩ khác nữa, nhưng với em chúng không quan trọng so với việc làm bạn anh. Em sung sướng được gần gũi với anh dưới mọi hình thức.” Bridget tối nay cần thành thực. Đó là lý do nó ở đây.

Anh nhìn xuống, nghịch nghịch cái vòng da đeo ở cổ tay.

“Em không cố là bạn gái của anh. Em biết anh có bạn gái rồi. Em chấp nhận điều đó. Em không muốn làm kỳ đà cản mũi. Em mừng cho anh nếu anh hạnh phúc với chị ấy. Ý em không phải là với em thế nghĩa là không khổ sở gì, nhưng em nói thực lòng... Ý em là, em thực sự đấy. Em muốn anh tin tưởng em.”

Vẫn nhìn xuống, anh gật đầu.

“Và bọn mình ở bên nhau, cùng làm việc, vui vẻ. Ít nhất em đã vui. Và em nghĩ anh cũng vui.” Giọng nó run run, nhưng vẫn nói tiếp. “Và rồi khi em bị ốm, anh đã chăm sóc em. Anh chăm sóc em ân cần như em chưa từng được ai chăm sóc ân cần đến thế trong đời. Ngay cả khi nếu cuộc đời chúng mình trôi qua, và chúng mình không còn gặp nhau, nói chuyện với nhau nữa, em sẽ mãi không bao giờ quên.” Nó dừng lời để nước mắt không làm ướt đầm cả ngôn từ. Nó muốn giữ lại nước trong mắt nếu có thể.

“Em tin anh. Em nghĩ anh quan tâm em. Không phải kiểu một người bạn gái. Em không nói chuyện đó. Em tin anh là bạn em. Nhưng rồi anh biến mất. Em không thể hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra. Em đã cảm thấy gần gũi với anh là thế, nhưng rồi anh lại đi. Anh khiến em tin ở anh nhưng rồi anh

lại làm em thất vọng. Mọi việc là thế với anh ư? Anh để cho người khác gần gũi mình để rồi anh làm họ thất vọng?” Nó chùi nước mắt trước khi chúng kịp rơi xuống.

Eric giờ đang nhìn xuống, mắt anh nghiêm lại và long lanh như mắt nó. “Bee à. *Không*. Với anh không phải thế đâu.”

Cầm nó run run, mặc dù nó ước chi đừng thế. “Vậy thì thế nào?”

Anh hơi thẳng lưng lên. Anh nhìn đăm đăm vào đốt ngón tay mình. Anh xòe bàn tay ra rồi lại nắm lại. “Anh sẽ nói một lúc, còn em nghe, nhé?”

“Vâng.”

“Lý do anh không muốn nói chuyện xảy ra mùa hè hai năm trước là vì anh căm ghét bản thân anh vì chuyện đó. Anh không có ý là em không thực hiện vai trò của em; em có. Nhưng anh lẽ ra phải cưỡng lại. Đó lẽ ra là điều đúng đắn nên làm. Nhưng anh không làm vì anh cũng muốn điều mà em muốn, và thế là sai. Em nghĩ chỉ mỗi mình em thôi, nhưng anh cũng khao khát nhiều không kém. Em nên biết điều đó.”

Nó hầu như không cục cựa nổi. Nó nhìn mặt anh và lắng nghe.

“Lý do anh biến mất sau khi em bị ốm là vì anh cần đi New York và chuyện đó không trì hoãn được. Anh lái xe đến đó gặp Kaya vì anh cần nói với cô ấy anh không thể ở bên cô ấy nữa.”

Bridget hớp lấy một hơi.

Trông anh buồn bã. “Anh nghĩ anh yêu cô ấy. Hai tháng trước đây, anh nói với cô ấy anh yêu cô ấy. Anh không thể tiếp tục. Thế là sai lầm.”

Bridget khao khát muốn hỏi anh vài câu, nhưng nó cũng muốn thực thi phần của nó: im lặng. Nó mím môi câm lặng.

Anh xòe tay ra rồi chấp lại như thể chuẩn bị cầu nguyện. “Và lý do việc đó sai lầm là vì anh biết anh không thể thực sự yêu cô ấy nếu trong lòng anh dành tình cảm còn lớn hơn rất nhiều cho một người khác.”

Bridget cứng đờ người lại. Nó sợ không dám nghĩ xem anh định nói gì, e rằng ngộ nhỡ anh không định nói điều mà nó nghĩ anh định nói.

“Và lý do anh gần như cố tình tránh mặt là vì khi ở gần em, ý nghĩ của anh không mạch lạc được. Anh cần suy nghĩ mạch lạc trước khi làm gì đó ngu ngốc.”

Bridget liếc nhìn anh. Hy vọng đang dào dạt trong ngực nó mặc dù nó cố đẩy hết ra.

“Khi ở New York, tất cả những gì anh muốn là lao về đây với em. Nhưng thế sẽ nghĩa gì? Rằng anh bỏ Kaya để được ở bên em ư? Rằng anh là kẻ quên cô gái mà mình nghĩ đã yêu chỉ trong chưa đầy năm tiếng ư?” Anh lắc đầu. “Mà dù sao, anh không muốn em cảm thấy có lỗi trong việc anh chia tay. Anh biết em không hề muốn thế. Cả mùa hè em đã quên mình đi để tôn trọng những thứ liên quan đến Kaya, còn anh thì không. Điều đó thật tệ. Anh có cảm giác mình không xứng được về lại bên em. Anh thấy hổ thẹn.”

Bridget không thể theo kịp tất thảy những suy nghĩ này cùng một lúc. Nó không nghĩ ra chúng sẽ dẫn đến đâu.

“Có một điều anh cảm thấy chắc chắn, và anh biết là đúng. Tất cả những ngày qua anh cứ nghĩ đi nghĩ về một điều này. Chúng ta đã ở bên nhau cả đêm, anh ôm em, và cảm xúc trong anh còn nồng nhiệt hơn bất cứ cảm xúc anh từng dành cho bất kỳ ai khác, và nồng nhiệt hơn anh từng nghĩ mình có thể cảm thấy. Cảm xúc đó đã nhấn chìm anh. Riêng về mặt lý thuyết thôi, điều đó khiến anh hiểu mình không thể ở bên Kaya được nữa.”

Anh lại lắc đầu. Trông anh như thể ghê tởm bản thân, nhưng đồng thời cũng chỉ chực bật cười. “Anh đã rất muốn lý trí, muốn tin rằng quyết định của mình với Kaya là không thực tế và muốn mình không bị điều khiển bởi sự hấp dẫn điên rồ, mất hết tỉnh táo mà em đã khơi gợi trong anh.”

“Thế có...” nó hỏi, không thở nổi, “không thực tế không?”

Anh nhìn từng nét trên mặt nó. “Hoàn toàn không.”

Mấy cô em!

6^{1/2} ngày nữa! Ahhhhhhhh! Yahhhhhhhh! Wahhhhhh!

Carma

Lá thư đến tay Lena có dấu bưu điện ở Providence, Rhode Island, gần như vào phút chót trước kỳ đi biển cuối hè. Tim Lena đập thành thịch khi mở thư, nhưng nó biết số phận của nó sẽ không phụ thuộc vào lá thư, cho dù câu trả lời là không đi chẳng nữa.

Vì Annik đã đúng. Nó là một nghệ sĩ. Nó sẽ tìm ra con đường riêng của mình dù ai nói gì đi nữa. Số phận của nó không thuộc về bất kỳ ai khác nữa.

Lá thư không viết không; nó viết đồng ý. Lena nhắm mắt lại để cho niềm vui sướng thấm khắp cơ thể. Nó đã rất khắt khe với bản thân trong việc tận hưởng niềm vui, nhưng vào giây phút này thì nó xứng đáng.

Nó bước vào bếp và ngồi ngay lên lá thư, nghĩ về nó trong một lúc. Nó sẽ đi và nó đi được. Nó không cần tiền của bố mẹ và không cần họ cho phép. Nó cũng nghĩ cả về việc đó nữa. Nó không cần nhưng nó muốn được cho phép. Nó nhận ra điều đó.

Nó vận váy xếp bó và chiếc áo sơ mi bằng vải lanh xinh xắn. Nó chải tóc thật mượt mà và đeo khuyên tai. Nó mượn xe mẹ lái đến văn phòng bố.

Bà Jeffords, thư ký của bố, cho Lena vào mà không báo trước.

Trông bố kinh ngạc khi nhìn thấy nó ở ngưỡng cửa. Thật ra, ông cực kỳ ngạc nhiên, ông có vẻ thành thực vui sướng khi nhìn thấy nó, như thể đã quên hết mọi chuyện xảy ra trong hai tháng trước và trở lại với bản năng cư xử dịu dàng như xưa.

“Vào đi con,” ông vừa giục vừa đứng lên.

Nó vẫn cầm lá thư khi ngồi xuống đối diện với ông. “Con đã nhận được thông báo từ trường mỹ thuật về suất học bổng,” nó nói.

“Con đã giành được,” ông bình tĩnh nói.

“Làm sao bố biết?” nó hỏi.

Trông ông điềm tĩnh, gần như trầm ngâm. “Vì bố đã nhìn tranh con vẽ. Khi nhìn chúng, bố biết con sẽ giành được.”

Đây là một trong những lời khen gián tiếp mà nó từng được nhận. Nếu nó thực sự là một lời khen.

“Bố, con không muốn làm bố buồn hay thất vọng. Nhưng con thực sự muốn đi. Con muốn bố và mẹ cũng muốn con đi.”

Ông thở dài. Ông chống khuỷu tay lên bàn và tì má vào lòng bàn tay như cậu bé con. “Lena, bố e bố mới là người khiến con buồn và thất vọng.”

Nó không vội vã gật đầu, nhưng nó cũng không tranh cãi.

“Con nên đi học trường mỹ thuật. Con đã chứng minh với bố bằng những bức tranh cũng như con chứng minh với những người trao học bổng.”

Nó cố giữ mặt bình thản. Nó vẫn chưa tin ông. “VẬY bố đồng ý chứ ạ?”

Ông nghĩ một lúc. “Bố rất lấy làm vinh dự khi con hỏi bố dù cho con đã giành được quyền không phải làm thế.”

Ngực nó đau nhói. “Con muốn hỏi bố,” nó nói. “VỚI con những gì bố nói rất quan trọng.”

“Câu trả lời là đồng ý.”

“Cám ơn bố.”

Nó đứng dậy đi.

“Lena?”

“Vâng?”

“Khi bố bắt đầu nhận ra, nhờ sự giúp đỡ của mẹ con, sai lầm gần đây của bố nghiêm trọng đến mức nào” - ông hắng giọng - “bố cảm thấy tự hào về con khi con không tuân theo những sai lầm đó.”

“Bố đã không dễ dàng gì với chuyện đó lắm,” nó thành thực nói với ông.

Valia123:(Tiếng nước ngoài) Chúa giúp tôi, Rena thân yêu, tôi về nhà đây. George cuối cùng cũng nhận ra điều đó là hợp lý. Tuần tới Effie sẽ bay về cùng tôi. Hãy hẹn Pina, nếu bà có thể huy động được bà ấy, mở cửa nhà tôi cho không khí trong lành tràn vào nhé?

Rene Rounas: (Tiếng nước ngoài) Valia thân yêu, tôi bật khóc khi đọc những dòng bà viết. Thật sung sướng làm sao khi chúng tôi lại được đón bà quay về quê hương nơi vốn thuộc về bà!

29.



Tôi đã nỗ lực bằng cách của mình

để được tự do.

— Leonard Cohen

“Chào bố.” “Carmen à? Chào thỏ con! Con khỏe không?” Nó thấy hơi ngượng, nhưng không thể chờ lâu hơn nữa. “Con khỏe.”

“Em bé thế nào?”

“Tuyệt lắm. Em đá chân như võ sư đai đen ấy.”

Albert cười tán dương, dù hai bố con đang nói chuyện về con vợ cũ của ông và chồng mới của bà.

“Mẹ con thế nào?” Ông hỏi thực lòng.

“Mẹ cũng tuyệt lắm. Mẹ bảo tất cả mọi thứ đang quay lại với mẹ, ngay cả mười tám năm sau.”

“Bố cũng nghĩ thế,” bố nó nói giọng pha chút buồn bã.

“Mà, bố ời?”

“Sao con?”

“Con đang nghĩ.”

Ông kiên nhẫn đợi, dù nó có phần mong ông sẽ cắt lời.

“Bố có nghĩ... ừm...” Nó hất mái tóc dày ra sau cái cổ nhể nhại mồ hôi.
“Bố có nghĩ Williams có thể xem xét việc nhận lại con không?”

“Con nghĩ là con muốn đến đó học à?”

Carmen không muốn tỏ ra mình lại quyết định vội vàng, vì thế nó không phun câu trả lời ra ngay, mà im một chút. “Vâng.”

“Maryland thì sao?”

Carmen cắn môi. “Con đã nghĩ có thể sống ở đó, bố biết đấy, trải nghiệm đời sống sinh viên mà vẫn được gần nhà. Nhưng rồi con nhận ra con thực sự, thực sự muốn đi học ở Williams. Bố có nghĩ họ sẽ nhận lại con không? Chúa ơi, ý con là, liệu có cơ hội nào họ vẫn giữ chỗ đó không?” Giọng nó nghệt lại và nghe không còn bình tĩnh nữa.

“Bố bảo này,” bố nó nói. “Để bố gọi điện cho.”

Carmen gắng dọn phòng trong khi chờ. Thực ra thì nó chỉ dọn dẹp phiên phiên, như kiểu bỏ cục pin AA vào ngăn kéo đựng tất để không ai nhìn thấy, mà rồi thì sẽ chỉ khiến công việc vất vả hơn khi nó phải bắt tay vào dọn dẹp tử tế.

Chưa đầy mười phút sau, điện thoại đổ chuông. Nó vồ ngay lấy khi chuông mới đổ được nửa hồi. Bình tĩnh thế là hơi nhiều rồi.

“Alô?”

“Alô.” Lại là giọng bố nó.

“Bố nói chuyện với họ chưa?” nó thốt ra.

“Rồi. Và Williams College bảo con hoàn toàn xứng đáng.”

“Họ sẽ nhận con?”

“Ừa.”

“Thế thôi ạ?”

“Ừa.”

“Bố đang đùa.”

“Không.”

“Thật á?” Carmen sợ không dám cho phép mình vui quá sớm.

“Bố mừng cho con, thỏ con ạ,” bố nó nói. “Bố có thể nghe được trong giọng con là con thực sự muốn thế.”

“Con thực sự muốn thế,” nó nhắc lại.

Nó lắc đầu, cảm thấy dây thần kinh xèo xèo và rít khắp người. “Con không thể tin nổi lại dễ thế.”

Ông không đáp. “Tốt hơn con nên soạn sửa hành lý đi,” thay vào đó ông nói. “Và mong con vui vẻ ở bãi biển với bạn bè cuối tuần này nhé.”

“Hắn rồi. Con cảm ơn bố.”

Sau khi bảo với bố nó yêu bố và gác máy, nó lại thầm nảy sinh nghi ngờ. Liệu đây có phải lại là một vụ thông đồng của các bậc phụ huynh không? Đây có phải lại một vụ nữa khi bố mẹ hiểu nó hơn nó hiểu chính mình?

Ở một phương diện nào đó thì thực sự rất khó chịu. Nhưng mà, được yêu thương mới sung sướng làm sao.

Carmabelle: Cậu mang theo áo ống màu xanh được không, để tớ được gian xảo hết cỡ trộm luôn ngay phút đầu tiên cậu để mắt đi chỗ khác?

Tibberon: Được rồi. Nhưng làm thế nào tớ nghĩ ra được ai đã lấy nó?

Carmabelle: Tớ háo hức ghê.

Tibberon: Tớ cũng háo hức.

Trọn ba ngày, Bridget để Eric một mình cho anh suy nghĩ thật chín. Rồi đến cuối ngày thứ ba, ngay khi nó nghĩ không chịu được thêm tí nào nữa thì đầu anh, suy nghĩ và các thứ nữa, xuất hiện cạnh giường chỗ nó nằm.

“Em đi dạo với anh được không?” anh thì thầm.

Nó nhảy phốc ra khỏi giường. Nó theo anh ra ngoài cabin, mặc mỗi áo phông và quần đùi. Đột nhiên nó nhớ đến lời Carmen nói hồi đầu hè. “Anh đợi em một giây được không?”

Nó để anh ở ngoài và chạy trở vào cabin. Nó tìm thấy cái đầm trắng hở lưng mặc trong bữa tiệc chia tay cấp ba vẫn vo viên dưới đáy túi. Nó đã không nghĩ sẽ mặc lại. Nó tụt quần áo ra và trông váy qua đầu. May là vải lụa không giữ vết nhăn.

Dĩ nhiên Cái quần sẽ là lựa chọn số một của nó, nhưng nó đã gửi về cho Lena mất rồi. Với cả nó không muốn tham lam. Nó đã nhận được thứ mình cần từ cái quần rồi.

“Okay,” nó nói, xuất hiện lại cạnh anh trong bóng tối. Vẫn đi chân không và tóc xõa.

Anh chớp mắt rồi lùi lại một bước để nhìn nó cho rõ hơn. “Trời ơi, Bee,” anh lẩm bẩm. Nó không chắc thế nghĩa là sao, nhưng nó sẽ không bắt anh phải nói rõ.

Chúng đi cạnh nhau xuống hồ. Nó cố không nhún nhảy, nhưng thực sự lại không kìm được. Nó sung sướng. Tay nó khẽ chạm vào tay anh và các dây thần kinh của nó ngân lên. Sau tất cả những thứ chúng cùng nhau trải qua, tất cả những thứ chúng cảm thấy và giờ đã được nói ra, chúng thậm chí không biết làm thế nào để chạm vào nhau.

Hai đứa ngồi xuống chỗ quen thuộc trên ụ tàu. Bridget tưởng như thực sự có thể nhìn thấy hơi ấm mà chúng để lại trên những tấm ván cũ kỹ từ lần trước. Nó vung vẩy chân trên mặt nước, yêu thích khoảng không dưới đôi chân trần. Cơ thể chúng tối nay không hắt bóng nào; chúng được trọn vẹn bao trùm.

Eric xích lại gần hơn. Mặt anh dăm chiêu. “Em biết gì không?”

“Gì cơ?”

“Khi thấy tên em trong danh sách huấn luyện viên trước khi mùa hè bắt đầu, anh đã có dự cảm. Anh biết em sẽ lại làm xáo trộn hoàn toàn đời anh.” Giọng anh nghe không hề có vẻ ân hận.

“Nếu xem cái danh sách đó, em không chắc mình có đi không nữa,” Bridget trầm ngâm.

Anh thở hắt ra. “Em không ưa anh đến thế ư?”

“Uhhhh. Không ưa?” Nó cười khế. “Không. Không phải từ đó. Em sợ anh. Em không muốn cảm thấy thế lần nữa.”

“Khổ sở, phải không?” Anh ân hận, nó biết.

“Em hơi mất tự chủ.”

“Em đã trưởng thành hơn so với hồi đó.”

“Ít nhiều. Em thích nghĩ thế.”

“Em trưởng thành. Em khác đi. Mà cũng không khác.”

Nó nhún vai. Nghe khá đúng.

“Anh xin lỗi đã biến mất,” anh âu sầu nói. “Anh không định làm tổn thương em. Anh không biết em có cảm thấy điều anh cảm thấy không. Anh lo mình đơn phương.”

“Không mà.”

“Giờ anh biết rồi.”

Chúng nghiền ngẫm những điều đó.

“Em mừng mình đã không đọc danh sách huấn luyện viên. Em mừng mình đã đến,” sau một lúc nó nói.

“Anh cũng thế. Rút cuộc mình phải tìm nhau.”

“Thực ư?”

“Ừa. Mình sinh ra dành cho nhau.”

Nó thích ý tưởng đó. “Anh nghĩ thế à?”

“Ừa.”

“Đó là điều suy nghĩ của anh mách bảo anh? Khi chúng đã đúng đắn?” nó hỏi. Tim nó phồng lên trong lồng ngực.

Anh mỉm cười, nhưng trông anh cũng nghiêm trang. “Ừa. Đúng thế. Có lẽ nghe không có vẻ gì là đúng đắn lắm. Có lẽ đó không phải điều anh

mong đợi chúng sẽ nói cho anh. Nhưng chúng nói vậy. Và cứ thế thôi.”

“Làm sao chúng biết được?”

“Bởi vì khi nằm cạnh em trên giường, đã có một giây phút anh có thể cảm nhận được tất cả những gì em từng phải trải qua, và anh nghĩ rằng, nếu có thể làm em hạnh phúc, thì anh cũng hạnh phúc.”

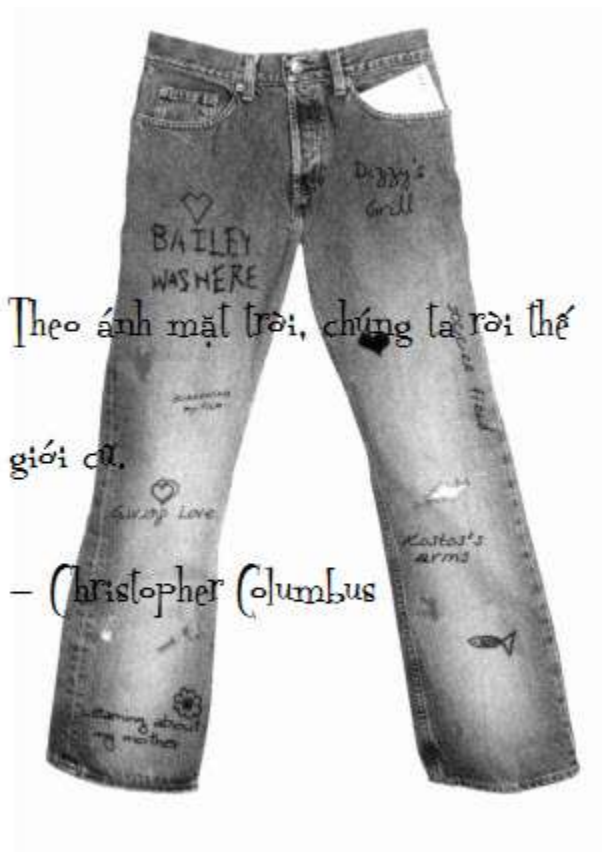
Bridget không nói nên lời. Nó ngả đầu lên anh. Anh vòng tay qua người nó, và nó vòng tay qua anh. Anh nói giản dị, nhưng những từ đó đủ cho một đời. Anh có thể làm nó hạnh phúc. Anh đã làm nó hạnh phúc.

Lần trước chúng đã bắt đầu từ cuối đường. Lần này chúng bắt đầu từ điểm khởi đầu. Ta không thể xóa sạch quá khứ. Ta cũng không thể thay đổi nó. Nhưng đôi khi đời cho ta cơ hội để chỉnh sửa nó.

Có lẽ ngày mai chúng sẽ hôn nhau. Có lẽ trong tuần tới tháng tới chúng sẽ tìm ra cách làm thế nào để chạm vào nhau, để chuyển những xúc cảm trong mình sang cử chỉ mọi kiểu. Một ngày nào đó, nó hy vọng, chúng sẽ làm tình.

Còn bây giờ, đây là tất cả những gì nó muốn.

30.



Ngôi nhà trên bãi biển của gia đình Morgan có những tấm thảm dính cát. Tủ lạnh không có gì ngoài nửa ổ bánh mỳ Wonder mốc meo. Xoong nồi trông như thể được rửa lần gần đây nhất nhờ tay Joe, thằng con gần hai tuổi của họ.

Nó cũng đẹp đến choáng váng, nằm trên bãi cỏ biển ở một cồn cát thấp cách Đại Tây Dương chỉ chừng tám mươi yard.

Việc đầu tiên chúng làm khi đến đó là xé toạc quần áo (chúng đã thỏa thuận trước là sẽ mặc hết đồ bơi bên trong) và la hét chạy thẳng ra biển.

Sóng lớn và dữ. Sóng nện, ngăn và hất chúng ngược lại. Lẽ ra khá là sợ, Tibby nghĩ, nhưng chúng cầm tay nhau thành vòng tròn vì thế con sóng không thể kéo ngược chúng lên bãi cát. Và điều đó, thêm vào tất cả những trò la hò chửi bới và cười rít, khiến chuyện đó rất vui.

Việc thứ hai chúng làm là lăn kền xuống cát ẩm. Mặt trời chiều hong khô lưng chúng khi chúng nằm đó, vai kề vai. Tim Tibby vẫn nện thành thịch do hứng khởi với biển. Trong đờ bơi của nó có sỏi. Nó thích cảm giác cát cọ dưới má. Nó thấy hạnh phúc.

Nó muốn để hạnh phúc này dẫn đường cho mình. Nó không trông đợi bằng sự lo lắng. Nó sẽ không xoay vòng não mình như thế.

Sẽ có những cuộc chia tay không tránh khỏi. Những cái thực chất. Như khi nó nhìn Lena và Bee lái xe đi Providence ở U-Haul vào thứ Năm. Nó có thể hình dung Bee âm ỉ nhấn còi liên tục ngay trong năm dặm đầu tiên xa nhà. Rồi sẽ đến giây phút ngày thứ Sáu khi nó hôn Carmen và nhìn bạn đi Massachusetts cùng bố và năm mươi triệu va li hành lý. Sẽ đến những lời tạm biệt ở ga vào sáng thứ Bảy khi nó và mẹ lên tàu Metroliner đi New York. Cha nó sẽ vỗ vào lưng nó, cằm Katherine sẽ run rẩy, còn Nicky sẽ lẩn tránh và không hôn lại nó. Tibby có thể mừng tượng ra nếu cố. Rồi tạm biệt Brian. Nó biết chuyện đó sẽ không diễn ra lâu. Brian sẽ đi Maryland, vì ở đó gần như miễn phí, hơn nữa nó ngờ cậu thi SAT toán được 800 không phải là không có lý do. Cậu sẽ tìm đường đến với nó. Nó biết vậy. May mắn là nó đã chọn ở phòng đơn.

Những khoảnh khắc này là dành cho các cô gái tháng Chín và riêng chúng mà thôi. Đây là kỳ nghỉ cuối tuần năm ngoài thời gian. Nó sẽ sống trong niềm hạnh phúc của từng giây từng phút này, dù hữu hạn đến đâu. Cùng nhau, các cô gái tháng Chín có thể hạnh phúc.

Tất cả bọn nó đi tắm (sau lượt Carmen và trước lượt Lena thì nước nóng hết) và ăn trưa muộn với sandwich pho mát nướng và bánh sô cô la hạnh nhân, mệt rũ rời sau khi phơi nắng, bụng đói cồn cào, đúng cảm giác mà đại dương mang lại.

Điện thoại di động đầu tiên đổ chuông ngay sau bữa trưa.

“Thật á? Tuyệt thế!” Carmen cười khúc khích vào điện thoại. Nó dịch điện thoại cách miệng vài inch. “Hôm nay Win gặp Katherine ở khoa nhi

bệnh viện,” nó giải thích với Tibby. “Không phải đội mũ bảo hiểm nữa rồi!”

“Tớ biết rồi. Nó sẽ nhớ cái mũ cho mà xem.” Tibby mỉm cười tán thưởng. Nó thích Win. Nó ủng hộ anh. Nhưng nó thấy mình đang mong anh đừng nhập hội với bọn nó ngay lúc này.

Cuộc thứ hai là Valia gọi. Valia rõ là không tìm được bản photo bức hình Lena vẽ bà, và muốn ngay lập tức mang nó về Hy Lạp. Valia giờ mang trong mình sức sống mới - và bà đang dồn hết vào việc gói đồ. Rồi Valia nài bằng được nói chuyện điện thoại với Carmen để có thể nói với nó về chương trình truyền hình dài kỳ mới mà bà xem gần đây, cũng là cái chương trình ngớ ngẩn mà Carmen vẫn luôn xem.

Cú thứ ba là gọi Bee. Tibby nhìn Bee tan chảy vào điện thoại và nó biết Eric gọi. Nó chẳng bao giờ có thể bức dọc với Bee - hay bất cứ ai mà bạn nó yêu - một giọng nói có thể làm cho bạn nó có vẻ mặt thuần túy hạnh phúc.

Tibby ngồi trên quầy bếp ngẫm nghĩ đến những giọng nói gia nhập vào cuộc đời chúng.

Rồi Brian gọi vào di động của Tibby. Cậu muốn nói chuyện với nó, và nó muốn nói chuyện với cậu - ít nhất chỉ trong vài phút.

Ngay khi Tibby đập máy, hai chiếc điện thoại khác lại rối rít réo chuông. Lena nhìn thấy Tibby liếc. “Chuyện gì thế này?” nó nói. “Như trò đùa ấy nhỉ.”

Tibby gật đầu. “Chỉ có điều tớ không nghĩ ra là có buồn cười hay không nữa.”

Bữa tối thì là một trận hỗn độn, nào điện thoại réo ầm ĩ và Carmen suýt đốt nhà khi nó quên mất đang nấu cơm. Không được yên ổn mấy. Hơi bị tuyệt vời theo nghĩa nó tái khẳng định với Tibby thế giới của nó mới giàu có, vui nhộn, và gắn kết ra sao. Hơi bị buồn theo nghĩa nó đã hình dung thế giới đó sẽ dừng lại cho kỳ nghỉ lần này, để chúng có thể tồn tại cùng nhau

trong cô đơn. Nhưng thế giới không dừng lại cho chúng. Ngược lại, nó còn quay nhanh hơn.

Mấy tiếng sau, thời khắc nửa đêm đến rồi đi mà Tibby vẫn không tài nào ngủ nổi. Nó ngồi trên sàn căn phòng ngủ nhỏ xào xạo cát, và không thể kìm nổi cảm giác hơi trống trải. Không phải là đêm đó không vui; vui chứ. Sau khi trận cháy trong bếp được kiểm soát, chúng quyết định thôi chả dùng bếp biếc gì nữa và ăn tối bằng sữa khuấy và kẹo bơ đậu phộng. Chúng ăn nhiều đến nỗi nằm bò lăn bò toài ra một lử trên sàn phòng khách.

Có quá nhiều thứ để nói, quá nhiều người mới sắp gặp, quá nhiều tương lai chuẩn bị sà xuống đầu chúng, mà chúng còn hầu như chưa bắt đầu gì. Chúng đã nghe nhạc, buồn ngủ díp cả mắt do ăn nhiều đường rồi bò về phòng ngủ.

Tối nay, lần đầu tiên, thế giới to quá không bao chứa và tiêu hóa nổi bên trong cái vòng tròn tình bạn bé nhỏ của chúng. Có phải tương lai rồi sẽ như thế này không?

Chúng đang lớn lên. Đó là điều không thể tránh khỏi, và mùa hè này Tibby đã học được một điều là đừng có mà ngáng đường cuộc sống. Có bạn trai, người thân và những kế hoạch lớn đang chờ đợi ngay phía trước chúng.

Nhưng làm ơn, xin Chúa, nó không thể làm được thế nếu đây là một cuộc trao đổi. Nó không thể ngã giá nếu lớn lên có nghĩa là mất đi tình bạn vốn là trung tâm của đời nó, thứ đã cho nó sức mạnh và sự cân bằng.

Bóng tối phủ chìm nó trong căn nhà và sóng biển đen sì đập vào bờ cho mọi người đều nghe thấy. Đột nhiên Tibby thấy sợ cảm giác tù túng. Có lẽ lần đầu tiên trong ký ức, nó thấy sợ một không gian nhỏ hẹp hơn là một nơi vô hạn mênh mông. Không nghĩ gì, nó nhón chân ra khỏi phòng ngủ, xuống cầu thang, ra ngoài trời.

Tibby thấy mình như đang đi trong một giấc mộng, một giấc mơ hạnh phúc, khi nó thấy xa xa ba bóng người ngồi trên cát. Nó cười phá lên khi nhìn thấy ba cái đầu quen thuộc. Cũng giống như một giấc mơ, trong đó nó

biết nhiều hơn điều nó có thể thực sự biết. Nó biết chúng cũng đang cảm thấy; nó biết đó cũng chính là điều mà nó đang cảm thấy, và khi biết điều đó nó cảm thấy sức mạnh trong mối liên kết của chúng.

Cứ như thể chúng đang đợi nó, ngay cả khi chúng không có lý do cụ thể nào mà biết được nó sẽ đến. Khi Tibby đến gần hơn, Bee với lấy tay nó và kéo nó xuống ngồi cùng.

“Chào.” Giọng Tibby khẽ khàng, nhưng gần như choáng váng.

“Đây là nơi mấy đứa nhỏ ngẫu đến,” Bee vừa nói vừa cười.

Lena nhún vai. “Tớ đoán không ai ngủ được.”

“Bọn mình có quá nhiều thứ để nói,” Carmen dăm chiêu.

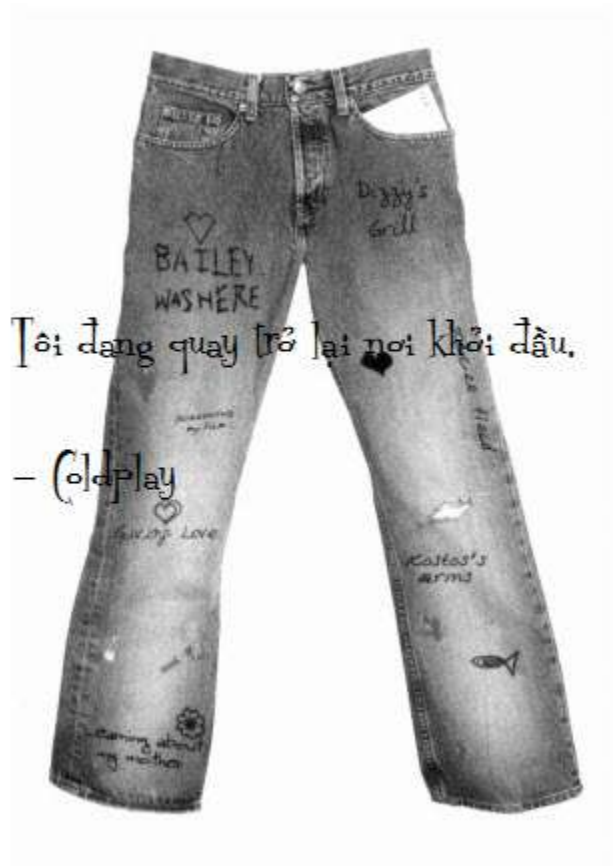
Một con sòng đập gần chân chúng. Chả ai buồn dịch chân đi.

Chúng ngồi quây lại, và Carmen trải Cái quần ra giữa, tạo thành một vòng tròn mùa hè của chúng.

Tibby thở dốc, thấy vẻ dễ chịu không thể tả được trên mặt bạn bè. Trước mắt nó, đêm nay đã chuyển hóa thành một món quà tái khẳng định. Đây chính là tương lai. Đời sống sẽ bận rộn hơn, khác biệt hơn, tràn ngập cả những thứ đẹp đẽ và những cảnh huống éo le. Nếu tình bạn của chúng đòi hỏi sự độc quyền hay cô độc, sẽ không thể có tình bạn đó. Nếu nó đòi hỏi mọi thứ phải diễn ra đúng như kế hoạch, nó sẽ trở nên dễ vỡ, và rốt cuộc sẽ tan tành. Mặt khác, nó biết rằng nếu chúng có thể linh hoạt và rộng lớn, nếu chúng có thể bao chứa sự đổi thay, thì chúng có thể mãi là bạn bè.

Tibby nhớ tới giấc mơ nhồi bông và hiểu theo một cách mới vẻ đẹp của Cái quần. Cái quần có thể đi cùng với chúng.

“Dù có chuyện gì xảy ra,” Bridget nói, “bọn mình sẽ tìm được nhau. Bọn mình sẽ luôn luôn tìm được nhau.”



KẾT THÚC

Giờ cuối cùng ở biển, chúng tôi tặng quà cho nhau thay vì nói tạm biệt. Thực tình bọn tôi không định như thế. Chỉ tự dưng thế thôi, như bọn tôi tìm thấy nhau ở bãi biển vào nửa đêm ấy. Mỗi đứa bọn tôi đều muốn vài thứ mà chúng tôi có thể giữ lại.

Mặt trời chiếu ánh sáng màu hồng cam sau đầu chúng tôi và đại dương nổi sóng đen ngầu. Cát như mềm mại hơn dưới ánh sáng ngọt ngào. Không khí ấm áp và dễ chịu.

Tôi không thể kể cho bạn tất cả những chuyện đã nói và những gì đã cảm thấy. Tôi không tài nào làm được. Nhưng tôi sẽ kể bạn nghe chuyện gì đã xảy ra rồi bạn có thể tự hình dung. Nếu bạn tưởng tượng thì sẽ tốt hơn so với tôi nói bằng ngôn từ của mình.

Carmen nói đầu tiên, bởi nó ít kiên nhẫn nhất. Chả nói gì về việc nhận, hay cho. “Cho tường phòng ký túc,” nó tuyên bố, chìa tay ra.

Carmen đã tìm bốn khung ảnh đứng, dài và dán ba tấm ảnh vào đó. Ảnh đầu tiên, trên cùng, chụp các bà mẹ của bọn tôi, khi còn trẻ, những bà mẹ cuối thập niên tám mươi ngồi trên tường, tay quàng vai nhau, bận quần jeans. Tấm ảnh giờ rất quen với bọn tôi. Hơi lốm đốm. Hơi cũ. Hơi đau nhói lòng khi nhớ đến Marly, như mọi khi. Tấm tiếp theo, ở giữa, cũng cũ, tấm tôi hầu như không nhớ đã từng thấy. Đó là bốn đứa bọn tôi khi chụp chừng, mặt hấp hé nhìn qua một cái đi vắng. Trông chúng tôi như là một ban nhạc nữ thu nhỏ. Carmen trông giống ca sỹ. Tôi, nhỏ và ngờ ngác, trông giống đứa sẽ cắm đàn vào bộ phận âm ly. Nó khiến tôi cười phá lên. Tấm dưới cùng là hôm tốt nghiệp, bốn đứa bọn tôi theo cùng thứ tự, cùng khuôn mặt, cùng nét biểu hiện.

Vậy là cả bốn đứa bắt đầu khóc. Đó là điều không thể tránh khỏi. Nó giống như cảm giác đang ở ngoài trời mưa gió mà không áo mưa không dù. Ta cố gắng một hồi để không bị ướt rồi đầu hàng và nhận ra thế hóa ra lại khá hay. Ta tự hỏi, tại sao chúng ta lại cố chống lại những thứ chúng ta chống trả trong khi đầu hàng chấp nhận chúng là điều chẳng tệ một chút xíu nào?

Bee tiếp theo. Nó chuyển những hộp trang sức nhỏ xíu. Bọn tôi mở tất nấp hộp ngay lập tức.

Bốn sợi dây bạc thanh mảnh có bốn mặt bùa nhỏ xíu giống hệt nhau. Hình cái quần. Chúng là những cái mặt bạc nhỏ đúc hình cái quần, như Cái quần của chúng tôi. Giờ chúng là Cái quần của chúng tôi, theo một kiểu mới, khác.

Bee giải thích đầu tiên Greta đã nhìn thấy một sợi trong cửa hàng trang sức ở khu buôn bán Huntsville, Alabama thế nào. Rồi nó và Greta đã cùng nhau săn lùng người bán trang sức, ông Bosely, cho đến khi ông ấy có thêm ba cái nữa như thế nào.

Cả bốn bọn tôi đeo dây chuyền vào, nghịch cái móc gài, cuộn tóc lên. Tôi ghì cái mặt bùa nhỏ xíu vào xương ức, biết rằng giờ nó sẽ sống ở đó. Bọn tôi chỉ thỉnh thoảng mới dám nhìn nhau. Thật khó khi cảm xúc dâng trào quá cao.

Lena đưa quà ra tiếp theo. Nó thậm chí còn bọc rồi. Bọn tôi xé giấy ra theo từng mức độ cẩn trọng khác nhau: Tôi gấp giấy gói lại sau này còn dùng, Bee xé toạc ra và ngồi lên chỗ giấy rách để không bị bay xuống biển.

Lena đã vẽ bốn bức tranh gần như giống hệt nhau và đóng khung từng bức. Nó vẽ Cái quần Du lịch hai lần, mặt trước và sau. Nhưng nó vẽ cái quần lật ngược lại và cạnh nối cạnh để chúng khớp lại cùng nhau thành một chữ W lớn. Cạnh đó Lena vẽ thêm một chữ e. Bức tranh vẽ We.

Tôi đưa sau cùng. Tôi chìa cuốn băng video với những nhãn dán hoa hòe hoa sói đặc biệt. “Cái này thì bọn mình phải vào nhà,” tôi nói.

Tôi đã kiểm tra để chắc chắn đầu VCR nhà Morgan chạy ổn. Vậy là khi bọn tôi lồm cồm bò dậy khỏi bãi cát vào nhà, tôi không mất mấy thời gian cho cuộn phim chạy.

Phim ngắn. Mỗi mười phút. Hầu hết được lấy từ bộ sưu tập của bố mẹ tôi, nhưng tôi đã xoay sở lấy được cả của Tina và Ari nữa. Mấy đêm trước tôi thậm chí còn cho hai người họ và mẹ tôi xem trước trong phòng làm việc nhà tôi, tuy nhiên tôi buộc họ phải giữ bí mật. Khi tôi dẫn họ ra ngồi gần ti vi cả ba khóc thút thít nhưng lại giả vờ như không phải. Ba bà mẹ sau đó ôm nhau. Nhìn thấy thế khiến tôi cảm thấy hạnh phúc.

Phần đầu tiên là kiểu phim Super 8 kiểu cổ, có không khí và hơi giật giật, chiếu cảnh bọn tôi bò trong vườn sau nhà Lena. Ồi, Lena thì nhất không dám bò, thế là bọn tôi gần như huých và bò quanh nó. Tôi là một đứa gầy gơ xương, chả có cọng tóc nào và bò ngang ngửa linh tinh. Tóc Bee thì trông giống những sợi lông màu trắng trang điểm quanh đầu nó. Nó bò rất nhanh. Mẹ nó đã phải kéo nó khi nó tới sát bể bơi. Em trai Bee, Perry, xuất hiện mỗi tí. Nó không di chuyển nhiều, nhưng nó tìm thấy một

con bọ trong cỏ. Carmen thì tóc nâu đẹp, mắt to tướng, giọng thì choe chõe ngọt ngào dụ dỗ bé Lena thụ động kia.

Đến khi bọn tôi hai tuổi, ông bố bà mẹ nào đó đã đầu tư mua một cái máy quay xịn. Phần tiếp theo chiếu bốn đứa con gái bọn tôi ngồi một hàng trên bốn cái bô nhựa. Lena ngồi kiên nhẫn, khuỷu tay tì đầu gối, tay chống cằm. Tôi nhỏ xíu và như sắp sửa rơi vào bô của mình đến nơi. Carmen thì cố giật chiếc giày Mary Jane ra khỏi chân. Bee đi xong trước. “Con xong!” Nó đứng dậy hét với người cầm máy quay.

Phần tiếp theo quay khá nhanh, một catalog những bữa tiệc sinh nhật tổ chức chung, tóc cắt xấu, và đeo niềng răng xấu. Anh chị em, bố mẹ, ông bà, và họ hàng khách khứa xuất hiện qua rất nhiều rủi ro thời trang.

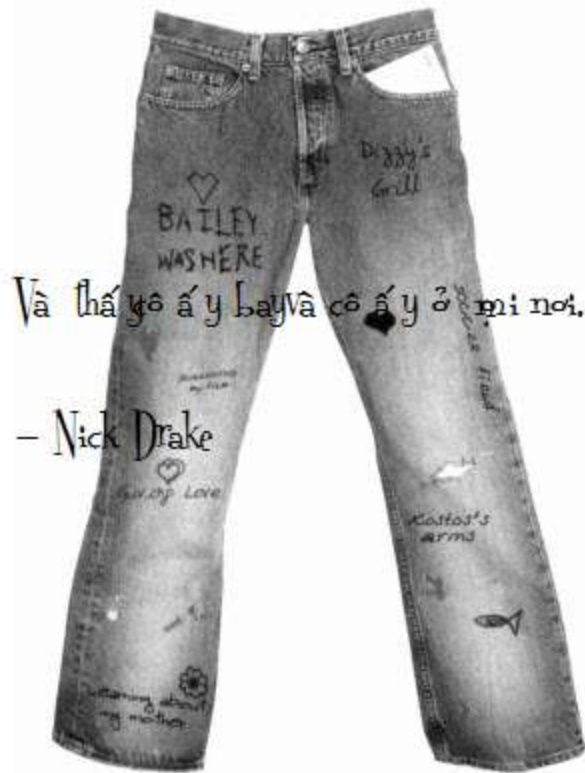
Cảnh cuối cùng khá dài, quay khi chúng tôi lên bảy. Tôi thậm chí còn không hiểu nổi sự quan trọng của nó khi chọn nó ra lồng vào phần cuối bộ phim.

Cảnh quay ở bãi biển Rehoboth, có lẽ đúng ngay chỗ này, chỉ khoảng một dặm đổ lại. Máy quay bốn đứa bọn tôi nắm tay nhau trong sóng biển dữ dội, nhảy sóng, hò hét.

Hết như bây giờ. Hết như những gì chúng tôi đã làm sau buổi chiều hôm trước và sáng sớm hôm đó. Khi nhìn màn hình, tôi có thể cảm thấy làn nước lạnh, mẫn mẫn dấp vào hai bàn tay mình, bên này cầm tay Bee còn bên kia là Lena. Tôi có thể nghe thấy tiếng la hét sung sướng inh ỏi của Carmen trong tai mình. Mỗi lần chúng tôi lại dàn hàng theo trật tự khác nhau. Trật tự chẳng quan trọng.

Hình ảnh đó lưu lại trên màn hình và tất cả bọn tôi đều nhìn vào đó, ngay cả khi nó đã đứng yên.

Hồi đó hết như bây giờ. Đương đầu với sóng giữ, bọn tôi đã học được cách nắm lấy tay.



PHẦN MỞ ĐẦU.

Ngày xưa ngày xưa có bốn cô gái. Thiếu nữ, bạn thậm chí có thể nói vậy. Và mặc dù cuộc đời chúng ngã về các hướng khác nhau, chúng yêu nhau vô cùng.

Ngày xưa trước cả ngày xưa kia, cũng bốn cô gái ấy đã tìm thấy một cái quần, thông thái và kỳ diệu, và đặt tên cho nó là Cái quần Du lịch.

Cái quần có phép màu dạy bốn cô gái cách chia xa. Nó dạy chúng cách trở thành bốn người chứ không phải một. Cách để được bên nhau dù chúng có ở đâu đi nữa. Cách để yêu thương chính mình nhiều như yêu thương nhau. Và ở một khía cạnh cụ thể, Cái quần có phép màu vừa khít với cả bốn đứa, khó tin nhưng là thật, đặc biệt khi tính đến chuyện một trong bốn đứa (cái ả tóc vàng) người ngợm chả khác gì siêu mẫu.

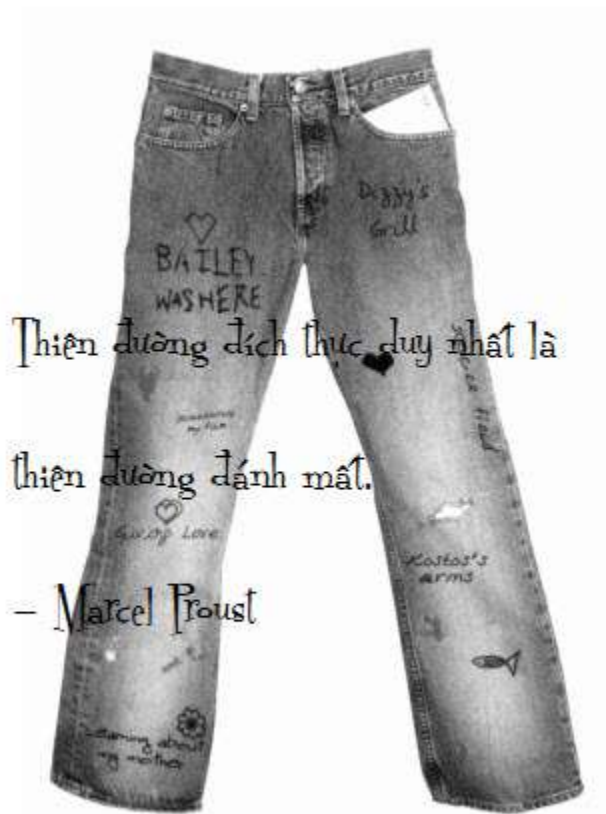
Okay. Vạch trần quá độ rồi. Tôi là một trong bốn cô gái ấy. Tôi mặc Cái quần này. Tôi có những người bạn này. Tôi biết phép màu này.

Mà thực ra tôi là ả tóc vàng, tuy nhiên khoản siêu mẫu là tôi chỉ đùa thôi.

Nhưng dù sao, như chuyện xảy ra với hầu hết các loại phép màu, Cái quần này hoàn thành nghĩa vụ hơi tốt quá mức. Và các cô gái, là những cô em phi thường (nếu bạn không phiền khi tôi nói vậy), học bài học của họ cũng hơi tốt quá mức.

Và rồi khi cuộc đời của bốn cô gái đổi thay mùa hè cuối cùng đó, Cái quần, vốn thông thái, cũng phải đổi thay.

Và câu chuyện về hội chị em bắt đầu, nhưng không kết thúc.



Thiên đường đích thực duy nhất là
thiên đường đánh mất.
– Marcel Proust

Trung tâm Gilda's vẫn như cũ. Luôn như thế. Và cũng thật nhẹ cả người, Lena nhận ra mình đang nghĩ vậy. Điều tốt khi bạn có thể dựa vào sự phù hoa của con người và cuộc diễu hành tiến tới của sự ham mê cái cân xứng đòi hỏi phải có đệm và gương.

Nhiều thứ khác không như cũ. Thứ đổi khác, thứ vắng mặt.

Carmen chẳng hạn, vắng mặt.

“Tớ thực sự không hiểu nổi sao bọn mình có thể làm việc này mà không có Carmen,” Tibby nói. Và như thông lệ, nó mang máy quay cho thế hệ sau, nhưng chưa bật lên. Không ai chắc là thế hệ sau bắt đầu từ khi nào, mà biết đâu nó đã bắt đầu rồi.

“Vây lẽ ra mình không nên cố,” Bee nói. “Có lẽ mình nên đợi để làm cùng nhau.”

Lena mang theo nển, nhưng nó không thắp lên. Tibby mang theo nhạc tập aerobics thập kỷ 80 dở tệ theo nghi lễ, nhưng nó không bật lên. Bee mạo hiểm bày mấy bát Gummi Worms và Cheetos ra, nhưng không ai động đến.

“Cho đến lúc nào?” Tibby hỏi. “Thực tình mà nói, tớ nghĩ từ hồi tháng Chín năm ngoái đến giờ bọn mình đã cố tụ họp lại và tớ không nghĩ chuyện đó xảy ra được lần nào cả.”

“Lẽ Tạ ơn thì sao?” Lena hỏi.

“Có nhớ là tớ phải đi Cincinnati mừng lễ thượng thọ một trăm tuổi của cụ cố Felicia không?” Tibby nói.

“Ừ nhỉ. Và cụ ấy bị đột quy,” Bee nói.

“Đó là sau buổi tiệc.”

“Carmen thì đi Florida xuyên cả Giáng sinh,” Lena nói. “Còn hai cậu thì ở New York qua năm mới.”

“Được rồi, vậy cuối tuần hai tuần nữa được không? Carmen lúc đó về rồi, phải không nhỉ?”

“Ừa, nhưng lớp học của tớ bắt đầu vào hai mươi tháng Sáu.” Lena đan tay bó gối, bàn chân to tướng đặt trên sàn gỗ thông nhộp nháp. “Tớ không bỏ hôm vẽ mẫu đầu tiên được, không thì tớ sẽ bị kẹt dí trong một góc hoặc phải nhìn xương bánh chè của mẫu suốt một tháng.”

“Okay, vậy mừng bốn tháng Bảy,” Tibby nói vẻ có lý. “Không ai phải đi học hay làm gì vào ngày thứ Sáu đó. Bọn mình có thể gặp lại nhau ở đây trong suốt một kỳ cuối tuần dài.”

Bee cười giầy ra. “Tớ bay đi Istanbul vào hai mươi tư tháng Sáu rồi.”

“Sớm thế á? Đi muộn hơn không được à?” Tibby hỏi.

Mặt Bridget xịu xuống vì hối hận. “Theo chương trình thì tất cả bọn tớ đều phải đi trên chuyến bay thuê riêng này. Nếu không sẽ phải bỏ thêm một

ngàn đô, mà mình còn phải tự tìm đường đến khu đó nữa.”

“Sao Carmen có thể bỏ lỡ buổi hôm nay nhỉ?” Tibby hỏi.

Lena hiểu ý bạn. Bất cứ ai trong bọn nó lỡ nghi lễ này là không được, nhưng đặc biệt không phải là Carmen, người vốn coi buổi lễ có ý nghĩa vô cùng lớn lao.

Bee nhìn quanh. “Mà lỡ cái gì chứ?” nó hỏi, làm điệu không khí nhiều hơn là kích động. “Đâu phải buổi ra quân, đúng không?” Nó chỉ vào Cái quần, được gấp lại nằm ngoan ngoãn giữa tam giác ba đứa nó. “Ý mình là, không phải chính thức. Bọn mình mặc nó suốt cả năm học rồi. Nó không giống những mùa hè trước, khi đây là một cú phát bóng khổng lồ và đủ thứ.”

Lena không biết là mình cảm thấy dễ chịu hay khó chịu vì lời phát biểu này.

“Có khi đúng thế,” Tibby nói. “Có khi chúng ta không cần buổi ra quân mùa hè này.”

“Ít nhất thì tối nay bọn mình cũng nên tìm ra thứ tự luân phiên,” Lena nói. “Carmen sẽ chỉ phải chấp nhận theo thôi.”

“Sao bọn mình không giữ đúng lượt luân phiên như từ trước đến giờ?” Bridget gợi ý, duỗi thẳng chân ra. “Chả có lý do gì phải thay đổi chỉ bởi mùa hè.”

Lena cắn lớp da quanh móng ngón cái và ngẫm ngợi thực tế này.

Mùa hè ngày xưa khác cơ. Đó là thời gian chúng rời khỏi nhà, chia tay, sống những cuộc sống riêng rẽ trong suốt mười tuần lễ, và dựa vào Cái quần để kéo cả bọn lại với nhau cho đến khi chúng tái hợp. Bây giờ mùa hè còn hơn cả như cũ. Chia xa không phải là ngoại lệ, Lena nhận ra, nó là quy luật.

Khi nào thì tất cả chúng ta mới lại ở nhà? Đó là điều nó muốn biết.

Nhưng khi suy nghĩ một cách logic, nó biết: Không phải chỉ câu trả lời đã thay đổi, mà là chính câu hỏi. Nhà là gì nữa? Cái gì được coi là giữ

nguyên hiện trạng chứ? Nhà là một khoảng thời gian và nó đã trôi qua rồi.

Không ai ăn Gummi Worms cả. Lena cảm thấy mình nên ăn một cái hoặc khóc. “Vậy là bọn mình cứ giữ nguyên thứ tự luân phiên cũ,” nó uể oải lặp lại. “Tớ nghĩ mình là người tiếp theo.”

“Tớ sẽ viết lại,” Tibby nói.

“Okay.”

“Ừa.”

Lena nhìn đồng hồ. “Vậy mình đi thôi?”

“Ừa,” Tibby nói.

“Các cậu có muốn tạt vào Tastee Diner trên đường về không?” Bridget hỏi.

“Ừa,” Tibby nói, nó đang tập hợp các kết quả của một nghi lễ không diễn ra. “Có lẽ sau đó chúng mình có thể xem suất phim muộn. Tối nay tớ không chịu được bố mẹ tớ.”

“Ngày mai các cậu đi lúc mấy giờ?” Bee hỏi.

“Tớ nghĩ tàu của bọn tớ đi lúc mười giờ,” Tibby nói. Lena và Tibby đi cùng một chuyến tàu: Tibby đi New York để bắt đầu lớp điện ảnh và làm việc ở Movieworld, còn Lena đi Providence để đổi phòng ký túc trong mùa hè. Bee ở lại nhà vài ngày rồi mới đi Thổ Nhĩ Kỳ.

Lena nhận ra mình cũng chưa muốn về nhà. Nó cầm Cái quần lên nâng niu một lúc. Nó có một cảm giác không gọi tên được một cách chính xác, nhưng là cảm giác nó biết trước đây mình chưa bao giờ có với Cái quần. Nó đã cảm thấy biết ơn, ngưỡng mộ, tin tưởng. Cảm giác mà nó có bây giờ vẫn bao hàm tất cả những thứ đó, nhưng tối nay nó trộn lẫn với một cảm giác tuyệt vọng mơ hồ.

Nếu bọn mình không có nó, mình không biết bọn mình sẽ làm gì, nó nhận ra mình nghĩ thế khi Bee kéo cánh cửa Gilda’s đóng lại sau lưng chúng và cả bọn chậm rãi đi xuống cầu thang tối mò.

Table of Contents

LỜI CẢM ƠN

PHẦN MỞ ĐẦU

1.

2.

3.

4.

5.

6.

7.

8.

9.

10.

11.

12.

13.

14.

15.

16.

17.

18.

19.

20.

21.

22.

23.

24.

25.

26.

27.

28.

29.

30.

KẾT THÚC

PHẦN MỞ ĐẦU.

31.